

CHUYỆN BÍ ẨN THƯỜNG NGÀY

PAUL JENNINGS

NHỮNG CÂU CHUYỆN
hài hước
nhất



Những câu chuyện hài hước nhất

Paul Jennings

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

TABLE OF CONTENTS

Cặp môi may mắn
Khóa miệng
Cuộc thi ăn mì ống
Cốc kem dành cho người thông minh
Thuốc đánh răng một lần
Đầy một miệng
Phân bò và ruồi
Liếm ruồi
Cuộc chiến bạch đằng
Năm yuggle
Hare có lông
Cam kết chống mông
Chân thối
Kẻ xịt thối
Chuông báo tè dầm
Một tia nước nhỏ
Tè trên mái nhà
Những cục phân dê
Quá nhiều thỏ
Chỉ còn lại xương
Vệt kêu quang quác
Cái quần kì lạ
Chó bay
Đánh hơi
Cẩn thận kiếp sau

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

[\[4\]](#)

- [5]
- [6]
- [7]
- [8]
- [9]
- [10]

MỤC LỤC

Cặp môi may mắn

Khóa miệng

Cuộc thi ăn mì ống

Cốc kem dành cho người thông minh

Thuốc đánh răng một lần

Đầy một miệng

Phân bò và ruồi

Liếm ruồi

Cuộc chiến bạch đằng

Nắm yuggle

Hare có lông

Cam kết chống mộng

Chân thối

Kẻ xịt thối

Chuông báo tè dầm

Một tia nước nhỏ

Tè trên mái nhà

Những cục phân dê

Quá nhiều thỏ

Chỉ còn lại xương

Vệt kêu quang quác

Cái quần kì lạ

Chó bay

Đánh hơi

Cẩn thận kiếp sau

Hiện tượng **Paul Jennings** bắt đầu với tác phẩm **Không thật!** xuất bản năm 1985. Kể từ đó, hơn 7,5 triệu cuốn sách đã được giới thiệu với độc giả trên toàn thế giới.

Tại Việt Nam, từ năm 2000 Nhà xuất bản Kim Đồng bắt đầu giới thiệu với bạn đọc nhỏ tuổi những câu chuyện hấp dẫn của Paul Jennings với tập **Chuyện bí ẩn thường ngày** (tên do NXB tự đặt) gồm 16 truyện, qua bản dịch của dịch giả Nguyễn Xuân Hoài. Tập truyện nhanh chóng được các bạn nhỏ yêu thích bởi các tình tiết hấp dẫn mà hài hước, hồi hộp mà lí thú. Tập truyện đã được in trong Tủ sách vàng- tủ sách bao gồm những tác phẩm nổi tiếng, có giá trị văn học, nghệ thuật và giáo dục của Nhà xuất bản Kim Đồng.

Chuyện bí ẩn thường ngày được viết theo lối giả tưởng. Tất cả những câu chuyện đều diễn ra trong cuộc sống hiện tại mà dường như chỉ có thể xảy ra ở thế giới khác. Các nhân vật của chúng ta sống, học tập, trò chuyện rất bình thường, nhưng bất ngờ họ có, hoặc họ gặp những điều không thể tin nổi: Một chú bé có hàm răng phát sáng trong đêm tối. Một giống táo có vị cá. Một loại nước mà nếu bạn uống vào có thể đọc được suy nghĩ của người khác. Một thầy giáo lúc nào cũng cau có, nghiêm khắc bởi nụ cười của thầy bị giam giữ ở đâu đó. Một cậu bé không được bạn bè ưa thích, không được ai tặng một nụ hôn thân thiện, cho đến một ngày cậu ta được cho một thời sắp môi...

Paul Jennings đã viết hơn một trăm cuốn truyện và đã hơn 40 lần được trẻ em Australia bình chọn là “tác giả được yêu thích”. Ông cũng giành được tất cả các loại giải thưởng do độc giả nhí bình chọn. Phim truyền hình nhiều tập đất khách Chuyện nhà Twist và Phát điên lên được sản xuất dựa trên việc chọn lọc các truyện ngắn từ nhiều tuyển tập truyện ngắn nổi tiếng của ông, ví dụ như Vô hình- tuyển tập đoạt giải thưởng văn học Queensland Premie dành cho cuốn sách viết cho trẻ em hay nhất vào năm 1999.

Năm 1995, Paul Jennings được bầu là thành viên Order of Australia để phục vụ văn học thiếu nhi và đến năm 2001, ông được trao tặng huân chương uy tín Dromkeen. Những tác phẩm gần đây nhất của ông gồm Những câu chuyện hài hước nhất, Những câu chuyện hồi hộp nhất...(trong bộ **Chuyện bí ẩn thường ngày**) đã bán được hơn 30.000 bản. Cuốn Con bọ đọc... và làm thế nào để giúp con bạn bắt nó (2003), tuyển tập truyện ngắn Những đứa trẻ tinh quái dành cho độc giả nhỏ tuổi và cuốn tiểu thuyết đầu tiên của ông Hedley Hopkins đã thách thức như thế nào... đã lọt vào vòng cuối của giải thưởng hàng năm do Hội đồng Úc trao tặng cho những tác phẩm văn học thiếu nhi xuất sắc.

Năm 2009, Nhà xuất bản Kim Đồng cho ra mắt bạn đọc 4 tập **Chuyện bí ẩn thường ngày** của **Paul Jennings** với các tiêu đề: **Những câu chuyện kì lạ nhất** (Weirdest Stories); **Những câu chuyện hài hước nhất** (Funniest Stories); **Những chuyện lừa ngoạn mục nhất** (Trickiest Stories); **Những câu chuyện hồi hộp nhất** (Spookiest Stories). Hy vọng đó sẽ là những tập sách gối đầu giường cho bạn đọc sau những giờ phút học tập và làm việc. Các bạn sẽ

được đắm chìm trong trí tưởng tượng phong phú, kì diệu của Paul Jennings – nhà văn nổi tiếng Australia.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Cặp môi may mắn

1

Marcus cảm thấy ngượng. Thật là xấu hổ. Tuy vậy nó vẫn cứ gõ cửa. Không có tiếng đáp lại từ ngôi nhà buồn tẻ đó. Ngôi nhà im lặng như nắm mồ. Thế rồi có tiếng rèm cửa lào xào. Có ai đó ở trong nhà quan sát nó. Marcus trông thấy một con mắt đen nháy liếc nhìn nó qua chỗ rách của tấm rèm cửa. Rồi có tiếng lạo xạo như tiếng chuột chạy.

Cửa từ từ mở. Mụ Ma Scratcher hiện ra. Quả mọi người nói rất đúng, mụ trông như phù thủy. Tóc mụ rối như rơm, mũi vừa dài vừa khoằm. Mụ mỉm cười làm lộ ra những chiếc răng nhọn hoắt, vàng ệch. Mụ nói:

- Vào đi, ta chờ cậu từ nãy.

Marcus không muốn để mụ già coi mình là một thằng ngu. Làm sao mụ ta biết mà chờ mình? Không một ai biết mình đi đến đây, nó tự hỏi như vậy. À, giờ thì mình hiểu rồi, mụ xiếc mình. Mụ là kẻ lừa đảo, một tên bịp bợm. Có đúng mụ nghĩ rằng, mình tin mụ biết rõ về mình?

Mụ nói tiếp:

- Ta biết là cậu sẽ đến. Mà ta còn biết tại sao cậu đến nữa kia.

Giờ thì Marcus tin rằng mụ nói láo. Nó không hề nói với bất kì ai về vấn đề của mình. Không ai trên trái đất này lại biết được cái khổ của nó. Nói ra ngượng chết. Nếu người khác biết họ sẽ cười nó thối mũi.

Marcus quyết định đi, nhưng trước hết phải trêu mụ một cái xem sao :

- Mẹ ơi, mẹ thử nói xem, tại sao con phải đến ?

Mụ nhìn thẳng vào mắt nó và nói :

- Cậu năm nay mười sáu mà chưa hề được hôn.

Marcus cảm thấy mặt nóng bừng. Nó ngượng. Mụ ấy biết, mụ ấy đi guốc trong bụng nó. Như

vậy có nghĩa mẹ ta đọc được ý nghĩ của người khác. Những điều đồn đại về mẹ là đúng. Nó cảm thấy mình vừa ngốc nghếch vừa nhỏ bé làm sao và nó không biết phải làm gì bây giờ.

Mẹ Ma Scritcher cười đầy vẻ sáng khoái và chế nhạo, làm cho Marcus sồn gai ốc. Mẹ nói :

- Nào vào đi !

Mẹ đưa nó vào 1 lối đi hẹp và tối rồi lên một cầu thang gỗ. Ngôi nhà có đủ thứ lăm cẩm : những ti vi hỏng nát, những chiếc xe đạp cũ, một chồng sách và cả núi vỏ chai. Mẹ nhện chẳng đầy góc hành lang. Lên tầng trên, cả hai vào 1 căn buồng nhỏ. Tại đây chỉ có 1 chiếc ghế xô pha và 1 chiếc ghế tựa. Ngoài ra chẳng có cái gì khác. Trái với tưởng tượng của Marcus. Nó cứ nghĩ ở đây có đèn chùm bằng pha lê và một cái bàn tròn với la liệt các loại dụng cụ đồ nghề để bói về tương lai. Căn buồng gần như trống tuếch trống toác.

2

Mẹ chìa tay bảo Marcus :

- Tất cả hết hai mươi đô la.

Marcus đáp :

- Tôi sẽ trả tiền sau, không trả trước đâu, biết đâu bà xiếc tôi.

Mẹ già nói :

- Cậu trả bây giờ chứ không phải tí nữa. Tôi cũng chỉ giúp những người tin tôi.

Nó nhìn vào đôi mắt lạnh lùng, ra vẻ không thiết của mẹ. Nó đành rút ví và đưa cho mẹ hai mươi đô la. Mẹ giắt tiền vào váy và bảo nó :

- Hãy nhìn nằm lên chiếc xô pha kia.

Marcus nằm, nhìn lên trần nhà. Một con nhện bé tí xíu đang giăng tơ ở góc phòng. Nó cảm thấy thật là rồ dại, tự nhiên lại chui vào nhà mẹ này và nằm trên ghế xô pha nhà mẹ. Giá như nó không đến. Nó muốn ra về. Nhưng ở mẹ Scritcher có một cái gì đấy làm nó hồi hộp. Và lại sau khi mất hai mươi đô la thì nó cũng phải được một cái gì chứ. Nó nói :

- Thôi được có lẽ bây giờ tôi phải kể với bà những vấn đề của mình.

Mụ già đáp :

- Không, để ta kể cho cậu nghe những việc đó. Cậu phải ngồi yên lắng nghe.

Nó làm đúng những điều mụ bảo.

Mụ già nói giọng nhỏ nhẹ :

- Cậu chưa hề được hôn một cô gái nào. Cậu đã nhiều lần thử nhưng bao giờ cũng bị từ chối. Bọn con gái cho cậu là người kiêu ngạo và ích kỉ. Chúng chê cậu hay nói xấu người khác. Cũng có vài đứa đôi khi chơi với cậu nhưng khi về đến cửa chúng chỉ nói : “cảm ơn” rồi đi vào nhà.

Marcus nghe và không nói gì. Phần lớn những điều mụ già nói là đúng. Tất nhiên nó không kiêu ngạo và ích kỉ, nhưng những cái khác thì đúng. Nó đã thử nhiều lần. Đã mời bọn con gái đi xem phim, mua cả sôcôla cho chúng. Thậm chí trả cả tiền vé. Nhưng rồi thì, cuối cùng khi chúng “nói chúc ngủ ngon” , khi nó nhắm mắt lại, đầu môi ra và cúi xuống thì lần nào cũng thế, thay cho hôn cô gái là nó hôn cái cửa bị đóng sập lại. Những lần như thế nó tức phát điên lên được. Nó đã bị hàng chục lần như thế. Không một đứa con gái nào cho nó hôn.

3

Marcus hỏi mụ già :

- Thế bà có giúp tôi việc đó được không? Chẳng gì tôi cũng đưa bà hai mươi đô la.

Mụ già cười và im lặng. Marcus thấy mình như một thằng ngốc. Chẳng nói chẳng rằng mụ già đứng lên và đi ra khỏi căn phòng. Chừng một phút sau mụ quay lại đưa cho Marcus một cái ống nhỏ và nói :

- Đây, cầm lấy. Cái này là cái cậu cần. Chắc chắn cậu sẽ thành công.

Marcus cầm cái đó từ tay mụ và ngắm nghía. Đó là một cục sáp môi nằm trong một cái ống màu vàng.

- Tôi không bôi son, bà tưởng tôi điên chắc? – Nó nổi khùng, đứng dậy – Thôi đủ rồi. – Không biết nó có đòi lại tiền được không nhỉ?

Với giọng nói lạnh lùng, mụ già bảo Marcus :

- Ngồi xuống và nghe ta nói đây. Cậu hãy bôi cái đó lên môi và cậu muốn hôn bao nhiêu cũng

được. Cục sáp đó không màu, không độc hại và không ai trông thấy đâu. Nó có tác động đến các loại giống cái. Cậu chỉ cần bôi một chút lên môi là ngay lập tức có một cô gái khác muốn ôm hôn cậu.

Marcus xem xét cái ống và cục sáp. Không biết có tin được không nhỉ. May ra nó có tác dụng. Mụ già này có khả năng đọc được ý nghĩ của mình, biết được nỗi lo của mình mặc dù không nói một lời với mụ. Rất có thể cục sáp này đúng là loại mà ta đang cần.

Nó bảo mụ :

- Thôi được, tôi sẽ làm thử xem sao. Nhưng tôi bảo trước cho bà biết, nếu không có tác dụng bà phải hoàn trả hai mươi đô la cho tôi.

Mụ già dài mồm:

- Nó sẽ có tác dụng, tác dụng tốt hơn cậu tưởng, thôi đã đến lúc cậu về được rồi. công việc đến đây là xong.

Mụ đưa Marcus xuống cầu thang, qua một hành lang hẹp rồi đi ra cửa. Ánh nắng chói chang làm nó phải nhú mắt. Trước khi đóng cánh cửa mụ Scritchet còn nói thêm:

- Loại sáp này chỉ có tác động một lần với mỗi người. Một cô gái – một cái hôn. Không khác được đâu đấy nhá.

Nói xong mụ đóng sập cánh cửa lại và ngôi nhà lại chìm trong im lặng.

4

Marcus giữ hộp sáp cả tuần rồi mới đưa ra dùng. Khi ngồi trong căn buồng ở nhà mình bên cạnh những chiếc máy hát, những bức ảnh treo tường nó vẫn cảm thấy như trong mơ. Căn nhà cũ kĩ và mụ Scritchet như ở một thế giới khác. Nó tự hỏi, có đúng là nó đã tới đó hay không. Nhưng nó đã có cục sáp làm bằng chứng.

Nó cầm cục sáp. Trông thật là lạ. Marcus phát hiện ra rằng trong bóng tối cục sáp này phát sáng. Nó cắt cục sáp vào ngăn bàn.

Sau đó vài ngày có một cô học sinh mới vào lớp. Cô ta tên là Jill. Không để mất thời gian ngay hôm đầu tiên Marcus rủ Jill cùng đi chơi với nó. Tuy Jill chẳng thích mấy nhưng do cô chưa quen ai ở trường mới nên cuối cùng cô đồng ý đi khiêu vũ với Marcus vào tối thứ sáu.

Nó hẹn gặp Jill trong phòng khiêu vũ. Như thế không tốn tiền mua vé cho cô. Nó nhảy không

tồi và Jill tỏ ra thích thú. Khi nhảy Marcus cảm thấy tuýp sáp ở trong túi. Cái đó luôn ám ảnh nó và làm nó bực mình. Thật không khác gì trong giày có sỏi.

Đúng mười một giờ bọn chúng ra về. Đoạn đường đến nhà Jill không xa. Trong khi hai đứa đi cạnh nhau Jill kể lể tíu tít đủ thứ chuyện. Cô mừng vì trong một thời gian ngắn đã có thêm bạn trai mới. Dần dần Marcus cảm thấy mình là một người không ra gì. Nó nghịch nghịch cái tuýp trong túi. Có nên không nhỉ ? Nó nghĩ đến chuyện những cái hôn bị đánh cắp. Nếu như nó thử tuýp sáp thì nó có ăn cắp nụ hôn hay không ? Không, quả thật không. Nếu như có hiệu nghiệm thật thì Jill chủ động hôn nó kia mà. Nhưng có lẽ sẽ không hiệu nghiệm, chắc mẹ già Scritcher lừa nó. Nó sẽ không bao giờ biết sự thực nếu nó không thử. Đơn giản là nó cần biết tuýp sáp có tác dụng hay không và lúc này cơ hội lớn đã đến.

Khi hai đứa đi qua cổng nhà Jill, Marcus cúi xuống làm bộ như buộc dây giày. Nó vội vàng lấy cục sáp trong túi và quét nhanh lên môi. Rồi nó đứng thẳng lên. Môi nó râm ran buồn buồn và nó cảm thấy Jill nhìn nó với con mắt là lạ : cô mở to mắt nhìn nó chằm chằm. Rồi cô nhào người ra ôm cổ nó và hôn. Marcus giật bắn mình suýt ngã.

Nhưng bỗng nhiên Jill co rúm người lại như bị bỏng, cô lấy tay che miệng và đỏ bừng mặt.

- Marcus, mình ... mình ... mình ... rất lấy làm tiếc. Mình cũng không hiểu có chuyện gì xảy ra với mình nữa. Bây giờ cậu coi mình là con người như thế nào ? Mình chưa bao giờ như thế cả !

- Thôi, cậu đừng băn khoăn. Mình luôn luôn gặp những chuyện như thế. Bọn con gái bao giờ cũng thấy mình rất hấp dẫn đến mức không thể cưỡng lại nổi.

Jill không biết phải ăn nói thế nào. Cô thấy xấu hổ và không thể hiểu nổi tại sao mình lại như vậy. Cô nói :

- Thôi, mình về đây. Mình rất lấy làm tiếc ! Quả thật mình hoàn toàn không muốn như vậy. - Nói xong cô chạy vội vào nhà.

Trên đường về Marcus vừa đi vừa huýt sáo, nó nghĩ thế là thành công, cục sáp quả là có hiệu nghiệm. Nó không thể không tiếp tục ở người khác.

5

Đối với Marcus việc tìm một nạn nhân khác quả không phải chuyện đơn giản. Không một đứa con gái nào ở trường muốn đi chơi với nó. Nếu rủ Jill đi chơi một lần nữa thì không ăn thua vì cục sáp chỉ có tác dụng một lần đối với một người. Nó đã rủ đến mười một đứa đi xem phim nhưng đứa nào cũng từ chối. Nó bực lắm. Nó lầu bầu “tưởng chúa lắm đấy! Đã vậy thì ta sẽ cho chúng nó biết tay”. Marcus quyết định để cho đứa được yêu mến nhất trường hôn mình. Chúng

nó sẽ giương mắt lên vì ngạc nhiên! Fay Billing là cô gái được cả trường yêu thích nhất đó.

Cái khó là ở chỗ không bao giờ cô lại hẹn hò với nó. Nhưng Marcus bỗng nghĩ ra một cách tuyệt vời : nó chẳng việc quái gì phải rủ rê mời mọc rách việc. Nó đến thẳng nhà Fay tìm cô. Trước đó nó bôi cục sáp lên môi và khi ra đến cửa Fay sẽ bồ nhào vào hôn nó hôn lấy hôn để. Chuyện này sẽ lan truyền rất nhanh và tụi con gái sẽ tin rằng mình có cái gì đó hấp dẫn đặc biệt. Và chính cái đặc biệt đó làm cho bọn con gái mê nó.

Marcus cười tùm. một sáng kiến hết ý. Tốt nhất phải thực hiện ngay. Nó phóng xe đạp đến nhà Fay và tựa xe vào hàng rào. Sau đó nó lấy cục sáp quét nhẹ lên môi. Nó bước tới cửa nở nụ cười đắc thắng rồi bấm chuông.

Chẳng thấy ai ra mở cửa. Nó nghe tiếng máy hút bụi chạy rè rè trong nhà cho nên ấn chuông một lần nữa. Tiếng máy hút bụi tắt. Bà Billing, mẹ Fay, xuất hiện. Bà trạc bốn mươi tuổi, đầu quấn khăn mặt đỏ bừng vì lao động. Bà chưa bao giờ trông thấy Marcus vì nó không thuộc diện bạn bè của Fay.

Đúng lúc đó bà ta định hỏi nó cần gì thì tự nhiên mặt bà trông rất lạ lùng, mắt giương tròn to tướng như muốn bật ra ngoài. Rồi bà bồ nhào, choàng tay ôm cổ và hôn môi nó rất lâu.

Quả khó mà nói ai bị bất ngờ hơn bà mẹ Fay hay thằng Marcus. Cả hai vội nháy lùi lại và nhìn quanh xem có ai trông thấy không. Marcus hoàn toàn không muốn có ai chứng kiến nó bị một bà tuổi tứ tuần ôm hôn. Bà Billing thì kêu lên :

- Trời ơi, tôi làm gì thế này? Đời thuở nào tôi lại hôn một người lạ hoắc, một thằng nhóc con nữa kia chứ? Không biết làm sao thế này. Ông nhà mình sẽ nghĩ gì về mình đây? Xin lỗi cậu. Chắc hẳn tôi bị ốm, có lẽ mình cần phải nghỉ ngơi ít hôm. Nói xong bà vừa lắc đầu vừa đi vào nhà.

6

Marcus đạp xe từ từ về nhà. Nó thấy bức tức trong người, nó hoàn toàn không ngờ mọi chuyện lại diễn ra như vậy. Nó sẽ chết mất nếu như có ai đó trông thấy nó bị một người già như bà Billing hôn. Nó có cục sáp đã hia tuần nay nhưng chỉ được hôn tử tế duy nhất một lần. Không một đứa con gái nào muốn đi chơi với nó mà có cũng không thể lúc nào cũng dùng cục sáp cả, nó không muốn lại bị các bà nạ dòng hôn nữa.

Nó sẽ làm cho Fay phải hôn nó trước con mắt mọi người ngay tại trường. Lúc đó mọi người sẽ thấy rằng ở nó có một cái gì đó đặc biệt. Bọn con gái sẽ tranh nhau để được gần nó và lúc đó nó sẽ là thằng con trai có giá nhất trường.

Marcus lựa chọn thời điểm đó rất cẩn thận. Ngay hôm sau, vào tiết toán, nó sẵn lại ngồi bên cạnh Fay. Cô ngạc nhiên nhìn nó nhưng cũng chẳng nói gì. Cô White lại đến chậm. Cô giáo trẻ này được tất cả học sinh yêu mến, nhưng hay đến muộn. Nhưng đây lại là thời cơ mà Marcus trông đợi. Nó cúi xuống gầm bàn và bôi cục sáp lên môi, sau đó ngội thẳng người và nhìn Fay.

Cục sáp phát huy tác dụng. Hai con mắt Fay mở to, cô nhào vào ôm nó và hôn. Sau đó cô buông nó ra và kêu toáng lên. Marcus nhìn mọi người xung quanh và cười một cách đắc thắng. Nhưng bọn con gái đã trợn tròn mắt, há hốc mồm nhìn nó. Tissy lao đến đầu tiên hôn nó. Sau đó là Gerda, Hellen và Marria rồi Betty. Chúng chen lấn, xô đẩy giằng dật nhau rồi cào cấu, cắn xé và quạ nhau thẳng cánh. Marcus bị lọt thỏm giữa những đứa con gái đang hăng tiết, đứa nào cũng muốn được hôn nó trước. Sau khi tất cả đều choáng váng ngỡ ngàng về điều vừa xảy ra. Chúng ngồi thẩn mặt và nhìn nhau. Chiếc áo của Marcus bị rách tơi tả, môi bị sưng vù và mắt bị bầm tím.

Bỗng nhiên Gerda rít lên:

- Kinh quá, tao hôn thẳng Marcus! Nói xong nó chạy vội vàng ra vòi nước để rửa mồm.

Thế rồi tất cả bọn con gái hết đứa này đến đứa khác thay nhau ra vòi nước súc miệng, rửa mồm, cứ làm như chúng vừa ăn phải cái gì kinh tởm lắm không bằng. Xong chúng rũ ra cười, lúc đầu là bọn con trai, sau bọn con gái. Chúng cười rũ rượi, chúng lăn ra đất mà cười. Cười chảy nước mắt nước mũi. Tất cả đều cười, chỉ trừ Marcus.

Bọn chúng cười nó. Còn nó thấy chẳng có quái gì đáng cười cả.

7

Sau cái trận hôm đó cả trường chỉ còn gọi Marcus bằng cái tên “Lucky Lips”. Không ai ưa nó hơn. Bọn con gái lảng tránh nó. Sau một thời gian người ta vẫn còn kể cho nhau nghe về cái ngày hôm đó nhưng rồi mọi người cũng dần dần quên đi và chỉ nói về những chuyện khác. Nhưng Marcus thì không thể nào quên. Nó cảm thấy mình như một thằng ngốc. Mọi người cười, chế nhạo nó. Nó cảm thấy giờ đây mọi cái đều tồi tệ hơn trước kia. Nó có ý trả lại cục sáp và nói thẳng ý nghĩ của nó về việc này, nhưng cuối cùng nó cũng không dám làm. Nó thấy mẹ già rất bí ẩn và nó muốn không bao giờ gặp lại mẹ ta nữa.

Một tháng liền Marcus không dùng cục sáp môi. Nó không có cuộc hẹn nào và cũng không dám liêu cú bôi sáp đại sau khi đã xảy ra chuyện như ở lớp hồi nào. Tuy nhiên nó bao giờ cũng thủ sẵn cục sáp trong túi phòng khi có cơ hội.

Nó sử dụng cục sáp môi lần cuối cùng tại một cuộc triển lãm lớn ở Melbourne. Cả lớp cùng đi dự triển lãm để thu thập tài liệu làm bài tập. Marcus cùng đi với Fay và hai bạn trai khác.

Thực ra cả ba đứa đều không muốn đi cùng nó vì chúng cho rằng Marcus hay xạo. Nhưng chẳng đứa nào muốn làm nó tự ái cho nên cho nó cùng đi.

Cái hay nhất của cuộc triển lãm lại chính là các chương trình phụ. Đó là các cuộc biểu diễn đấm bốc, cưỡi ngựa. Một người đàn bà khổng lồ và rừng rưng. Ngoài ra còn có chuyến đi vào động quỷ cũng như hàng chục trò giải trí khác.

Có một chương trình được quảng cáo với tiêu đề :

BIG BEN, NGƯỜI ĐÔ NHẤT THẾ GIỚI

Mọi người tò mò tới khu kều trại này. Cạnh đó là khu trưng bày các loài thú và có một cái chuồng lớn nhốt rất nhiều lợn. Fay rủ các bạn :

- Bọn mình vào trong này xem đi !

Marcus không chịu, nó bảo:

- Xem mấy con lợn bắn thỉu làm gì, sang chỗ ông Big Ben, ông ta thách đấu với khán giả đấy. Ai hạ nổi ông ta được hưởng 1000 đô la và được hôn hoa hậu triển lãm đấy.

Fay để luôn :

- Tất nhiên đây là dành cho Lucky Lips rồi. – Cả bọn cười vang, trừ Marcus, nó ngượng chín cả người.

Nó nói :

- Nếu tớ muốn thì hoa hậu sẽ hôn tớ. – Bọn kia lại cười ầm lên, Marcus tức mình, nó chỉ một đô la mua vé vào lều Big Ben. Mấy đứa khác vào theo, không ai muốn bỏ lỡ cơ hội hiếm hoi này.

Trong lều có đài đấm bốc. Big Ben đang chờ người thách đấu để dành 1000 đô la và cái hôn của hoa hậu triển lãm. Hoa hậu ngồi trên một cái ghế khá cao đằng sau võ đài. Marcus đưa mắt nhìn cô ta. Quả là một cô gái rất xinh, được cô ta hôn chắc cũng khoái lắm. Rồi nó nhìn Big Ben. Ông ta to đô làm sao, Marcus chưa bao giờ thấy ai to con đến thế. Bắp thịt ông ta cuộn cuộn, khắp người trạm trổ những hình thù kì quái.

Marcus lẩn ra đằng sau võ đài đi về phía hoa hậu. Nó nhanh chóng bôi một lớp sáp không màu lên môi. Ngay lập tức nàng hoa hậu nháy tọt xuống ôm ghì lấy Marcus mà hôn. “Thằng kia, mày ăn cắp cái hôn mà không thách đấu. Chờ đấy, tao sẽ cho mày biết tay, đồ nhãi ranh!”

Marcus định chạy nhưng không kịp. Big Ben tóm gáy nhắc bôngt nó đi ra khỏi lều bạt. Y đi về phía chuồng lợn, Marcus hét giã giụa nhưng không làm gì nổi. Đến sát chuồng lợn, Big Ben quăng Marcus vào đó.

Nó bị rơi đánh oạch trong chuồng, mặt mày xa xắm, đầu óc choáng váng. Nó gượng đứng lên nhưng không nổi. Nền chuồng là một lớp phân dày. Trong góc chuồng nó trông thấy nột con lợn lớn chưa từng có. Con lợn đang rau rầu ăn rau trong máng, hai bên mép đầy bọt chĩa ra những cái nanh màu xanh. Con lợn quay lại, trông thấy Marcus. Đó là một con lợn cái.

Bỗng nhiên Marcus sực nhớ tới điều mà mụ Scritcher đã nói khi mụ đưa cho nó cục sáp môi: “Cái này có công dụng với các loại giống cái”. Marcus la hét thất thanh như bị thiến:

- Cho tôi ra, cho tôi ra !

Nhưng muộn mất rồi. con lợn nái lừng lững đi tới chỗ nó đòi hôn.

Nguyễn Xuân Hoài dịch



1

Tôi đang đứng đây, ngay sau khu nhà vệ sinh. Tự nói với bản thân mình. Bạn biết đấy, tự thực hiện đoạn đối thoại trong đầu. Lý do khiến tôi nói chuyện với chính mình là chuyện ở ngoài sân bóng rổ. Người ta không thềm nói chuyện với tôi.

- Jill, đừng như thế nữa. Tớ xin lỗi mà. Đáng nhẽ ra tớ không nên cố hôn cậu.

Đó là những gì tôi tự nói với mình trong đầu. Tôi đã nhắm lại những gì mình sẽ nói.

- Nói gì đi Jill. Làm ơn đi. Đừng chỉ đứng yên đó. Đừng lờ tớ đi với vẻ mặt ấy của cậu. Tớ cảm thấy tớ như một tên tội phạm ấy.

Đừng cho rằng tớ là một kẻ xấu xa. Cậu biết đấy, tớ chưa từng hôn một cô gái bao giờ cả. Và cậu là người duy nhất mà tớ mong muốn được hôn. Làm ơn nói gì đi chứ. Đừng trừng phạt tớ bằng cách im lặng như thế.

Thôi được, thôi được rồi. Cậu cứ thế đi. Tớ không quan tâm nữa. Cứ đi đi. Nói với mẹ cậu đi. Lôi tớ đến chỗ thầy cô đi. Tớ không phải là một tên sát nhân, đúng không? Tớ còn chưa chạm đến cậu đúng không? Tớ chỉ nhắm mắt lại, trề môi ra và gié nó ra phía trước thôi. Thế thì sao nào? Làm như tội lỗi lớn lắm ấy.

Cậu vẫn sẽ không nói phải không? Thôi được, thế thì cậu sẽ nghe vậy. Tớ sẽ nói với cậu tất cả mọi chuyện xảy ra. Kể từ đầu.

Tớ luôn luôn thích cậu. Nhưng tớ biết mình chẳng có cơ hội. Bố cậu rất giàu. Bố tớ thì nghèo. Cậu thì xinh đẹp. Tớ thì... vậy đấy, cậu có thể thấy tớ là người như thế nào rồi đấy. Cậu thật thanh nhã. Còn tớ chỉ là một gã ngốc thôi.

Tớ rất vui về. Cậu lại chơi thể thao rất giỏi. Cậu luôn chạy bộ và tập luyện. Cậu thậm chí còn luôn mang theo một chai nước uống. Thử tưởng tượng xem mẹ tớ sẽ nói gì nếu tớ cũng mua một chai như thế.

- Trả tiền nước ấy hả Jeremy? – Mẹ tớ sẽ nói như thế đấy. Hoặc là mẹ sẽ quát lên những từ gằn như thế. – Con đang nghĩ gì thế, con trai? Nước không mất tiền mà. Con có thể lấy nước từ vòi uống mà. Thế thì con định tiêu những đồng tiền quý giá vào nó để làm gì?

- Jill ạ, tớ luôn luôn biết ngày sinh nhật của cậu. Vì vậy tớ quyết định mua tặng cậu một món quà.

- Những con cá bảy màu này giá bao nhiêu ạ? – Tớ hỏi người đàn ông ở cửa hàng bán thú cưng.

- Hai trăm mười đô, con trai ạ. – Ông ấy nói. – Giá đã giảm một nửa.

- Hai trăm mười đô? – Tớ hét lên. – Chỉ cho một con cá thôi ư?

- Cho một con cá rất đặc biệt chứ. – Ông ấy nói. – Và còn có người khác cũng quan tâm đến nó đấy. Cậu sẽ không kiếm đâu ra một con như thế này nữa đâu.

Đó là tất cả số tiền tớ kiếm được từ việc đi giao báo. Hai năm dậy từ khi trời còn sáng và đi trong mưa. Đạp vòng quanh với cái xe đạp cũ nát. Hết đạp lên rồi lại đạp xuống. Quăng báo vào bãi cỏ trước nhà những người giàu có. Tớ đang cố tiết kiệm để mua một cái xe đạp máy. Để việc đi lại được dễ dàng hơn một chút.

Tớ lấy tiền ra khỏi ví và ngắm những đồng tiền ấy. Tớ nghĩ về cái xe đạp mới đó. Rồi tớ nghĩ đến cậu. Và bờ môi mềm mại của cậu. Tim tớ như ngừng đập. Tớ bắt đầu do dự. Tớ thừa nhận là thế. Tớ nghĩ đến việc hôn cậu. Mà như thế thì có gì sai chứ?

Cậu rất muốn có một con cá bảy màu uốn lượn. Tớ đã nghe thấy cậu nói chuyện với Samatha bạn cậu. – Chúng đến từ Nhật Bản. – Cậu nói. – Tớ sẵn sàng chết để có một con cá bảy màu ấy.

Vì vậy tớ mua nó. Vào ngày sinh nhật cậu. Chính là hôm nay. Cậu đã nói rằng cậu sẵn sàng chết để có được một con cá bảy màu còn tớ sẽ chết với mẹ tớ nếu bà ấy phát hiện ra số tiền dành dụm để mua xe đạp đã ra đi. Mất tấm mất tích như một con cá trôi theo ống cống.

Sao cậu không nói gì đi, Jill? Cậu bị ai lấy mất lưỡi rồi à? Sao cậu không ngừng nhấp môi khỏi cái chai nước khoáng và nói chuyện với tớ?

Dù sao ta cũng quay lại câu chuyện cái đã, Jill nhé. Tớ đi bộ về nhà từ cửa hàng bán thú cưng với cái bình thủy tinh đựng cá.

- Cháu nhớ phải thay nước hàng ngày đấy. – Người bán nói. – Nếu không nó sẽ không có ôxy để thở.

Vì vậy tớ để nó trong tủ đồ của tớ ở trường cả ngày. Để có cơ hội là tớ lại chạy ra để kiểm tra con cá bảy màu ấy. Nói thật tớ không thấy được giá trị của nó, Jill ạ. Thôi được, trông nó khá đẹp với những cái chấm cam và xanh. Và cách nó uốn éo bơi quanh cũng rất là thú vị. Nhưng, trời ạ, cậu có thể có được một cái xe đạp rất tốt với chỗ tiền ấy.

Tan học, tớ thu hết can đảm nói:

- Jill, cậu có thể quay lại sân bóng rổ được không? Tớ có chuyện cần nói với cậu.

- Về chuyện gì thế? – Cậu hỏi.

- Bí mật. – Tớ bảo cậu vậy.

Cậu gật đầu. Cậu đã làm thế. Cậu không từ chối. Cậu đồng ý gặp tớ ở đây. Không nói thêm một lời nào. Mà chỉ gật đầu thôi.

Và cậu đã đợi như tớ đã nói. Chỉ hai đứa chúng mình. Cách xa chỗ khu mua bán ở bãi đậu xe sau khi mọi người đã về nhà hết. Tớ đã phải đi bộ suốt chặng đường. Tớ không thể vừa cầm cái bình đựng cá vừa đi xe đạp được đúng không? Tớ phải mất một tiếng đồng hồ mới đến được đây, Jill ạ.

Vậy là cuối cùng tớ cũng đưa quà tặng của mình ra. Tớ chờ đợi cậu nói: “Ôi, cảm ơn, Jeremy. Cậu không nên mua nó. Những con cá loại này rất hiếm. Cậu có nó ở đâu vậy? Cả đồng tiền đấy. Cậu thật là một người tuyệt vời.”

Tớ chờ đợi cậu rướn người lên và hôn tớ với đôi môi mềm mại ấy. Ngay cả một nụ hôn nhẹ trên má với tớ cũng tuyệt vời lắm rồi.

Nhưng cậu cứ mặc cho tớ đứng đó, mắt nhắm nghiền mà chẳng thém nói gì cả. Cậu rất giỏi trong việc giữ im lặng mà. Đúng không?

Cậu có biết lúc đó tớ cảm thấy thế nào không? Thật ngu ngốc. Thật lỗ bịch. Cực kỳ ngớ ngẩn. Tớ thấy mặt mình nóng bừng lên. Cậu còn không thém có lấy một lời cảm ơn.

Tớ quá xấu hổ đến nỗi mà tớ phải chạy đi và trốn sau toilet nam. Cậu có tin được không? Thật đáng chán. Tất cả toilet đều đóng cửa. Nhưng nếu tớ có thể vào được bên trong chắc tớ phải chúi đầu vào bồn cầu vì nhục nhã mất.

Nhưng rồi tớ dừng lại và nghĩ. Nghĩ một chút. Thôi được, thôi được. Cô ấy đã từ chối mình. Nhưng con cá thì vẫn còn đó. Con cá bảy màu ngu ngốc ấy vẫn còn đó, Jill không có ý định giữ nó. Vậy thì mình sẽ mang nó trở lại cửa hàng bán thú cưng. Người chủ cửa hàng có thể trả lại tiền cho mình. Nhưng tốt nhất là mình phải nhanh lên. Trước khi trong bình hết ôxy.

Ôi, trời ơi. Mình phải nhanh lên. Nhanh nữa lên.

2

Tôi chạy ra sân bóng rổ từ phía sau toilet. Và tôi đã nhìn thấy gì?

Cô ấy đã quăng món quà của tôi ra sân. Cô ấy đã đập nát cái bình thủy tinh. Và cô ấy vẫn không nói gì cả. Thật là một người xấu xa, tồi tệ và khó chịu. Vẫn đứng đó mà nhấp từng ngụm nước từ cái chai nước khoáng ngu ngốc.

- Bảy màu, bảy màu, bảy màu, bảy ở đâu?

Tôi ngã ra sân và quỳ hai đầu gối trên sàn mà tìm kiếm. Nó trôi xuống cống rồi sao? Hay nó lẫn trong cỏ? Hay là cô ném nó lên mái nhà rồi?

Tất cả chỉ bởi vì tôi muốn có được một nụ hôn.

CUỘC THI ĂN MÌ ÔNG

1

Thằng Guts Garvey là một thằng đểu thực sự. Nó đã làm cuộc sống của tôi trở thành địa ngục. Tôi không hiểu tại sao nó ghét tôi đến thế. Tôi chẳng hề làm gì hại đến hắn. Hoàn toàn không.

Hắn không cho bất kỳ đứa nào chơi với tôi. Tôi luôn bị cô độc. Bất kể đứa nào ở trường mà chơi với tôi đều bị nó cho vào sổ đen. Trong giờ giải lao tôi luôn phải lang thang một mình giữa sân trường.

Tôi đã làm thử một cách. Thậm chí có lần tôi còn đưa cho nó toàn bộ số tiền mà tôi có. Nó mua một phong sô-cô-la bóc ra ăn ngay trước mặt tôi mà không thèm cho tôi lấy một miếng. Nó đểu đến như thế đấy.

Khi đi học về tôi chỉ có mỗi một đứa bạn. Đó là con mèo hôi hám. Sở dĩ nó có tên như vậy vì nó có mùi rất khó chịu. Nhưng đó đâu phải lỗi của nó. Ai mà chả có lỗi này tật nọ kia chứ. Con mèo hôi hám của tôi là một chú mèo hạng siêu đấy. Nhưng dù sao thì nó cũng không thể thay thế cho một người bạn được. Làm người mà không có bạn thì khổ lắm.

Ngay cả sau khi tan trường cũng chẳng có ai dây dưa đến tôi. Tôi chỉ có mỗi một trò tiêu khiển là xem ti-vi. Nhưng tôi cũng không thích ti-vi mấy, nhất là vào buổi chiều chương trình toàn là phim dành cho bọn nhóc bé tí tẹo.

Một hôm, lúc đó là buổi tối, tôi nói với mẹ:

- Giá như nhà mình có cái đầu máy *video* thì sướng quá!

- Nhà mình không mua nổi đầu *video* đâu con ạ. Vả lại con suốt ngày xem ti-vi rồi còn gì? Tại sao con không chịu đi chơi với bạn bè mà chỉ ngồi ru rú suốt ngày ở nhà nhỉ?

Tôi lặng yên không đáp. Tôi không thể nói với mẹ cho tới nay tôi hoàn toàn chẳng có bạn bè và trong tương lai cũng sẽ chẳng có ai chơi với tôi cả chừng nào thằng Guts Garvey còn ám tôi. Một lúc sau thì bố tôi về. Ông ôm một cái hộp khá dài dưới nách. Tôi vội hỏi:

- Bố mang cái gì về thế?

Ông đặt cái hộp xuống sàn và nói:

- Cực kỳ đấy.

Và tôi vội vàng mở cái hộp. Cái hộp đó dài cỡ một cái bánh gối. Nó màu xanh và phía trước có một cái lỗ.

- Bố ơi cái gì thế ạ?

- Cái mà con vẫn ước ao, đầu *video* đấy mà!

Tôi chau háu nhìn cái máy:

- Con chưa hề thấy cái đầu *video* nào như thế này cả. Trông nó như một cái bánh gối với một cái lỗ to tướng.

Mẹ tôi hỏi giọng đầy vẻ ngờ vực:

- Ông rước cái này ở đâu về thế? Giá bao nhiêu?

- Tôi mua lại của một thằng ngay trong quán bia. Giá hời lắm, chỉ có 50 đô-la.

Tôi nói ngay:

- Năm mươi đô-la mà được một cái đầu *video* thì quá rẻ. Nhưng có đúng đây là đầu *video* không? Thế dây điện đâu hả bố?

- Nó bảo cái máy này không cần dây điện. Chỉ cần một cho băng *video* vào là được. Nó đưa cho bố một cái hộp, trông như phong sô-cô-la và bảo cứ ấn vào mấy cái nút ở đó là khắc được.

- Bố không đùa đấy chứ? Cái này đâu phải là hộp điều khiển từ xa.

Mẹ đốp chát hỏi:

- Hôm qua ông làm mấy vại bia đấy? Đúng là vứt tiền qua cửa sổ. Ai lại đưa ngần ấy tiền để rước cái của nợ của tội này về bao giờ. – Mẹ đừng đừng ra khỏi bếp. Bà bực lắm, mà bực là phải.

Bố nổi vẻ chán nản:

- Thì cứ thử một cái xem thế nào đã! – Ông đưa cho tôi cái băng *video* mà ông vừa thuê. Tên băng là “Sự trả thù của người máy”. Tôi nhét băng vào cái lỗ và bật ti-vi. Chẳng có gì xảy ra cả.

Tôi liếc mắt nhìn cái hộp như phong sô-cô-la với một lô nút. Tôi nghĩ, thì cứ thử xem sao. Nào có mất gì đâu. Tôi ấn lên một trong những cái nút hình vuông màu đen.

Ngay lập tức phim hiện lên màn hình. Tôi sung sướng reo lên:

- Được rồi, tuyệt quá bố ơi!

Mẹ mỉm cười bước vào:

- Thế nào, hai bố con xong chưa? Thật ai có thể ngờ cái hòm buồn cười này lại có thể là một cái đầu *video* kia chứ? Không biết nay mai người ta sẽ còn phát minh ra những cái gì nữa đây.

2

Bố đi vào trong bếp để giúp mẹ còn tôi thì ngồi xem phim. Tôi thử tất cả các nút trên cái máy điều khiển từ xa. Một nút để tua tiến, một nút tạm dừng và một nút tua lùi. Nút tua lùi rất hay, người ta có thể trông thấy mọi người đều làm ngược đời.

Tôi thật phấn khởi thật sự vì cái đầu *video* nhưng bộ phim lại hơi chán. Tôi ngồi nghịch cái máy điều khiển từ xa. Tôi chĩa nó vào các đồ vật ở trong phòng và ấn nút cứ như là chơi súng phun nước vậy.

Một lúc sau tiếng mẹ vọng ra:

- Nào, vào ăn thôi!

- Mẹ ơi, hôm nay có món gì đấy?

- Mì ống.

Tôi ấn nút tạm dừng và đi ra cửa. Tôi vừa định nói: “Con không đói” thì chợt thấy có điều gì đó là lạ. Con mèo ngồi ngậy ra nhìn chòng chọc về phía máy ti-vi. Thoạt đầu tôi không hiểu gì cả, tôi chỉ biết có gì đó không bình thường. Nó ngồi im thín thít. Tôi chưa hề trông thấy con mèo nào lại ngồi ngậy ra như thế bao giờ. Đuôi nó không hề động đậy. Mắt nó hoàn toàn không nhấp nháy. Nó ngồi im thín thít như một pho tượng. Tôi tháo dép quăng về phía nó, nó không hề nhúc nhích dù chỉ vài xăngtimet. Cả đến râu của nó cũng không có chiếc nào ngoáy.

Tôi kêu thất thanh:

- Bố ơi, con mèo làm sao rồi!

Bố bước ra khỏi phòng làm việc và nhìn con mèo tội nghiệp. Nó ngồi đó ngược hai con mắt trong vắt như thủy tinh nhìn về phía màn hình. Bố lấy tay phẩy phẩy trước mặt nó nhưng nó không hề nhúc nhích. Ngay đến hai con mắt cũng trơ trơ bất động.

Bố nói:

- Nó chết rồi!

Tôi kêu lên:

- Không, không thể như thế được. Nó là đứa bạn duy nhất của con.

Tôi bế con mèo và nó vẫn ở tư thế ngồi nguyên vẹn. Tôi đặt nó lên sàn nhà, nó vẫn giữ nguyên tư thế cũ. Tôi bắt mạch cho nó nhưng hoàn toàn không cảm thấy gì cả. Ngực nó hoàn toàn không cử động, nó cũng đã ngừng thở. Bố nói:

- Rõ ràng có cái gì đó không bình thường, nhưng đó là cái gì nhỉ?

Tôi nhận xét:

- Bố ơi, sao nó lại ngồi ngay ngắn như vậy. Nếu nó chết thì nó phải ngã quay lơ và chổng chân lên trời mới đúng chứ?

Bố nhắc con mèo lên và sờ khắp người nó. Ông nói khẽ với tôi:

- Hồng rồi, không thể làm một được gì cho nó nữa, con ạ, nó chết rồi! – Ông xoa đầu tôi an ủi – Tí nữa ăn cơm xong hai bố con mình sẽ chôn nó ở ngoài vườn – rồi ông đi vào phòng ăn.

Nước mắt tôi trào ra. Tôi ôm chặt con mèo vào lòng. Nó hoàn toàn không bị cứng. Những con mèo chết bao giờ cũng bị cứng đờ kia mà. Tôi bỗng nhớ đến một con mèo chết mà tôi đã từng trông thấy trên đường đi. Tôi đã cầm cái đuôi cứng đờ của nó y như là ta cầm một cái cán chảo vậy.

Đằng này con mèo của tôi lại vẫn rất mềm mại, nó mềm chẳng khác gì con mèo nhồi làm đồ chơi.

Bỗng nhiên tôi có một ý nghĩ, mà tôi cũng chẳng biết tại sao mình lại có ý nghĩ như thế. Tự

nhân tôi chợt nhớ đến ở trong đầu. Tôi cầm cái hộp điều khiển từ xa, chĩa về phía con mèo và ấn nút “bật”. Con mèo bỗng nháy mắt, nó đứng lên vươn vai, duỗi mình và từ từ bước đi. Tôi lại ấn vào nút “dừng” con mèo tức khắc hóa đá nhưng lần này nó đứng yên.

Tôi không tài nào hiểu nổi và vội vàng dụi mắt. Rõ ràng là việc điều chỉnh nút “dừng” đã tác động tới con mèo! Tôi lại ấn nút một lần nữa vào nút “bật” và con mèo lại lững thững bước đi cứ như là hoàn toàn không có chuyện gì xảy ra cả.

Tiếng reo vui mừng của bố vang lên từ trong bếp:

- Ô kìa, con mèo đã sống lại rồi! – Bố nhắc nó lên và kiểm tra toàn bộ cơ thể nó – Chắc nó vừa qua một cơn hôn mê. Cũng may mà mình chưa chôn nó! – Bố cười rất là vui vẻ. Ông đặt con mèo xuống sàn nhà và lắc đầu. Tôi lại đi vào phòng.

Tôi ấn lên một trong những cái nút. Không nút nào có chữ cả, nhưng tôi cho rằng mình đã nắm được chức năng của tất cả những cái nút đó.

3

Phim lại chạy tiếp. Đang xem thì có một chú ruồi cứ bay vo ve làm tôi hết sức khó chịu. Tôi chĩa hộp điều khiển từ xa và chĩa về phía nó, cũng chỉ là đùa thôi, và ấn vào nút tua biến nhanh và con ruồi biến đi đằng nào không biết. Quả thật tôi không còn trông thấy nó nhưng tiếng kêu vù vù do nó phát ra nghe rõ mồn một cứ y như là có một máy bay phản lực lượn trong phòng vậy. Tôi thấy một cái gì đó bay vào trước mặt mình, rồi lại vào một lần nữa, con ruồi lao nhanh đến mức tôi không nhìn rõ nó nữa!

Tôi ấn nút “dừng” và chĩa hộp điều khiển từ xa về phía có tiếng bay vù vù vọng lại. Có lẽ con ruồi bay thẳng về phía tia điện vì bỗng nhiên nó hiện ra lù lù và treo lơ lửng bất động trên không. Im lặng như tờ. Bất động. Tôi lại chĩa cái hộp điều khiển từ xa về phía con ruồi và ấn vào nút “bật” bỗng nhiên nó lại bay và phát ra tiếng động như mọi khi ở trong phòng.

Mẹ hỏi tôi:

- Trà của con mẹ pha rồi đấy!

Lúc này tôi chẳng thiết gì cả ngoài cái hộp điều khiển từ xa tuyệt vời này. Hình như nó có khả năng làm cho những con vật và sâu bọ có thể từ trạng thái bất động hoạt động trở lại. Tôi nhìn bố qua cửa buồng ăn. Ông bắt đầu ngồi xuống ăn. Những sợi mì ống thò ra từ mồm bố. Bố ngậm những sợi mì trong mồm và bắt đầu nhai.

Mong các bạn đừng hiểu nhầm tôi. Tôi bao giờ cũng yêu quý bố. Ông là người tuyệt vời.

Nhưng ông có một thói quen mà tôi không bao giờ chịu nổi. Đây là lối ăn mì ống của ông. Ông nhai nhồm nhoàm, hút chùn chụt làm cho nước sốt dính nhoe nhoét trên môi. Lần nào tôi cũng thấy bực mình vì cách ăn mì ống của ông. Có lẽ vì thế mà lần này tôi đã làm như vậy. Tôi biết, nói như vậy cũng không thanh minh được lỗi của mình. Tôi rùng mình, chìa thẳng cái hộp điều khiển từ xa về phía bố và ấn nút “dừng”.

Bố ngừng ăn, ngồi như một pho tượng, cái nĩa kê sát cằm. Mồm bố há rộng toang toác và hai con mắt nhìn bất động. Những sợi mì ống treo lủng lẳng như những con giun bằng bê-tông từ chiếc nĩa. Bố ngồi không động đậy cứng đờ như một cái thân cây.

Mẹ nhìn bố và cười:

- Bố thằng Mathew làm cái trò gì thế, định chọc cho tôi cười hay sao?

Bố vẫn ngồi im thín thít.

Mẹ nói:

- Thôi, đủ rồi đấy. Ông chẳng làm gương gì cho con cả, tại sao cứ vừa ăn vừa chơi như thế?

Ông bố hóa đá của tôi vẫn chẳng nói chẳng rằng, đến cái lông mày cũng không động cựa. Mẹ ẩy nhẹ vào vai bố làm cho bố ngã lăn kềnh ra. Trông cứ như một pho tượng bị lật nhào khỏi bệ. Ông lẳng kênh trên sàn nhà tay vẫn để gần cằm, những sợi mì hóa đá vẫn giữ nguyên vị trí như cũ. Chỉ có điều lúc này những sợi mì chỉ về phía ngón chân ông.

Mẹ hoảng quá hét to và chạy vội về phía bố. Nhanh như chớp tôi chìa cái hộp điều khiển từ xa về phía bố và ấn nút “bật”. Ngay lập tức những sợi mì lại chạy lùi, bố ngồi lại như cũ, dụi mắt và hỏi “Có chuyện gì xảy ra vậy?”

Mẹ nói giọng đầy lo lắng. Ông vừa bị lên cơn. Tốt nhất ông phải đi tới bệnh viện ngay và đề nghị bác sĩ kiểm tra sức khỏe của ông thật kỹ xem sao. Để em lấy ô-tô, còn Mathew, con ăn cho xong bữa đi, bố mẹ đi một tí rồi về ngay!

Tôi muốn kể cho bố mẹ biết về cái máy điều khiển từ xa nhưng không biết vì sao tôi không thốt lên lời. Tôi chỉ sợ sau khi nói ra bố mẹ sẽ tức mất cái máy đó. Chắc chắn là tôi sẽ không bao giờ lại được sử dụng nó một lần nữa. Nếu như tôi giữ bí mật chuyện này tôi có thể mang nó tới trường. Tôi có thể khoe với thằng Guts Garvey về phát hiện tuyệt vời của mình. Khi mà tôi có máy điều khiển từ xa như vậy thì nhất định nó sẽ tìm mọi cách để kết bạn với tôi. Tất cả học sinh trong trường thể nào cũng muốn được xem tận mắt cái máy điều khiển từ xa đó. Độ hai giờ đồng hồ sau đó thì bố mẹ tôi trở về. Bố vội vàng lên giường. Bác sĩ khuyên ông phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng ít ngày vì ông đã làm việc quá sức. Còn tôi thì cầm cái máy điều khiển từ xa về buồng ngủ của mình và cho tới ngày hôm sau tôi không dùng gì đến nó nữa.

Hôm đó là thứ bảy, tôi được ngủ lâu hơn. Sau khi đã làm xong những công việc buổi sáng tôi vội vã đi tìm thằng Gtus Garvey. Thông thường ngày thứ bảy nó và lũ bạn hay đi nhìn ngó ở các cửa hàng.

Trong trung tâm thương mại người đông kín kịt. Tôi vừa đi vừa nhìn các quầy hàng. Trong một tiệm cà phê nhỏ tôi trông thấy một người đàn ông và một người đàn bà ngồi ăn bên một cái bàn kê cửa sổ. Tôi có thể thấy rõ họ ăn những món gì. Trước mặt người đàn ông là một miếng thịt bò rán và một ít trứng mà ông ta bỏ dở. Ông ta chắc ăn đã gần xong.

Bỗng tôi nhớ lại chuyện bố với những sợi mì ống. Tôi lấy cái hộp điều khiển từ xa ra và ngắm nghía nó. Người ta có thể ấn nút “dừng”, nút “bật” và nút “tua tiến”. Còn cái nút thứ tư. Tôi không nhớ cái nút này để làm gì và tôi ấn thử vào nút đó.

Quả thật tôi hoàn toàn không chú ý. Tôi không biết mình là mình đã chĩa cái điều khiển từ xa về phía người đàn ông. Thật tội nghiệp cho ông ta!

Cái nút thứ tư là nút “tua lùi”.

Ngay lập tức ông ta bắt đầu ăn ngược trở lại. Ăn ngược. Có nghĩa là ông ta cho nĩa vào mồm và nhả thức ăn vào nĩa rồi đổ vào đĩa. Trứng từ trong mồm ông ta chảy ngược trở ra, sau đó là các mẩu thịt và khoai tây rán. Cứ hết cho nĩa vào lại lấy ra rồi lại cho vào, lại lấy ra và cứ mỗi lần như thế ông ta lại lôi ra một ít thức ăn đã nhai nhào nhoét nhưng khi ở trên đĩa chúng lại cứng trở lại thành miếng thịt rán, quả trứng luộc và những miếng khoai tây rán giòn.

Thật khó mà tưởng tượng nổi, ông ta nhai, nuốt theo trình tự ngược. Trước khi tôi hoàn hồn và có thể suy nghĩ được bình thường thì toàn bộ thức ăn của ông ấy đã nằm đầy đủ trên đĩa. Cuối cùng ông ta để bộ dao nĩa sạch sẽ vào đúng vị trí của nó.

Đầu óc tôi rối bời. Nhưng rồi bỗng nhiên tôi biết mình phải làm gì. Tôi ấn nút “bật” và ngay lập tức ông ta cầm dao, nĩa và bắt đầu ăn lại lần thứ hai. Người đàn bà ngồi đối diện hoàn toàn không hiểu nổi về điều gì đã xảy ra. Bỗng nhiên bà ta la toáng lên và cầm đầu cầm cổ chạy ra ngoài. Người đàn ông không hề chú ý đến điều đó, ông ta bình thản tiếp tục ăn. Ông ta đã phải ăn lại một lần nữa cho tới hết.

Tôi chạy vội ra đường lòng đầy ân hận và có cảm giác mình đã làm điều gì sai trái. Cái máy điều khiển từ xa có thể tác động buộc người ta làm ngược lại tất cả.

Đến góc phố tôi dừng lại. Thằng Guts Garvey đang trò chuyện với thằng Rabbit bạn thân của

nó. Thằng này là đứa hay chơi ác. Đây đúng là dịp để tôi có cơ hội có tên trong danh sách các anh hùng hảo hán. Tôi chìa cái hộp điều khiển từ xa về phía hắn và nói:

- Cậu ấn thử vào đây mà xem!

Thằng Garvy giật lấy cái hộp:

- Cái gì thế này, đồ thò lò mũi xanh, mày đưa tao sô-cô-la hả?, cút đi!

- Không phải đâu, cái điều khiển từ xa đấy, của đầu *video* ấy mà. Cậu hãy ấn lên cái nút đen mà xem! – Thằng Guts Garvey nhìn tôi chăm chăm. Sau đó nó lại nhìn chiếc điều khiển từ xa. Hắn tỏ ra không tin tôi nhưng vẫn cứ ấn thử lên cái nút đen.

Đúng lúc đó thằng Rabbit đang đập quả bóng rổ trên vệ đường. Bỗng nhiên nó đứng như trời trồng. Quả bóng cũng vậy. Rabbit đứng một chân, quả bóng treo lưng chừng giữa bàn tay nó và mặt đất. Guts Garvey há hốc mồm. Hắn dụi mắt và nhìn lại một lần nữa. Cái tượng thằng Rabbit vẫn còn đứng sừng sững ở đó.

Tôi hét toáng lên:

- Bấm vào cái nút đen! – và chỉ vào cái nút đầu tiên.

Guts ấn nút và Rabbit lại tiếp tục đập bóng. Tôi cười. Guts tỏ ra có ấn tượng về món đồ chơi của tôi. Nó quay mặt, nhìn tôi chăm chăm. Sau đó hắn chìa cái điều khiển từ xa vào mặt tôi. Tôi vội vã hét lên:

- Dừng, dừng!

Nhưng muộn mất rồi. Guts đã ấn nút. Nó để tôi vào tình trạng “tạm dừng”. Thế là tôi không thể cử động được nữa. Tôi đứng như pho tượng, hai tay giơ lên trời, hai con mắt mở trừng trừng không động đậy. Tôi chẳng khác gì tảng đá. Guts và Rabbit cười nhăn nhở rồi chạy biến mất.

5

Mọi người kéo đến bám xung quanh tôi. Lúc đầu họ cười thật khoái trá. Trẻ con, người lớn đứng vòng trong vòng ngoài và nhìn thằng bé tội nghiệp đứng sừng sững như một pho tượng. Có người lại khua khua tay trước mặt tôi. Một đứa con gái ẩnh nhẹ vào người tôi.

Ai đó nói:

- Thăng này cừ thật, không một bắp thịt nào cử động cả!

Tôi muốn nói mà không thể nào nói được. Lưỡi tôi cứng đơ. Người đổ đến xem mỗi lúc một đông. Tôi cảm thấy mình như một thằng ngốc, một thằng hề. Người ta đổ đến rất đông và trầm trồ ngạc nhiên không hiểu tại sao tôi lại đứng ở đây. Cảm giác ngượng ngùng trong tôi mỗi lúc nhạt dần. Tôi bắt đầu sợ. Nếu tôi phải đứng như thế này và không thở, không cử động được, sống dở, chết dở kiểu này thì người ta sẽ làm gì tôi nhỉ? Họ sẽ để tôi trong vườn như một pho tượng? Hay cho tôi vào viện bảo tàng hoặc chôn sống tôi? Càng nghĩ tôi càng cảm thấy sợ hãi.

Bỗng nhiên tôi bị đổ lăn kênh ra, mọi người cười ồ lên. Tôi đứng yên và chạy biến đi mất. Tôi vừa chạy vừa suy nghĩ, tại sao giai đoạn tạm ngừng lại bỗng nhiên qua đi? Và tôi đã hiểu ra nguyên nhân. Tôi nhớ tới cái máy *video* của chú Frank. Nếu người ta ấn nút “tạm dừng” và đi đâu đó thì sau ba bốn phút máy lại tự động tiếp tục hoạt động. Có lẽ trường hợp này cũng như vậy.

Tôi dừng lại để quan sát. Xa xa tôi thấy hai bóng người nhỏ xíu. Tôi nhận ra Guts và Rabbit. Chúng cầm chiếc máy điều khiển từ xa của tôi. Nhất định tôi phải lấy lại. Hai đứa mất dạy đó đã ăn cướp của tôi. Tôi không thêm quan tâm tới việc liệu có được xếp vào danh sách hảo hán của thằng Guts Garvey hay không, tôi chỉ muốn lấy lại bằng được cái điều khiển từ xa của mình.

Và tôi muốn trả thù. Phải, tôi muốn trả thù.

Tôi phóng theo chúng như một thằng điên. Tôi thở không ra hơi mà chúng nó thì ở quá xa. Tôi không thể đuổi kịp chúng. Tôi quay lại phía sau và trông thấy cậu Shaum Potter, cùng học một trường với tôi. Cậu ấy ở bên kia đường và ngồi trên lưng con ngựa của mình. Tôi chạy theo chỗ cậu ấy và nói:

- Cậu giúp mình với. Thằng Guts Garvey và thằng Rabbit đã cướp của mình cái điều khiển từ xa. Mình quyết phải lấy lại cái đó, đây là chuyện một mất một còn.

Shaum nhìn tôi. Cậu ấy không phải người tồi. Cậu ấy là một trong số ít ỏi bạn bè ở trường đối xử vui vẻ với tôi. Bạn ấy cũng không phải là bạn thực sự của tôi. Shaum lại rất sợ thằng Guts Garvey. Nhưng cứ nhìn cái kiểu bạn ấy gật đầu và mỉm cười với tôi, tôi đã thấy bạn ấy không thoái thác tôi. Tôi bồn chồn không yên. Tôi cảm thấy tức điên người và quyết lấy lại bằng được cái điều khiển từ xa. Shaum lưỡng lự giây lát:

- Thôi được, nhảy lên đi!

Tôi gác một chân lên bàn đạp. Shaum túm tay tôi lôi lên và tôi ngồi trên lưng con “Ngôi sao” sau lưng Shaum. Tôi bảo Shaum:

- Chúng nó đi lối kia kìa!

Con Ngôi sao lúc đầu đi nước kiệu rồi phi nước đại. Tôi ôm chặt lấy Shaum. Tôi chưa hề cưỡi ngựa bao giờ, lúc bật lên, lúc rơi xuống, tôi cảm thấy mặt đất xa vời vợi và tuy sợ hết hồn nhưng tôi cố giấu không để Shaum biết. Tôi cương quyết phải đuổi kịp thằng Guts Garvey và Rabbit, chúng tôi phi nhanh vượt qua những chiếc ô tô đỗ bên đường và bỏ sau mình những người đi đường.

Tôi reo lên:

- Chúng nó kia kìa!

Thằng Guts và Rabbit đứng xếp hàng ở bến xe buýt. Shaum điều khiển cho con Ngôi sao đi nước kiệu. Thằng Guts Garvey ngược mắt nhìn và hẳn đã phát hiện ra bọn chúng tôi. Hắn rút ngay cái điều khiển từ xa ở trong túi ra. Tôi vội la lên:

- Đứng, đứng, đừng làm như thế!

6

Tôi không biết con ngựa có cảm thấy nguy hiểm hay không. Nhưng nó đã làm như mọi con ngựa khác mỗi khi sợ hãi, nó vồng đuôi lên và bĩnh ra một bãi to tướng sau đó nó nhảy mấy bước về phía thằng Guts và những người đang xếp hàng.

Thằng Guts chìa thẳng cái điều khiển từ xa về phía tôi và ấn nút “tua lùi”. Tôi hét lên:

- Không, không!

Nhưng đã quá muộn. Con Ngôi sao bắt đầu chạy lùi. Nó chạy được vài bước thì bãi phân cũng bay lên và đi lùi trở lại vào nơi mà nó đã xuất phát. Những người đứng hò reo, nhiều người lăn ra cười, nhiều người hoảng sợ chạy tán loạn. Tôi cảm thấy ngượng, mặt đỏ ửng. Con Ngôi sao khốn khổ chạy lùi. Rồi đột ngột nó đứng trơ như đá, cả hai chúng tôi cũng vậy. Thằng Guts đã ấn vào nút “tạm dừng” và nó đã biến Shaum, tôi và con ngựa thành những pho tượng.

Trong khi chúng tôi đứng sừng sững như trời trồng thì chiếc xe buýt tới. Những người đang đứng xếp hàng chen lấn. Họ muốn đi khỏi nơi này càng nhanh càng tốt. Họ không chịu nổi cảnh tượng này và càng không thể chịu nổi những điều đã xảy ra do con ngựa gây nên.

Sau khoảng bốn năm phút chúng tôi thoát khỏi cảnh tạm dừng. Chúng tôi lại có thể cử động. Tôi nhảy xuống và nói với Shaum:

- Tớ rất lấy làm tiếc. Tớ không ngờ là chuyện đó có thể xảy ra.

Shaum chờ đắm nhìn tôi, mặt cậu ấy tái xanh tái xám:

- Tớ nghĩ tớ đã nằm mê giữa ban ngày. Đúng là một cơn ác mộng, thôi, tớ đi về đây – cậu lắc đầu và lưng thững quay đi.

7

Tôi làu bàu:

- Thật là một lũ khốn kiếp. Mọi chuyện đều tan vỡ. Tôi bị mất đứt cái điều khiển từ xa. Thăng Guts Garvey lấy cắp của tôi vậy mà tôi không thể làm gì để đòi lại. Tôi thấy sợ khi tới gần nó, nó lại có thể ấn nút cho tôi chạy lùi. Tôi cảm thấy buồn và chán nản vô cùng, chân bước thất tha thất thểu. Bố đang nổi giận lôi đình ở nhà vì chiếc điều khiển từ xa không cánh mà bay. Có kể chắc chắn ông cũng chẳng tin và phần lớn ngày nghỉ cuối tuần tôi phải dành rất nhiều thời gian giả vờ tìm cái điều khiển từ xa cho bố vì không có nó thì cái *video* không hoạt động.

Vào sáng ngày thứ hai mọi chuyện vẫn diễn ra như mọi khi. Tôi đi đi lại lại nhưng chẳng có ai muốn trò chuyện với tôi.

Bụng tôi sôi ồng ọc khi tôi đi trên sân trường. Tôi cảm thấy đói. Đói kinh khủng. Từ chiều thức sáu đến giờ tôi đã có cái gì vào bụng đâu. Lý do rất đơn giản. Hôm nay sẽ có cuộc thi ăn mì ống. Đây là cuộc thi ăn được nhiều mì ống Bologne nhất trong vòng mười lăm phút.

Trận chung kết sẽ diễn ra trong hội trường. Ai trúng giải nhất sẽ được hai xuất đi chơi thủ đô London không mất tiền. Tiền mua vé vào cửa sẽ dùng vào mục đích từ thiện. Tôi tuy gầy gò nhưng nếu chịu nhịn thì cũng có nhiều khả năng ăn được một khối lượng khổng lồ. Tại các cuộc thi tuyển tôi đều dành được giải nhất. Kỷ lục của tôi là 10 đĩa trong 15 phút. Nếu tôi thắng trận này biết đâu các bạn khác sẽ trọng vọng kiêng nể tôi. Tôi sẽ biếu bố mẹ tôi đôi vé đi London vì đã lâu lắm rồi bố mẹ tôi có được nghỉ phép đâu.

Cho đến lúc sắp diễn ra trận đấu tôi không hề trông thấy thằng Guts Garvey. Hắn luôn tìm cách tránh mặt tôi. Tôi có cảm giác hắn sẽ làm một cái gì đó nhưng tôi không biết hắn sẽ làm gì.

Bốn người đứng trên bục gồm hai đứa con gái, tôi và Guts Garvey. Hội trường chậ cứng. Các thầy cô giáo và học sinh đều có mặt đông đủ. Tôi cảm thấy tự tin nhưng cũng thấy rất lo. Tôi biết mình có thể thắng. Tôi liếc mắt nhìn thằng Guts Garvey và thấy hắn có vẻ hí hửng ra mặt. Sau đó tôi trông thấy thằng Rabbit ngồi ở hàng ghế đầu tiên, túi quần hắn căng phồng. Hắn để một cái gì đó ở trong túi và tôi có thể đoán được hắn để cái gì trong túi rồi.

Rõ ràng là chúng nó đang có ý đồ làm những trò xấu xa. Guts và Rabbit đang cùng có một kế hoạch và chắc chắn không phải là mì ống.

Những đĩa mì bốc hơi ngào ngạt đặt ngay trên bàn trước mặt chúng tôi. Mọi việc đã xong xuôi cả, ông trọng tài có thể phát lệnh bắt đầu vào bất kỳ lúc nào. Bụng tôi đói meo, dạ dày như bị thắt lại. Đầu tôi quay như chong chóng, tôi muốn biết chúng có mưu đồ gì đây. Điều gì sẽ xảy ra khi tôi đã ăn hết năm đĩa và thắng Rabbit cho “tua lùi”.

Lúc đó tôi sẽ ăn ngược như người đàn ông ở trong quán cà phê. Lúc đó tôi lại nhè tất cả mì ống lên nĩa và rồi lại đổ ra đĩa. Hai chân tôi bắt đầu run cầm cập.

Tôi suy nghĩ, hay là mình để bị thua cuộc. Và như thế thì mình không có cản trở gì nó cả.

Thầy hiệu trưởng Stepney hô:

- Bắt đầu!

Ôi chậm mất rồi. Tôi phải bắt đầu.

Tôi xúc lia lịa mì ống vào mồm. Không có thì giờ để trộn mì với nước sốt. Tôi ăn vèo vèo hết đĩa này đến đĩa khác. Một, hai, ba.

Người thắng cuộc là người ăn được nhiều đĩa mì nhất trong khoảng thời gian là 15 phút.

Tôi liếc mắt quan sát Guts và những người khác. Tôi đã ăn hết hai đĩa và đang dẫn đầu. Tôi ăn ào ào và đã ngốn đến đĩa thứ bảy trong khi thằng Guts mới ăn được bốn đĩa và mấy đứa con gái mới ăn hết hai đĩa. Tôi sẽ thắng, bố mẹ tôi hẳn sẽ rất vui.

Thằng Rabbit ngồi ngay trên hàng ghế đầu và quan sát chúng tôi. Tôi cảm thấy Guts gật đầu. Rabbit lấy cái đó trong túi quần, cái điều khiển từ xa. Hắn sẽ điều khiển để tôi ăn ngược lại đây mà. Thế thì chắc chắn tôi sẽ bị thua. Nhưng không, thằng Rabbit không chĩa điều khiển từ xa vào tôi mà vào thằng Guts. Thế là thế nào nhỉ? Tôi đã hiểu ra ngay. Guts bắt đầu ăn như rồng cuốn. Hắn ngốn ngấu như trong những đoạn phim quay nhanh. Cái nĩa chạy tới chạy lui thoăn thoắt từ đĩa vào mồm rồi lại từ mồm ra đĩa nhanh tới mức người ta không kịp nhận ra. Hắn nhai ngấu nghiến và nuốt ừng ực. Tay hắn đưa đẩy thoăn thoắt, mì bay vèo vèo vào mồm nó. Mười, mười một, mười hai, mười ba, mười bốn, mười lăm đĩa. Hắn vượt xa tôi đến mấy đĩa. Tôi không có cơ may nào đuổi kịp thằng Guts ăn nhanh như tôm hùm này nữa rồi. Mì ống cuốn như một cơn lốc và chui tọt vào mồm nó. Quả thật không thể tưởng tượng nổi, không thể tin nổi nhưng rõ ràng là như thế.

Thằng Rabbit đã điều khiển thằng Guts bằng nút “tua nhanh” vì thế cho nên trong 15 phút hắn đã vượt qua tôi. Hắn chơi xấu, nhưng tôi không làm gì được hắn cả.

Khán giả hò la gào thét. Mọi người thấy Guts thật là giỏi cực kỳ, chưa ai được chứng kiến cảnh ăn như thế bao giờ. Guts đã ăn tới đĩa 40. Tôi mới ăn tới đĩa thứ mười còn hai đĩa con gái mỗi đĩa ăn được sáu đĩa. Chuông reo. Guts thắng cuộc và tôi xếp hàng thứ hai.

Hắn đã ngốn hết 40 đĩa. Chưa ai có thể ăn tới mức như vậy. Rabbit ấn nút “bật” và Guts bắt đầu ngừng ăn. Mọi người vỗ tay reo hò hoan hô nó. Tôi nhìn vào đôi giày của mình. Tôi cảm thấy buồn nôn nhưng không phải vì tôi ăn tới mười đĩa mì ống. Tôi nuốt vào. Tôi phải cố gắng giữa lại tất cả. Đây là luật. Ai bị nôn người đó sẽ thua cuộc.

8

Guts đứng lên trông nó là lạ. Da mặt nó xám lại, bụng phình ra. Hắn đi chậm chạp từ phía bên này sang phía bên kia. Rồi hắn há hốc mồm.

Sau đó hắn nôn thốt nôn tháo. Mì ống và nước sốt tuôn ra xối xả tràn lên mặt bàn rồi chảy ra khắp nền nhà làm thành một cái mặt hồ nhầy nhụa màu nâu nhơn nhớt. Guts lảo đảo bước đi, hắn loạng choạng đi từ phía tường ra chỗ cái bọc, hắn lại há hốc mồm và một lần nữa thức ăn lại xối xả tuôn ra. Bọn trẻ ngồi ở bàn ghế đầu la hét ầm ĩ khi dòng suối thức ăn tằm lợm đó đổ ào ào xuống chỗ thằng Rabbit đang ngồi.

Thằng Rabbit hoảng hốt hét toáng lên và quăng cái điều khiển từ xa. Tôi vọt lên và vội vàng ôm gọn cái hộp điều khiển từ xa.

Sau đó tôi làm cái điều mà đáng ra tôi không nên làm. Nhưng tôi không thể làm khác được. Tôi chĩa cái máy điều khiển từ xa vào mặt thằng Guts và đóng thức ăn nôn mửa bầy nhầy. Sau đó tôi bấm nút “tua lùi”.

9

Sau vụ này Guts Garvey không còn mấy bạn bè ở trong trường. Ấy là tôi nói nhẹ đấy. Còn tôi thì có vô số bạn bè. Bố mẹ tôi có những ngày nghỉ tuyệt vời ở London.

Chuyện gì đã xảy ra với cái hộp điều khiển từ xa ấy ư? Đó lại là một câu chuyện hoàn toàn khác.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

CỐC KEM DÀNH CHO NGƯỜI THÔNG MINH

1

Thế là một lần nữa tôi đứng thứ nhất tuyệt đối ở trong lớp. Tôi lại giành được điểm 10 môn Toán. Rồi lại cả điểm 10 môn Anh văn. Rõ ràng tôi là người có năng khiếu bẩm sinh. Không một đứa nào ở lớp có thể theo kịp tôi. So với tôi thì chúng chỉ là một lũ ngốc.

Ngay khi còn là một đứa trẻ sơ sinh tôi đã rất thông minh. Hôm tôi ra đời, mẹ hay cù nách nựng tôi. Mẹ nói:

- Cù ki, cù ki, cù ki, cù ki - con trai của mẹ nào.

Tôi trả lời ngay:

- Thôi đi mẹ, cứ vớ vẩn mãi, buồn cười thật.

Mẹ tôi suýt ngã lăn ra khỏi giường. Thật thế, tôi thông minh hơn tuổi của mình nhiều.

Năm nào cũng như năm nào tôi được một lô giải thưởng, nào là nhất lớp rồi lại nhất trường vv... Về môn viết chính tả tôi đã được giải ngay khi mới lên 3 tuổi. Có thể nói tôi thuộc loại siêu đẳng về môn chính tả, về môn này thì đừng ai hòng hơn tôi. Tôi có thể đánh vần từng chữ một.

Một số đứa không ưa tôi. Trò đời là thế. Chúng nó bảo tôi tự kiêu, tự đại. Nhưng tôi cóc cần để ý đến điều chúng nó nói. Chẳng qua chúng nó ghen vì thua kém tôi. Hơn nữa tôi thuộc diện bảnh trai, đấy cũng là một nguyên nhân để chúng nó hậm hực với tôi.

Tuần vừa rồi đã xảy ra một điều bất ngờ. Có một đứa được 10 Toán. Đó là điều chưa hề có - cho đến nay có đứa nào bằng tôi đâu cơ chứ. Tôi bao giờ cũng là đứa giỏi nhất. Thằng Jerome Dadian đã đuổi kịp tôi. Dứt hoát thằng ấy giỏi trò bịp, tôi tin như thế. Mà nhất định chuyện này liên quan tới cốc kem, không thể khác được. Dứt khoát tôi phải làm cho ra nhẽ xem điều gì đã xảy ra; đừng có đứa nào hòng đụng đến niềm vinh quang của tôi.

Mọi chuyện đều dính dáng đến cái nhà ông bán kem tên là Peppi. Cái lão hấp ấy ngày nào cũng đỗ xe kem ngay trước cổng trường. Lão ta bán các loại kem với nhiều hương vị khác nhau, cũng có thứ tôi chưa nghe tên bao giờ. Lão ta không ưa tôi. Có lần lão quát tôi:

- Này, cậu phải đứng ở cuối hàng, không được chen ngang như thế!

Tôi đáp ngay:

- Ông già ơi, ông hãy lo việc của ông. Bán tôi cốc kem nào!

- Chừng nào cậu không xếp hàng, tôi không bán cho cậu.

Tôi đi một vòng quanh xe, nhưng chẳng có chỗ nào có thể chen vào hàng được. Tôi tức quá lấy cái đinh trong cặp rạch một vết rõ dài trên cái xe cà khổ mà lão vừa mới quét sơn lại. Lão ta nhìn vết xước và rơm rớm nước mắt rồi bảo tôi:

- Cậu là một đứa trẻ độc ác, hãy chờ đấy, thế nào cũng có ngày cậu gặp tai họa. Cậu tự cho mình là người khôn ngoan nhưng thế nào cũng có ngày cậu khốn khổ vì những trò tinh quái của mình.

Tôi chỉ cười rồi bỏ đi. Tôi biết chắc lão sẽ không làm gì cả bởi vì lão là người quá hiền lành, tử tế. Ai đời lão lại cho cả những đứa không có tiền ăn kem nữa kia chứ. Lão thương bọn nghèo, rõ là người tốt.

Về chuyện kem của lão có vô số tin đồn. Có người bảo kem có tác dụng tốt. Bọn trẻ con cho rằng khi trong người khó chịu ăn cốc kem tỉnh ngay. Có thầy giáo lại gọi đấy là nhưng "cốc kem vui vẻ". Nhưng mà tôi cóc tin; các loại kem này chưa bao giờ làm tôi vui vẻ.

Song muốn nói gì thì nói, quả là có điều gì đó đặc biệt với các loại kem này. Thí dụ như chuyện dính líu đến thằng Peterson trứng cá chẳng hạn. Nó không phải tên là Peterson - trứng cá nhưng tôi đặt tên cho nó thế vì mặt nó đầy trứng cá. Lão Peppi thấy tôi gọi thế, lão bảo tôi:

- Cậu đúng là một thằng tồi, bao giờ cậu cũng tìm cách chọc ghẹo, khích bác người khác vì họ khác cậu.

Tôi cáu quá bảo lão:

- Đây, lão biến đi nơi khác mà bán kem!

Lão không trả lời mà quay sang nói chuyện với thằng Peterson - trứng cá:

- Đây, cháu ăn đi! - lão đưa nó một suất kem to đùng mà tôi chưa hề thấy bao giờ. Đó là kem tím. Thằng Peterson có vẻ lúng túng lắm. Nó lo không đủ tiền để ăn một suất kem ư ư như vậy.

Lão Peppi nói với nó:

- Cháu đừng ngại, cứ ăn đi, ta cho cháu đấy. Cháu ăn loại kem này sẽ hết trứng cá!

Tôi phì cười, đời thừa nào ăn kem lại khỏi trứng cá kia chứ, lắm khi ăn kem vào lại bị thêm

nữa là đằng khác. Nhưng tôi biết nói với các bạn như thế nào nhỉ? Tôi không tài nào hiểu nổi, nhưng quả thật ngay ngày hôm sau nó đến trường trên mặt không còn một vết trứng cá nào. Đúng là kem đã tẩy sạch những mụn trứng cá trên mặt nó.

Còn có một số chuyện lạ lùng như vậy xảy ra ở trường tôi. Thí dụ ở trường có đứa có cái mũi dài quá khổ, trông nó như hề. Mỗi lần nó hỉ mũi đứng xa cả đám cũng còn nghe thấy. Tôi gọi nó là thằng "Mũi sần", nó không chịu được cái tên đó. Mỗi lần tôi gọi nó là thằng Mũi sần mặt nó lại đỏ lên như gấc, nó tức lắm nhưng không dám làm gì tôi vì nó sợ.

Lão Peppi cũng tỏ ra thương hại thằng Mũi sần. Sáng nào lão cũng cho nó một cốc kem nhỏ màu xanh lá cây. Đúng là một lão đàn ngu, còn tôi thì chẳng bao giờ lão cho dù chỉ là một muỗng kem.

Các bạn sẽ chẳng tin tôi, nhưng tôi thề là tôi nói thật, cái mũi của nó mỗi ngày một ngắn lại và cuối cùng mũi của nó hoàn toàn bình thường như mũi của những người khác. Cũng từ hôm đó lão Peppi không cho nó ăn kem xanh nữa.

Tôi nghĩ phải tìm cách chặn đứng quầy kem của lão Peppi. Hôm thằng Jerome Dadian được điểm 10 về Toán cũng là hôm mà buổi sáng nó đã ăn kem. Nhất định nó thông minh ra nhờ ăn kem. Nhưng tôi không muốn có đứa nào giỏi như tôi. Tôi đã là người giỏi nhất trường và tôi sẽ tiếp tục là người giỏi nhất. Tôi cần phải tìm hiểu điều bí ẩn trong cái xe kem này.

Tôi biết chỗ lão Peppi buổi tối để chiếc xe kem. lão để nó trong một ngõ nhỏ ngay sau nhà lão. Tôi chờ đến 11 giờ đêm, sau đó rời khỏi nhà và đi đến chỗ chiếc xe của lão. Tôi cầm một cái xà beng to, một xô cát, một chiếc đèn pin và kìm cộng lực.

Xung quanh không một bóng người, tôi dùng chiếc xà beng bẩy cửa rồi soi đèn pin ở trong xe. Chưa bao giờ tôi thấy nhiều hộp đựng kem đủ các loại hương vị như vậy. Nào kem táo và chuối, anh đào và xoài, dâu và dưa hấu và ngoài ra còn khoảng 50 loại khác nhau nữa. Tận cuối xe có bốn thùng có khóa cẩn thận. Tôi xem các thùng đó. Đúng như tôi dự đoán, trong thùng toàn các loại kem đặc biệt. Mỗi thùng đều có nhãn viết bằng tay:

- Kem choáng muối daøi
- Kem choáng tröùng caù
- Kem daønh cho nhöõng ngôôøi hay buoàn
- Kem daønh cho nhöõng caùi ñaàu saùng laùng

Giờ thì ta đã hiểu những điều bí mật rồi, cái thằng bộ Dadian đã ăn "kem thông minh" cho nên nó được điểm 10 về Toán. Tôi biết ngay từ đầu, không ai có thể tự mình mà lại thông minh

được như tôi. Giờ thì tôi phải cho lão Peppi biết tay. Tôi lấy kìm cộng lực cắt bỏ ổ khóa ở 4 cái thùng. Tôi đổ cát vào ba thùng, trừ thùng kem thông minh. Tôi cười khoái trá. Giờ thì lão Peppi chẳng còn mấy kem để bán, mà có bán thì chỉ có kem cát. Sau đó tôi quyết định phải thưởng thức kem thông minh, dù sao thì cũng chẳng hại gì, hơn nữa tôi cũng không cần ăn loại kem đó vì đã mấy ai được thông minh như tôi. Tôi chén sạch sành sanh cả hộp vì càng ăn càng thấy ngon không thể ngừng được.

Xong xuôi đâu đấy tôi đi về nhà và lên giường nhưng không tài nào ngủ được. Thực lòng mà nói tôi cảm thấy hơi khó chịu. Tôi ngồi vào bàn và ghi lại toàn bộ câu chuyện này, phòng khi có gì không ổn thì các bạn biết ngay là tại sao. Tôi sợ rằng tôi đã nhầm và thằng Dadian hoàn toàn không ăn "kem thông minh".

2

Tôi... Tôi viết:" Giờ đã nà ngày hôm sau. Khôông hỉu có chuyện gì xảy ra với mình. Mình thấy khôông còn tinh khôn như độ lọ. Mình thử làm bài toán thật khó, một cộng một nà mấy? nà bốn hay nà năm?"

Nguyễn Xuân Hoài dịch

THUỐC ĐÁNH RĂNG MỘT LẦN

1

Ông Bin nói:

- Ta sợ phải hàn lại cái răng này. Chà chỗ này có cái lỗ to quá!

Chân Antonio run lấy bấy khi nó nhìn vào tay ông Bin. Nó biết ông bác sĩ chữa răng giấu ống tiêm ở sau lưng. Nó vội nói:

- Xin bác đừng tiêm! - Nhưng đã muộn mất rồi. Nó chưa nói dứt câu thì bác sĩ đã tiêm cho nó một mũi thuốc tê.

Antonio cảm thấy nước mắt trào ra. Nó buồn bã nhìn qua cửa sổ và thấy một cái răng khổng lồ trắng nhợt treo lủng lẳng bị gió thổi đung đưa. Ở đó có hàng chữ:

M.T.Bin

Bác sĩ chữa răng

Dường như một năm đã trôi qua từ lúc mũi kim cắm phập vào lợi nó. Bác sĩ Bin một tay bóp chặt mồm Antonio, tay kia ấn từ từ vào ống tiêm. Ông nói:

- Cháu ngồi yên nào! Chà, sao mà run như cây sậy thế?

Cuối cùng rồi cũng xong. Ông rút mũi kim tiêm đáng sợ ra và nói:

- Súc miệng đi!

Antonio vội cầm cốc nước, nó ngậm một ngụm to tướng nhưng không thể súc miệng được vì mồm bị tê cứng, nước trong miệng trào ra xuýt làm ướt hết chiếc áo phông.

Antonio cố cầm nước mắt khi trông thấy ông bác sĩ mang cái máy khoan nhích lại gần nó. Không được khóc. ời đời con trai mười ba tuổi còn khóc nhè ở chỗ chữa răng bao giờ. Nó lại nhìn chằm chằm về phía cửa sổ và lại thấy chiếc răng khổng lồ treo lủng lẳng làm biến hiệu và ngoan ngoãn há mồm. Ông Bin hỏi:

- Khi học xong cháu muốn làm nghề gì?

Antonio đáp:

- Cháu muốn làm nghề đổ rác, đã từ lâu cháu thích làm nghề này.

Bác sĩ Bin tỏ ra vô cùng ngạc nhiên và ông ấn nhẹ chiếc mũi khoan:

- Làm nghề đổ rác à? Thật buồn cười, hồi nhỏ bác cũng thích làm cái nghề đó. Antonio hỏi:

- Thế tại sao bây giờ bác lại trở thành người chữa răng?

Ông bác sĩ đảo mắt nhìn căn phòng, sau đó ông đóng cửa buồng lại rồi hạ giọng nói: - Nếu cháu hứa là sẽ không kể với ai thì bác sẽ kể chuyện này cho cháu nghe bởi vì cháu cũng muốn làm nghề đổ rác. Nhưng cháu phải hứa danh dự là không được tiết lộ cho bất cứ ai về câu chuyện này, cháu có hứa không nào?

Antonio gật đầu. Nó không thể nói được vì lúc này ông Bin đã bắt đầu cho máy khoan chạy ro ro. Antonio nhắm nghiền mắt và nghe tiếng máy chạy. Bác sĩ Bin kể.

- Hồi nhỏ bác rất thích lục lọi các thùng rác, bác không thể đi qua một thùng rác nào mà không lục tìm cái này cái khác. Bác thấy rằng trong đồng rác rưởi người ta đổ đi còn có khối thứ tuyệt vời.

Một hôm bác tìm thấy trong thùng rác nhà hàng xóm có một chiếc thủ lợn. Bác vội khuôn nó về và để trên tổ kiến. Lũ kiến ăn trơ trụi không còn một tý thịt nào cho đến lúc cái thủ lợn chỉ còn trơ xương sạch bóng. Sau đó bác dùng khoan khoan một cái lỗ vào giữa chiếc đầu lâu và tặng mẹ bác một lọ đựng đường. Bà rất thích cái lọ đó và không bao giờ đưa ra dùng, bà để nó vào một chỗ rất kín và cuối cùng bà quên mất không biết là để nó ở đâu. Tất cả các thùng rác ở dọc phố nhà bác đều có những thứ hấp dẫn nhưng điều gây nhiều ấn tượng nhất với bác là thùng rác nhà lão Monty. Cứ thứ tư và thứ sáu bác lại nhìn vào thùng rác nhà lão và lần nào cũng thấy thùng chứa một loại rác như nhau: những vỏ hộp thuốc đánh răng. Có lẽ có tới hàng trăm hộp và hộp nào cũng có dòng chữ:

Thuốc đánh răng một lần.

Bác không thể hiểu nổi một ông già sống độc thân mà lại dùng hết nhiều thuốc đánh răng đến như vậy. Chẳng lẽ suốt đời ông ta chỉ mãi miết đánh hàm răng của mình? Không, phải nói đúng ra là đánh cái răng của mình, bởi vì lão ta chỉ còn một cái răng sún duy nhất xanh ỏn, mà bác thì tin rằng lão chưa hề bao giờ đánh cái răng đó kể từ khi nó mới mọc.

Bác luôn bị ám ảnh bởi lão Monty và cái đồng vỏ tuýp thuốc đánh răng của lão. Bác quyết phải tìm bằng được nguyên nhân của chuyện này. Có nói chuyện với lão cũng vô ích bởi vì bác biết rõ rằng lão không ưa trẻ con (Nói đúng hơn là lão chẳng ưa một ai). Nếu có ai nói: "Chào ông" thì quá lắm lão sẽ gầm gừ: "Mày cút đi!". Cuối cùng bác quyết định phải leo lên cửa sổ nhà lão vào ban đêm để xem lão làm gì.

2

Một đêm, sau khi bố mẹ bác đã lên giường, bác leo sang nhà lão Monty. Ngôi nhà của lão rất tàn tạ, cũ kỹ, mái bằng tôn, gỉ nhoèn và cửa sổ chỉ chít mạng nhện. Hôm đó trời tối đen như mực, gió thổi lạnh buốt. Người bác nổi da gà, nhưng không phải vì lạnh mà vì bác cảm thấy sợ hãi.

Bác đi men theo tường cho đến lúc nhìn thấy một cái cửa sổ. Giữa hai cái rèm cửa có một chỗ trống nho nhỏ. Bác nhón chân dán mắt nhìn vào nhưng bên trong tối thui nên không nhìn thấy gì cả. Sau hai, ba phút đồng hồ bác trông thấy những thứ thật kinh khủng, gớm ghiếc mà bác chưa hề nhìn thấy bao giờ. Răng, toàn răng là răng!

Trong bóng tối nhợt nhạt có khoảng hai chục hàm răng trắng nhơn nhớn. Những hàm răng đó treo lủng lẳng cái cao cái thấp trông như những cái điều lúc thì chúng ngậm lại, lúc há hoác ra, lắc la lắc lư như nằm trong một khuôn mặt vô hình. Thật đấy. Những hàm răng đó thuộc về một cái đầu, có thân thể, nhưng ta không trông thấy được vì trong phòng tối om om. Nhưng những hàm răng đó lại sáng, phải rồi, có lẽ chúng tự phát sáng.

Bác trông thấy những cái răng to tướng, nhọn hoắt, nhưng cũng có những cái răng bé tí xiu và rất sắc. Có thể nói ở đây có nhiều bộ răng khác nhau, chỉ thiếu không có hàm răng con người. Nhất định những hàm răng này không thể là răng người, bác tin chắc như vậy.

Đúng lúc đó có người châm nến và trước mắt bác hiện lên một cảnh không thể tưởng tượng nổi. Bác nhìn thấy không biết bao nhiêu các loại thú ở trong căn buồng bé nhỏ này. Nào là thỏ, chó, chuột túi lớn, chuột túi bé và cả mèo nữa. Mỗi con vật bị nhốt trong một cái lồng nhỏ và răng con nào cũng trắng bong. Bác chưa bao giờ thấy những cái răng trắng đến như thế. Nhưng những con vật trông mới tội nghiệp khốn khổ làm sao. Ta có thể tưởng tượng chúng hoàn toàn không muốn bị nhốt trong những cái lồng chật hẹp như thế này. Chúng có vẻ rất sợ hãi trước một điều gì đó sắp xảy ra.

Lão Monty cười thâm hiểm cầm nến đi vào phòng và nói: "Nào, bọn trẻ, đến giờ đánh răng rồi!" Bác cảm thấy lữ thú sợ co rúm lại khi nghe lão Monty nói điều đó. Lão để cây nến lên bàn và mở một cái tủ to tướng. Trong tủ hàng ngàn tuýp thuốc đánh răng. Lão lấy ra một trong những tuýp thuốc và lẩm bẩm: "Số 52A, nào để xem mình có gặp may với hỗn hợp này không?"

Sau đó lão đi tới cái lồng nhốt một con thỏ nhỏ và ấn vào một cái nút. Đèn đỏ trong lồng bật sáng, con thỏ chui đầu qua một cái lỗ. Nó nhăn mũi và nhe răng. Lão Monty ấn cho thuốc đầy bàn chải và đánh răng cho con thỏ. Chắc thuốc đánh răng này có mùi vị kinh khủng lắm. Sau khi làm xong lão quẳng một củ cà rốt bẩn thỉu về phía con thỏ nhưng nó không hề ngó ngàng tới vì vẫn bàng hoàng ghê sợ vì tuýp thuốc đánh răng của lão.

Thật là kinh khủng. Thật là dã man. Lão già độc địa này dùng thuốc đánh răng có mùi vị ghê tởm để làm thí nghiệm với những con vật khốn khổ này. Bác không nghĩ tới một cái gì khác ngoài những con vật tội nghiệp này. Bác chạy quanh ngôi nhà và đập thành thành vào cánh cửa. Bác hét:

- Mở cửa ra, mở cửa ra! Hãy thả tất cả những con vật kia ra!

*

* *

Cánh cửa mở toang. Lão Monty cười nhăn nhó khoe cái răng sún. Lão ta có vẻ vui mừng vì

sự có mặt của bác. Lão nói:

- Tốt lắm, đúng cái ta đang cần là một thằng nhóc. Vào đi cháu, vào đi!

Bác nhảy bổ vào trong nhà, chạy vội tới căn phòng đó và hét lên:

- Ông làm gì thế này? Tại sao ông lại đánh răng cho bầy thú?

Lão già cười nhăn nhở:

- Ta đang nghiên cứu để sản xuất loại thuốc đánh răng một lần. Ta sắp thành công rồi. Bác hỏi lão ta: - Thuốc đánh răng một lần. Ta sắp thành công rồi. Bác hỏi lão ta:

- Thuốc đánh răng một lần là thế nào?

- Đó là loại thuốc đánh răng mà người ta chỉ dùng một lần duy nhất. Chỉ cần đánh răng một lần thế là cả đời không phải đánh răng nữa. Mọi người sẽ đổ xô đến mua thuốc đánh răng của ta khi kết quả nghiên cứu thành công. Bọn trẻ con lười đánh răng. Thế nào bố mẹ chúng cũng sẽ mua thuốc đánh răng này và ta sẽ rất giàu. Ta phải pha trộn nhiều công thức khác nhau và mỗi lần ta lại dùng những con vật này để thí nghiệm. Chính vì thế ta có lũ súc vật này ở đây. Bác bảo lão ta:

- Ông hãy thả tất cả những con vật này ra, nhốt chúng như thế này là dã man. Ông hãy dùng các loại thuốc đánh răng kinh khủng này để thử nghiệm cho chính mình ấy.

Lão Monty nói:

- Không được. Thuốc đánh răng này đáng lắm. Nhưng bây giờ thì ta không cần lũ súc vật này nữa, giờ đây ta đã có chú mày.

Lão cười nham hiểm và liếc mắt nhìn một cái lồng còn bỏ không.

Bác chưa kịp phản ứng thì lão ta đã nhảy bổ tới và dùng bàn tay gầy guộc tóm chặt lấy bác. Lão ta gầy gò thật đấy nhưng rất khỏe. Hai người vật nhau lăn lông lốc và va vào cái tủ làm văng ra hàng trăm tuýp thuốc đánh răng. Lão ta và bác vẫn tiếp tục vật lộn, nhiều tuýp văng cả nắp và thuốc đánh răng phọt ra ngoằn ngoèo như những con giun đũa. Chẳng bao lâu cả hai người đều dính bê bết thuốc đánh răng với nhiều màu sắc khác nhau. Các loại thuốc đánh răng bị pha trộn lung tung và toát ra mùi hôi thối thật khó chịu.

Lão Monty dùng chiếc bàn chải thọc vào đồng thuốc đánh răng hỗn hợp đó và rít lên:

- Nào, thằng nhóc, xem mày có thích không nhé.

Lão tìm mọi cách để chọc cái bàn chải vào mồm bác.

Tất nhiên bác tìm mọi cách để không cho lão quệt loại thuốc đánh răng tấp nham đó vào răng của mình. Bác lấy hết sức ẩy lão bật ra tới tận chân tường. Lão co rúm người lại, nhăn nhó, nằm trên nền nhà thờ hồng hộc. Bác bảo lão ta:

- Giờ thì ông hãy dùng một ít loại thuốc của ông.

Nói xong bác thọc bàn chải đánh răng và cọ thẳng cánh cái răng sứ xanh xám duy nhất của lão.

3

Lão tức lắm, lão không thể cam chịu vừa lặn lội vừa la hét ầm ĩ. Lão lấy hai tay ôm lấy cổ. Có lẽ vị thuốc đánh răng quá kinh khủng đối với lão.

Sau đó xảy ra một chuyện mà bác không bao giờ có thể quên được. Cái răng của lão Monty cứ lớn dần lên, cái răng càng lớn bao nhiêu thì người lão lại co rúm lại bấy nhiêu. Dường như cái răng đó hút hết thân xác của lão. Lão cứ nhỏ dần, nhỏ dần như quả bóng bị xì hơi còn cái răng thì cứ phình lên mỗi lúc một to hơn cả bản thân lão ta. Lúc này không thể nói về một lão Monty với cái răng mà phải nói cái răng với lão Monty.

Cái răng cứ lớn mãi, lớn mãi cuối cùng nó to bằng một người lớn còn lão Monty thì teo lại chỉ bằng một hạt đậu. Thế rồi lão biến mất, trên nền nhà chỉ còn lại chiếc răng to kèn càng nằm lơ lửng.

Bác mê mẩn cả người và không biết phải làm gì. Bác loạng choạng đi về phía mấy cái cũi và thả tất cả những con vật bị nhốt ở đó ra. Các con vật hốt hoảng nhào qua cửa lồng. Cuối cùng là một con chuột túi to tướng. Nó lo sợ hốt hoảng đến mức làm đổ nhào cả chiếc bàn với cây nến cắm trên bàn.

Ngay lập tức lửa bắt vào mấy tấm rèm cửa và loang loáng lan ra khắp phòng. Những con vật đã chạy trốn kịp ra khỏi căn phòng còn bác thì vội vàng lôi cái răng khổng lồ chạy ra ngoài. Khi lính cứu hỏa tới nơi thì ngôi nhà đã cháy trụi chẳng còn gì.

4

Ông bác sĩ sẽ sàng nói với Antonio:

- Câu chuyện đến đây là hết. Bác cũng đã hàn xong cái răng của cháu. Không đau lắm, phải không nào?

Antonio vội vã nói:

- Không, cháu chẳng thấy đau một tý nào cả. Nhưng còn cái răng khổng lồ cuối cùng thì sao hở bác?

Ông Bin nhìn cái răng to tướng đung đưa trước gió ngay bên cửa sổ bên dưới có dòng chữ:

M.T.Bin

Bác sĩ chữa răng.

Sau đó ông nói:

0 Đây là một chuyện bí mật đáng ra bác cũng không được tiết lộ cho cháu biết.

Antonio đi về nhà, cậu nhìn cái răng bằng hiệu to tướng quét sơn màu trắng nhưng ở một góc sơn đã tróc ra từng mảng và cậu thấy rõ màu xanh xám bẩn thỉu. Antonio quay mặt vội vàng đi về nhà, cậu vừa đi vừa lắc đầu.

Bác sĩ Bin lại tiếp tục công việc của mình. Một cô bé bệnh nhân khóc meo meo:

- Bác ơi, bác đừng tiêm, cháu sợ lắm!

Bác sĩ Bin nhẹ nhàng hỏi:

- Sau này lớn lên cháu muốn làm gì?

Cô bé trả lời:

- Cháu muốn làm vũ nữ múa ba lê.

Ông tròn mắt ngạc nhiên và để cái ống tiêm sang một bên:

- Sao, vũ nữ ba lê à? Cháu bảo cháu muốn trở thành vũ nữ ba lê hả? Thế thì buồn cười thật, hồi còn nhỏ bác cũng muốn trở thành diễn viên múa ba lê đấy!

Cô bé rụt rè hỏi:

- Thế tại sao bác lại trở thành bác sĩ chữa răng?

Ông Bin đưa mắt nhìn khắp căn buồng, sau đó ông đóng cửa lại rồi hạ giọng nói:

- Nếu cháu hứa là không kể với ai thì bác sẽ kể cho cháu nghe câu chuyện sau đây.

Và ông nhẹ nhàng với cái ống tiêm.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

ĐẦY MỘT MIỆNG ĐẦY MỘT MIỆNG

Các bậc cha mẹ thường rất hay khiến cho ta lúng túng.

Đấy, cứ thử nhìn bố tôi mà xem. Hễ cứ có một bạn nào đó đến ở chơi qua đêm là thế nào bố cũng có một việc gì đó khiến tôi ngượng chín cả mặt lên. Ấy, đừng có hiểu lầm ý tôi đấy. Bố tôi là một người cha rất tuyệt vời. Tôi rất yêu bố nhưng đôi khi tôi vẫn phải tự hỏi không biết bao giờ bố mới trưởng thành được đây.

Bố tôi rất hay nghĩ ra những trò chơi khăm.

Thói quen đó bắt đầu lần đầu tiên khi Anna đến ở chơi qua đêm ở nhà tôi.

Khi tôi không để ý, bố lẻn vào phòng tôi và đặt con mèo Doona lên cái giường trống. Doona rất thích ngủ trên giường. Mà có con mèo nào lại không thích thế cơ chứ? Rồi bố mở một cái gói nhỏ mua ở cửa hàng ảo thuật về.

Bạn có biết là có gì trong đó không? Bạn có thể tin được không? Đó là một bãi phân mèo bằng nhựa màu nâu. Giống hệt phân mèo thật. Còn nữa, bố đặt bãi phân mèo giả đó lên gối của Anna rồi phủ chăn lên. Rồi bố nhón chân bước rón rén đi ra và đóng cửa lại.

Tôi không biết tí gì về chuyện đó hết. Anna và tôi ngồi xem video rất muộn. Chúng tôi ăn khoai tây chiên phủ sốt và uống hết sạch hai chai nước ngọt dành cho người ăn kiêng.

Cuối cùng, chúng tôi cũng đi ngủ. Anna đánh răng lâu thật là lâu. Bạn ấy là một trong những người rất coi trọng sức khỏe. Bạn ấy luôn bị ám ảnh về vi trùng. Bạn ấy luôn luôn trải giấy lên bồn cầu trước khi ngồi xuống. Tóm lại là bạn ấy quá sạch sẽ.

Dẫu vậy, sau rốt thì bạn ấy cũng thay xong bộ đồ ngủ và chuẩn bị đi ngủ. Bạn ấy lật chăn ra. Đột nhiên, bạn ấy nhìn thấy bãi phân mèo.

- Ôi, ôi, ôi. – Bạn ấy rú lên. – Ôi, nhìn xem. Thật kinh tởm. Thật bẩn thỉu. Nhìn xem con mèo đã làm gì trên cái gối của tớ thế này.

Đột nhiên, bố chạy ào vào phòng tôi.

- Có chuyện gì vậy, các cô gái? – Bố nói, mặt thì ngoác ra với một cái cười rất ngớ ngẩn. – Chuyện gì mà nặng xị lên thế?

Anna nhăn mặt lộ vẻ kinh tởm.

- Đây này. – Bạn ấy ném một cái nhìn ghê tởm và chỉ vào cái gối.

Bố đi đến và xem xét bãi phân mèo.

- Đừng để thứ lật vật này làm cháu lo lắng. – Bố nói. Rồi bố nhặt bãi phân mèo ấy lên và đút ngay vào mồm. Bố cười toe toét. – Gọn quá. – Bố nói qua hàm răng nghiến chặt lại.

- Ọe. – Anna rú lên. Bạn ấy chạy lại chỗ cửa sổ và thế là khoai tây chiên, sốt cà chua và nước ngọt thì nhau chui ra.

Bố hơi sững sốt vì trước phản ứng của Anna.

- Thôi nào. – Bố nói và lấy miếng nhựa đó ra khỏi miệng. – Nó là đồ giả mà.

Bố cười ồm lên rồi đi khỏi phòng. Anna cũng đi khỏi phòng. Bạn ấy quyết định là về ngủ tại nhà mình. Còn tôi thì chẳng thể trách cứ gì bạn ấy được.

- Bố. – Tôi hét lên sau khi Anna đi khỏi. – Con sẽ không bao giờ nói chuyện với bố nữa.

- Đừng có ngớ ngẩn thế. – Bố nói. – Đó chỉ là một trò đùa nhỏ nhỏ thôi mà.

Luôn luôn là vậy. Cứ mỗi khi có bạn nào đến ở chơi qua đêm là y như rằng bố lại bày những trò đó ra. Lúc thì thấy những bàn tay giả trong thùng rác, lúc thì đồ uống nổ tung lên, lúc thì

đầy hạt tiêu trong thức ăn, lúc thì máu me ma cà rồng chảy dài trên miệng bố. Một vài đứa bạn thì nghĩ những trò đó thật là hay. Chúng ước gì bố mình cũng như vậy.

Nhưng tôi thì ghét lắm. Tôi chỉ ước làm sao bố mình bình thường như bố bạn khác thôi.

Bố thực hiện những trò ảo thuật đó với Bianca.

Với Yasmin.

Với Nga.

Với Karla.

Không ai bỏ về như Anna. Nhưng lần nào tôi cũng cảm thấy xấu hổ lắm.

Và bây giờ thì tôi đang lo lắng chết đi được.

Cynthia sắp đến ngủ nhà tôi. Bạn ấy là thủ lĩnh ở trường. Bạn ấy rất xinh đẹp. Bạn ấy rất thông minh. Ai cũng muốn kết bạn với bạn ấy. Và giờ thì cô ấy sắp đến ở chơi qua đêm với tôi.

- Bố. – Tôi nói. – Không được đùa như thế nữa. Cynthia rất chín chắn. Bố bạn ấy không bao giờ đùa kiểu của bố đâu. Bạn ấy sẽ không hiểu đâu.

- Đừng lo. – Bố nói.

Cynthia đến nhưng chúng tôi không xem phim. Chúng tôi bò ra làm bài tập tiếng anh. Chúng tôi soạn bài phát biểu cho buổi tranh luận sáng mai. Chúng tôi tập lại vai của mình trong vở kịch ở trường. Sau tất cả những việc đó chúng tôi ra ngoài và tập ghi điểm vì Cynthia là đội trưởng của đội bóng rổ mà. Tôi cứ phải liên tục liếc mắt nhìn vào phòng ngủ để phòng bố lại giở trò đùa của mình ra. Cẩn thận vẫn hơn.

Tôi cũng rửa bát đĩa vì Cynthia đề nghị - đúng là đề nghị đấy – làm việc đó.

Cuối cùng thì cũng đến giờ đi ngủ. Cynthia vào phòng tắm thay đồ ngủ rồi ra phòng ngủ cùng tôi.

- Con mèo đang nằm trên giường tó. – Cynthia nói. – Nhưng không vấn đề gì. Tó thích mèo lắm. – Rồi cậu ấy kéo cái chăn ra.

Và bạn ấy hét lên.

- Á á á. Phân mèo. Một đồng phân mèo bắn thủ trên gối của tớ. – Bạn ấy rú lên và rú lên mãi.

Đúng lúc đó, bố ào vào phòng với một nụ cười ngớ ngẩn trên mặt. Bố đi đến và xem xét cái đồng nâu nâu trên gối. – Đừng để cho cái thứ bé tí ti này làm cho các con lo lắng. – Bố nói, bố cầm nó lên và nhét thẳng vào mồm. Nhưng lần này thì bố không cười nữa. Mặt bố đông cứng lại.

- Bố đang tìm thứ này à? – Tôi hỏi.

Tôi chìa ra miếng phân mèo bằng nhựa mà bố đã giấu vào trong chăn lúc chập tối.

Bố nhìn con mèo.

Rồi chạy nhào ra cửa sổ và ọe lấy ọe để.

Cynthia và tôi phá lên cười như điên.

Chúng tôi đều thích những trò đùa thú vị mà.

Trần Thị Thu Hiền dịch

PHÂN BÒ VÀ RUỒI

1

Lứa tuổi tôi nhiều đứa có tên chế. Những cái tên như Chuột, Rận hoặc Min Tu tôi thấy cũng ổn. Còn tôi lại mang cái tên Vua Cút Bò. Các bạn có thể tưởng tượng được không, Vua Cút Bò? Để quen được với một cái tên như thế thật không dễ gì.

Tất cả là tại bố tôi. Tại cái vườn rau của ông.

Nhưng xin các bạn đừng hiểu sai tôi đấy nhé. Bố tôi là người cực kỳ, rất tuyệt đấy. Chính bố tôi một mình nuôi dạy tôi từ tấm bé. Tôi hoàn toàn không biết mặt mẹ. Tôi được như ngày nay chính là do công ơn của bố.

Bố rất yêu nghề trồng rau. Cái vườn là niềm tự hào, niềm vui của ông. Hàng năm ông tham dự các cuộc thi và bao giờ cũng giành được giải thưởng vì trồng được những quả bí to nhất

hoặc loại cà chua ngon nhất. Rau ông trồng bao giờ cũng thuộc loại đặc biệt nhất thành phố. Có lần ông thu hoạch được một quả bí phải bốn người đàn ông lực lưỡng mới khuân nổi. Đậu của ông to như quả gôn còn đậu đũa thì dài bằng sải tay. Tôi không nói phét đâu, thật đấy. Vườn nhà tôi bao giờ cũng đủ loại rau. Luống rau ông đánh dài, đầu luống có phiếu ghi rõ tên từng loại rau, quả và cả ký hiệu. Dựa vào ký hiệu ông biết rõ từng loại phân hỗn hợp gì. Thí dụ loại phân hỗn hợp 24 có nghĩa là: ba xéng phân bò, một xéng phân ngựa, hỗn hợp 14 gồm 2 xéng phân ngựa, 1 xéng phân cừu và 3 xéng phân lợn.

Bố dùng đủ loại phân mà người ta có thể biết được, từ phân vịt, ngỗng cho tới phân chuột túi. Ông dùng cả phân dơi, phân Emu và thậm chí cả phân rắn nữa.

Các bạn hãy đoán xem, ai là người phải giúp ông khuân những thứ đó về nhà? Tất nhiên các bạn đoán không sai, kẻ đó là tôi.

2

Cứ cuối tuần tôi phải đi nhặt phân bò, tuần nào cũng thế, không bao giờ có ngoại lệ. Nhà tôi ở ngay trung tâm thành phố. Tôi phải kéo một chiếc xe bò về vùng quê. Tại đây tôi phải nhặt phân chất cho đầy một xe. Phân phải còn tươi, bố tôi bảo:

- Loại nhão là tốt nhất. Con hãy chọn loại phân nhão, con nhé.

Thế là tôi phải đẩy một chiếc xe đầy phân bò nhão nhoẹt để chở về thành phố. Tôi không đi một mình, ồ không, tôi được hộ tống. Có tới năm nghìn con ruồi đi cùng và làm thành một đám mây đen trên đường phố. Tôi có cảm giác cả thành phố quan sát tôi và lũ ruồi. Tôi mang cái tên chế đó trong một chuyến đi như thế. Hôm đó là Noel. Thủ trưởng của bố tôi cũng là một người trồng rau. Nhưng sản phẩm của ông thua xa bố tôi. Tại ông không có con trai chuyên đi nhặt phân mà. Thế là bố tôi có một sáng kiến tuyệt vời. Ông tặng cho thủ trưởng nhân dịp Noel một món quà bất ngờ. Tôi phải đi nhặt một xe phân để tặng ông.

Bố dặn tôi:

Con cứ đổ phân trước nhà Bác ấy, hãy để cho Bác ấy vui thích và ngạc nhiên. Biết đâu bố được đề bạt cũng nên.

Nhưng bố ơi, sao lại làm vào dịp Noel? Con không thể làm chuyện đó được đâu.

Bố lắc đầu ái ngại nhìn tôi và nói:

- Này Greg, bố đã lo bao nhiêu thứ cho con, chẳng lẽ con không giúp bố trong việc này được sao?

Tôi làm theo ý bố và lên đường. Tôi không muốn phải ân hận trong những ngày lễ như thế này.

Tôi đẩy xe đi từ lúc còn sớm tinh mơ. Ngay đến quà tặng tôi cũng để đó chưa mở vội. Tôi muốn làm xong việc này trước khi mọi người thức giấc.

Nhưng không ăn thua. Bọn trẻ ở thành phố dậy rất sớm. Chúng phóng những chiếc xe đạp mới được tặng trong dịp Noel theo sau chiếc xe ba gác chở phân của tôi và nheo nhéo.

- Chúng mày ơi, ra mà xem ông già Noel Greg chở cái gì này?

Chúng nó cười ầm ĩ. Tôi cảm cúi kéo, càng ngày chúng nó kéo đến càng đông, có lẽ tới dăm chục đứa.

Một đứa hét toáng lên:

- Vua ruồi! Thằng Greg là vua ruồi!

Một đứa khác hét:

- Vua cút bò! - Lại một tràng cười nữa nổ ran. Bọn chúng đồng thanh:

- Vua cút bò! Vua cút bò!

Nói thật với các bạn, lúc đó tôi chỉ muốn chui tọt xuống đất.

Tôi đi như chạy, phân rơi vãi ra đường, kệ. Cuối cùng tôi cũng đến được nhà thủ trưởng của bố. Mình dốc xe đổ toẹt đồng phân ngay trước cửa sân nhà ông ta. Còn bố chắc sẽ được ông ấy chân thành cảm ơn.

Đấy, tôi có cái tên Vua Cút Bò từ hồi đó. Mặc dù có những chuyện bực mình như thế, nhưng thủ trưởng của bố cũng chẳng hề tỏ ra biết ơn. Ông chỉ toàn nói về việc phân bò vương ra cả thảm. Quả thật, có những người không tài nào hiểu được. Đến một lời cảm ơn ông ta cũng không nói với bố.

3

Ruồi, ruồi, ruồi, ngày cũng như đêm lúc nào chúng cũng ở quanh nhà chúng tôi. Nguyên nhân là do mùi hôi thối tỏa ra. Mùi hôi thối hấp dẫn chúng. Đâu đâu cũng toàn ruồi là ruồi.

Chúng chui từ ống khói xuống hoặc từ kẽ cửa lên. Tìm được nhà chúng tôi không có gì khó. Nếu có ai đó hỏi thăm tìm nhà chúng tôi, bao giờ cũng được câu hướng dẫn như nhau: "Cứ tìm đến nhà nào có nhiều ruồi ấy".

Hàng xóm nhà chúng tôi không ưa ruồi. Họ nhiều khi điên lên vì ruồi. Để xoa dịu, bố biểu họ cà rốt hoặc khoai tây thật to. Họ rất thích những thứ đó vì thế chỉ tỏ ra khó chịu khi không thể chịu nổi. Mà quả thật, những ngày thực sự không chịu nổi là những ngày bố trộn những hỗn hợp đặc biệt nặng mùi, ví dụ loại hỗn hợp 72. Bố chứa mỗi loại phân vào một thùng tô-nô lớn. Ở sân sau nhà tôi có ít nhất 200 thùng. Phân càng hôi thối thì ruồi nhặng bu đến càng đông. Những thứ có mùi khó chịu nhất bao giờ cũng để xa nhà nhất, mãi giáp hàng rào phía sau nhà. Nhà ông Farley ở ngay liền đó. Ông không ưa gì chúng tôi - không bao giờ nói chuyện với chúng tôi. Ông là người hay bẳn gắt, tôi cũng chẳng hiểu vì sao.

Mọi chuyện bắt đầu từ hỗn hợp 72. Đây là loại hỗn hợp nặng mùi nhất mà bố tôi tạo nên. Nó gồm phân dơi, phân thỏ và phân chuột túi trộn thêm một ít phân thẳng lẫn và cáo. Nhưng thành phần chủ yếu là phân bò.

Bố còn quăng vào đó một ít bí thối màu vàng. bố đổ vào và khuấy, cuối cùng có loại hỗn hợp sền sệt màu vàng, tôi gọi đó là loại "Bánh đúc cứt bò"

Đây là một loại hỗn hợp khá nặng mùi hay nói cho đúng là rất thối. Loại thối nhất do bố làm ra từ trước tới nay. Bố bảo:

- Không sao đâu, càng thối càng có hiệu nghiệm. Với loại hỗn hợp này bố sẽ tạo ra được những củ khoai tây to nhất. Ông lấy bút ghi dòng chữ "Bánh đúc cứt bò" vào cái thùng tô-nô. Ruồi nhặng bu đầy. Lúc đó tốt nhất là ngồi trong nhà. Mùi hôi thối càng ngày càng nồng nặc. Tôi ngửi mùi hỗn hợp này khi còn nằm trên giường mặc dù cái cửa nơ đó ở tận cuối vườn. Tất nhiên là các gia đình hàng xóm rất bức mình.

4

Sáng hôm sau tôi tỉnh dậy sớm. Tôi cảm thấy có cái gì đó không ổn. Tôi thấy người nôn nao khó chịu và ghệt thở. Rõ ràng đây là mùi phân bò ủ nhão, tôi chưa thấy bao giờ có cái gì mà mùi lại kinh khủng đến như thế. Người ta có cảm giác như nhìn thấy cái mùi đó, mỗi lần hít vào là như một lần bị tra tấn hành hạ.

Tôi bịt mũi và nhào ra cửa sổ. Hàng xóm láng giềng vây xung quanh nhà chúng tôi. Không ai có thể ngủ nổi. Mọi người đều mặc quần áo cũ và ai cũng dùng khăn để bịt mũi. Một số người thì thở dài, nhăn nhó, hình như họ tìm cách gọi gia đình tôi, nhiều người giơ nắm đấm mặt hầm hầm giận dữ.

Tôi đánh thức bố dậy. Khứu giác bố tôi rất kém cho nên có lẽ ông là người duy nhất ở phố là ngủ được. Ông nhìn ra ngoài cửa sổ rồi reo lên rất ngạc nhiên:

- Ừ, lạ thật, sao không thấy bóng một con ruồi nào nhỉ?

Bố tôi không hề để ý đến những người đứng quanh nhà, ông chỉ để ý đến ruồi. Tôi không thể hiểu nổi. Nhưng thực ra ông nhận xét rất đúng. Không thấy bóng một con ruồi nào thật, chúng đã chết hết cả. Đâu đâu cũng đầy xác ruồi, ruồi phủ đầy sân, kín ngõ như một tấm thảm đen.

Mùi hôi thối nồng nặc kinh khủng đến mức ruồi cũng phải chết. Tôi nói với bố:

- Bố phải làm một điều gì đó đi. Có thể đây là một loại chất độc nguy hiểm. Mọi người đang diên lên vì nhà mình kia kìa.

- Con nói đúng. Con ở nhà, bố ra ngoài kia xem có thể làm gì được không. Bố đi ra sân và tôi có thể nghe thấy tiếng nổ lép bép khi ông giẫm lên xác lũ ruồi. Tôi quan sát ông từ sau cánh cửa sổ. Ông lái chiếc xe tải con ra phía sân sau, ông muốn chở loại bánh đúc phân bò này đi nơi khác nhưng nặng quá mình ông không khuân nổi. Thế là ông lại xúc phân từ những thùng phuy to và chuyển sang các thùng nhỏ hơn rồi để lên xe tải. Xong xuôi đâu đấy ông đi vào nhà, trên chiếc áo khoác bẩn đầy chất bẩn nhão nhoét màu vàng ươm.

Tôi vội vàng xua tay và hét tướng lên:

- Bố, bố, bố đừng đi vào nhà!

Bố tôi đứng ngoài cửa sổ và hét tướng lên:

- Greg ơi, bố chở cái đóng này ra biển. Bố chẳng còn biết làm cách nào khác nữa. Con ở nhà nhé!

Điều này thì đúng bố tôi không cần phải bàn. Quả thật tôi không dám đến gần cái xe phân bò của ông! Bỗng tôi phát hiện thấy một điều kinh khủng, đầu ông không còn một sợi tóc nào cả, thậm chí đến lông mày cũng trụi trơn. Loại phân này tác động mạnh thật, quá mạnh nữa là chẳng khác.

Bố nhảy lên xe và đi ra khỏi cổng. Tôi nhìn thấy xe đi về phía cuối đường. Bốn bề không một bóng người. Ai cũng ghê tởm chạy vội vào nhà và rúc đầu dưới gối. Mấy con chó cụp đuôi sủa ầm ĩ khi xe của bố chạy qua.

Bố đổ tất cả xe phân đó xuống một cái lạch chạy ra biển. Hai tuần sau đó xác cá trắng hầu nổi lều bều dọc theo bờ biển. Thế là thành phố của chúng tôi được mang thêm một cái tên mới: “Bờ Biển Ngạc”.

Người dân ở đây sống bằng nghề đánh cá vì thế họ oán giận bố tôi đã triệt nguồn cá của họ. Và những người dân trong phố cũng căm ghét bố vì cả tuần sau đó mùi hôi thối vẫn còn nồng nặc. Bố lại mang rau đi biểu hàng xóm láng giềng mong cho yên chuyện. Nhưng ông Jackson ở ngay cạnh nhà tôi từ chối không nhận. Ông ấy nói với bố:

- Tôi không cần rau của ông, tôi không muốn phải ngửi mùi phân bên nhà ông, tại sao ông không về nông thôn mà lập trang trại, ở đó có thối tha bắn thối đến đâu thì cũng mặc xác ông.

Ông Jackson đã điểm trúng huyết. Ngay cả bản thân tôi xúcng chán cái cảnh này lắm rồi. Ở trường bọn bạn tôi gọi tôi là Vua Phân. Đứa nào cũng biết rất rõ nhà tôi ở đâu. Nhiều nhà vườn ở gần nhà tôi đều trưng bảng với dòng chữ “Bán nhà” và quả thật tôi không thể trách ai được cả. Mọi người đều muốn xa lánh chúng tôi.

Một hôm tôi nói với bố:

- Bố ơi, nhà mình dọn đến ở nơi khác đi, mình sẽ tìm một trang trại, về đó con không phải đi xa để lấy phân nữa. Tại đó bố sẽ có tất cả và cũng sẽ không có những người láng giềng phải phàn nàn về nhà mình.

Bố lắc cái đầu hói, rầu rĩ nói với tôi:

- Con ạ, bố cũng rất muốn có một trang trại. Nhưng nhà mình làm gì có tiền mà mua nổi. Một trang trại to tiền lắm. Mà nhà ta thì bị phá sản rồi. Chúng ta đành phải ở lại đây thôi. Nhưng có một điều bố thề với con, bố sẽ chế ra một loại phân không có mùi. Rồi con xem, bố sẽ làm loại phân hỗn hợp theo công thức 100. Loại phân sẽ không có mùi và bố sẽ chỉ dùng loại đó thôi.

Tôi lắc đầu và bỏ đi nơi khác. Tội nghiệp bố tôi. Quả thật ông có ý nghĩ tốt, nhưng thực tình tôi không tin vào chuyện người ta có thể làm ra loại phân không có mùi.

Bố tôi làm đủ loại thí nghiệm để pha chế loại hỗn hợp 100. Ông lấy hoa, ông trộn thêm cả xà phòng và nước hoa. Nhưng ông không tài nào khử hết mùi hôi.

Chỗ nhà tôi vẫn sặc sụa mùi hôi thối. Thậm chí đến cả chiếc ô tô chuyên đi đón học sinh cũng tránh không đi qua cổng nhà tôi. Tuy nhiên cũng có một điều hay: Tóc của bố tôi không bị rụng nữa mà đang từ từ mọc trở lại, vừa đen, vừa dày.

Nhưng rồi đến một hôm quả thực ông đã đạt được mục đích. Ông đã tạo ra một loại phân hỗn hợp công thức 100. Và thực tình loại phân đó không có mùi khó chịu, nó hoàn toàn khác

với loại bánh đúc phân bò hỗn hợp hồi nào. Tôi phẩn khởi vô cùng và từ nay chúng tôi sẽ không còn có khó khăn gì nữa.

Nhưng tôi lầm to. Loại hỗn hợp 100 làm nảy sinh một vấn đề, mà có lẽ là vấn đề lớn nhất từ trước tới nay.

6

Người ta không nghĩ thấy loại phân này nhưng lũ ruồi thì lại đánh hơi thấy, chả là ruồi thính hơn người mà, cũng như loài chó vậy, chúng có thể nghe thấy những âm thanh mà con người không thể nghe thấy. Trường hợp này cũng vậy. Ruồi nghĩ thấy loại phân hỗn hợp công thức 100 nhưng người thì không. Vô vàn ruồi đổ về đây, có lẽ hàng triệu con. Ruồi bay mù trời, tiếng vo ve của chúng thật kinh khủng, chúng bu kín mặt, chui vào lỗ tai, lỗ mũi, chúng bay tầng tầng lớp lớp che khuất cả ánh mặt trời. Ai lại giữa trưa mà bầu trời tối sầm lại vì ruồi.

Lúc đó bố và tôi đang làm việc ở sân sau. Ruồi bay dày đặc đến mức chẳng bao lâu chúng tôi không trông thấy ngôi nhà và cả hàng rào nhà mình. Quả thật tôi chưa bao giờ phải thấy một cảnh tượng như thế này. Ruồi bay kín trời làm tôi không trông thấy cả bố, bố thất thanh gọi tôi:

- Greg, con đâu rồi, vào nhà đi, ở ngoài này nguy hiểm lắm.

Tôi không biết bố ở chỗ nào moi cái trở nên tối tăm mịt mù.

Tôi nhìn xuống đất. Ruồi nhiều đến mức tôi không nhìn thấy ngay cả bàn chân mình. Tôi phải nháy mắt liên tục để ruồi không đậu vào mắt. Tôi dò dẫm đi về hướng nhà mình và đâm sầm vào chiếc xe tải. Tôi phải sờ soạng mới nhận ra nó. Khi nhận ra sai đường tôi phải vòng trở lại, tai nghe văng vẳng tiếng bố chìm trong tiếng vo ve của hàng triệu con ruồi:

- Greg, đi lối này.

Tôi đi thật chậm về phía có tiếng gọi của bố để tránh không vấp phải cái gì. Mãi tôi mới tới được chỗ bố. Tôi đâu có trông thấy mà chỉ sờ thấy ông. Lúc đó ông đang đứng ở bậc cửa.

- Con nghe đây. Lúc nào bố bảo vào thì con chạy thật nhanh vào nhà và bố sẽ đóng sập ngay cửa lại.

Tôi nghe tiếng bố gọi to:

- Vào ngay đi.

Thế là cả hai chúng tôi bổ nhào vào nhà. Tôi chẳng trông thấy cái gì cả, chỉ nghe thấy tiếng

cánh cửa đóng sầm rất mạnh. Bố nói to:

- Bật đèn lên!

Tôi bật đèn. Trong nhà ruồi cũng rất nhiều nhưng không đến nỗi đen đặc như ngoài sân. Tôi nhìn vào cửa sổ thấy không biết cơ man nào là ruồi bu đen trên kính. Bố nói:

- Con đi ken thật kín tất cả các chỗ hở ở các cửa sổ và cửa ra vào, bố đóng ống khói, không để cho ruồi tiếp tục chui vào nhà nữa.

Tôi dùng khăn, giẻ ken vào các kẽ hở. Bố thì dùng bìa cứng đóng chặt ống khói lò sưởi. Bố tìm bình xịt diệt ruồi. Nhà tôi hay phải dùng nên ở nhà còn khá nhiều bình xịt dự trữ. Chúng tôi phải xả tới ba bình mới làm cho chúng hết vo ve ngộ ngậy.

Chúng tôi chạy lên tầng hai và định nhìn qua cửa sổ ra ngoài nhưng tất cả cá cửa sổ đều đen đặc ruồi và thế là bố con tôi bị nhốt trong ngôi nhà của mình bốn bề có tới ức triệu con ruồi.

7

Bố tôi vô cùng lo lắng. Ông nói:

- Nguy hiểm quá con ạ. Phân hỗn hợp 100 này mạnh quá. Có lẽ nó thu hút ruồi của cả nước về đây. Lỗi là tại bố. Chúng ta phải tiêu diệt chúng ngay. Đúng lúc đó chuông điện thoại đổ. Bố cầm ống nghe. Đó là ông Jackson, ông ta gầm lên. Tôi nghe rõ từng lời nói của ông ấy, mặc dù ngoài kia ruồi bay ào ào.

- Cả thành phố này đang chìm ngập vì ruồi. Ông điên rồi hay sao? Không một ai dám mở cửa đi ra ngoài. Giữa trưa mà trời tối đen như mực. Ông phải làm một cái gì chứ? Chính ông đã gửi nó tới đây, giờ thì ông hãy làm gì để chúng biến đi! – ông ta buông máy.

Bố cắn răng tự hỏi: “Ta phải làm gì bây giờ? Làm sao có thể tổng khứ được chúng?” Ông gục đầu vào hai bàn tay. Tôi thương bố vô cùng. Hai bố con tôi ngồi lặng đi, ngoài kia ruồi mỗi lúc một nhiều hơn

Tôi nói với bố:

- Chúng ta dùng bình xịt.

- Không ăn thua, với ngần này ruồi thì con có huy động toàn bộ bình xịt của toàn thế giới cũng không đủ, chúng ta cần phải có một loại gì đó mạnh hơn, quyết liệt hơn.

Hai bố con tôi nhìn nhau. Đúng lúc đó chúng tôi đã tìm được cách giải quyết. Cả hai bố con cùng reo lên: “Bánh đúc cực bò!”

- Phải rồi. Mùi của phân bò nhão mạnh đến mức có thể tiêu diệt gọn lũ ruồi này. Bố phải pha trộn ngay lập tức một lượng đáng kể loại phân này.

- Thế nhưng loại phân đó thối lắm?

- Không có cách nào khác cả con ạ. Cũng là chuyện cực chẳng đã mà thôi. Cả thành phố đã đen kịt vì ruồi. Chúng ta phải làm một cái gì đó để tiêu diệt chúng.

- Nhưng bố định làm thế nào bây giờ? Ngoài kia ruồi đen đặc, bu kín mắt mũi. Bố làm thế nào để trộn phân bây giờ?

Hai bố con tôi nhìn nhau không biết phải làm gì. Bỗng bố nẩy ra sáng kiến sẽ lấy trang bị nuôi ong. Trước đây một thời gian bố tôi nuôi ong. Ông vẫn còn có mũ cũng như những loại đồ chuyên dụng khác.

- Thế còn con, con phải làm gì? Bố không thể làm xuể được đâu.

- Con hãy lấy bộ đồ lặn, cả kính bảo vệ và cả ống thở để ruồi không chui vào mồm. Chúng tôi thay đồ. Bố đội mũ và trùm lưới, tôi mặc bộ đồ lặn. Tôi nghĩ trông thật rồ dại, nhưng đúng như bố nói: “Cực chẳng đã mà!”. Hai bố con tôi mỗi người cầm một đầu dây để không lạc nhau và mở cửa nhà đi ra ngoài.

8

Một đám mây ruồi ủa vào nhà. Ngay lập tức mọi thứ đều đen kịt. Tuy đèn sáng nhưng không ai nghĩ lại có đèn. Tôi thấy đầu dây bên kia giật mạnh. Bố đang đi ra phía sân sau. Tôi không nhìn thấy ông nên cứ bám theo dây mà đi xuyên qua bức tường ruồi.

Chúng tôi dò dẫm từng bước. Cuối cùng cũng ra tới bờ rào. Bố chạm vào tay tôi. Ông nói cái gì đó nhưng tôi nghe không rõ vì tiếng của bố chìm trong tiếng bay ù ù của ruồi. Hình như ông nói:

- Giúp bố đổ loại thùng phân hỗn hợp 100, phải đổ 15 thùng cả thấy sau đó trộn ít nhất 16 thùng bánh đúc phân bò, có như thế mới đủ để diệt toàn bộ ruồi trong thành phố.

Hai bố con tôi đi về chỗ phân hỗn hợp 100. Bầy ruồi cũng tập trung chủ yếu ở khu vực này. Bọn ruồi kết dính vào nhau như một dòng sông và chúng tôi phải lội trong cái dòng sông ruồi đó. Tôi vói tay ẵm một thùng phân ngay lập tức hàng triệu con ruồi bay vù lên. Tiếng kêu của

chúng làm tôi dính tai nhức óc và cánh chúng đập tạo nên sức gió đến mức làm chúng tôi ngã dúi ngã dụi.

Hai bố con tôi lão đảo đi từ thùng này sang thùng khác hết khá nhiều thời gian chúng tôi mới đổ hết 16 thùng phân.

Bố lai chạm vào tay tôi và nói:

- Nào bây giờ không cầm dây nữa. Trộn 16 thùng phân bò nhão mất khá nhiều thời gian đấy. Chúng ta phải thật khẩn trương. Có lẽ ruồi cả nước Úc đã đổ cả về đây.

Tôi nói giọng đầy lo lắng:

- Bố ơi, con sợ. Nếu con bỏ dây ra con sẽ bị lạc mất.

Bố cũng nói giọng run run:

- Con cứ bám lấy hàng rào mà đi, đổ đầy phân bò lên xe cải tiến, sau đó con đổ mỗi thùng mười xéng. Mọi việc pha trộn kác bố sẽ làm sau. Tôi biết bố cũng rất lo sợ. Tôi buông sợi dây và dò dẫm theo hàng rào đi ra chỗ đồng phân bò.

Phải mất khá nhiều thời gian tôi mới xong việc vận chuyển phân sang 16 cái thùng. Ruồi bay rào rào che kín cả mặt kính bảo vệ, tôi có cảm giác như ai đó ném gạo vào mặt mình vậy. Tôi không biết bao nhiêu thứ khác nhau để đổ vào cái thùng tô-nô. Có lần bố làm rơi cả một quả bí thối lên chân tôi.

Thế rồi một điều kỳ diệu đã xảy ra, một mùi hôi thối nồng nặc lan ra trong không trung. Tôi vui mừng reo lên: “Hoan hô!”. Tôi sung sướng thật sự, cho dù có thối đến đâu chẳng nữa và cũng chưa rõ công hiệu sẽ như thế nào. Hiện tại ruồi vẫn bu đen bu đỏ chồng chất lên nhau chưa có gì chứng tỏ chúng ít đi chút nào.

Bố lội sang chỗ tôi và bảo:

- Con vào nhà đi. Nếu thành công thì ruồi sẽ chất thành chồng thành lớp ở đây. Không cần thận sẽ bị chết ngạt trong xác ruồi đấy.

- Không, con không đi đâu cả.

Cũng mất một thời gian khá lâu bố con tôi mới trộn xong được hai thùng phân. Mùi thối mỗi lúc một kinh khủng hơn. Tôi cảm thấy thật khốn khổ nhưng không còn cách nào khác. Đến thùng phân thứ mười thì chúng tôi không thể làm tiếp được nữa.

Bố nói không ra hơi:

- Bố không thể chịu nổi nữa, phải ngừng ngay nếu không thì bị ngất mất thôi. Bồng tôi reo lên:

- Bố ơi, con nhìn thấy bố rồi!

Quả thật tôi đã nhìn thấy hình dáng lơ mờ của bố sau tấm lưới che mặt. Điều đó chứng tỏ mật độ ruồi đã giảm đi so với trước. Chứng tỏ loại bánh đúc phân bò này quả có tác dụng.

Tôi nhìn thấy trên mặt đất đầy ruồi, nhiều con đã chết nhiều con nằm chống vó lên trời cựa quậy. Trên bãi cỏ là một thảm đầy đầy ruồi. Tôi vuốt tóc và thấy vô vàn xác ruồi trên đầu. Có thể nói ngoài trời có cơn mưa ruồi!

Bố nói hốt hoảng:

- Vào nhà đi con, nếu không chúng ta sẽ bị chôn sống!

Chúng tôi chạy vội chạy vàng vào nhà, mưa ruồi đổ xuống như trúc. Xác ruồi chất thành một lớp rất cao làm cho việc đi lại rất khó khăn, lúc đầu đến mắt cá chân, sau lên đến gần đầu gối... Bố là người đầu tiên bước ra cửa và gạt ruồi ra một bên.

Tôi kêu ầm lên: “Cứu con với! Cứu con với!”. Tôi bị ngập trong ruồi tới tận nách và ruồi vẫn tiếp tục rơi rào rào như thác lũ. Tất nhiên tôi không muốn bị chết chìm trong cái đồng xác ruồi này nhưng khốn nỗi tôi không thể nhích lên phía trước cũng như lùi về phía sau được nữa.

Tay bố vẫn cầm một đầu dây buộc quanh bụng. Tôi nói hỗn hển:

- Bố kéo nhanh lên, con sắp bị chìm rồi. Lúc này đám xác ruồi mỗi lúc một dâng cao và đã ngập nghé tới miệng tôi. Ông thắt chặt dây rồi quăng một đầu tới chỗ tôi nhưng muộn mất rồi. Xác ruồi đã ngập đầu tôi và tôi bị vùi trong đồng xác ruồi khổng lồ đó.

Cũng may là tôi đeo kính bảo vệ và ống thở và cái ống này còn nhô cao hơn núi ruồi. Vì thế tôi vẫn còn thở được song tôi không nhìn thấy gì cả, xung quanh tôi mọi cái tối tối mù mù. Bồng tôi cảm thấy một bàn tay to lớn tóm lấy cổ tay tôi, đó là bàn tay của bố. Ông đã lần theo sợi dây gạt lấy gạt để xác ruồi đến chỗ tôi. Ông lấy hết sức đưa tôi ra khỏi cái núi ruồi đó vào nhà rồi vội vàng đóng cửa lại.

Trong nhà tình hình có khá hơn. Tại đây xác ruồi chỉ chất đống cao tới đầu gối. Ít ra ở đây tôi vẫn có thể đi lại dễ dàng. Bố và tôi chạy vội chạy vàng lên cầu thang và nhìn qua cửa sổ ra ngoài trời, mưa ruồi vẫn rơi, nhưng đã thưa thớt hơn và dần dần tanh hản. Không còn một con ruồi nào sống sót. Với khối lượng bánh đúc phân bò nói trên cũng đủ để diệt gọn toàn bộ số ruồi kinh khủng này. Tuy nhiên mùi hôi thối thì không thể nào tả xiết.

Ngôi nhà của chúng tôi đứng trên đỉnh đồi. Từ đây chúng tôi có thể nhìn khắp thị trấn. Xác ruồi phủ kín nhà cửa, đâu đâu cũng chỉ thấy xác ruồi. Thị trấn như phủ kín một lớp tuyết, có điều không phải tuyết trắng mà là tuyết đen!

Tôi nhìn trước nhìn sau tỉnh không thấy một bóng người. Có lẽ họ bị kẹt ở trong nhà. Thị trấn chìm trong sự im lặng, tôi không nghe thấy một tiếng động nhỏ. Chỉ có mùi thối kinh khủng là vẫn ngự trị ở khắp mọi nơi.

Bố nhìn tôi, bỗng ông nói thất thanh:

- Greg, con bị rụng hết tóc rồi.

Tôi lấy tay vuốt đầu, chạy vội ra trước gương. “Trời ơi, tôi không còn một sợi tóc, đầu tôi nhẵn thín”. Tôi nhìn bố, ông cũng không còn một sợi tóc nào, ngay cả những sợi tóc mới mọc cũng bị rụng hết.

Tôi nói với bố: Loại phân bò nhão của bố tác động mạnh quá làm rụng hết tóc rồi.

Tôi lại nhìn ra cửa sổ, ngoài đường đã có dăm ba người đang quét ruồi ở trước cổng nhà. Việc đó không đơn giản, họ đứng ngập trong ruồi tới tận rốn. Tôi nhìn kỹ những người đó, thấy có gì khác biệt nhưng chưa biết là cái gì, mãi sau tôi mới nhận ra, tất cả bọn họ đều trọc lông lốc. Tôi biết chắc chắn thế nào cũng có lời thôi to.

Sau đó ít lâu tôi nghe thấy tiếng máy nổ, lúc đầu như tiếng máy kéo, té ra là máy ủi. Người ta đang dọn đường để xe chạy, xác ruồi chất thành đống hai bên đường. Đằng sau chiếc máy ủi là xe cảnh sát. Cả hai xe đang tiến về phía nhà chúng tôi, theo sau họ có khá đông người, đàn ông, đàn bà và trẻ con, nhiều người tóc bị rụng nhẵn thính. Họ vừa đi vừa giận dữ la hét.

Chiếc máy ủi dừng trước nhà chúng tôi rồi vòng lấy lối đi vào vườn, nó dọn đường cho tới tận cổng rồi dừng lại. Một người cảnh sát đầu trọc lốc nhảy ra khỏi buồng lái. Một tay ông ta cầm khăn bịt mũi và chạy nhào vào nhà quên cả gõ cửa. Ông ta nói hốt hải:

- Nhanh lên, ông phải ra xe đi ngay lập tức, người đang ùn ùn kéo đến nếu nó đụng được vào

người ông thì chúng tôi chẳng thể làm gì để bảo vệ được ông đâu. Họ sẽ xé xác ông ra làm trăm mảnh.

- Cả ông cảnh sát lẫn tôi đều rất lo lắng.

- Sau đó ông đẩy chúng tôi lên xe và cho xe chạy về đường cũ. Đám người trọc đầu đứng lại bên đường tìm cách giữ xe lại, nhiều người quăng gạch đá vào xe, có người còn vốc xác ruồi ném theo chúng tôi.

- Tôi rất hiểu vì sao họ nổi giận với chúng tôi. Mọi người đều bị trọc lông lốc, thậm chí cả chó, mèo cũng không còn một sợi lông. Cả thị trấn không có một người nào còn nổi một sợi tóc trên đầu.

Cuối cùng thì cảnh sát đã cứu thoát chúng tôi, họ đưa chúng tôi đi Men-buốc, một nơi rất xa. Đến đây họ thả bố con tôi xuống. Chúng tôi băn khoăn lo lắng không biết rồi đây sinh sống như thế nào. Chỉ có điều chúng tôi biết chắc chắn sẽ không bao giờ có dịp trở lại “Bờ Biển Ngạc” nữa.

11

Báo chí, truyền hình đưa tin ầm ĩ về cái vụ ruồi chết tiệt đó. Bố và tôi thay tên đổi họ để không có ai có thể phát hiện ra tung tích của chúng tôi. Dần dà mọi chuyện cũng qua đi, chuyện đó chẳng mấy ai còn nhớ tới. Có một thời gian ngắn tóc giả trở thành của hiếm ở Úc, nhưng sau vài ba tháng tóc mọi người lại mọc trở lại. Thời gian càng trôi đi càng có đông người cho rằng cái chuyện ruồi nhặng đó thật thú vị.

Tôi ngồi bên cạnh bể bơi trong trang trại nhà mình và viết câu chuyện này. Bố đang loay hoay lau chùi chiếc xe Rolls Royce mới tinh. Cuối cùng thì mọi chuyện lại diễn ra rất tốt đẹp đối với bố con chúng tôi. Bố đã có một phát minh và nhờ đó kiếm được khá nhiều tiền. Đó là một loại thuốc làm rụng lông và tóc, một loại hồ sền sệt màu vàng đóng trong tuýt. Người ta, nhất là đàn bà con gái đua nhau mua loại thuốc đó bôi lên ống chân. Thuốc rất có hiệu nghiệm, mùi lại dễ chịu.

Đó là thuốc khử lông nhãn hiệu PBR. Ai ai cũng ca ngợi PBR vì nó rất công hiệu nhưng chẳng ai hiểu PBR là cái gì.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

LIÊM RUỒI

1

Ngày mai khi bố bình tĩnh lại, tôi sẽ thú nhận tất cả. Tôi sẽ kể hết sự thật với bố. Có thể bố sẽ cười. Có thể bố sẽ khóc. Có thể bố sẽ xiết chặt lấy tôi. Nhưng tôi phải làm việc đó để bố không còn đau khổ như thế này nữa.

Tôi rất quý bố. Bố đưa tôi đi câu. Bố đang rộng tay ôm chặt lấy tôi trước đồng lửa trong những đêm lạnh giá. Bố chơi Scrabble[1] cùng tôi thay vì xem chương trình tin tức. Bố đùa với tôi. Và bao giờ bố cũng giữ lời hứa. Luôn luôn là như vậy.

Nhưng bố cũng có hai nhược điểm. Những nhược điểm rất tệ. Một là đập ruồi. Bất cứ khi nào có một con ruồi trong phòng là bố phải đập chết nó cho bằng được. Bố không dùng thuốc xịt ruồi vì vậy bố đuổi theo chúng bằng một cái vĩ đập ruồi. Bố đuổi theo chúng khắp nhà với những cú vụt và đập mạnh như điên. Bố chỉ chịu dừng lại khi con ruồi đã bị đập phẳng lì. Rồi nghiến – khi mà thỉnh thoảng có con vẫn còn quần quai ở đầu cái vĩ đập.

Bố đập rất chuẩn. Hiếm khi nào tôi thấy bố đập trượt. Khi cái vĩ ruồi cũ của bố te tua hết tôi mua tặng bố một cái mới màu vàng rất đẹp nhân dịp sinh nhật bố. Tuy nhiên, nó chẳng giữ cái màu vàng nguyên thủy ấy được lâu vì chỉ sau một thời gian ngắn khắp cả cái vĩ đập ruồi là những mảnh xác ruồi còn dính lại.

Thật là buồn cười. Cái vĩ đã đổi màu vì những con ruồi bị đập nát. Nó giờ đây như màu đen hoặc nâu gì đấy. Nhưng nó cũng có những vệt đỏ chảy dài và đôi khi là cả màu xanh da trời nữa. Những cái cánh ruồi lấp lánh như kim cương nếu bạn giơ chúng ra trước ánh sáng. Nhưng thường thì chúng cũng rơi ra sau một thời gian trừ phi bị dính chặt vào cái vĩ đập vì đám nội tạng ruồi bị nghiền nát.

2

Đập ruồi là nhược điểm thứ nhất của bố. Nhược điểm thứ hai là các phép tắc ngồi bàn ăn.

Và tôi luôn luôn gặp vấn đề với những phép tắc ngồi bàn ăn của bố.

- Andrew – Bố nói. – Đừng có tì khuỷu tay lên bàn như thế.

- Đừng có vừa ăn vừa nói thế.

- Không được liếm ngón tay.

- Đừng nhúng bánh bích quy vào cà phê chứ.

Bữa ăn nào cũng là những vấn đề đó. Một hôm, khi bố đang bóc khoai tây cho bữa trà, tôi đang tìm đồng năm mươi xu bị lẫn xuống gầm bàn từ tuần trước, còn mẹ thì đang thái bắp cải trong khi nói chuyện với bố. Họ không biết là tôi đang có mặt ở đó. Đó là một bữa rất quan trọng vì sếp của bố, ông Spinks sẽ đến dùng trà. Từ trước đến giờ bố chẳng bao giờ chịu ngừng chỉ trích các phép tắc ngồi bàn ăn của tôi cho dù có ai đến dùng trà đi nữa.

- Anh nên dừng việc chỉ trích Andrew vào bữa trà. – Mẹ nói.

- Anh có chỉ trích đâu. – Bố nói.

- Có đấy. – Mẹ nói. – Anh vẫn luôn làm thế, “đừng làm thế này”, “đừng làm thế kia”. Anh khiến thằng bé bị ám ảnh đấy. – Tôi chưa bao giờ biết về nỗi ám ảnh nhưng tôi đoán nó là cái gì đó khó chịu như bị mọc mụn ấy.

- Tối nay. – Mẹ nói. – Em muốn anh không la rầy Andrew trong suốt bữa trà dù chỉ một lần.

- Dễ thôi. – Bố nói.

- Phải cố hết sức đấy. – Mẹ nói. – Hứa với em là anh không la mắng con đấy.

Bố nhìn mẹ một lúc lâu.

- Được thôi. – Bố nói. – Thỏa thuận nhé. Anh sẽ không nói dù chỉ một lời về cách ngồi bàn ăn của con. Nhưng em cũng không được nói. Anh thế nào thì em cũng phải làm thế ấy.

- Bắt tay nào. – Mẹ nói. – Họ bắt tay nhau và cùng cười.

Tôi tìm thấy đồng năm mươi xu và lên ra ngoài. Tôi đi xuống phố và tiêu đồng xu đó trước bữa trà. Bố đã hứa sẽ không la rầy tôi trong bữa trà. Tôi đã nghĩ cách khiến bố không giữ được lời hứa ấy. Dễ thôi mà. Tôi sẽ húp súp soàm soạp. Bố ghét thế lắm. Bố sẽ mắng tôi ngay. Có khi bố còn hét lên ấy chứ. Đơn giản là tôi biết rõ là bố không thể dùng hết bữa trà mà không la mắng tôi. Sắp có chuyện hay đây. – Tôi tự nhủ.

Tối hôm đó, mẹ trải bàn bằng tấm khăn trải mới tinh. Cả những bộ dao và đĩa đẹp nhất nữa. và cả những cái đĩa mà tôi không được phép đụng đến nữa. Mẹ cuộn khăn ăn trong những cái khay nhỏ. Tất cả điều đó có nghĩa đây là một bữa ăn quan trọng. Chúng tôi thường không sử dụng khăn ăn.

Ông Spinks đến trong bộ comple đẹp nhất. Ông ấy đeo kính có gọng vàng và liên tục cau mày. Tôi có thể nói ngay rằng ông ấy không thích trẻ con. Bạn có thể nhận thấy ngay khi nào những người lớn không thích trẻ con. Miệng họ cười với bạn đấy nhưng mắt họ thì chả có biểu hiện gì cả.

Dù vậy, tất cả chúng tôi cũng ngồi vào bàn dùng bữa trà. Tôi đặt vũ khí bí mật của mình xuống dưới gầm bàn. Tôi chắc chắn rằng mình sẽ khiến bố không giữ được lời hứa mà không cần dùng đến nó. Nhưng dù sao vẫn nên để nó ở đấy đề phòng những cách kia thất bại.

Món đầu tiên là súp và bánh mì trộn. Tôi soàm soạp húp súp rất to. Không ai nói một lời nào. Tôi húp to hơn và dài hơn. Tôi húp hết lần này đến lần khác. Tiếng húp nghe to như có ai đang thao van bồn tắm ấy. Bố hắng giọng nhưng không nói gì cả.

Tôi thử cách khác. Tôi nhúng bánh mì vào súp khiến nó nhão nhoét ra. Rồi tôi giơ nó lên cao quá đầu và thả bụp vào miệng. Tôi đớp miếng bánh mì gây ra một tiếng “bụp” rất to. Tôi thử lại với miếng bánh thậm chí còn to hơn. Lần này miệng tôi đớp trượt nên miếng bánh nhão nhoét đó đập bệt một cái vào mắt tôi.

Không ai nói gì. Bố nhìn tôi. Mẹ nhìn tôi. Ông Spinks cố gắng không nhìn tôi. Họ đang nói chuyện về những khả năng thăng tiến của bố. Họ giả vờ như không thấy những trò của tôi vậy.

Món tiếp theo là gà. Nhất định bố sẽ không giữ được lời hứa trong món gà này. Bố sẽ nói gì đó. Bố rất ghét tôi gặm xương.

Gà được mang ra.

- Con ăn phao câu đấy. – Tôi nói bằng một giọng rất to.

Bố trừng trừng nhìn tôi nhưng không trả lời. Tôi cầm miếng gà lên và bắt đầu nhồi nó vào mồm bằng mười đầu ngón tay. Tôi chộp lấy củ khoai tây nướng và xẻ ra làm đôi. Tôi chọc tay vào đĩa bơ và quét một ít lên khoai tây. Củ khoai bị trượt đi khắp nơi.

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một ai trông điên cuồng như cách bố tôi nhìn tôi. Bố nhìn tôi chăm chăm. Bố nhìn tôi trừng trừng. Bố hắng giọng nhưng bố vẫn không nói một lời. Đúng là người đàn ông đích thực. Không gì có thể khiến bố tôi phá bỏ lời hứa của mình.

Tôi cạo nát cái ống xương gà ra và hút tủy bên trong. Nó trống rỗng và tôi có thể nhìn thấy

từ đầu này qua đầu kia. Tôi mút, húp và nuốt. Mặc bố đỏ phùng phùng. Những mạch máu nhỏ nổi đầy trên mũi bố. Nhưng bố vẫn không nói gì.

Món cuối cùng lại bánh trứng và táo nướng. Tôi sẽ thắng bố ở món này. Ông Spinks đã ngừng nói về việc thắng chức của bố. Bây giờ ông ấy đang tranh luận điều gì đó về nguyên tắc. Về việc đặt ra những giới hạn. Và nhấn mạnh về các tiêu chuẩn. Điều gì đó tương tự như vậy. Tôi cắm cái ống xương gà vào giữa cái bánh táo và dùng nó như một cái ống hút. Tôi hút bánh táo bằng cái ống xương gà.

Bố hắng giọng. Mặt bố đỏ lắm rồi.

- Andrew. – Bố nói.

Bố sắp la mắng đây. Tôi thắng rồi.

- Dạ. – Tôi nói với một cái miệng đầy bánh táo.

- Không có gì. – Bố lẩm bẩm.

Bố thật đáng nể. Bố đang chịu một áp lực khủng khiếp thế mà bố vẫn giữ được bình tĩnh. Chỉ còn có một việc để làm thôi. Tôi lôi vũ khí bí mật của mình ra.

4

Tôi đặt cái vĩ đập ruồi màu vàng lên bàn, ngay cạnh con dao ăn.

Mọi người cùng nhìn cái vĩ đang được đặt trên khăn trải bàn ấy. Họ nhìn chăm chăm, nhìn chăm chăm và nhìn chăm chăm. Nhưng không ai nói gì.

Tôi cầm cái vĩ đập ruồi lên và bắt đầu liếm nó. Tôi liếm nó như liếm kem vậy. Một miếng dai dai, nhờn nhờn màu nâu rơi xuống lưỡi tôi. Tôi nuốt nó một cách nhanh chóng. Tôi gặm một miếng giòn tan màu đen.

Ông Spinks phi ngay ra bếp bên ngoài. Tiếng động vọng lại cho thấy ông ấy đang nôn ọe vào chậu rửa bát.

Bố đứng bật dậy. Thế là quá sức chịu đựng của bố rồi. Bố mắng đấy. Bố hét lên. - A ...a... a... - Bố chộp lấy tôi với những ngón tay trông như móng vuốt ấy.

Tôi chạy vọt đi. Tôi chạy vọt xuống phòng mình và khóa cửa lại. Bố la, bố hét ầm ĩ. Bố đá vào

cửa và quát mắng. Nhưng tôi cứ nằm yên.

Ngày mai, khi bố bình tĩnh lại, tôi sẽ thú nhận hết mọi chuyện. Tôi sẽ kể với bố chuyện tôi xuống phố và mua cái vĩ đập ruồi với năm mươi xu. Tôi sẽ kể cho bố nghe chuyện tôi đã phết quả lý chua và cam thảo lên cái vĩ đập ruồi.

Ý tôi là tôi đã không ăn ruồi chết. Không ăn ngay cả vì một chuyện quan trọng đến thế nào đi chăng nữa.

Trần Thị Thu Hiền dịch

CUỘC CHIẾN BẠCH ĐÀN

1

Bác bảo vệ Rừng quốc gia nhìn qua cửa sổ tàu hỏa. Bác nói:

- Mùa hè năm nay sẽ khô nóng, thế nào cũng xảy ra cháy rừng.

Mọi người ngồi trong toa không ai trả lời. Bọn họ đang quá bận về việc nhìn chăm chăm cái mũi của tôi. Không, họ không nhìn thẳng vào mặt tôi. Họ đảo con ngươi liếc xéo mắt nhìn qua hàng lông mi về phía tôi. Tôi cũng không thêm chú ý tới họ. Nếu họ muốn nhìn cho lờ mờ ra thì đấy là việc của họ, tôi không thể ngăn được. Tôi cũng đã quá quen với việc thiên hạ cứ nhìn chòng chọc vào mình nhưng dù sao tôi vẫn cảm thấy ngượng. Tôi không cần có cái mũi dài nhất trần đời. Tất cả chỉ vì một vụ tai nạn, hoàn toàn không phải do tôi gây ra.

Cái mũi của tôi ở trạng thái như thế này mới được ba tháng. Nhưng ba tháng là một thời gian dài vô tận với người mà chỉ trong ngần ấy thời gian mũi vống lên đến 7 cm. Không ngày nào tôi không cảm thấy bị dấn vật, hành hạ vì mọi người nhìn tôi với con mắt chế giễu.

Chuyện này xảy ra vào cái đêm tôi đi xuống bếp định lấy chút gì để ăn ở trong nhà kho. Bố mẹ tôi đã ngủ, tôi đi thật khẽ xuống cầu thang.

Cửa kho đựng thức ăn có loại cửa hai cánh, khép ở chính giữa. Tôi mở hé, thò đầu vào nhìn xem có gì ngon không. Bất chợt có ai đó đẩy tôi ở phía sau. Tôi đập đầu vào cánh cửa và cửa đóng sập lại, mũi tôi bị kẹp giữa hai cánh cửa. Tôi thấy đau điếng cả người, máu bắn vọt ra. Tôi hét toáng lên, bố mẹ tôi bổ nhào vào nhà bếp. Bố vội đem tôi ra ô tô và phóng như bay tới bệnh viện. Mẹ tôi ở nhà. Bà mắng té tát thằng em tôi, chính nó đã đẩy vào lưng tôi làm cả nhà rối tinh rối mù.

Mũi tôi bị biến dạng một cách kinh khủng, từ 3 cm nó vống lên tới 7 cm và nằm chồm chồm trên mặt tôi không khác gì cái nắp chụp trên mũi ô tô. Tôi có thể nhìn thấy rõ cái mũi của mình mà chẳng cần phải soi gương cũng như phải liếc mắt. Điều làm tôi lo lắng nhất là các bác sĩ nói trong ba năm tới, khi tôi đang tuổi ăn tuổi nhón thì không thể làm gì được cả. Họ không đồng ý mổ cho tôi. Tôi phải mang cái "cột cờ" này suốt ba năm liền. Cứ nghĩ đến chuyện đó tôi đã thấy rùng mình. Tôi không thể chịu được quá một ngày khi tới trường. Phần lớn các bạn học tỏ ra rất tử tế, các bạn cố gắng không giương mắt nhìn tôi mà chỉ kín đáo liếc nhìn mũi tôi khi tin rằng tôi không biết gì cả. Nhưng đã nói chuyện với ai đó thì người ta nhất định phải nhìn thẳng vào mặt nhau và tất nhiên tôi biết nhiều người đã cố gắng bặm mồm để không bật cười. Nhưng

cũng có những đứa rất đều. Một con nhóc kể một câu chuyện rất buồn cười về một cậu bé duy nhất trên thế giới khi xỉ mũi phải dùng chiếc khăn tay to bằng khăn trải giường. Khi về tới nhà tôi nói ngay với mẹ:

- Từ nay con sẽ không đi học nữa. Ba năm tới con sẽ thôi học, con không muốn làm thằng hề ở trường.

Bố mẹ tôi tìm mọi cách động viên tôi đi học. Các cụ còn rút lót tiền cho tôi, nhưng tôi không nhận. Bố tổng tôi lên ô tô, đưa tôi tới tận cổng trường, nhưng tôi lại chạy bộ về nhà. Các cụ lại đưa tôi tới một nhà tâm lý học. Ông ta là người tử tế, nói chuyện với tôi cả giờ đồng hồ, nhưng cũng không ăn thua gì. Cuối cùng bố mẹ tôi quyết định cho tôi về nghỉ hè ở nhà ông nội McFuddy. Ông tôi sống một mình trong một ngôi nhà ở vùng núi. Bố mẹ tôi cho rằng trong những ngày sống ở thôn quê, tôi sẽ suy nghĩ lại.

Vì thế tôi ngồi tàu hỏa để đi tới nhà ông nội và mọi người trong toa đều giương mắt nhìn tôi. Ngoài bác bảo vệ rừng trong toa còn có một cha cố khoác chiếc khăn quàng cổ màu trắng, một bà khoảng 35 tuổi và một con bé trạc tuổi tôi. Con nhỏ mím môi để không bật ra tiếng cười. Người hành khách cùng đi duy nhất không hề chú ý đến cái mũi tôi là bác bảo vệ rừng. Ông chỉ lầu bầu vì trời khô nóng và phàn nàn về nguy cơ cháy rừng trong năm nay.

2

Ông nội McFuddy đánh xe ngựa ra ga đón tôi. Với xe ngựa nhé. Đây là một điều bất ngờ đầu tiên mà ông dành cho tôi. Tôi đâu có nghĩ thời nay mà còn có người đi xe ngựa kia chứ. Nhưng chuyện này chẳng thấm vào đâu so với những việc khác xảy ra sau này. Thật tình mà nói thì ông nội tôi thuộc loại người kỳ cục nhất mà tôi chưa hề gặp bao giờ. Ông mặc một cái quần nhẵn nhúm bắn thiu với cái dây đeo tã nát. Ngoài ra ông còn mặc chiếc áo lót màu xanh, ông đội mũ chụp một cái mũ cũ kỹ, nhẵn nhúm che lấp cả khuôn mặt râu ria xồm xoàm. Những chiếc răng giả của ông nhọn hoắt, ám khói thuốc lá. Ông khạc và nhổ toẹt xuống đất. Ông bảo tôi:

- Lên xe đi, ta phải về tới nhà trước khi trời tối.

Tôi cũng chẳng biết làm sao mà ông nhận ra tôi vì cho tới nay tôi chưa hề gặp ông lần nào. Có lẽ trong thư viết cho ông, mẹ đã kể về cái mũi của tôi. Xe chạy lóc cóc trên con đường ngoằn ngoèo xuyên qua rừng bạch đàn, bụi bốc lên mù mịt.

Tôi nói với ông:

- Cháu cảm ơn ông đã cho phép cháu về nghỉ hè với ông.

Ông lâu bầu:

- Cứ gọi ông là McFuddy.

Ông là người rất ít nói. Tôi kể cho ông nghe tất cả những chuyện liên quan tới cái mũi của mình cũng như những chuyện xảy ra ở trường. Nhưng ông chẳng nói chẳng rằng. Thỉnh thoảng ông húng hắng ho, lại khạc và nhổ toẹt xuống đất. Ông là người có thể khạc nhổ rất xa, có lẽ phải tới hơn 4 mét. Vài lần ông dừng ngựa để cuốn thuốc lá.

Đi được một lúc thì cây cối thưa dần và bắt đầu lên dốc. Trên cả một đoạn đường dài ấy, xe chúng tôi chỉ chạy qua mỗi một cái nhà, vắng, nếu ta có thể coi đó là nhà. Đúng ra thì đó là một túp lều, các tấm lợp đã hoen rỉ và mái hiên đã đến lúc phải sửa chữa. Trước khi đến cái lều đó ông dừng xe và bảo tôi:

- Cháu hãy bịt tai lại.

Tôi hỏi:

- Ông bảo gì ạ?

Ông hét rất to:

- Hãy bịt tai lại khi đi qua nhà lão già Foxy.

Tôi lại hỏi ông:

- Tại sao ạ?

- Tại ông bảo thế.

Ông cho tay vào túi lấy ra một túm bông bấn thủ, vê thành hai cục nhỏ và đút nút lỗ tai. Sau đó xe chúng tôi chạy chậm chạp qua ngôi nhà cũ kỹ đó. Tôi lấy hai tay bịt tai. Chỉ có con ngựa là vật duy nhất có thể nghe được. Một lão già chạy ra và giơ nắm đấm dọa ông cháu tôi. Ông cụ nổi giận về một cái gì đó, nhưng tôi không biết ông giận dữ về chuyện gì. Kể cũng buồn cười, ông già này cũng thút nút lỗ tai bằng bông. Tôi nhủ thầm, chắc hẳn là kỳ nghỉ hè này sẽ rất đặc biệt.

Ông tôi dướn người lên ở trong xe, cũng dứ dứ nắm đấm về phía cụ già kia. Sau đó ông ngồi xuống, cho xe chạy tiếp và không ngớt lâu bầu, chửi rủa.

Tôi ngoái cổ nhìn lại túp lều để xem ông già cái kính kia làm gì. Nhưng ngoài cái đầu hói của

Ông tôi không trông thấy gì cả. Ông ta đứng lom khom nhìn qua ống nhòm. Xe xuống dốc và trước mặt chúng tôi là một cái lều cũ nát thứ hai.

Ông tôi nói:

- Lão ta quan sát nhà ông đấy. Kia kia, ở trên kia là ngôi nhà của ông đấy. - Tôi giật thót mình. Cho dù ngôi nhà của ông tôi còn cách xa khoảng 1 km nhưng tôi đã nhận ra đây là một ngôi nhà đột nát xiêu vẹo có thể đổ bất cứ lúc nào. Xung quanh nhà chất một loạt xe ô tô hỏng, rỉ rỉ nhòen, một lô một lốc tủ lạnh cũ và không biết bao nhiêu là rác rưởi. Những thanh gỗ hàng rào cái gẫy, cái xệ, bạc phơ bạc phếch.

Chúng tôi bước vào nhà. Ông chỉ cho tôi căn buồng của mình. Trước kia đây là buồng rửa mặt. Trong buồng còn có một cái chậu rửa đã hỏng và một cái máng rỗng. Trên sàn là một cái đệm sọc đầy bụi bặm và một chiếc chăn len cũ màu xám. Mông nhện dăng chằng chịt trong buồng. Trong nhà bếp, cạnh cửa sổ, tôi phát hiện thấy cái ống nhòm. Một phần cửa kính được lau chùi sạch sẽ để có thể chứa ống nhòm xuống núi theo dõi nhà ông Foxy.

Ông tôi nói:

- Ta còn phải đi đóng mấy cái cọc ở bãi trên, nếu cháu thích, cháu có thể đi dạo quanh đây, nhưng đừng có tới gần nhà lão Foxy. Cẩn thận kéo lạc đường đấy.

Nói xong ông đóng sầm cửa và ra khỏi nhà. Về chiều trời vẫn còn nắng nóng. Tôi đi dạo một lúc quanh trang trại của ông nội sau đó đi vào khu rừng nhỏ phía trên. Tôi thấy một con rắn màu nâu và vài con thằn lằn, ngoài ra không thấy gì hơn. Tôi nghe văng vẳng tiếng ông nội đóng cọc trên đồng cỏ. Sau đó tôi nghe thấy những âm thanh kỳ lạ, rõ ràng là tiếng nhạc. Có ôi đó đang chơi một bản nhạc nhưng tôi không tài nào đoán được đây là loại nhạc cụ gì. Mãi sau tôi mới nhận ra đó là lá cây bạch đàn. ôi đó đang chơi bản nhạc *Click go the Shers* bằng lá bạch đàn.

Tôi ngồi trên một thân cây lắng nghe tiếng nhạc trầm bổng. Thật tuyệt vời khi được nghe một nhạc sĩ giỏi như thế biểu diễn. Tiếng nhạc trầm trầm như tiếng ong bay ù ù giữa rừng cây lặng lẽ. Tôi đảo mắt tìm kiếm nhưng không phát hiện ra một ai. Sau đó tôi cảm thấy đau nhói ở cánh tay trái. Tôi nhìn kỹ thấy tay bị rách một đoạn. Máu ra khá nhiều. Tôi cũng không biết tại sao mình bị thương. Có lẽ tôi bị vướng cành cây. Tôi cố gắng chạy thật nhanh về nhà và quên khuấy tiếng nhạc trầm bổng.

Ông tôi ngồi uống trà trong bếp. Ông nổi nóng khi trông thấy vết thương trên tay tôi. Ông quát:

- Mà làm thế nào mà đến nông nổi này.

Tôi thưa:

- Cháu cũng không biết nữa. Cháu ngồi trên một thân cây và bỗng nhiên thấy thế này.

Ông hỏi ngay:

- Có nhạc không? Cháu có nghe tiếng nhạc không?

- Có ạ, ôi đó thối một điệu nhạc bằng lá bạch đàn. Người đó thối rất hay ông ạ.

Mặt ông đỏ rực lên. Ông hỏi:

- Hẳn chơi bản nhạc *Click go the Shers* phải không?

Tôi gật đầu. Ông đứng phắt dậy với khẩu súng bắn đạn ghém treo trên tường. Ông chạy vọt ra cửa và chĩa khẩu hai nòng về phía ngôi nhà lão Foxy bắn liền hai phát. Tiếng nổ rất to làm mấy miếng kính cửa sổ rung lên bần bật. Tôi chạy vọt ra ngoài và nhìn xuống dưới núi, xa xa là ngôi nhà của lão Foxy. Một bóng người bé tí xiu đang đứng ở hiên chỉ trở về phía chúng tôi. Một tia chớp sáng chói, sau đó lại một phát súng nổ rền vang từ khẩu súng bắn đạn ghém.

Ông tôi nói:

- Xong, cho qua, xa hàng dăm rồi.

Ông đi vào, vừa đi vừa cười thầm một mình. Kể cũng không có gì lạ khi lão Foxy bắn trượt. Cũng không có gì lạ khi hai người chỉ bắn sát sần sạt. Vì không thể dùng súng bắn đạn ghém để bắn xa.

Tôi hỏi:

- Thưa ông có chuyện gì vậy? Vết xước đó không thể do ông ấy gây nên. Xung quanh chỗ cháu ngồi không có lấy một bóng người. Cháu nghĩ, rất có thể đây chỉ là một tai nạn nho nhỏ.

Ông tôi trầm ngâm không đáp. Ông ăn một lát bánh mỳ quết đầy mứt quả. Sau đó ông dùng lưỡi đẩy đi đẩy lại hàm răng giả để gạt những hạt nhỏ trộn lẫn trong mứt quả.

Ông nói:

- Cháu đừng bận tâm về những việc không liên quan tới cháu. Foxy là một lão già nham hiểm hơn cả rắn độc. Chính lão ta đã xẻo thịt cháu đấy.

Tôi nói:

- Nhưng mà...

- Không nhưng gì cả. Từ nay ông không cho phép cháu đi lung tung mà không có lệnh của ông.

Câu chuyện đến đó là hết, ông không muốn nói gì nữa. Ban đêm tôi ngủ trên tấm đệm cũ. Tôi cựa quậy trần trọc một lúc rồi thiếp đi.

3

Sáng ngày ra ông tôi bị cảm lạnh nặng. Ông ho khù khụ, khạc nhổ liên hồi. Mũi ông đỏ ửng như quả cà chua. Ông thấy khó chịu bức bối trong người. Ông nói rất to:

- Lão Foxy đã tới đây, lão đã truyền bệnh cúm cho ta, lúc ta nằm trong buồng, ta nghe thấy nhưng ra không kịp. Chính hắn đã đến. Thế cháu không nghe thấy gì hết sao? Cháu không nghe thấy tiếng khèn bạch đàn à?

Tôi đáp:

- Thừa ông không. Và cháu cũng không tin ông Foxy có thể truyền bệnh cúm sang ông. Nhà mình cửa đóng kín mít, ông ấy làm sao truyền bệnh cúm được?

Để tránh những cơn ho sặc sụa của ông tôi đi ra ngoài và tôi đã nhặt được một lá thư. Một chiếc phong bì nhàu nát nằm ngay trên hiên nhà với dòng chữ: Gửi cậu bé có cái mũi dài.

Tôi vội vàng bóc ngay lá thư. Trong đó có một thông tin gửi cho tôi: *Cháu ơi, ta lấy làm tiếc về vết xước đó. Ta nhầm cháu với lão già McFeddy.*

Ông tôi giật lấy mẫu giấy:

- Ta biết mà, ta nói có sai đâu, đêm hôm qua cái lão khốn kiếp bắn thiu đó đã lên đây, hắn đã gieo rắc bệnh cúm kinh khủng tại nhà ta.

Ông chạy nhào vào nhà trong và cầm khẩu súng bắn đạn ghém nã hai phát đạn xuống nhà ông Foxy. Ngay lập tức vang vọng lại hai phát nổ trầm trầm từ phía nhà ông Foxy ở dưới thung lũng.

Tôi lựa lời hỏi ông về những gì đang diễn ra ở đây, nhưng ông tôi đang cơn bản gắt khó chịu

nên không muốn dǎ động đến chuyện này. Ông bảo:

- Hôm nay ta làm hàng rào, cháu hãy giúp ông một tay. Cháu xếp tất cả những cọc này vào một chỗ và vác ra đồng cỏ.

Hai ông cháu tôi loạng choạng khuôn bó cọc nặng đến oằn người đi dọc triền đồi. Tôi không ngờ ông tôi lại lực sĩ đến như vậy. Ông không hề dừng lại lấy một lần để nghỉ chân mặc dù ông ho sù sụ và khạc nhổ liên hồi.

Khi tới gần đích thì ông dẫm phải một bãi phân bò tươi, nhão nhoét và ông bị trượt chân:

- Ôi! - Ông la to. - Ta bị trẹo chân rồi.

Tôi vội vàng chạy tới chỗ ông, chân ông đã bị tím tái và sưng vù lên. Tôi nói với ông:

- Để cháu dìu ông về nhà. Chân ông sưng to và đau lắm.

Mặt ông méo xệch đi vì đau nhưng bỗng nhiên ông thay đổi hẳn, ông cười gằn và nói:

- Ông đau lắm. Phải, hay lắm, ông đang cần đau mà.

Sau đó ông lâu bầu nói liên chi hồ điệp không khác gì con gà mái cục ta cục tác khi nhảy ổ. Ông bảo tôi:

- Cháu đi lấy cho ông cái gậy. Được thế này là hay, ông đang cần đau cháu ạ.

Tôi tìm thấy một cái gậy. Ông chống gậy đi cà nhắc, cà nhắc sang bên kia đường. Ông nhăn nhó, dường như ông đau đớn lắm. Tôi hỏi ông:

- Ông đi đâu đấy? Chân ông sưng tấy như thế này, ông không được đi đâu cả.

Ông ngoái cổ bảo:

- Ta phải đi tới chỗ cây bạch đàn cổ thụ, sau đó ta còn chút việc phải giải quyết. Cháu về đi. Cấm không được đi theo ta.

Ông lò dò từng bước ra đường rồi biến mất ở quãng đường rẽ.

Mọi chuyện thật là lạ lùng. Hai ông già bắn nhau rồi chửi bới trách móc nhau về những chuyện mà họ không thể gây nên được. Đang nửa đêm thì cụ nào lại đi lang thang thối khèn bạch đàn kia chứ. Tôi nhất định phải tìm cho ra việc này. Vì thế tôi bám theo chân ông tôi, luôn

lách sau những bụi cây để ông không phát hiện được.

4

Vì ông bị treo mắt cá chân, chỉ nhích từng bước một nên tôi không khó khăn gì để theo kịp ông. Sau khoảng một giờ đồng hồ ông tới chỗ mấy cây bạch đàn cổ thụ mọc đan xen với nhau thành một cụm. Hôm qua ông đã chỉ cho tôi chỗ này. Điều làm tôi chú ý là những cành ở dưới dường như đã bị bò ăn không còn một cái lá nào. Ông tôi dùng gậy đập vào cành bạch đàn làm một chiếc lá rụng xuống. Ông đặt chiếc lá lên môi và thổi. Âm thanh trong sáng của điệu nhạc lan tỏa ra hướng đường cái. Ông tôi nhét cái lá vào túi và cười gằn. Sau đó ông quay ra đường. Tôi biết ông định đi đâu.

Đúng như tôi dự đoán. Sau một giờ lò dò từng bước ông mới tới nhà ông Foxy. Lúc đó ông Foxy đang chĩa ống nhòm quan sát nhà ông tôi. Ông tôi nằm rạp xuống bò cả hai chân hai tay sau những hàng cây. Khi tới gần nhà ông Foxy, song vẫn còn ở ngoài tầm nhìn, ông tôi lấy cái lá bạch đàn và chơi bài *Click go the Shers*. Ông tôi thổi khèn lá thật tuyệt diệu. Tôi hoàn toàn không biết là ông mình lại có khiếu âm nhạc đến như vậy. Tiếng nhạc của ông vẫn rất mạnh mẽ, lắng đọng.

Đúng lúc những nốt nhạc đầu tiên vang lên, ông Foxy giật thót mình như bị gai đâm. Sau đó ông bật chặt tai chạy vội vào trong nhà la hét ầm ĩ như bị đâm. Ông tôi quay ngoắt và vọt đi. Ông chạy thoăn thoắt như thỏ ra đường. Chưa bao giờ tôi thấy ông đi nhanh nhẹn đến như vậy. Phải mấy giây sau, khi đã định thần trở lại, tôi mới thấy ông không còn đi cà nhắc nữa. Ông đã khỏi bong gân, chỗ sưng xẹp hẳn xuống. Ông đi lại hoàn toàn bình thường.

Ông Foxy xách súng bắn đạn ghém chạy ra ngoài hiên, bắn vọt trên đầu ông tôi. Sau đó ông ta chì chiết:

- Tao bắn mày chết. Xác mày tao sẽ nấu làm xà phòng.

Ông ta tìm cách đuổi theo ông tôi nhưng không tài nào chạy nổi. Ông bị bong gân.

5

Đầu óc tôi rối bời. Tôi chẳng hiểu gì về cái chuyện lạ lùng nhất trần đời này. Phải chăng hai ông già này có khả năng truyền bệnh cho nhau, và cũng bằng cách đó để tự chữa bệnh cho mình? Mọi chuyện đều phải thực hiện thông qua thổi khèn bạch đàn và phải thổi ở chỗ mà đối phương nghe thấy. Tôi muốn biết mọi chuyện sẽ diễn biến tiếp tục như thế nào vì vậy tôi vẫn lặng lẽ lén đi theo ông trên con đường đầy bụi bặm.

Tôi đuổi kịp ông lúc ông ngồi nghỉ dưới gốc cây bạch đàn cổ thụ. Ông cười rất hể hả và tự nói gì đó. Rõ ràng ông coi việc này như một thắng lợi to lớn của mình. Ông nói:

- Lão ta sẽ bị mệt mỏi, đau đốn, cái chân đau sẽ cản trở hẳn một thời gian.

Hình như việc tôi đi theo ông không làm ông bận tâm, bực bội. Thậm chí ông còn tỏ ra vui vẻ, hớn hở vì có người để khoe khoang về thành tích của mình. Tôi hỏi ông:

- Chỗ bong gân của ông thế nào rồi? Tại sao ông Foxy bây giờ lại bị bong gân, lúc nãy ông ấy có bị đâu?

Ông nhìn tôi một lát rồi nói:

- Được, ta sẽ nói cho cháu biết. Dù sao cháu cũng là người ruột thịt. Vấn đề là ở cái cây bạch đàn cổ thụ mọc xoắn lại với nhau này này. Khi cháu lấy lá của nó và thổi bài *Click go the Shers* thì mọi bệnh tật đau đốn ở người cháu sẽ chạy sang kẻ đã nghe bản nhạc. Nhưng mọi chuyện chỉ hiệu nghiệm khi dùng đúng lá bạch đàn ở cây này và phải chơi đúng khúc nhạc này.

Mọi chuyện dường như có vẻ hoang đường, không thể tin được. Nhưng rõ ràng là tôi đã chứng kiến tận mắt mà. Tôi lại hỏi ông:

- Thế tại sao cứ phải dùng lá cây bạch đàn cổ thụ mọc xoắn lại với nhau này?

Ông nói:

- Ta cũng không biết nữa. Ta cũng đã làm thử với hàng trăm cây bạch đàn khác nhưng không hiệu nghiệm. Ta chỉ thấy có kết quả khi dùng đúng lá của cây bạch đàn đó.

Ông hắt hơi rất to, khạc một bãi tướng ra đường. Mũi ông vẫn đỏ và nước mắt ông vẫn trào ra.

Tôi lại hỏi:

- Thế tại sao ông vẫn bị cảm cúm? Tại sao ông Foxy không bị nhiễm lại bệnh này khi ông truyền cho ông ấy bệnh bong gân?

Ông tôi giảng giải:

- Không thể trả lại căn bệnh mà người ta đã gây cho mình. Chỉ có thể truyền căn bệnh một lần sang người khác. Đã bị rồi đành phải gánh chịu. Giờ ông đành phải chờ cho bệnh cảm cúm này qua đi và lão Foxy cũng không thể trả lại ông bệnh bong gân. Lão cũng phải kiên trì gánh

chịu cho đến lúc khỏi đau chân.

Ông móc cái lá bạch đàn để trong túi và quăng đi. Tôi nhặt cái lá lên và tìm cách bắt nó thổi nhạc, nhưng tôi không tài nào làm được. Cái lá không hề phát ra một âm thanh nhỏ nhoi nào.

Ông bảo:

- Cháu đừng cố thổi làm gì. Không được đâu. Mỗi cái lá chỉ dùng được đúng một lần.

Tôi nói với ông:

- Cháu chưa bao giờ chứng kiến một việc làm đê tiện như thế này. Tại sao người ta có thể thích thú khi cố tình truyền bệnh cho người khác? Việc này đã diễn ra bao nhiêu lần rồi hả ông?

Ông tôi nói:

- Hơn sáu mươi năm rồi cháu ạ. Nhưng lỗi không phải do ông. Lão Foxy là người đầu tiên truyền bệnh sởi sang ông hồi còn đi học. Nhưng chẳng bao lâu sau ông phát hiện được việc này thế là ông truyền bệnh đau răng sang cho lão. Mọi chuyện bắt đầu như thế và kéo dài cho tới tận hôm nay...

Ông tôi bỗng ngưng bật. Ông hít khìn khịt làn gió nóng thổi từ hướng bắc tới. Ông hét lên:

- Có mùi khét, ông ngửi thấy mùi khói.

Ông nhảy vọt ra đường và gọi tôi:

- Nhanh lên cháu, nhanh chân lên. Cháy rừng đấy, phải chạy thật nhanh về nhà thôi.

Chúng tôi chạy kịp về tới nhà. Ngọn lửa tàn ác đã tràn qua đỉnh núi lan sang đám cỏ khô và loang ra rất nhanh. Lửa đã tới sát ngôi nhà chúng tôi. Khói đen dày đặc bốc lên cuồn cuộn.

Ông tôi hét lên:

- Leo lên mái nhanh lên, nút ống nước lại, đổ đầy nước mưa vào máng đi. Ông sẽ đóng kín tất cả các cửa nhà mình lại.

Ông nhanh nhẹn đóng cửa sổ và cửa ra vào. Sau đó ông khởi động máy phát điện xách tay và dùng ống hút nước trong bể phun đẫm toàn bộ khu nhà. Ngôi nhà chúng tôi chẳng mấy chốc bị lửa bao vây bốn bề, khói và tàn lửa bốc lên lan ra khắp nơi. Phía trước và sau ngôi nhà đã có một loạt đám cháy nhỏ. Cửa sau bắt lửa. Tôi vội lấy ngay một bao tải ướt sũng nước và đập lấy

đập để nhưng tôi bị tuột mất cái bao. Ông tôi không giúp gì được cho tôi vì ông cũng đang phải chống chọi với ngọn lửa ở hiên đằng trước.

Tôi cảm thấy không còn hy vọng gì nữa. Tôi không tài nào ngăn được ngọn lửa đang lan nhanh ở cửa sau và chỉ trong chốc lát cả ngôi nhà sẽ thành một biển lửa. Bỗng nhiên một chiếc ô tô cổ lỗ sĩ lao qua cổng rồi phanh kít lại, bụi cuốn lên mù mịt. Ông Foxy. Ông vọt ra khỏi chiếc ô tô, đeo trên lưng chiếc bình chống cháy và chạy vội ra phía cửa sau. Ngọn lửa bị dập tắt trong khoảnh khắc. Ông lại chạy nhanh ra phía trước và giúp ông tôi dập tắt ngọn lửa đang bùng lên ở hiên nhà.

Cả ba chúng tôi sát cánh bên nhau chống chọi với ngọn lửa hung dữ suốt hai tiếng đồng hồ liền cho đến lúc lửa bị dập tắt hoàn toàn. Chúng tôi nhìn ngôi nhà thoát cháy trụ nhờ sự giúp đỡ của ông Foxy. Xung quanh chỗ chúng tôi đứng đầy tro than và những bụi cây bị cháy nham nhở, đen thui. Ngôi nhà không bị cháy đứng sừng sững giữa một bãi rộng bị cháy trụ đen ngòm còn âm ỉ khói.

6

Ông tôi nhìn kẻ cựa thù đi cà nhắc. Ông chìa tay và nói:

- Cám ơn ông bạn. Tôi cám ơn ông rất nhiều.

Ông Foxy lưỡng lự giây lát rồi lắc mạnh bàn tay ông nội tôi.

- Không có gì bác McFuddy ạ. Tôi cũng sẽ làm như thế ngay cả với những con chuột túi.

Ông tôi cười:

- Nào mời bác vào nhà, bác xứng đáng thưởng thức một chầu bia.

Hai ông bước vào bếp. Ông tôi mở hai chai bia và một chai nước quả cho tôi. Hai ông vui vẻ kể chuyện tiểu lâm, về những việc đã làm vào những giây phút cứu ngôi nhà khỏi bị bốc cháy. Một lúc lâu tôi nói:

- Cháu rất mừng là hai ông cuối cùng đã trở thành bạn bè của nhau. Giờ thì cả hai ông không còn phải tới cây bạch đàn cổ thụ nữa.

Cả hai ông vọt dậy như dẫm phải gai. Hai cụ cùng đồng thanh:

- Thôi chết rồi, cây bạch đàn cổ thụ!

Cả hai chạy vội ra ô tô, tôi cũng nhảy vọt lên thùng xe, sau đó xe chạy ngoằn ngoèo xuống dốc. Tôi nắm chặt thành xe buồn bã nhìn những rặng cây trơ trụi hai bên đường, nhiều cây đã bị cháy thành than. Xe phanh kít. Chúng tôi nhảy vội xuống.

Quả thật tôi rất mừng thấy cây bạch đàn cổ thụ đã bị cháy trụi thui lụi trông như một bộ xương. Lá cây đã bị cháy hết, ở tít trên cao chỉ còn lại một cái lá tươi xanh duy nhất giữa trời. Chúng tôi đứng chết lặng. Ông Foxy vội ra xe và phóng xuống dưới dốc.

Ông tôi nói rất to:

- Lão ta đi lấy thang đấy. Nào, cháu lại đây, hãy giúp ông một tay, chúng ta phải hái cái lá duy nhất này trước khi lão tới. Nào, hãy giúp ông đi lấy thang.

Tôi nói với ông nội:

- Không, cháu không làm đâu. Cháu ước sao tất cả lá đều bị cháy trụi. Cố tình truyền bệnh cho người khác là một điều ghê tởm, cháu không làm đâu. Ông muốn thì làm một mình.

Ông tôi gầm lên:

- Mày là đồ phản bội! - Và vội vàng chạy đi.

Tôi ngồi một mình giữa một rừng cây bị cháy nham nhở đen thui và liếc mắt nhìn cái lá. Nó ở tít trên cao, tôi không thể leo lên được vì thân cây như cục than hồng nóng bỏng. Tôi đành ngồi im chờ đợi.

Một lúc lâu sau bỗng nhiên xảy ra một việc. Cái lá đơn độc tít trên tầng cao bị rụng liệng đi liệng lại rồi rơi xuống đất ngay dưới chân tôi. Tôi nhặt chiếc lá lên và đút vào túi.

7

May là vừa kịp đúng lúc cả ông Foxy và ông tôi tất tả mỗi người vác một cái thang học tốc đi tới. Xe ô tô của ông Foxy có lẽ vì nóng máy nên không nổ, hai cụ đành è cổ vác thang bước đi loạng choạng. Hai ông há hốc mồm, vớt thang xuống đất và tranh nhau bới tro than tìm chiếc lá. Ông Foxy rên rỉ:

- Trời ơi, chiếc lá cuối cùng, cuối cùng...

Ông nội tôi meo máo:

- Mất rồi, thế là mất rồi.

Hai ông lại cào bới một lần nữa nhưng vô ích. Chỉ một lát sau các cụ bị đen nhẻm đen nhẻm trông như hai con ma thường tung hoành trong khu Rừng Đen.

Sau đó các cụ tìm kiếm uể oải hơn. Ông tôi đảo mắt nhìn về phía tôi và bỗng nhiên reo lên:

- Phải rồi, thằng nhóc, chính mày đã lấy cái lá, đưa đây cho ta!

Cả hai đều chìa tay và đi chậm chạp về phía tôi. Trên khuôn mặt đen đúa của hai cụ hiện lên những ánh mắt dữ dằn hung tợn. Tôi cảm thấy mình như một chú thỏ non bị hai con Đingô đói khát dồn tới ngõ cụt. Họ sẽ nhào vào tôi, xé xác tôi để dành nhau cái lá. Tôi nhét sâu cái lá vào túi và lùi dần.

Tôi phải tìm cách tống cái lá đi, tôi không muốn để một trong hai người lại có cơ hội làm hại nhau. Song tôi không biết cần phải làm gì. Tôi bị bao vây tứ phía. Một người đi từ phía trên núi xuống người kia đi từ bãi cỏ còn nóng hổi lên. Lúc đó tôi bỗng nhớ tới điều ông tôi nói là mỗi lá chỉ nổi nhạc được một lần và sau đó thì câm bặt. Tôi quyết định phải nhanh chóng phá sức mạnh của nó. Tôi lấy lá ra và thổi, nhưng chẳng nghe thấy gì cả. Ngay cả đến một tiếng bíp nhỏ cũng không. Tôi thử lại một lần nữa và lần này nghe những tiếng "lụp bụp" chẳng ra đâu vào đâu nhưng dù sao vẫn nhận ra âm điệu bản nhạc *Click go the Shers*.

Cả ông Foxy và ông tôi vội vàng nằm lăn ra đất, hai tay bịt tai, lăn lộn la hét rất giận dữ. Sau đó hai ông thò tay sờ mũi. Tôi cũng làm như thế. Mũi tôi đã trở lại bình thường, teo lại chỉ còn 3 cm. Nhưng hai ông Foxy và McFuddy đều có mũi rất dài. Cả hai đều mang cái mũi dài ngoẵng, dị dạng, méo mó của tôi còn mũi tôi thì trở lại bình thường.

Ông tôi phì cười nhìn mũi ông Foxy rồi cười lăn cười lộn, nước mắt nước mũi ông trào ra làm thành những vệt nhỏ trên khuôn mặt đen đúa đầy tro bụi. Sau đó đến lượt ông Foxy cười lăn lộn vì cái mũi của ông tôi. Sau đó cả ba chúng tôi cùng cười như nắc nẻ, ôm bụng mà cười, lăn kênh cả ra bãi cỏ xạm đen đầy tro bụi.

8

Hình như cả ông tôi lẫn ông Foxy không chú ý lắm tới những cái mũi dài ngoẵng của họ. Hai người đều biết cái lá cuối cùng đã bị mất và họ lại trở thành bạn bè của nhau. Tôi nói hai ông có thể đi giải phẫu cho mũi ngắn lại nhưng họ thấy không cần. Câu duy nhất mà ông tôi nói với tôi là:

- Ở tuổi ông, ông không cần làm hài lòng bọn con gái. Ngày hôm sau tôi đi tàu hỏa về nhà. Giờ tôi lại muốn đến trường. Tôi đã có một cái mũi bình thường. Quả chuyến đi nghỉ hè của tôi

có ngăn ngủ thật nhưng lại là một chuyến đi chữa bệnh rất thành công.

Trong toa tàu tôi lại cùng ngồi với những người đã cùng đi với tôi hôm nọ. Họ lại liếc mắt nhìn tôi và suy nghĩ không biết tôi có phải là anh chàng buồn cười hôm nọ không.

Ông bảo vệ Rừng quốc gia là người không mấy may quan tâm đến tôi. Ông nhìn đăm đăm những cánh rừng bị cháy đen qua cửa kính toa tàu. Ngoài tôi ra không ôi nghe thấy điều ông nói. Song tôi chẳng yên tâm chút nào khi nghe thấy ông lâu lâu bàu như để nói với riêng mình:

- Cũng không đến nỗi nào. Sang năm vào dịp này cánh rừng sẽ lại xanh tươi. Bạch đàn thường vẫn đâm chồi sau các vụ cháy rừng như thế này.

Nguyễn Xuân Hoài dịch



1

Vậy đấy, chưa có ai từng nhìn thấy một cây năm yuggle^[2]. Chưa có ai từng nhìn thấy một cây năm yuggle kể từ xưa đến nay. Chúng đến từ đâu và chúng nổ tung như thế nào chưa bao giờ lý giải được. Dù vậy, tôi đang đi hơi xa câu chuyện rồi. Tốt nhất là tôi nên kể lại từ đầu.

Cậu bé có tên là Pockets đó đang đi thăm em gái mình là Midge ở bệnh viện. Ngày nào, Pockets cũng ghé thăm và cố làm em cậu vui lên. Cô bé tội nghiệp đó – em gái cậu, rất ốm yếu. Phần lớn thời gian cô bé nằm tựa đầu lên gối và buồn bã nhìn bạn với cặp mắt lo âu. Thật khó mà khiến cô bé cười được.

- Phần thưởng là một quả trứng Phục sinh. – Pockets nói. – Quả trứng Phục sinh nổ to nhất trên Thế giới. – Cậu bé dang rộng hai tay ra để kể hệt như một người đánh cá đang khoác lác về mẻ lưới của mình. – Nó được phủ bởi những thiên thần nhỏ làm bằng socola. – Cậu bé tiếp tục. – Để đến hàng trăm thiên thần ấy.

Có điều gì đó rất khác thường khi Pockets nói đến đó. Midge mỉm cười. Chỉ là một nụ cười nhỏ thôi và đầy vẻ đau đớn. Nhưng đó vẫn là một nụ cười mà. – Em chắc là mình thích xem quả trứng đó lắm đấy. – Midge thì thầm, - Em thích được thấy những thiên thần đó.

Vậy đấy, thế là đủ với Pockets rồi.

- Nếu em muốn quả trứng đó, Midge, - Cậu bé nói – Anh và Cactus sẽ giành được nó cho em.

Cactus, bạn của Pockets đang đứng cuối giường. Cậu bé cười với Midge. Nhưng trong lòng cậu thì chẳng muốn cười chút nào. Cậu đang băn khoăn tự hỏi không biết họ sẽ làm cách nào để thực hiện lời hứa của Pockets đây.

2

- Cậu sẽ giành quả trứng đó bằng cách nào? – Cactus nói khi họ cùng đi bộ từ bệnh viện về nhà. – Giờ thì cậu đã thắp lên hy vọng trong lòng cô bé rồi. Sẽ thế nào nếu chúng ta không giành giải nhất. Chỉ có duy nhất một giải thôi.

- Chúng ta sẽ thắng. – Pockets nói. – Tất cả những gì chúng ta cần làm là hái được nhiều nấm hơn bất cứ người nào khác.

- Ai cũng muốn giành chiến thắng cả. – Cactus nói. Cả trường đều muốn có quả trứng Phục sinh đó. Tất cả mọi người đều sẽ phải lùng hái nấm.

- Không ai muốn giành chiến thắng hơn chúng ta. – Pockets nói. – Chúng ta sẽ tìm vào cả đêm nữa. Với cách đó chúng ta sẽ kiếm được nhiều nhất.

- Cả đêm. – Cactus hét lên. – Bố tớ sẽ không cho tớ ra ngoài ban đêm đâu. Cả cậu cũng thế.

- Những gì họ không biết sẽ không khiến họ đau lòng. – Pockets nói. Cậu bé là thế đấy, thế mới là Pockets. Không cần biết chuyện gì sẽ xảy ra miễn là làm điều gì đó cho Midge bé nhỏ tội nghiệp.

Vậy đó, Pockets và Cactus tìm kiếm nấm cả ngày. Và hai đứa tìm được rất nhiều. Hai đứa lê bước qua bãi đất rộng trong trời mưa như trút nước. Chúng đi, đi mãi cho đến khi chân chúng nổi lên những nốt phồng rộp to như những quả trứng. Túi đựng nấm của chúng nặng đến nỗi chúng gần như không mang nổi nữa.

Nhưng hai đứa vẫn tiếp tục. Tiếp tục và tiếp tục. Cúi. Nhặt. Tìm kiếm. Chạy bổ đến mỗi bụi cây mới thấy như thể sợ nó sẽ biến mất trước khi chúng đến nơi ấy.

Ngay trước giờ uống trà, hai đứa thấy một điều rất tệ. Ở bãi đất bên cạnh, Smatter, kẻ chuyên bắt nạt ở trường, và bạn cậu ta, Johnson cũng đang tìm hái nấm. Và chúng có một túi nấm rất to.

- Ôi không. – Pockets nói. – Nhìn cái túi nấm kia. Bọn nó kiếm được nhiều gần bằng chúng mình rồi.

3

Đó là lý do tại sao Pockets và Cactus phải lang thang ngoài các bãi đất vào buổi tối. Trong trời mưa ướt sũng đó. Đó là cơ hội duy nhất mà hai đứa có được để có thể tìm được nhiều nấm hơn Smatter và Johnson. Trong ánh sáng mờ mờ của những chiếc đèn pin, chúng suýt ngã trượt trên cỏ. Thỉnh thoảng lại tìm được một cây nấm ướt sũng nhưng quý giá.

Túi nấm của chúng nặng hơn và rời rạc hơn nữa.

- Hãy để nó ở đây một lúc. – Pockets nói. – Lát nữa chúng ta sẽ quay lại lấy cũng được. Cậu bé giấu cái túi nấm dưới một bóng cây tối om. Hai cậu bé lại tiếp tục tìm kiếm, chỉ mang theo một cái thùng nhỏ. Hai đứa không để ý thấy cũng có một ánh đèn pin khác đang lóe lên từ bụi cây gần đó. Chúng cũng không biết rằng nấm cũng đang mọc nhiều hơn trong thời tiết tối, lạnh và rét này.

Dường như may mắn không đến với chúng. Pockets và Cactus cứ miệt mài tìm kiếm và trượt ngã trên cỏ ướt nhưng chúng chẳng kiếm thêm được gì cả. Không, dù chỉ là một cây nấm nhỏ.

- Thôi được rồi. – Pockets mệt mỏi nói. – Chúng ta có thể là đủ rồi. Giờ thì Smatter không thể nào kiếm nhiều như chúng ta được đâu. Mình không thể đợi được đến lúc nhìn vào mắt Midge khi nó nhìn thấy quả trứng Phục sinh đó. Đi lấy túi và về nhà thôi.

Chân bước lép nhép, hai đứa quay lại chỗ cái cây lúc nãy.

- Cái túi đâu rồi? – Cactus gầm lên. – Ánh đèn le lói của cậu bé tìm trên cỏ ướt. Cái túi không còn đó.

- Đây có đúng là cái cây đó không? – Pockets nói. Giọng nó run lên khi hỏi vậy.

Cactus quét đèn pin trên các cành cây.

- Nó đây rồi. – Cậu bé hét lên. – Ai đó đã quăng nó lên cây. Để tớ trèo lên. – Cactus bò lên cây bạch đàn ướt rượt. Những cái lá tong tỏng nước quét vào mặt cậu bé. Nước nhỏ thành giọt trên lưng. Đột nhiên Cactus bị trượt chân. Cậu bé bị tuột xuống, trầy cả da đầu gối. Cậu bé bị lắc qua lắc lại, treo người trên cái cành cây tùm được. Rồi, chậm chạp và đầy đau đớn, cậu bé ngoặc được một chân lên cành cây và đu người lên. Cậu bé cẩn thận trèo tới nơi cái túi đang treo lủng

lẳng trên một nhánh cây nhỏ.

Cactus cố móc cái túi bằng một ngón tay và kéo nó về phía mình. Cậu bé kéo nó thật dễ dàng. Cái túi nhẹ bẫng. Cậu bé nhòm vào trong túi và thở hỗn hển. Chỉ có một cây nấm bé tí trong túi. Nói cách khác thì cái túi trống không.

- Mất rồi. – Cậu bé hét vọng xuống dưới qua những cành cây.

- Có ai đó đã ăn cắp nấm. – Pockets gào lên. Giọng cậu bé đầy tức giận. Hai đứa đã tìm kiếm cật lực cả ngày. Và cả đêm. Vậy mà chẳng còn gì cả. Giờ thì Midge sẽ chẳng bao giờ có được quả trứng Phục sinh khổng lồ ấy cả. Ý nghĩ về cô em gái bé nhỏ đang nằm trong bệnh viện khiến Pockets cảm thấy quá đau đớn. Cậu đâm bình bịch vào thân cây khiến các khớp ngón tay bị trầy xước hết. Máu chảy ròng ròng từ các ngón tay cậu. Cậu lấy tay quạt nước mắt khiến cho những giọt nước mắt trên má cậu chuyển thành màu đỏ hết.

Phía xa xa, dọc theo dải đồi tối om, có hai ánh đèn pin lóe lên giữa những cái cây.

- Đuổi theo chúng.- Cactus hét lên. – Chúng ta có thể bắt kịp chúng khi ra đến đường.

4

Hai người bạn cầm đầu đuổi theo trong đêm tối. Hai đứa lao qua con lạch nhỏ, hướng thẳng đến ngọn đồi dẫn ra đường cái. Vừa kịp. Hai con người cao lớn hiện ra từ trong bóng tối. Chúng đang mang một cái bao rất to. Pockets và Cactus có thể ngửi thấy mùi nấm tươi vừa hái.

- Để chỗ nấm đó xuống. – Pockets hét lên. – Các người đã lấy chúng từ túi của chúng tôi.

Smatter và trợ thủ đắc lực của nó dừng lại và chăm chăm nhìn đối thủ. Chúng là những đứa trẻ cao lớn nhất trong trường. Chúng rất khỏe. Cực kỳ khỏe.

- Chứng minh đi. – Smatter nói. – Chỗ nấm này là của bọn tao. Bọn tao đã hái chúng. – Vừa nói nó vừa dứ dứ nấm đâm ra trước.

Pockets chỉ muốn đánh nhau với chúng. Cậu cảm thấy nổi tức giận đang trào lên trong cổ mình. Nhưng cậu biết làm thế chẳng ích gì. Chúng quá lớn. Không có cách nào khiến cậu và Catus có thể đánh bại những kẻ chuyên bắt nạt đó.

Smatter biết là nó đã thắng. Nó hô hố cười man dại.

- Những kẻ yếu đuối. – Nó cười to khi quay người biến vào bóng tối.

Lúc này, mưa đã ngừng rơi và mặt trời bắt đầu ló lên sau những rặng cây. Con chim bói cá kêu như tiếng ai đó đang cười. Nhưng Pockets và Cactus không cười nổi.

- Hết hy vọng rồi. – Cactus nói. – Thậm chí nếu bọn mình có thể tìm thêm nấm thì cũng quá muộn rồi. Cuộc thi kết thúc lúc mười giờ. Không còn đủ thời gian nữa.

Pockets không trả lời. Cậu đang nghĩ về Midge bé nhỏ. Cô bé tội nghiệp. Hầu hết thời gian trong cuộc đời mình, cô bé lớn lên trong bệnh viện. Nếu mà người ta có thể gọi đó là cuộc đời. Cô bé chưa từng yêu cầu thứ gì cả. Vậy mà giờ đây cậu không thể đem lại cho em mình dù chỉ một thứ cô bé muốn. Cậu không thể đi mua một quả khác thay thế. Đó là quả trứng Phục sinh phủ socola tuyệt vời nhất từng được làm. Mà dẫu vậy, cậu cũng làm gì có tiền.

Pockets nhìn chăm chăm xuống đất. Cactus thì hối hả tìm kiếm nấm trong tuyệt vọng

- Bỏ đi. – Pockets nói. – Quá muộn rồi.

Cactus không trả lời. Cậu bé đang chăm chú nhìn cái gì đó trên mặt đất.

- Nhìn này. – Cậu bé hét tướng lên. – Những cây nấm khổng lồ.

- Chúng màu nâu. – Pockets nói. – Chúng không tốt đâu. Chúng thuộc loại nấm dù. Có thể là nấm độc đấy. Đừng chạm vào chúng.

- Dù sao thì tớ vẫn sẽ hái chúng. – Cactus nói. – Có thể chúng sẽ có giá trị. – Nói rồi cậu bé thả tọt ba cây nấm vào trong túi. – Đố cậu biết chúng có tên là gì ? – Cactus hỏi.

- Nấm yuggle. – Pockets nói.

Pockets luôn đặt tên cho mọi thứ. Đó chỉ là một thói quen khá lạ của cậu mà thôi.

- Được. – Cactus nói. – Vậy ta gọi chúng là yuggle.

- Trời bắt đầu sáng rồi. – Pockets nói. – Tốt hơn cả là chúng ta nên về nhà trước khi bố mẹ dậy. Gặp lại cậu lúc 8h30 ở nhà tớ nhé. – Rồi hai đứa chạy theo hai hướng khác nhau. Pockets mang theo cái túi đựng nấm. Bên trong túi, những cây nấm yuggle bị xóc nhẹ. Nhưng chúng không phát ra tiếng động.

5

Pockets lên vào nhà và trèo lên giường. Lát sau, cậu bé dậy và ăn sáng. Rồi cậu gặp Cactus ở

cổng và hai đứa cùng đi bộ tới trường.

- Cậu mang nó theo làm gì? – Cactus chỉ vào cái bao và hỏi.

Pockets lấy một cây nấm dù màu nâu ra và ngửi ngửi.

- Mùi nó kinh thật. – Cậu bé nói. – Khiếp lắm

Hai đứa dừng lại bên ngoài một cửa hàng. Đó là Đại lý bất động sản của ông Took. Trên cửa sổ ai đó đã phun lên dòng chữ màu nâu: **TOOK LÀ MỘT KẺ BỊP BỢM.**

Đột nhiên cánh cửa của ngôi nhà mở bật ra. Ông Took phi vọt ra và tóm lấy cổ tay Pockets.

- Bắt được mày rồi nhé. – Ông gào lên, - Thằng nhóc con mất dạy. Tao sẽ cho mày một bài học vì tội viết lên cửa sổ.

- Cháu không làm. – Pockets lập bập nói.

- Đừng có nói với tao kiểu ấy. – Ông Took hét to. Mắt ông ta lồi to trông như hai hòn bi. – Nhìn tay mày mà xem, chúng vẫn còn dính đầy sơn màu nâu đây này.

Pockets nhìn xuống hai tay. Chúng bám đầy màu nâu.

- Đó là do cây nấm dù. – Cậu bé nói, tay giơ cây nấm ra trước mặt ông Took. – Đây không phải là sơn. Đây là cây nấm dù.

Ông Took đang rất tức giận. Ông ta đập cây nấm tuột khỏi tay Pockets. Nó rơi bộp xuống đường và dừng lại cạnh thùng rác.

- Thật đấy ạ. – Cactus nói. Cậu bé đi lại chỗ cây nấm yuggle. Nhưng cậu dừng lại. Có cái gì đó đang diễn ra. Cây nấm dù động đậy. Nó lắc lư. Rồi nó bắt đầu thay đổi hình dạng. Nó to lên và mất hình cái dù. Nó biến thành một giọt nước lớn màu nâu giống như một tảng đất sét.

Và rồi, giống như nó đang được nặn bằng một bàn tay vô hình vậy, nó chuyển sang hình cái thùng rác. Nó biến thành hình cái thùng rác. Giống hệt như cái đang để bên lề đường. Nó thậm chí còn giống cả cái tay cầm bị gãy và có một cái răng to trên mặt thùng. Hai cái thùng rác giống hệt nhau, đứng yên lặng cạnh nhau,

Ông Took rú lên. Ông ta giụi mắt. Ông ta lắp bắp.

- Cái gì thế này? Bằng cách nào? Nhanh lên, cứu với, chạy đi. Không, không, không. Đường

như ông ta muốn bỏ chạy. Nhưng cũng giống như Pockets và Cactus, ông ta không nhấc nổi chân lên.

Những chuyện tiếp theo thật khó tin. Nhưng thật sự nó đã xảy ra. Cái thùng rác mới dường như gặp vấn đề gì đó. Thật khó mà giải thích. Giống như là nó đang nín thở ấy. Như thể là nó sắp sửa nổ tung với cố gắng được ở lại với cái thùng rác kia ấy. Trong khoảng hai đến ba phút, không có chuyện gì xảy ra cả. Cái thùng mới đó vẫn đứng yên tại chỗ. Có thể nó hơi lắc lư một chút. Nhưng rõ ràng là nó đang cố hết sức để giữ được hình dáng cái thùng rác.

6

Ông Took tiến lên một bước. Rất thận trọng. Không phải theo cách dũng cảm. Mà giống như một người nhìn thấy tờ một trăm đô trong miệng con rắn ấy. Ông ta tiến gần hơn một chút nữa.

Rồi chuyện đó xảy ra. Cái thùng rác mới phát ra ba tiếng kêu nhỏ. Và nổ tung lên. Như núi lửa đang phun. Nó phồng lên và nổ thành một đồng bùn nâu đặc quánh. Một núi bùn. Nó đã bị thối rữa. Ông Took rú lên và ngã ngửa ra đường.

Cactus và Pockets nhìn nó đầy kinh hoàng.

- Á...á...á... - Pockets rống lên.

- A...a...a... - Cactus rú lên.

Cái đồng nhóp nháp màu nâu kinh tởm đó hết phồng lên lại xẹp xuống giống như một ao bùn nóng vậy.

- Kinh quá. - Cactus thở gấp, - Trông nó như một đồng màu nâu ai đó vừa nôn ra vậy.

- Gớm quá. - Pockets nói.

Ông Took bò lại cửa hàng của mình và khóa cửa lại. Hai cậu bé bị bỏ lại với cái đồng màu nâu như người ta nôn ra đầy hôi thối trên đường.

- Cái gì vậy? - Cactus rên rỉ. Cậu bé chăm chú nhìn vào cái cục khủng khiếp đang phồng lên và bơi trong những gì còn lại của cái thùng rác vừa nổ tung.

- Đó là bromit[3]. - Pockets gãi đầu nói. - Chúng ta sẽ gọi nó là bromit.

Ông Took xông ra khỏi cửa hàng mang theo một cái chổi và một cái xẻng. Ông ta lo lắng nhìn

bromit. Ông ta không muốn lại quá gần. Ông ta tức tối quát tháo. – Hai đứa chúng mày có thể dọn sạch cái đồng...

Ông ta chẳng bao giờ có cơ hội nói hết câu của mình cả vì Pockets và Cactus đã cắm đầu cắm cổ chạy xuống phố mất rồi. Cái túi với một cây nấm và hai cây yuggle còn lại đập đập vào đầu gối Pockets.

Cuối cùng, hai đứa dừng lại ở một góc phố. Chúng thở phì phò, thở hỗn hển. Cactus bị đau một bên hông. Pockets lo lắng ngoái lại phía sau.

- Không có ai ở đây cả. – Cậu vừa thở hỗn hển vừa nói. – Chúng ta an toàn rồi.

7

- Tớ không tin nổi chuyện vừa xảy ra. – Cactus nói. – Cây nấm yuggle đó biến thành cái thùng rác.

- Rồi nó lại còn kêu ba lần nữa chứ. – Pockets nói.

- Rồi tan ra thành một đồng màu nâu như người ta nôn ra nữa chứ. – Cactus thêm vào.

- Ý cậu là bromit ấy hả. – Pockets nói.

- Hai cậu bé nhìn nhau cười. Nhưng hai đứa chẳng cười được lâu.

- Bắt lấy chúng. – Một giọng nói rít lên. – Tóm lấy chúng, con trai.

Một tiếng gùr dữ tợn khiến hai cậu bé quay lại. Một con chó đang đứng đó gầm gừ, nước rãi nhỏ tong tong. Nó tấp vào mắt cá chân hai cậu bé bằng hàm răng cứng như thép. Hai mắt nó đỏ sọc, lồi ra vì giận dữ. Nó chồm ra chồm vào, tìm cơ hội xé nát đôi chân không được bảo vệ của hai cậu bé.

- Tiến lên, con trai. Bắt chúng đi. Tóm lấy chúng. – Một người phụ nữ quát lên từ phía sau hàng rào. Pockets nhìn bà ta. Mắt bà ta cũng đầy giận dữ và tức tối như mắt con chó. – Tao đã bảo chúng mày không được giẫm lên cỏ nhà tao rồi cơ mà. – Bà ta rít lên. – Tiến lên, Bandit, tiến lên.

Pockets và Cactus muốn chạy đi, chạy thật nhanh. Nhưng hai cậu bé quá sợ.

- Để ý nó đấy. – Cactus thì thầm. – Đừng động đây.

Tiếng gầm gừ của con chó ngày một khủng khiếp hơn. Nó rụt lưỡi lại như cuốn rèm ấy, để lộ ra hàm răng lởm chởm, xanh lè. Con chó cứ lượn vòng quanh, chờ đợi cơ hội của nó.

Pockets tìm kiếm một vũ khí nào đó. Một cây gậy. Một hòn đá. Bất cứ thứ gì. Nhưng bãi cỏ hoàn toàn trống không. Một cách vô thức, cậu bé thực một tay vào túi và lôi ra một cây yuggle.

Cậu cảm thấy nhói nhói ở ngón tay. Một rung động rất nhỏ. Như một cái run nhẹ, đầy sợ hãi. Cậu bé ném cây nắm vào Bandit. Cây nắm đập trúng đầu con chó và rơi xuống đất. Con chó lại tiếp tục tấn công. Nó sủa âm ỉ và chồm về phía trước.

Rồi nó dừng lại và hít hít đánh hơi.

Cây nắm yuggle bắt đầu lớn lên. Nó phồng lên và xì xì như một đồng bọt xà phòng màu nâu trào ra khỏi máy giặt. Và nó bắt đầu thành hình. Một cái đầu phình ra. Bốn cái chân đầy bùn mọc ra bên dưới. Rồi một lớp lông xuất hiện.

Cây nắm yuggle đã biến thành một con chó. Một bản sao đông cứng của con vật hung dữ đang táp táp và gầm gừ quanh nó. Nó không phải là một con chó sống. Nó giống một con chó nhồi hơn. Một bản sao của Bandit. Nó có lông. Nó có đôi mắt đỏ ngầu. Và miệng nó đang giật vào như sắp phát ra tiếng gầm gừ. Nhưng nó không phải là một con chó thật. Nó chỉ là một bức tượng. Kiểu như vậy

Bandit gầm gừ và lượn quanh con chó mới. Nó hết ngửi lại hít con chó mới. Người phụ nữ đứng yên nhìn chằm chằm qua hàng rào đầy sợ hãi. Pockets mỉm cười đầy lo lắng và bước lùi lại. Cactus làm theo bạn. Thời gian như ngừng trôi. Từng phút chậm chạp trôi qua. Không ai động đậy trừ Bandit hết chồm vào lại lùi ra, táp táp người anh em sinh đôi im lìm của nó.

Con chó yuggle rung nhẹ, chỉ trong một giây thôi. Một sự run rẩy đầy căng thẳng. Rồi nó kêu nhỏ ba tiếng.

- Ôi, không. – Pockets hét lên. – Nó sắp sụp xuống rồi. Cậu bé lùi lại. Bandit tiến lại gần hơn.

Bản sao của Bandit không thể trụ lại lâu hơn được nữa. Một chỗ phồng giống như một cái nhọt mọc lên trên đầu nó. Đột nhiên nó phun ra và một suối bromit màu nâu trào ra. Bandit ngoan con chó đang thối rữa bằng hàm răng của nó. Con chó yuggle nổ tung và tan chảy thành một đồng lầy nhầy màu nâu trên cỏ.

Mũi của Bandit bị bắm đầy chất đó. Con vật tội nghiệp sủa ăng ăng và cố lau mõm. Nó lăn tròn trên cỏ, giúi cái mõm sâu xuống dưới đất với một cố gắng thật đáng thương để chùi bỏ cái mùi hôi thối ấy đi. Nó kêu lên một tiếng ăng ăng rồi chột im bật. Và nó phi thẳng xuống phố với một tốc độ cực nhanh. Người phụ nữ hoảng sợ nhìn bromit một lần nữa rồi chạy theo con chó.

- Bandit. – Bà ta gọi với theo. – Bandit, quay lại ngay.

8

Pockets và Cactus cũng chạy luôn. Hai cậu bé chỉ chịu dừng lại khi đã ở trước cổng trường. Hai đứa thậm chí còn không kịp nhận thấy những đứa trẻ khác đang tụ tập quanh nhà thi đấu để chờ cân nấm.

- Này anh bạn. – Pockets nói. – Những cây yuggle này nguy hiểm quá.

- Có lẽ chúng mình nên thoát khỏi nó thôi. – Cactus nói chậm chậm.

Pockets nhòm vào trong túi, thấy cây nấm yuggle còn lại và một cây nấm thường cạnh nó.

- Này. – Cậu bé nói. – Có thể nó hữu ích đấy. Chúng ta vẫn có thể giành được quả trứng Phục sinh, cậu biết đấy, nếu chúng ta biết sử dụng đầu óc của mình.

- Bằng cách nào? – Cactus hỏi.

- Cây yuggle này có thể giúp được. – Pockets nói. – Cậu bé thò tay vào túi và lôi ra cây yuggle cuối cùng. Cậu giơ nó lên cao và chăm chú nhìn nó. Rồi cậu lại cúi xuống và lôi ra cây nấm thường duy nhất. – Nào. – Cậu nói với cây nấm yuggle. – Biến hình đi. Cậu cọ cây nấm thường với cây nấm yuggle vào nhau. Không có gì xảy ra cả.

- Còn thiếu một cái gì đó. – Cactus chậm rãi nói. – Nó sẽ không biến hình đâu. Cậu biết thiếu cái gì không? Tớ nghĩ nó chỉ biến hình khi có ai đó xấu tính ở gần. Có thể là khi nó sợ hãi. Ông Took rất xấu tính. Và cả người phụ nữ với con chó nữa. Cây yuggle chỉ biến hình khi nó thấy quanh nó có ai đó xấu xa.

Pockets cảm thấy tuyệt vọng. Cậu nghĩ đến cô bé Midge tội nghiệp đang nằm trong bệnh viện. Cậu nghĩ đến quả trứng Phục sinh khổng lồ phủ đầy thiên thần bằng socola. Cậu nghĩ đến cái túi đầy nấm bị đánh cắp. Phần thưởng đó đáng lẽ ra phải thuộc về cậu. Cậu bé buồn bã nhìn bọn trẻ đi vào sân vận động mang theo những cái túi đầy nấm. Không ai có cái túi nhiều nấm như cái túi bị đánh cắp. Không ai, ngoại trừ Smatter, thế đấy.

9

Smatter và John lê bước đến chỗ cửa khênh theo một cái bao to tướng. Chúng cười nhạo Pockets với cây nấm bé tí và cây nấm dù. Rồi chúng biến mất vào trong.

- Thế đấy. – Pockets hét lên. – Tớ không thể chịu đựng thêm được nữa. Cậu bé cố gắng không bật khóc.

- Bọn mình sẽ làm gì bây giờ? – Cactus hỏi bằng một giọng lo lắng.

- Tớ sẽ vào. – Pockets nói. – Với cây nắm yuggle cuối cùng. Nếu nó không biến hình, tớ sẽ...

- Cậu sẽ làm gì? – Cactus hỏi.

- Tớ sẽ lấy trộm quả trứng.

- Ăn trộm á? – Cactus ré lên.

- Ừ. – Pockets trả lời. – Nó ở trong tủ lạnh, phía sau sân vận động. Tớ sẽ lấy nó và thoát ra ngoài theo cửa sau. Mọi người sẽ bận rộn chú ý đến việc cân nắm. Sẽ không ai biết đâu.

- Cậu không thể làm thế. – Cactus nói. – Như thế là ăn cắp.

- Không, thế không phải là ăn cắp. – Pockets hét lên. – Đáng lẽ nó là của tớ. Chúng ta hái được nhiều nắm nhất. Smatter đã lấy trộm mất.

Không nói thêm một lời nào nữa, Pockets chạy vọt vào trong sảnh.

- Tớ sẽ không vào đâu. – Cactus quát lên. – Không vào, nếu cậu định ăn trộm nó. Cactus cứ đứng đó, nhìn vào nhà thi đấu và nghe những tiếng la hét vui vẻ từ bên trong vọng ra. Cậu cảm thấy thương cho Midge. Nhưng ăn trộm quả trứng không phải là cách hay.

Từng phút chậm chậm trôi đi. Đã qua nửa tiếng. Cactus chờ đợi và lo lắng. Đột nhiên một tiếng ầm ĩ đầy phấn khích vọng ra từ trong sảnh. Cactus tự hỏi không biết có chuyện gì xảy ra. Cậu cũng không phải đợi lâu lắm cho câu trả lời.

Smatter giành chiến thắng. Nó chạy vọt ra cửa, theo sau là hàng tá những đứa trẻ ầm ĩ khác. Nó giơ cao quả trứng Phục sinh khổng lồ như đang giơ cúp. Rồi nó nhìn thấy Cactus đang đứng đó, mắt nhìn xuống chân. Smatter cười đều.

- Cứ chịu đựng đi. – Nó hét lên với Catus.

Cactus cảm thấy một sự tức giận đang sôi lên trong người cậu. Nhưng cậu không nói gì cả. Không một lời. Smatter đi qua. Nó bẻ một thiên thần bằng socola để ăn. Nó tống thiên thần đó thẳng vào mồm. Rồi nó bắt đầu ăn quả trứng. Trước mắt mọi người.

- Đồ con lợn. – Cactus nói.

- Mày nghĩ tao là lợn. – Smatter nói. – Thế thì cứ đứng mà nhìn xem. – Nó bẻ một miếng lớn socola và ấn vào mồm. Chưa từng có ai ăn socola nhanh đến thế. Hay chính xác hơn là tham lam đến thế.

Cactus cảm thấy tim mình trĩu xuống. Cậu nghĩ đến việc chộp lấy chỗ socola còn lại và chạy đi. Nhưng giờ thì không được rồi. Midge bé nhỏ không cần một quả trứng bị ăn một nửa. Mà hơn nữa tất cả những thiên thần bằng socola đã tuột xuống dạ dày của Smatter rồi còn đâu.

Cactus lùi lại một bước. Cậu không thể kiềm chế nổi nữa. Cậu muốn đâm thẳng vào mũi Smatter. Nhưng trước khi cậu kịp di chuyển, cậu thấy một điều. Đó là Pockets. Bạn cậu đang vẫy tay qua cửa sổ nhà thi đấu. Cậu ấy đang ra hiệu. Cậu ấy lắc đầu. Cactus nhìn lại. Và nhìn Smatter ngấu nghiến hết cả quả trứng Phục sinh. Đúng là tham lam. Chẳng ai được nếm một miếng nào cả.

10

Smatter nhìn bọn trẻ đang xúm quanh nó bên ngoài nhà thi đấu. Chúng không thể tin rằng có người có thể ngốn hết từng ấy socola trong khoảng thời gian ngắn đến thế.

Ngay khi Smatter lau sạch dấu vết cuối cùng trên mép nó, Pockets ào vào qua cửa. Cậu bé đang cầm một quả trứng Phục sinh khác. Nó giống hệt quả trứng mà Smatter vừa ăn. Thậm chí giống đến từng thiên thần nhỏ một.

Cactus không hiểu nổi. Cậu cố gắng tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra. Cây yuggle hẳn đã biến hình thành quả trứng Phục sinh. Và Pockets đang cầm nó.

- Bỏ nó xuống. – Cactus hét lên. – Chạy đi.

Pockets chỉ cười. Cậu bé không sợ gì cả.

Smatter chăm chăm nhìn quả trứng trong tay Pockets. Mồm nó há hốc ra. Nhưng nó không nói gì cả. Không một lời. Nó chỉ đứng đó run rẩy. Và rồi một điều kỳ lạ đã xảy ra. Nó kêu lên ba tiếng. Hay nói một cách chính xác hơn, ba tiếng kêu nho nhỏ vọng ra từ miệng nó.

Cactus chăm chăm nhìn Pockets. Cậu chỉ vào Smatter để hỏi. Pockets gật đầu.

- Nó vừa ăn yuggle đấy. – Cậu bé hét to.

Ồi, thật khủng khiếp. Khủng khiếp vô cùng. Bạn chắc chắn sẽ không muốn nghe tôi kể xem

bromit trào ra khỏi miệng Smatter như thế nào đâu. Bạn sẽ thật sự không muốn nghe tôi kể xem mọi người la hét và nhảy lùi lại cái đám hôi thối đấy đâu. Quá kinh tởm để kể ra. Quá kinh tởm.

Nhưng có lẽ bạn sẽ không ngạc nhiên khi nghe rằng Smatter không muốn quả trứng kia. Không ai muốn cả. Ngoại trừ Pockets.

Thật đáng chứng kiến khi cậu bé mang quả trứng vào trong bệnh viện. Khuôn mặt Midge bé nhỏ sáng bừng lên. Cô bé chưa bao giờ có nụ cười lớn đến thế. Đơn giản là cô bé không thể nào tin nổi khi thấy Pockets bước qua cửa với quả trứng phủ đầy thiên thần bằng socola đó.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Hare có lông

Sao tôi lại không được đặt tên là Peter Smith hay Peter Jones? Hay thậm chí là Peter Rabbit cũng được? Tại sao tôi lại phải là Peter Hare^[4]? Ôi, tại sao, tại sao, tại sao chứ?

1

- Được rồi, các chàng trai. – Thầy giáo dạy thể dục nói. – Hãy cởi tất cả quần áo, treo lên mắc của mình rồi đi tắm đi.

Gì cơ? Không mặc gì trên người? Trong ngày đầu tiên ở trường mới? Trước mặt mọi người? Đi dọc phòng thay đồ mà không mặc gì cả? Làm như đang đi dọc trên phố như thể mọi việc vẫn bình thường? Tôi không thể làm thế được. Không làm được.

Tất cả những đứa con trai khác bắt đầu cởi quần áo. Dường như chúng không quan tâm đến việc mình sẽ trần như nhộng. Đơn giản là chúng cởi quần lót ra, treo lên mắc và không suy nghĩ gì cả. Vài đứa thậm chí còn bắt đầu đi ra chỗ vòi tắm rồi.

- Đúng vậy, các chàng trai. – Thầy giáo dạy thể dục nói. – Có năm vòi tắm cả thảy. Tất cả đứng xếp hàng sau người thứ nhất. Khi tôi thổi còi các cậu di chuyển san vòi tiếp theo. Mỗi vòi tắm lạnh hơn vòi trước một ít. Vòi tắm cuối cùng hoàn toàn không có nước nóng. Điều đó sẽ khiến các cậu tỉnh táo lại một chút.

Bọn trẻ bắt đầu rên rỉ. – Tra tấn. – Simon, cậu bé đứng trên cùng nói.

- Không có kẻ hèn nhất ở đây. – Thầy giáo nói. – Và nhanh lên, tất cả những người chưa đứng vào hàng kia.

Hàng chờ tắm cứ dài hơn và dài hơn nữa. Hầu hết bọn con trai đều đứng ở đó, trần truồng như ngày chúng được sinh ra đời. Nhưng tôi không thể làm được. Đơn giản là tôi không làm được. Tôi tháo một chiếc giày ra, thật chậm. Rồi tôi tháo đến chiếc kia. Giờ thì chỉ còn tôi là người duy nhất vẫn còn mặc quần áo thôi. Những người khác đều đã đứng vào hàng và đang cười đùa với nhau. Tất cả đều trần như nhộng.

Thầy giáo dạy thể dục nhìn tôi. – Nhanh lên, Hare. Nhanh lên. Trò còn chờ gì nữa? – Thầy ấy hỏi.

Mọi người quay lại nhìn tôi. Tất cả bọn con trai. Tôi có thể thấy rõ là mặt mình đang đỏ bừng lên.

- Không cần phải xấu hổ đâu. – Thầy dạy thể dục nói. – Tất cả chúng ta đều giống nhau mà. Không ai có cái gì mà người khác không có hết.

Giá mà thầy ấy nói đúng. Nhưng không phải vậy. Tôi khác tất cả bọn họ. Thật chậm, tôi cởi quần áo ra. Tôi đứng đó. Sắp làm trò cười cho thiên hạ. Một mình tôi. Tôi cởi quần lót ra và cố dùng tay che giấu tình trạng trần như nhộng của mình. Nhưng không ăn thua gì. Tất cả mọi người đều thấy điều khiến tôi xấu hổ.

Không đứa con trai nào trong bọn họ giống tôi. Tôi là thằng duy nhất có lông. Không ai có lông cả. Không có ở chỗ như tôi. Tôi không nói về dạng lông tóc mọc trên đầu. Tất cả chúng ta đều có thể. Nhưng lông ở chỗ khác – bạn biết ý tôi là gì rồi đấy.

Tôi lấy hai tay che chỗ riêng tư ấy. Một vài đứa đang khúc khích cười. Chúng nhìn thấy rồi. Ôi, thật đáng xấu hổ.

- Hare có lông mu. – Simon nói. – Mọi người phá lên cười. Ngay cả thầy giáo cũng thấy buồn cười dù thầy cố nén lại. Sao tôi lại có tên là Peter Hare chứ?

- Xem chân nó kia. – Một ai đó nói.

Hai cẳng chân tôi gầy nhẳng, đầy lông. Tay tôi cũng gầy nhẳng. Xương sườn của tôi thì cứ chực lòi ra ngoài. Tôi hoàn toàn khác người. Tôi là kẻ có thân hình yếu ớt. Tôi như một túi xương xấu hổ. Thầy giáo dạy thể dục thối còi và tất cả chúng tôi đều tiến lên.

Sao mà tôi ao ước mình chẳng có tí lông nào đến thế. Cả cao to và đẹp trai nữa chứ. Giống Simon và những người khác ấy. Nhưng tôi chỉ là một kẻ thấp bé yếu ớt. Tôi hoàn toàn cô đơn.

Và chỉ có tôi là đứa con trai duy nhất ở khối lớp bảy có lông mu. Mặt tôi nóng đến mức bạn có thể dùng nó sưởi ấm tay được đấy.

2

Khi tôi về đến nhà, mẹ đón tôi bằng bài thuyết giảng như thường lệ:

- Sao con không ra ngoài và chơi với những đứa trẻ khác, con yêu.

Tôi mỉm cười.

- Con phải đi đây và con cần sự tập trung. – Tôi nói.

- Tập trung! – Mẹ quát. – Con chỉ ngồi trong phòng và nhìn lên tường mà thôi. Con sẽ không bao giờ có bạn nếu cứ như thế. Ra ngoài và chơi đi. – Mẹ nói.

- Bọn trẻ ở tuổi con không còn chơi nữa. – Tôi nói.

- Vậy thì chúng làm gì? – Mẹ hỏi.

- Đi loanh quanh. – Tôi nghĩ một lát rồi nói.

Điều này khiến mẹ thật sự thấy khó hiểu. – Vậy thì vì Chúa, hãy ra ngoài và đi loanh quanh đi.

Mẹ sẽ không bao giờ hiểu được. Những đứa trẻ khác sẽ chế nhạo người có lông mu. Đặc biệt là Simon. Cậu ta sẽ liên tục cười nhạo tôi nếu tôi chường mặt ra. Hay bất cứ thứ gì liên quan đến vấn đề đó. Tôi đi thẳng về phòng và chăm chăm nhìn lên tường.

Nói thật, nhìn lên tường là điều tôi làm tốt nhất. Nhưng tôi cũng nhìn những thứ khác nữa. Tôi đã nhìn một cái lá cây, một cái đinh và một cái bút. Chưa có chuyện gì xảy ra nhưng tôi chắc là nó sẽ xảy ra thôi. Bạn thấy đấy, ý tôi là như thế này. Tôi cho rằng có thể làm cho mọi thứ di chuyển bằng sức mạnh của ý chí. Nếu ta đủ tập trung.

Một nhà thông thái tên là Riah Devahs đang dạy tôi kĩ năng này. Ông ấy nói rằng ai cũng có thể di chuyển mọi thứ chỉ bằng suy nghĩ nếu họ cố gắng hết sức. Đơn giản là bạn chỉ cần nhìn chăm chăm vào một vật và nghĩ rằng nó sẽ di chuyển.

Riah Devahs không thể chỉ cho tôi cách làm cụ thể như thế nào. – Mọi người đều phải tìm ra cách riêng của mình. – Ông ấy nói thế. Ông ấy có thể làm được như thế nhưng ông ấy không

được phép chỉ cho tôi cách làm cụ thể như thế nào.

Phương pháp này được gọi là “Dùng suy nghĩ di chuyển đồ vật”. Bạn có thể làm mọi thứ chỉ bằng cách tập trung thôi. Riah Devahs nói rằng bạn nên bắt đầu với những thứ đơn giản nhất. Như là làm cho một cọng tóc trôi trong không khí chẳng hạn. Hay là di chuyển những cái đinh. Rồi bạn hãy chuyển sang các bước lớn hơn và đòi hỏi trình độ cao hơn. Tôi biết rằng mọi người sẽ thán phục tôi nếu tôi có thể dùng ý nghĩ để di chuyển đồ vật. Một khi làm được điều đó, tôi sẽ trở nên nổi tiếng. Cá với bạn là thế.

Tôi chăm chú nhìn vào cái đinh trên bàn học của mình. Rồi tôi bắt đầu nghĩ “Đinh di chuyển. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển.”. Đó là tất cả những gì tôi được phép nghĩ trong đầu. Nếu để bất kì một suy nghĩ nào len lỏi vào đầu óc thì tôi sẽ không điều khiển được nó. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển. Tôi ước gì mình có thể gắn cái đinh này vào tấm lưng trần của Simon. Điều đó sẽ dạy cho nó một bài học vì dám cười tôi có lông mu. Ôi, không. Tôi đang nghĩ đến Simon. Tôi đã để một suy nghĩ khác len lỏi vào đầu óc mình. Tôi phải tập trung. Không được để những suy nghĩ khác xen vào.

Tôi bắt đầu lại. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển. Đầu tôi như sắp nổ tung ra. Trong đời mình chưa bao giờ tôi phải tập trung cao độ đến thế. Ngay cả khi tôi phải làm phép tính lấy bảy trăm linh hai phẩy một trừ bốn trăm sáu bảy phẩy năm mà không đặt bút viết cũng không tập trung đến thế này. Khỉ thật. Tôi lại thế rồi. Tôi đã ngừng tập trung vào cái đinh và nghĩ về phép tính. Thế này thì chẳng ăn thua gì.

Tôi thực hiện lại một lần nữa. Tôi nhắm mắt lại và xoắn chặt hai mí mắt. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển. Đinh di chuyển.

Tôi mở mắt ra và nhìn vào cái đinh. Tìm cái đinh chứ, tôi phải nói thế mới đúng. Nó đã biến mất. Nó không còn ở trên bàn học của tôi nữa. Nó đang nằm trên sàn. Có phải tôi đã dùng suy nghĩ di chuyển nó hay không? Hay là tay tôi lỡ gạt nó xuống sàn. Tôi không chắc lắm. Không, đó chỉ là do tôi tưởng tượng ra mà thôi.

Mọi việc với tôi chẳng suôn sẻ tí nào. Tôi hoàn toàn tuyệt vọng rồi. Tôi đi lại và nhìn chăm chăm vào gương. Nhìn tôi mà xem. Chỉ nhìn tôi thôi. Tàn nhang ở khắp mọi nơi. Thế mà là khuôn mặt đấy. Phải có nơi nào đó để tôi có thể có một khuôn mặt mới. Tôi sẽ đến đó và bán khuôn mặt của mình đi. Mặc dù, rất có thể họ sẽ không trả nhiều lắm cho khuôn mặt cũ của tôi. Tôi tưởng như đang nghe rõ người đàn ông ở cửa hàng bán mặt nói. – Không nhiều người muốn mua một khuôn mặt với mũi hếch, tai nhọn và lún phún ria. – Ông ta sẽ nói thế. – Ta sẽ trả mười xu cho nó.

Tôi tháo thắt lưng ra và nhìn vào bên trong quần lót. Đám lông vẫn còn ở đó. Đám lông mu xấu xí. Đường như mỗi lần tôi nhìn lại thấy chúng mọc nhiều hơn hay sao ấy.

Tôi thì đang nhìn vào trong quần. Còn mẹ thì đang nhìn tôi. Thật xấu hổ.

- Con đang làm cái quái gì vậy? – Mẹ nói với một vẻ mặt rất buồn cười.

- Con chỉ nhìn thôi mà. – Tôi nói.

Tôi nhìn vào gương để làm ra vẻ bình thường.

- Con xấu quá. – Tôi vừa nói vừa ngẩng mình trong gương.

- Không, con đâu có xấu, con yêu. – Mẹ nói. Con trông giống hệt bố con.

- Đấy, ý con là thế đấy. – Tôi lăm bầm qua hơi thở.

Bố là một người rất tuyệt vời, nhưng thành thật mà nói – bố trông như tranh biếm họa ấy.

Mẹ đang dần dần tức điên lên. – Nếu con không đi ra ngoài và chơi thì con sẽ giúp mẹ rửa bát đấy. – Mẹ nói.

3

Tôi quyết định ra ngoài đi dạo. Các bà mẹ đôi khi cứ thế đấy.

Tôi sẽ đi gặp Riah Devahs. Đó là những gì tôi sẽ làm. Gần đây tôi hơi bận rộn. Chùng sáu tuần nay tôi đã không gặp ông ấy rồi. Có khi ông ấy nghĩ tôi quên mất ông ấy rồi cũng nên. Ông ấy là một người rất tuyệt vời, đúng là Riah Devahs. Ông ấy mặc một cái áo chùng dài màu xanh. Đầu ông ấy cạo trọc và ông ấy đeo tận mười lăm cái khuyên tai.

Ông ấy không bao giờ rời khỏi túp lều nhỏ bé trong rừng của mình. Ông ấy chỉ ngồi đó, trên nền đất bần với hai chân bắt chéo nhau. – Og. – Ông ấy lẩm bẩm. – Og. Og. Og. – Ông ấy cứ liên tục nhắc thế trong đầu. Đó là câu thần chú của ông ấy. Một từ rất đặc biệt. Đó là cách ông ấy di chuyển mọi thứ.

Tôi không được phép dùng câu thần chú của ông ấy. Mỗi người đều phải có câu riêng của mình. Rồi một ngày tôi sẽ tìm được câu của mình.

Tôi đi qua những bụi cây. Có thể là có những con chim đang hót nhưng tôi không nghe thấy gì cả. Tôi cứ thơ thẩn đi còn đầu óc tập trung vào một việc khác. Lông mu biến mất. Lông mu biến mất. Tôi nhắc đi nhắc lại điều đó. Rồi tôi dừng lại để kiểm tra. Tôi nhòm vào trong quần bò nhưng đám lông không hề biến mất. Thậm chí chúng còn mọc nhiều hơn trước nữa. Đời là

thể đẩy. Chán thật, đôi khi làm người thật là khổ.

Khi nào có được câu thần chú của riêng mình – câu thần chú của riêng tôi thôi – thì tôi sẽ có khả năng di chuyển mọi thứ. Riah Devahs nói rằng rồi sẽ có một ngày ông ấy sẽ cho tôi câu thần chú của mình. – Khi nào đến thời điểm thích hợp. – Để chờ đến lúc đó tôi vẫn phải dùng câu “Lông mu biến mất”. Mặc dù nó chẳng có tác dụng gì cả.

Tôi đi nhanh hơn qua những bụi cây. Có thể hôm nay Riah Devahs sẽ cho tôi câu thần chú của mình. Có thể đã đến lúc rồi. Có thể tôi sẽ có được câu thần chú giúp tôi di chuyển mọi thứ chỉ bằng suy nghĩ. Tôi cười thật tươi. Đột nhiên hôm nay tôi cảm thấy cực kỳ may mắn.

Cuối cùng thì tôi cũng tới chỗ túp lều. Nhưng có chuyện gì đó không ổn rồi. Có tiếng tụng kinh từ trong lều vọng ra. Có rất nhiều giọng. Riah Devahs không ở trong đó một mình. Trước đây chưa từng có ai ngoài ông ấy ở trong lều cả. Tất nhiên là ngoại trừ tôi.

Tôi nhón chân đi đến chỗ cửa mở và nhìn vào bên trong. Mắt tôi mở to hết cỡ trước những gì mình nhìn thấy. Có năm thầy tu đang ngồi thành vòng tròn. Tất cả họ đều mặc áo chùng dài màu xanh và đeo mười lăm cái khuyên tai. Tất cả bọn họ đều cạo trọc đầu. Họ đang chăm chú nhìn vào một cái bình để ở giữa và tụng kinh bằng những tiếng rì rầm nho nhỏ.

Riah Devahs không có ở đó nhưng tôi vẫn nhớ rõ những gì ông ấy đã dạy tôi. Tôi không được phép cắt ngang buổi tụng kinh. Tôi đứng lộn đầu xuống đất ở cửa ra vào. Đó là cách biểu thị rằng tôi không có ý gây rối.

Buổi cầu kinh vẫn tiếp tục. Không ai nhìn tôi đang đứng lộn đầu ở cửa. Máu bắt đầu chạy rần rần lên não tôi. Nói thật là tôi không giỏi giang gì trong việc giữ người ở tư thế trồng cây chuối cả. Hai tôi bắt đầu đập mạnh. Rồi đến mũi tôi. Tôi cảm giác như tất cả máu trong cơ thể mình đều dồn lên đầu ấy. Tôi chắc rằng đầu tôi sắp vỡ tung ra bây giờ.

Tôi không thể chịu đựng lâu hơn được nữa. Oạch. Tôi sụp xuống thành một đống trên nền đất. Không ai nhìn lên cả. Năm thầy tu vẫn tiếp tục tụng kinh.

- Xin lỗi. – Tôi nói. Vừa nói vừa cảm thấy xấu hổ. Tất cả máu trong người vẫn đang dồn cả trên đầu tôi. Mặt tôi nóng đến mức bạn có thể làm ấm cả bàn chân ấy chứ. Những thầy tu vẫn tiếp tục tụng kinh. Không gì có thể khiến họ dừng lại.

Cuối cùng thì họ cũng tụng xong. Cả căn lều chìm trong im lặng. Tôi không nói gì. Chỉ ngồi yên và đợi.

Đột nhiên, tất cả bọn họ cùng cất tiếng nói, như thể chỉ có một giọng nói thôi ấy.

- Chào mừng người anh em Hare. – Họ nói vậy.

- Chào những người anh em. – Tôi trả lời một cách lịch sự. – Riah Devahs đâu ạ?

- Ông ấy đã đi rồi. – Một thầy tu nói.

Tim tôi như chìm xuống.

- Ông ấy có trở lại không ạ? – Tôi hỏi.

Tất cả họ đều lắc đầu.

Ôi, không. Tôi sẽ không bao giờ có được câu thần chú của mình. Tôi sẽ không bao giờ có thể dùng ý nghĩ để di chuyển mọi vật được. Riah Devahs sẽ không còn ở đây để trao cho tôi câu thần chú tôi cần nữa.

Đột nhiên tôi nảy ra một ý. Có thể ông ấy đã để lại một lời nhắn thì sao. Có thể ông ấy đã để lại một lời nhắn với câu thần chú đặc biệt của tôi thì sao.

- Cái này dành cho cậu. – Một thầy tu nói. Ông ấy đưa cho tôi cái bình đang ở giữa bọn họ. Tôi biết đó là món quà của Riah Devahs vì tên ông ấy được viết ở bên cạnh bình.

Ông ấy đã không quên tôi.

- Câu thần chú có ở trong đó không ạ? – Tôi hào hứng hỏi.

- Mỗi người đều phải tìm cho mình một con đường riêng để đến được sự thông thái. – Một thầy tu khác nói.

Điều đó có nghĩa là đến lúc tôi phải đi rồi. Điều đó có nghĩa là tôi không được nói thêm một lời nào nữa. Riah Devahs luôn luôn kết thúc những lần nói chuyện của chúng tôi bằng câu ấy. Một khi những lời ấy được nói ra, tôi phải đi ngay lập tức. Không được phép tranh luận gì thêm. Tôi cầm lấy cái bình và đi ra. Tôi đi liền một đoạn mà không quay đầu nhìn lại. Rồi tôi quay đầu lại. Những thầy tu đang khuất dần vào rừng. Tôi tự hỏi liệu mình có thể gặp lại họ không. Những cái đầu cạo trọc của họ bóng lên trong ánh nắng mặt trời.

Được một lúc, tôi ngồi xuống và nhìn vào cái bình. Tôi thấy cực kì hào hứng. Tôi biết rằng Riah Devahs đã từng viết rất nhiều câu thần chú và bỏ chúng vào cái bình này. Tay run run, tôi mở nắp bình ra.

Tim tôi như vỡ cả. Bụi. Cả bình là bụi. Có thể có cái gì đó được vùi bên trong đó thì sao. Tôi dùng ngón tay khua khoắng quanh cái bình. Bụi bắn tung cả lên người tôi. – Hắt xì. – Nó khiến

tôi hắt hơi nhưng chỉ thế thôi. Không có câu thần chú nào cả. Không có mảnh giấy nào. Không một chữ nào cả.

Tôi đập cái nắp bình lại và cố phúi bụi bám trên ngón tay. Tại sao Riah lại gửi cho tôi cái bình toàn bụi thế này? Tại sao ông ấy không gửi cho tôi câu thần chú của tôi?

Tôi nhìn vào cái tên được viết bên cạnh cái bình. *Riah Devahs*. Một ý nghĩ chợt hình thành trong đầu tôi. Đó là một câu đố. Mỗi người đều phải tìm cho mình một con đường riêng để đến được sự thông thái. Câu trả lời nằm ở đây. Đúng, đúng rồi. Đúng vậy. Câu thần chú của tôi chỉ ở đâu đó quanh đây thôi. Giá mà tôi có thể tìm thấy nó.

Đột nhiên tôi như tỉnh người ra. Nó ở đây thôi. Ngay trên cạnh của cái bình. Ngay trước mắt tôi. *Riah Devahs*. Đó chính là câu thần chú. Câu thần chú của tôi chính là tên của nhà thông thái tôi vẫn gặp. Là người thầy tôn giáo của tôi. Tôi đã giải được câu đố ông ấy giành cho tôi. Riah Devahs đã không làm tôi thất vọng.

Tôi chăm chú nhìn một con kiến đang bò về phía tôi. Tôi tập trung cao độ. Tôi sẽ làm cho con kiến quay đầu lại. – Riah Devahs. Riah Devahs. – Tôi lẩm nhẩm. Tôi tập trung cao đến mức hai mắt lồi cả ra.

Con kiến quay đầu lại và bò theo hướng khác.

Có thể là trùng hợp ngẫu nhiên thôi. Ý tôi là rất có thể nó không thích cái nhìn của tôi mà quay đi thôi. Và tôi không thể đổ lỗi cho nó về điều đó được. Do vậy, tôi cần phải thử thứ khác nữa. Nhưng trước khi có đủ thời gian để nghĩ thêm, tôi cảm thấy được một cái hắt hơi đang tới. Bụi đang bay vào mũi tôi. – H... ă... t... xì. – Khỉ thật. Tôi ghét hắt hơi. Cả mẹ cũng ghét hắt hơi nữa.

Mẹ. Điều đó nhắc tôi nhớ đến mẹ. Mẹ bảo tôi phải về nhà trước năm giờ ba mươi. Mà bây giờ đã là năm giờ bốn mươi rồi. Tôi giữ chặt cái bình vào ngực và chạy nhanh hết sức có thể. Tốt hơn là không nên về quá muộn. Đặc biệt là khi mẹ đang ở tâm trạng không tốt.

4

Trên đường về nhà tôi chạy qua một cái nghĩa trang. Có một đám ma đưa tang vào lúc chiều muộn. Linh mục đang đọc kinh cầu nguyện từ một cuốn sách khi cái quan tài đang dần được hạ xuống. – Cát bụi lại trở về với cát bụi. – Ông ấy nói.

Không hiểu vì lý do nào đó những lời nói đó của linh mục cứ ám ảnh tôi suốt. Chúng khiến tôi cảm thấy không thoải mái nhưng tôi không biết là tại sao. Một cái gì đó ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi. Tôi ôm chặt cái bình vào ngực và chạy nhanh hơn.

Tôi gạt những lời nói đó sang một bên và nghĩ về một vấn đề khác. Giờ học thể dục. Ngày mai chúng tôi có giờ học thể dục và tất cả những đứa con trai sẽ lại đứng thành hàng trước vòi tắm. Tôi sẽ lại phải chịu đựng sự chế nhạo trò Peter Hare có lông mu. Bọn con trai sẽ lại cười cợt và nhạo báng tôi. Tôi không thể chịu đựng nổi. Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Chỉ mới nghĩ đến thôi tôi đã thấy xấu hổ lắm rồi.

Có thể tôi sẽ bảo vệ mình nhờ câu thần chú. Có thể câu thần chú đó sẽ cứu tôi.

Tay tôi vẫn dính ít bụi. Tôi phải chúng đi và nhìn quanh xem có gì có thể tập trung nhìn được không. Có một viên gạch trên đường. Tôi sẽ dùng ý nghĩ di chuyển nó. – Riah Devahs. – Tôi nghĩ. – Riah Devahs. – Tôi tập trung suy nghĩ, tập trung di chuyển viên gạch trong lúc lăm nhăm câu thần chú của mình. Không có chuyện gì xảy ra cả. Tôi cố gắng tập trung hơn. – Riah Devahs. Riah Devahs.

Nó đã xảy ra. Chuyện đó đã thật sự xảy ra. Viên gạch từ từ trượt dọc theo con đường. Nó di chuyển dọc theo con đường như thể nó đang bị hút bởi một lực vô hình nào đó. Thật không thể tin nổi. Thật tuyệt vời. Tôi có thể dùng ý nghĩ di chuyển đồ vật. Miễn là tôi nhắm mắt lại và đọc câu thần chú của mình.

Tôi tự hỏi không hiểu liệu câu thần chú có thể giúp tôi di chuyển lông mu của mình không. Ý tôi là nếu tôi tập trung và đọc câu thần chú tôi có thể sẽ thoát khỏi chúng.

Tôi nhắm mắt lại và bắt đầu tập trung vào việc làm những cái lông mu biến mất. - Riah Devahs. Riah Devahs. – Tôi nói. Được một lát, tôi mở mắt và nhìn vào trong quần bò. Rồi tôi dừng lại. Tôi có cảm giác như có ai đó đang nhìn mình. Có ai đó đang nhìn tôi trong lúc tôi đang nhìn đám lông mu.

Đó là Simon. Và lũ bạn của cậu ta. Giờ thì tôi gặp rắc rối rồi. – Vẫn còn ở đấy hả? – Simon nói. Những đứa khác hí lên cười như ngựa.

- Làm ơn đi. – Tôi phải về nhà. Mẹ tôi...

- Ôi con trai của mẹ. – Simon nói. – Ôi con trai lông lá bé nhỏ của mẹ. – Cậu ta nhìn thấy cái bình. Cậu ta nhìn nó với một mức độ quan tâm đặc biệt. – Hare bé nhỏ có lông mu có gì thể kia?

Cậu ta bắt đầu bước lại phía tôi. Cậu ta thì cao to, mạnh mẽ. Tôi thì gầy gò, yếu ớt. Cậu ta sắp cướp lấy cái bình của tôi. Tôi không thể để chuyện đó xảy ra được. Tôi không thể. Tôi nắm chặt cái bình bằng cả hai tay. Rồi tôi nhắm mắt lại.

Bọn kia bắt đầu cười ầm ĩ.

- Không cần phải nhắm mắt lại đâu, cậu bé ạ. – Simon huýt sáo. – Bọn tao không làm hại đến dù chỉ một cái lông của mày đâu.

Tôi không nghe. Tôi tập trung hết sức có thể. Tôi sẽ thoát khỏi bọn chúng. Tôi nhắm mắt lại. – Riah Devahs. – Tôi lẩm nhẩm. – Riah Devahs. – Chúng sẽ lấy cái bình của tôi. Chúng sẽ mạng nó đi. Tôi biết chúng sẽ làm thế mà. Chết tiệt. Tôi lại để ý nghĩ khác xen vào rồi. Tôi phải tập trung hơn nữa. – Riah Devahs. – Tôi đọc câu thần chú và nghĩ đến việc thoát khỏi Simon và lũ bạn của cậu ta. Đầu óc tôi căng ra nhưng tôi vẫn tiếp tục.

Một sự im lặng kéo dài. Rồi có tiếng lê chân. Cái bình vẫn nằm yên trong tay tôi. Tôi mở mắt ra.

- Này. – Simon nói. – Này, chuyện quái gì đang xảy ra vậy. – Cậu ta đang lăn tròn trên mặt đất, chân tay giơ cả lên trời. Trông cậu ta giống hệt con chó đang cầu xin người ta gãi bụng nó ấy. Những đứa khác cũng vậy. Thật buồn cười khi thấy chúng nằm đó, lưng đập xuống đất. Mắt chúng như lồi ra khỏi đầu. Chúng không biết chuyện gì đang xảy ra. Chúng không biết được chính tôi đã khiến chúng làm vậy. Tôi quay đầu bỏ đi ngay chỗ khúc quanh. Chúng sẽ trở lại bình thường ngay sau khi tôi đi khuất.

Tôi không thể tin nổi. Tôi làm được rồi. Tôi đã làm được thật rồi. Tôi đã khiến chúng phải nằm ngửa ra đường và cầu xin. Dừng ý nghĩ di chuyển đồ vật. Khi tôi đọc câu thần chú và tập trung cao độ, tôi có thể làm được điều đó. Tôi chạy hết tốc lực về nhà.

5

Khi về đến nhà, tôi bị mắng vì về muộn bữa trà. Nhưng tôi không quan tâm. Tôi chỉ cười và nghĩ về sức mạnh mới của mình. Tôi cũng nghĩ về giờ học thể dục vào sáng mai và việc tôi sẽ xấu hổ thế nào khi đứng trước mặt những đứa con trai khác.

Sau bữa trà, tôi lên phòng mình và nghĩ về rắc rối của mình. Tôi kiểm tra đám lông mu.

Sẽ thế nào nếu tôi đọc câu thần chú và tập trung thật cao độ? Có thể tôi sẽ làm cho đám lông mu biến mất bằng cách nghĩ đến việc chúng biến mất. Đó là một ý hay nhưng cũng thật nguy hiểm. Nhỡ có gì sai thì sao? Nhỡ tôi có vô tình làm cho cái ở bên dưới biến mất thì sao? Thế thì thật tệ.

Hay là lông chỗ khác biến mất thì sao? Lúc ấy tôi sẽ bị trọc đầu. Không có tóc trên đầu trong khu có quá nhiều lông phía dưới. Không, làm thế mạo hiểm quá. Mặc dù rất kính trọng các thầy tu nhưng tôi chẳng muốn giống họ một tí nào. Tôi phải tìm cách khác để làm đám lông mu đó biến mất. Tôi vẫn chưa đủ thành thạo với câu thần chú để mạo hiểm thay đổi ngoại hình của mình.

Chắc hẳn phải có cách nào đó để thoát khỏi đám lông mu xấu xa này.

Một ý nghĩa nảy ra trong đầu tôi. Cạo chúng đi. Ngày nào bố cũng cạo mặt đấy thôi. Tôi có thể cạo đám lông mu của mình đi. Sao trước đây tôi không nghĩ ra nhỉ. Thật là đơn giản.

Tôi lên vào phòng bố mẹ và mượn cái máy cạo râu điện của bố. Nó sẽ làm nốt phần còn lại. Tôi cắm cái máy cạo râu vào ổ điện và nó bắt đầu kêu rè rè như thể cả một tổ ong đang bay ấy. Tôi tụt quần ra và bắt đầu cạo.

- Ối, ối. Ối. Ối. Ối. – Đau khủng khiếp. Những cái lông dài bị mắc lại trong máy cạo râu. Nó khiến cho cái máy cạo râu bị kéo xiết và cắt vào da thịt tôi. Nước mắt tôi trào ra. Tôi rút lên như điên và thò tay tắt công tắc. Tạch. Nó đã được tắt. Cơn đau dừng lại. May quá. Nhưng tôi vẫn có rắc rối. Cái máy cạo râu đang kẹt dính lấy người tôi. Lông đang lòi ra phía bàn cạo. Cái máy cạo râu bằng điện treo lủng lẳng trên người tôi hết như một con chó đang ngoạm chiếc giày vậy.

Đúng lúc đó, bố chạy bổ vào phòng. Mắt bố tôi tròn tròn khi thấy cái máy cạo râu của mình bám chặt vào cái chỗ riêng tư nhất của tôi.

- Peter. – Bố hét lên. – Con đang làm cái quái gì vậy hả?

- Dạ, cạo ạ. – Tôi nói.

- Cạo ư? Con không cần cạo chỗ bên dưới đó, con trai ạ.

Bố bước lại và tháo cái máy cạo râu ra. Bố kéo và xoắn thật mạnh. – Ái! – Tôi rút lên. Đột nhiên, nó tuột ra với những cái lông vẫn lòi ra chỗ bàn cạo. Mắt tôi chảy nước ròng ròng vì đau. Cơn đau khiến tôi như phát điên lên. Nhưng tôi quyết định không nói một lời nào cả. Không nói thêm một lời dù trong hoàn cảnh nào.

Cuối cùng, bố ngồi xuống bên cạnh giường tôi. Bố nói chuyện với tôi. Một bài nói chuyện dài, thật dài. Bố nói về chim, về ong và về những thứ đại loại thế. Đều là những điều mà tôi đã nghe nhiều lần trước đây rồi. Nhưng tôi ra sức gật đầu và tỏ vẻ quan tâm. Đầu óc tôi không tập trung vào điều đó. Tôi đang nghĩ về giờ học thể dục và giờ tắm chung. Và về việc mọi người sẽ cười đám lông mu của tôi như thế nào.

6

Cuối cùng, bố cũng kết thúc bài thuyết giảng và đứng dậy chuẩn bị đi ra. Nhưng mắt bố chợt dừng lại ở một thứ. Cái bình. Bố cầm nó lên và nhìn vào bên trong.

- Cái gì vậy? – Bố hỏi.

- Bụi ạ. – Tôi nói.

Bố nhìn nó một lúc lâu. Bố đang suy nghĩ.

- Đây không phải là bụi. – Bố nói.

- Không ư? – Tôi nói. – Vậy thì nó là cái gì ạ?

Bố phát ra những từ nghe chết khiếp.

- Đó là tro. – Bố nói.

Lời nói của bố như một tiếng chuông rung lên trong đầu tôi. Phải mất đến mấy giây nhưng cuối cùng tôi cũng nhớ ra. Đám tang. “Cát bụi lại trở về với cát bụi”.

- Á... á... á... - Tôi hét lên. – Đó là tro người. Đó là những gì còn lại của... - Tôi kinh hoàng nhìn cái bình. – Riah Devahs.

Nước mắt chảy ròng ròng trên mặt tôi. Người bạn của tôi đã ra đi mãi mãi. Ông ấy đã đi đến một nơi tốt đẹp hơn. Tất cả những gì còn lại với tôi chỉ là nắm tro tàn của ông ấy. Và câu thần chú của tôi. Tôi kể với bố toàn bộ câu chuyện. À, không phải toàn bộ. Tôi không kể với bố chuyện tập trung. Và cả chuyện tôi có thể dùng ý nghĩ di chuyển mọi thứ nữa. Tôi bớt lại một phần câu chuyện. Nhưng tôi kể hết với bố phần còn lại về việc những thầy tu đã trao cái bình cho tôi như thế nào.

Bố gật đầu và lắng nghe câu chuyện của tôi. Bố quàng tay qua vai tôi.

- Bố rất tiếc là con đã mất đi một người bạn. – Bố nói. – Nhưng họ cần phải chú ý hơn. Đưa tro người cho một thằng bé. Điều đó không đúng chút nào. Chúng ta cần phải đưa bình tro này về với tự nhiên. Con không thể giữ tro người trong phòng được.

Tôi nghĩ một lát. Những gì bố nói đều đúng. Riah Devahs để lại cho tôi cái bình và tro cốt của ông như một câu đố. Tôi cần phải tìm ra cách riêng của mình. Phải tự tìm ra câu thần chú. Và giờ đây khi đã tìm ra nó, tôi nên để đám tro tàn của ông ấy trở về với tự nhiên như bố đã nói.

- Thế còn cái bình? – Tôi hỏi. – Con có thể giữ nó lại được không?

Bố nghĩ một lát rồi nói:

- Được chứ. – Bố nói. – Bố nghĩ là sẽ không có vấn đề gì.

Bố lái xe đưa tôi đến một khu rất hoang vắng trong rừng. Chúng tôi dừng lại ở một mỏm đá cao nhìn qua ngọn cây bạch đàn xa xa phía bên dưới. Những ngôi sao đang lấp lánh trên bầu trời. Gió đang thổi nhẹ nhẹ. Bố dốc ngược cái bình xuống và đám tro tàn bay tung trong gió.

- Nhìn kìa. – Bố nói. – Gió đang mang đám tro này xuống những cành cây phía dưới. Cả khu rừng đang chào đón vị thầy tu trở lại mảnh đất nơi từ đó ông ấy đã đến.

Tôi không biết rằng bố còn là nhà thơ cơ đấy. Điều đó thật sự rất hay. Tôi biết rằng Riah Devahs sẽ hài lòng với những gì chúng tôi vừa làm.

- Cát bụi lại trở về cát bụi. – Tôi nói.

Bố đưa cho tôi một cái khăn.

- Lau sạch bên trong cái bình đi. – Bố nói. – Bố không muốn còn tí tro người nào quay trở lại nhà ta.

Tôi cầm lấy cái khăn và làm theo lời bố bảo. Rồi tôi quăng nó đi.

Bố cau mày.

- Đừng xả rác ra rừng. Mang nó về bỏ vào thùng rác ở nhà ấy.

Bố nói đúng. Riah Devahs sẽ không thích cảnh khăn lau vứt đầy trên các bụi cây. Tôi nhặt cái khăn lên và chúng tôi đi về nhà.

7

Đêm hôm đó tôi có một giấc ngủ thật ngon. Thường thì tôi sẽ mất ngủ cả đêm, lo lắng về giờ học thể dục vào sáng hôm sau cơ. Nhưng giờ đây tôi đã có câu thần chú trợ giúp rồi. Tôi sẽ dùng câu thần chú ấy để cứu mình thoát khỏi nỗi xấu hổ đó. Riah Devahs đã ra đi mãi mãi nhưng những lời nói của ông ấy đã ăn sâu vào óc tôi rồi.

Tôi sẽ dùng câu thần chú như thế nào đây? Tôi sẽ làm gì? Tôi lại nghĩ đến việc làm cho đám lông mu của mình biến mất. Không, làm cách ấy thì quá nguy hiểm. Nhưng còn rất nhiều thứ khác mà tôi có thể làm được. Tôi có thể dùng sức mạnh mới của mình để làm kẹt khóa cửa phòng tắm. Khi đó không có đứa con trai nào và cả thầy giáo dạy thể dục nữa có thể vào được. Hoặc là tôi sẽ tắt nước vòi tắm. Hoặc làm nước trong vòi đông cứng lại. Hoặc là hay hơn nữa là tôi sẽ khiến cho thầy giáo dạy môn thể dục đi một mạch vào trong rừng. Không, không còn gì

phải lo lắng về chuyện đó nữa cả. Tôi đã ngủ một giấc ngủ của một cậu bé biết chắc mọi việc sắp diễn ra một cách tốt đẹp.

Ngày hôm sau chúng tôi có giờ học thể dục. Chúng tôi đẩy tạ. Chúng tôi chạy vòng quanh sân. Chúng tôi đá bóng. Toàn những trò như mọi khi. Và rồi, khi tất cả những trò đó kết thúc, chúng tôi đi thẳng về phòng tắm. Chúng tôi xếp hàng trong đó.

- Được rồi, các chàng trai. – Thầy giáo dạy thể dục nói. – Hãy cởi tất cả quần áo, rồi xếp hàng đi tắm đi.

Tôi nhắm mắt lại và bắt đầu tập trung. Tôi sẽ làm gì đây?

Đến phút cuối cùng tôi quyết định nghĩ đến việc làm cho đám lông mu của mình biến mất hết. Tôi không muốn khác bọn họ. Tôi muốn mình giống như mọi người. Không, đó là câu trả lời tốt nhất cho vấn đề của tôi. Tôi nghĩ đến việc đám lông mu biến mất và bắt đầu lẩm nhẩm câu thần chú của mình. – Riah Devahs. Riah Devahs. – Tôi nói với mình, đầu chỉ tập trung vào việc đám lông mu biến mất. Tôi đang lo lắng nhưng vẫn rất tập trung. – Riah Devahs. – Tôi mở mắt ra và nhìn vào bên trong quần soóc. Ôi, không. Đám lông mu vẫn ở đó. Câu thần chú không hiệu nghiệm. Tại sao nó không hiệu nghiệm chứ? Có cái gì đó không ổn.

Phép dùng ý nghĩ dịch chuyển đồ vật không hiệu nghiệm. Tôi vẫn còn nguyên đám lông mu tốt bộp đó. Khác ở chỗ nào chứ? Tại sao câu thần chú lại không hiệu nghiệm. Có thể sức mạnh tôi có được không phải từ câu thần chú. Thế thì là từ cái gì chứ?

Tôi quyết định thử nó trên cái gì đó dễ hơn. Tôi nhổ một sợi tóc ra khỏi đầu. Tôi đặt nó lên mặt ghế. Tôi tập trung vào việc di chuyển nó. – Riah Devahs. Riah Devahs. – Tôi nghĩ. Đầu tôi nóng bộp lên vì nỗ lực đó nhưng không có chuyện gì xảy ra cả. Tôi đã đánh mất sức mạnh của mình.

Giờ thì chẳng còn gì có thể cứu được tôi nữa rồi. Tôi lại sắp bị gọi là Hare có lông mu rồi. Chỗ riêng tư của tôi sẽ làm trò cười chốn công cộng. Tôi đã đi vào lịch sử rồi.

Những đứa khác bắt đầu cởi bỏ quần áo. Dường như họ chẳng để ý đến việc mình đang ở trong trạng thái trần truồng cả. Họ chỉ cởi quần lót ra và treo lên mắc mà không suy nghĩ gì cả. Vài người trong số họ bắt đầu đi lại chỗ vòi tắm. Họ không có lông mu giữa hai chân mình.

Tôi cảm thấy một cơn hắt hơi đang đến. Tôi rút khăn tay ra khỏi túi quần. Đó là một cái khăn đã dùng rồi. Tôi thấy nó còn lấm tấm một ít tro bám vào đó. Đó là cái khăn tôi đã dùng để lau cái bình. Tôi đập đập chỗ tro lên lòng bàn tay mình. Đó là tất cả những gì còn lại của Riah Devahs. Cát bụi lại trở về cát bụi.

Tôi nhớ lại lần đầu tiên tôi có đám tro đó trong tay mình. Và cả lần sau đó nữa. Đột nhiên,

tôi như tỉnh ra. Giống như một tiếng sét vậy. Đó không phải câu thần chú đã cho tôi sức mạnh. Đó chính là đám tro này. Sức mạnh tôi có được đến từ những gì còn lại của Riah Devahs. Những lần tập trung đó tôi đều có đám tro trong tay mình. Và bây giờ tôi vẫn có. Dù chỉ còn một ít thôi nhưng rất có thể nó vẫn phát huy tác dụng. Biết đâu đấy. Đáng để thử mà. Đáng để thử với một chút tro tàn còn lại của Riah.

Tôi nghĩ về đám lông mu của mình. Và nghĩ đến việc tôi khác các bạn khác ở chỗ nào. Tôi nảy ra một ý. Tôi sẽ thử xem. Tôi nhắm mắt lại và tập trung. Ái chà, tôi đang rất tập trung nhé. Trong đời mình tôi chưa từng nghĩ về điều gì nhiều đến thế. Hãy nói về phép dịch chuyển ý nghĩ dịch chuyển đồ vật nào. Tất cả những gì tôi đang nghĩ đến là đám lông mu.

Một cơn hắt hơi đang đến. Tôi cố gắng chặn nó lại. Điều cuối cùng mà tôi cần là một cái hắt hơi, nhất là khi tôi đang cầm tro trong lòng bàn tay. – H... ă... t... xì.

Nó có hiệu nghiệm không. Tôi mở mắt ra và nhìn quanh. Đám tro đã biến mất. Đã bị cái hắt hơi đưa vào quên lãng. Tôi sẽ không bao giờ có thể thực hành phép này được nữa. Nhưng không sao cả. Không vấn đề gì nếu lần này phép dịch chuyển hiệu nghiệm. Không vấn đề gì nếu nỗ lực cuối cùng của tôi có kết quả.

Tôi kiểm tra nhanh phía bên trong quần mình. Chùng vẫn ở đấy. Nhưng tôi không thấy lo lắng gì. Không một chút nào. Bởi vì nó hiệu nghiệm. Đúng vậy, nó đã hiệu nghiệm. Tôi đã giống mọi người. Đúng thế. Đúng thế. Đúng thế.

Không, nói thế không đúng. Tôi không giống như mọi người. Mà là tất cả bọn họ đều giống tôi. Simon và tất cả những đứa khác bắt đầu rú lên và che người lại. Họ la hét, quát lác và quần khần tẩm quanh người. Tất cả bọn họ, ai cũng có một đám lông mu tốt như rừng. Chúng dài, xoắn và thật tuyệt vời. Mọi người hoàn toàn bị sốc. Mặt họ đỏ đến mức bạn có thể sờ ấm bàn tay mình được ấy. Không một ai trong đám con trai biết đám lông chết tiệt ấy từ đâu mà ra.

Nhưng tôi biết.

Trần Thị Thu Hiền dịch

CAM KẾT CHÔNG MÔNG

Tôi, Adam Hill, đồng ý đứng

trên cầu Wollaston vào lúc bốn giờ

tụt quần xuống

và chống hông vào

thầy Bellow, hiệu trưởng trường tôi

Ai điên đến nỗi lại đi ký vào cái bản cam kết này chứ? Họa có muốn tự sát thì mới dám chống cái hông trần vào thầy Bellow.

1

Tôi sẽ giải thích cho các bạn chuyện gì đã xảy ra trên cầu Wollaston. Rồi bạn sẽ hiểu rõ về câu chuyện tồi tệ nhất đã xảy đến với tôi.

Thường thì chẳng bao giờ tôi lại đi đồng ý ký vào bản cam kết ấy. Không, cả triệu năm nữa cũng không. Nhưng tôi đã ký rồi. Và bạn có biết vì sao không? Thế đấy, tôi sẽ kể cho bạn nghe, mặc dù đó là một chuyện rất xấu hổ. Thậm chí đó là một việc mà tôi chả bao giờ muốn nhắc đến.

Sự thật là: Tôi không biết đọc. Tôi không biết là mình đã ký cái gì.

Tôi không biết viết. Tôi không biết đánh vần. Và tôi không thể nói cho ai biết về việc đó được.

Không biết đọc là một vấn đề lớn. Tôi thường gặp phải rất nhiều khó khăn khi đụng phải vấn đề này.

Ví dụ như khi tôi gọi món trong cửa hàng bán bánh mì kẹp. Tôi thường nhìn vào giá nhưng không biết gọi như thế nào. Liệu có phải nó ghi là: “Bánh kẹp bán cả lỗ” hay là “Không thanh toán bằng séc” đây?

Một lần tôi chỉ vào một cái biển ghi và nói: Làm ơn cho một cái này, cùng với nước sốt.

Người phụ nữ đang phục vụ tại quầy nhìn tôi một lúc lâu. Rồi bà ấy nói:

- Cậu sẽ thấy toilet nữ khá dai đấy. Nhất là lại dùng kèm nước sốt nữa.

Mọi người trong cửa hàng cười ầm lên. Tôi chạy vụt ra ngoài, mắt ầng ậc nước. Đó chẳng phải là chuyện vui vẻ gì đáng cười cả, tôi có thể cam đoan với bạn như vậy.

Sau lần đó tôi tìm ra một cách. Tôi thường lắng nghe xem người đứng trước mình nói gì. Nếu họ nói: “Một cái với cá nướng và khoai tây chiên”, tôi sẽ nói: “Cũng thế”.

Hoặc nếu họ yêu cầu: “Một đô cho khoai tây chiên và hai cái bánh khoai tây”.

Khi đến lượt tôi, tôi sẽ nói: “Cũng thế”.

Cách đó rất ổn vì tôi luôn biết tôi sắp gọi món gì.

Rắc rối duy nhất là có một ngày tôi không nghe rõ. Tôi không nghe được người đằng trước tôi nói gì. Tôi lại nói: “Cũng thế”.

Cô gái bán hàng đưa cho tôi mười lăm cái bánh kẹp bơ. Và tôi đành phải lấy chỗ đó. Nó mất cả tháng tiền dành dụm của tôi. Đến giờ tôi vẫn không dám nhìn đến một cái bánh kẹp bơ nào nữa. Hẳn bạn cũng sẽ chẳng cảm thấy thoải mái gì sau khi ăn hết tậm mười lăm cái loại ấy.

Nói gì thì nói, không biết đọc và viết là cả một tai họa. Nhất là khi bạn bắt đầu học ở một ngôi trường mới.

- Bố sẽ viết một bức thư cho các thầy cô giáo. – Bố nói. – Khi đó họ có thể có sự hỗ trợ đặc biệt đối với việc đọc của con. Việc đó chẳng có gì sai cả.

- Không. – Tôi nói. – con không muốn bất cứ ai ở trường mới biết chuyện đó cả.

Bố trông buồn buồn.

- Adam. – Bố nói. – Con phải đối mặt với chuyện đó thay vì giấu diếm nó. Con đọc không giỏi nhưng con biết làm các việc khác. Con sẽ là họa sĩ giỏi nhất mà bố biết. Hầu hết mọi người không biết vẽ dù chỉ vài nét nguệch ngoạc. Mỗi người giỏi một việc khác nhau con ạ. Con vẽ rất giỏi mà.

- Hãy cho con một tuần. – Tôi nói. – Chỉ một tuần ở trường mới thôi trước khi bố nói cho họ biết là con không biết đọc.

Bố không muốn làm như vậy. nhưng cuối cùng bố cũng đồng ý. Bố tôi quả là một người rất tuyệt vời. Phải nói là tuyệt nhất trong các ông bố ấy.

- Thôi được. – Bố nói. – Nhưng này, sao con không mang theo một bức tranh của mình theo nhỉ? Ngay trong ngày đầu tiên ấy. Hãy cho họ thấy con giỏi thế nào. Hãy mang theo bức vẽ con chuột túi ấy.

2

Vậy là tôi đến đó trong ngày đầu tiên ở trường mới. Hai đầu gối run bần bật.

Ngay lập tức tôi phát hiện ra hai điều: một tốt và một xấu.

Tôi sẽ kể cho bạn nghe điều xấu trước.

Có một kẻ chuyên bắt nạt ở trường học. Liệu có phải là thường xuyên không? Kẻ đó tên là Kevin Grunt nhưng ai cũng gọi cậu ta là Grunt. Cậu ta cao lớn, khỏe mạnh và có một cái mũi dài.

Cứ như thể là cậu ta đã ở đó đợi tôi từ rất lâu rồi ấy. Ném cho tôi một cái nhìn rồi cậu ta huỳnh huych bước ngang lớp học. Cậu ta đập mạnh tờ giấy đó xuống bàn và nói:

- Bất cứ một học sinh mới nào cũng phải chứng tỏ mình. Ký đi. Đây là một bản cam kết.

Mặt tôi đỏ dừ. Không phải vì tôi không muốn chứng tỏ mình. Không, không phải điều đó. Mà bởi vì tôi không muốn bất cứ ai biết rằng mình không biết đọc. Tôi chẳng biết tờ giấy đó viết gì cả.

Tôi cười nhẹ va giờ cánh tay đã được băng kín lên:

- Tôi không viết được.

Tôi thường cho tay trái của mình vào cái băng treo khi biết là sắp phải viết cái gì đó. Với cách đó thì chẳng ai biết được là tôi không biết đánh vần cả. Thật dễ. Cách đó chưa bao giờ thất bại cả.

Ngoại trừ lần này.

- Chỉ cần viết tên của mày bằng tay phải thôi, đồ ngốc. – Grunt nói. – Viết một cái chữ thập nếu mày thích.

Tôi nhìn mảnh giấy. Rồi chăm chú nhìn những khuôn mặt đang vây quanh mình. Cả lớp đang chờ xem tôi sẽ làm gì. Tôi rất muốn nói: “Ai đó làm ơn đọc to nó lên được không?”.

Nhưng dĩ nhiên là tôi chẳng nói điều đó rồi. Thế thì họ sẽ biết cái bí mật khủng khiếp của tôi mất. Vì vậy, tôi cầm bút lên và nguệch ngoạc viết tên mình bằng tay phải.

Một cậu bé với mái tóc đỏ và khuôn mặt tàn nhang rẽ đám đông bước lên trước.

- Tớ nghĩ điều này thật xấu xa. – Cậu ấy nói. – Cậu ấy chỉ là một học sinh mới thôi mà. Hãy cho cậu ấy một ngoại lệ, Grunt.

- Im mồm, Blue. – Grunt nói. – Trừ khi mày muốn thay chỗ của nó.

Thế là tôi và Blue trở thành bạn bé.

- Cậu điên rồi. – Cậu ấy nói. – Cậu sẽ phải ra chỗ cầu Wollaston. Vào lúc bốn giờ. Và chống lưng cậu vào mặt thầy Bellow. Sẽ không có chỗ nào để cậu có chạy và ẩn náu được đâu. Cậu sẽ phải đứng một mình ở giữa cầu đấy. Chắc chắn cậu sẽ bị tóm gọn thôi.

Tôi mỉm cười yếu ớt và nói:

- Tớ có thể về nhà mà.

Blue lắc đầu:

- Grunt và lũ bạn của nó sẽ không bao giờ để cậu yên nếu cậu phá vỡ bản cam kết. Không bao giờ khi cậu đã ký nó rồi. Cậu sẽ phải thực hiện nó thôi.

Và điều tốt là gì? Điều tốt đẹp gì sẽ xảy ra đây?

À, đang có một cuộc thi ở Bảo tàng Quốc gia ở Melbourne. Một cuộc triển lãm. Mỗi trường được cử một thành viên tham dự với tác phẩm của mình.

Trước khi giờ học đầu tiên kết thúc, có mặt ở văn phòng thầy Bellow. Thầy ấy đang đứng đó, nhìn bức tranh tôi vẽ con chuột túi. Thầy ấy lắc đầu nói:

- Thật tuyệt. – Thầy ấy nói. – Không thể tin được là trò mới chỉ mười ba tuổi. Giám đốc bảo tàng sẽ đến vào ngày mai. Tôi chắc là ông sẽ chọn bức này. Thật tuyệt vời. Chúng tôi rất vui vì có một tài năng thế này trong trường.

Tôi sung sướng vô cùng. Có thể tôi sẽ trở nên nổi tiếng. Tôi muốn trở thành một họa sĩ hơn bất cứ điều gì trên thế giới này. Chưa bao giờ tôi thấy hạnh phúc hơn khi được cầm cọ vẽ trong tay.

Tôi sẽ trở thành người hạnh phúc nhất thế giới. – nếu tôi không ra cầu Wollaston sau giờ học. Và chống cái mộng trần của tôi vào thầy Bellow.

Thành thật mà nói, tôi là một người nhút nhát. Tôi chẳng muốn có ai nhìn thấy mộng của mình cả. Ôi, ôi, ôi. Thật là một điều tồi tệ. Tôi không thể làm thế được. Nhưng tôi cũng không thể không làm thế được Tôi có thể không được không? Sau khi mà tôi đã đặt bút ký vào bản cam kết đó rồi.

3

Cả trường đổ xô ra để xem cảnh đó. Con gái. Con trai. Học sinh lớp lớn. Học sinh lớp bé. Đông lắm. Họ trốn trong bãi cỏ. Trèo lên cây. Họ trốn ở bất cứ chỗ nào có thể. Không ai muốn bị thầy Bellow nhìn thấy cả.

Vậy là tôi đứng đó. Ngay giữa cây cầu. Kevin Grunt thật láu cá. Cậu ta làm thế để đảm bảo rằng tôi không có chỗ nào mà trốn cả. Thầy Bellow sẽ nhìn thấy cái mộng duy nhất của tôi. Rồi thầy ấy sẽ thấy cả mặt tôi nữa. Và rồi tôi sẽ chết vì điều đó.

Ôi, thật xấu hổ. Ôi, thật đau khổ. Các bụi cây đầy những tiếng khúc khích, tiếng cười cợt. Tôi có thể làm gì đây? Tôi sẽ thoát khỏi chuyện này bằng cách nào đây? Tôi không muốn ai nhìn thấy mộng của mình cả. Mộng là một chỗ rất riêng tư.

Hai đầu gối tôi run lập cập. Tôi như muốn khóc. Tôi không thể bỏ dở được. Không thể khi cả trường đang chứng kiến.

Tôi nhìn dọc cây cầu. Một cái xe hơi đang chạy đến. Đó là chiếc Falcon của thầy Bellow. Ôi, không. Giúp tôi với. Làm ơn. Tôi không thể làm điều đó được..

Tôi cúi thắt lưng ra. Tôi lóng ngóng cúi cái cúc trên cùng.

Cái xe đang đến gần. Các ngón tay tôi tê cứng lại. Tôi không thể kéo khóa xuống được.

Thầy Bellow đã đến gần đến mức mà tôi có thể nhìn thấy hàng lông mày rậm rịt của thầy ấy.

Tôi cởi quần bò ra. Cả quần lót nữa. Tôi đã cởi hết rồi, cái mộng gầy guộc của tôi trơ ra trước con mắt của bao người.

Với hàm răng nghiền chặt và hai mắt nhắm nghiền tôi quay người và chống cái mõng trần của mình lên trời.

Có tiếng phanh. Chiếc xe dừng lại. Một sự im lặng chết người bao phủ khắp cây cầu. Tôi không cả dám thở. Tôi cố kéo quần lót lên. Nhưng người tôi cứng đờ vì sợ hãi. Tôi cứ đứng đờ đó như một người đang đứng trước đội hành quyết vậy.

Không hy vọng. Không quần áo. Không cách tự vệ.

Thầy Bellow đang đứng đó, người run bần bật. Thầy thở khụt khịt qua hai lỗ mũi hết như một con ngựa. Tôi chưa bao giờ thấy ai tức giận đến thế trong đời mình.

Thầy ấy chỉ nói có hai từ. Nhưng chúng là hai từ vô cùng khủng khiếp. Hai từ đó báo hiệu ngày tận thế.

- Adam Hill. – Thầy ấy phun ra.

Thầy Bellow nháy trở lại vào xe và lái đi. Tôi biết rõ ngày mai sẽ là ngày tận thế. Thầy Bellow đã biết tôi là ai. Điều đó chẳng có gì phải nghi ngờ cả.

4

Điều đáng buồn cười là bọn trẻ không cười nhiều lắm. Tôi kéo quần lên và bắt đầu đi khỏi cầu.

Blue chạy ào đến và vòng tay quàng lấy người tôi.

- Giỏi lắm, Adam. – Một bạn gái có mái tóc đen hết to.

- Giỏi đấy, Hill. – Một giọng khác vọng ra.

Có rất ít đứa chạy ra và vỗ lưng tôi. Chúng đều vui mừng vì người đó là tôi chứ không phải chúng phải làm việc đó.

Kevin Grunt không thích chuyện đó. Không thích một chút nào.

- Thật thảm hại. – Đó là tất cả những gì cậu ta nói. Rồi cậu ta cùng lũ bạn của mình đi thẳng xuống cuối đường.

Tôi mừng vì mọi chuyện đã qua rồi.

Ngoại trừ là việc đó chưa qua hẳn. Chưa qua hẳn về lâu dài. Chắc chắn sáng mai tôi sẽ bị gọi lên phòng thầy Bellow. Có thể thầy ấy sẽ đuổi tôi ra khỏi trường. Nhớ thầy ấy báo cảnh sát thì sao nhỉ. Chống mộng trần vào người khác có khi còn phạm luật ấy chứ.

Khi tất cả bọn trẻ đều đi khỏi. Tôi gỡ băng ở tay ra và đi về nhà.

- Ngày đầu tiên ở trường thế nào con? – Bố hỏi.

Tôi mỉm cười yếu ớt. Tôi không thể kể cho bố nghe những gì mình đã làm. Bố sẽ cảm thấy hổ thẹn về điều đó.

- À, con nghĩ là bức tranh vẽ con chuột túi của con sẽ được tham dự triển lãm ở Bảo tàng quốc gia. – Tôi nói.

- Thật tuyệt vời. – Bố hét to. – Tốt lắm, Adam. Bố rất tự hào về con.

Tối hôm đó, tôi không tài nào ngủ được. Trong lòng tôi chỉ có lo lắng và lo lắng.

Nhớ chuyện đó lên báo thì sao? Nhớ cả thế giới biết chuyện tôi đã làm thì sao? Thầy Bellow sẽ làm gì đây?

Tôi có nghĩ đến hình phạt tồi tệ nhất. Bị phạt cấm túc vào thứ 7. Bị đuổi học. Bị cảnh cáo trước toàn trường. Bị thầy Bellow báo với bố. Bị bắt tới đồn cảnh sát.

Nhưng không phải tất cả những hình phạt đó. Hình phạt tôi nhận được còn tồi tệ hơn.

Tôi đứng im trong phòng thầy Bellow, mắt dán vào tấm thảm trải sàn.

- Chiều hôm nay. – Thầy Bellow nói. – Giám đốc Bảo tàng Quốc gia sẽ đến đây để chọn xem trường ta có bức tranh nào tham dự triển lãm không. Nhưng chúng ta sẽ không có. Trường ta sẽ không thể để một học trò, người đã bôi xấu thanh danh nhà trường bằng việc để lộ những bộ phận riêng tư của cơ thể, đại diện cho trường được.

Thầy ấy đưa trả cho tôi bức tranh vẽ con chuột túi.

Tim tôi như trĩu xuống. Ôi, không. Điều này thật tồi tệ. Tôi muốn được mọi người xem tranh của mình. Tôi muốn bố có thể tự hào về tôi. Tôi muốn chứng tỏ là mình có thể giải một việc gì đó. Trước khi bọn trẻ trong trường phát hiện ra rằng tôi không biết đọc.

Tôi lê bước về lớp học. Nước mắt chảy ròng ròng trên hai má tôi. Tôi cố lau chúng đi nhưng tôi không có khăn lau. Tôi hy vọng rằng những đứa khác trong trường không thấy được chuyện đó.

5

Khi tôi quay về lớp thì không có giáo viên nào ở đó.

- Kẻ yếu đuối tội nghiệp vừa khóc nhè. – Kevin Grunt cười nhạo.

Tôi nhìn cậu ta. Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Từ sâu thẳm con người mình tôi thấy một chút dũng khí trào lên.

- Mày là một kẻ hèn nhát. – Tôi hét lên. – Mày không có được sự can đảm như tao đã làm.

Grunt nhìn quanh lớp, mặt đầy tức giận.

- Đúng vậy, - Blue nói. – Mày không thể làm được.

Một vài đứa khác đế vào.

- Đúng đấy. – Chúng nói. – Hãy để bọn tớ thấy cậu dám chìa móng ra, Grunt.

- Được rồi. – Grunt. – Chống mắt lên mà xem.

Cậu ta chộp lấy một mảnh giấy và bắt đầu nguệch ngoạc viết lên đó. – Đây là một bản cam kết khác. – Cậu ta nói. – tao sẽ chìa móng mình ra. Để xem tao có làm không.

Tôi nhìn vào tờ giấy. Tôi nhận diện được mấy từ nhưng hầu hết các từ đều khó đọc đối với tôi. Tôi lôi bản cam kết thứ nhất ra và so sánh. Trông có vẻ giống nhau. Nhưng tôi không chắc lắm.

- Cả hai chúng ta sẽ cùng ký. – Cậu ta nói. Cậu ta viết tên mình xuống dưới và chìa ra trước mặt tôi. Tôi đang vướng vào một hoàn cảnh rất tệ. Tôi không dám bảo cậu ta đọc to nó lên. Nhưng tôi phải làm điều gì đó.

- Tao có thêm một điều kiện nữa. – Tôi nói.

Mọi người đổ dồn nhìn tôi. Tôi có nghĩ ra một điều gì đó. Bất cứ điều gì.

- Trước tiên tao phải vẽ lên móng mày đã. – Tôi nói.

Một trận cười âm ỉ nổ ra.

- Không đời nào. – Kevin Grunt hét lên.

- Đồ thỏ đế. – Blue nói.

Tôi nghĩ mặt Grunt sắp rũ xuống. Cậu ta không thể chịu được khi bị gọi là đồ thỏ đế. Cậu ta chộp lấy tờ giấy và viết thêm mấy chữ xuống đó.

- Gấp lại mày sau giờ học, đồ chết nhất. – Cậu ta nói.

Trong giờ giải lao, tôi kể cho Blue nghe việc tôi không biết đọc. Cậu ấy thật tốt. Cậu ấy không để ý đến điều đó và hứa sẽ giữ bí mật. Cậu ấy đọc bản cam kết cho tôi nghe.

- Có một từ khác. – Tôi nói.

Blue gật đầu.

- Nó ghi là *đường* Wollaston chứ không phải là *cầu* Wollaston. Nó sẽ trốn trong bụi cây và chĩa móng ra ngoài. Sau đó nó sẽ chạy trốn vào rừng và thầy Bellow sẽ không thể biết ai đã làm thế. Thậm chí có khi thầy ấy còn nghĩ là chính cậu đã làm lại chuyện đó.

- Ôi, không

- Tôi rên rỉ. – Tớ không nghĩ đến chuyện đó. Thầy sẽ buộc tội tớ còn Grunt thì không bị trừng phạt.

Blue rất buồn. Tôi có thể thấy cậu ấy cho rằng tôi đang ở tình thế vô cùng bất lợi.

- Thế tại sao cậu lại muốn vẽ lên móng nó? Cậu sẽ vẽ cái gì?

- Một con chuột túi. – Tôi nói. – Tớ vẽ chuột túi rất giỏi.

Blue nhìn tôi như thể nhìn một người điên vậy.

- Nếu cậu vẽ một con chuột túi, thầy Bellow chắc chắn sẽ tin đó là móng của cậu. Thầy ấy đã xem bức tranh của cậu rồi mà.

Tim tôi nặng trĩu. Tôi đúng là ngớ ngẩn. Tôi đang gặp rắc rối với thầy Bellow. Chắc hẳn rồi bố sẽ biết. Và tôi đã bỏ lỡ cơ hội được triển lãm tranh ở Bảo tàng Quốc gia. Và rồi thầy Bellow sẽ nhìn thấy cái mộng được vẽ của Grunt và nghĩ tôi lại chống mộng vào thầy ấy một lần nữa.

Mọi việc diễn ra đúng như điều tôi mong muốn.

Grunt ở đó. Trên đường Wollaston. Cậu ta đã tìm ra một cái lỗ nhỏ rất hợp ý ở một bụi cây bên đường. Cậu ta sẽ chìa cái mông trần của mình qua đó. Và rồi sẽ chạy biến đi mà không bị ai nhìn thấy. Và tôi sẽ là người bị buộc tội, vì thầy Bellow sẽ nhìn thấy một trong các bức vẽ của tôi.

- À, về chuyện vẽ lên mông. Tớ không cần làm thế nữa. – Tôi nói.

Nhưng Grunt rất láu cá. Cậu ta đoán được ngay chuyện tôi sắp bị buộc tội. Thậm chí cậu ta còn mang theo cả hộp cọ vẽ của mình nữa.

- Cứ làm đi, Hill. – Cậu ta sốt sắng nói. – Đã cam kết rồi mà.

Thế đấy, tất cả những đứa khác đều ở đó. Tôi chẳng có lựa chọn nào khác.

Grunt cởi quần ra và tôi bắt đầu vẽ bằng tay trái. Tôi không nghĩ được phải vẽ gì.

- Nhanh lên. – Grunt gầm gừ. – Thầy ấy sắp đến rồi đấy. – Grunt đang giương giương tự đắc. Cậu ta biết rằng cậu ta sắp lừa được tôi một lần nữa.

Tôi vừa kịp hoàn thành xong những nét cuối cùng thì chiếc xe đến gần. Chiếc Falcon của thầy Bellow.

Chúng tôi chạy tản ra và nấp gần đó. Kevin Grunt chìa bộ mông trần qua cái lỗ ở bụi cây. Tôi nhắm chặt mắt lại và nín thở.

Có tiếng phanh xe. Tiếng cửa xe mở ra. Thầy Bellow nhảy ra ngoài. Cả một ai đó nữa. Có thêm một người nữa trên xe.

Grunt chuồn đi. Cậu ta kéo quần lên và chạy biến vào bụi rậm. Không có cách nào thầy Bellow biết được đó là ai.

Thầy Bellow đang đứng đó, người run bần bật. Thầy ấy thở khục khịt qua hai lỗ mũi hệt như một con ngựa. Tôi chưa bao giờ thấy ai tức giận đến thế trong đời mình.

Thầy ấy chỉ nói có hai từ. Nhưng chúng là hai từ vô cùng khủng khiếp. Hai từ đó báo hiệu ngày tận thế.

- Kevin Grunt. – Thầy ấy phun ra.

Thầy Bellow nhảy trở lại vào xe và lái đi. Tôi biết rõ ngày mai sẽ là ngày tận thế của Kevin Grunt. Thầy Bellow đã biết đó là cậu ta. Điều đó chẳng có gì phải nghi ngờ cả.

7

Vậy đó, Grunt đã nhận được sự trừng phạt một cách xứng đáng. Cậu ta bị cấm túc ba buổi sáng thứ bảy. Và chẳng ai cảm thấy thương xót cậu ta cả. Không một ai.

Dẫu vậy, sự trừng phạt mà cậu ta nhận được cũng tồi tệ như của tôi. Tôi đã bỏ lỡ cơ hội được trưng bày tranh ở Bào tàng Quốc gia.

Tối hôm đó, tôi cảm thấy thật khủng khiếp. Cho đến khi chuông điện thoại reo.

- Cửa con đấy. – Bố nói.

- Vâng, gì đấy ạ? – Tôi hỏi trong điện thoại

Tôi lắng nghe. Tôi vui vẻ lắng nghe. Đó là bà giám đốc Bảo tàng Quốc gia.

- Hôm nay tôi đi về cùng thầy Bellow. – Bà ấy nói. – Và một bức tranh chìa ra trước mặt tôi từ bụi rậm. Một bức vẽ rất lạ thường. Tôi tin rằng cháu là một họa sĩ. Một họa sĩ vẽ tay trái theo như lời họ nói với tôi.

- Thưa, vâng. – Tôi lúng túng

- Nó thật đẹp. – Bà giám đốc nói. – Tôi muốn cháu trao cho chúng tôi một bức tranh nào đó để treo trong triển lãm.

Ôi, khỏi nói tôi sung sướng đến mức nào. Bố rất tự hào. Bố ra ngoài và mua về cho tôi một cuốn sách kể về họa sĩ Van Gogh, người đã tự cắt tai mình. Thật khó để đọc những chữ viết trong đó. Nhưng thật vui là tôi đã bắt đầu đọc được chúng. Vì tôi cần phải biết câu chuyện kết thúc như thế nào mà.

Blue cũng rất tự hào về tôi. Cậu nói:

- Cậu quả là thiên tài, Adam, nhưng cậu may đấy. Làm sao thầy Bellow lại biết đó là cái môn trần của Grunt chứ? Và cậu đã vẽ cái gì lên đó vậy?

Blue cười ồm lên khi nghe thấy câu trả lời của tôi.

- Tớ vẽ một khuôn mặt. – Tôi nói. – Một khuôn mặt với một cái mũi dài. Tớ nghĩ thầy Bellow nhìn là nhận ra đó là ai ngay mà.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Chân thối

1

- Không. – Bố hét lên. – Làm ơn đừng. Không, không, không. Xin rủ lòng từ bi. Làm ơn, Berin, đừng làm thế. – Bố khuyu gối xuống và bắt đầu cầu xin.

- Thật buồn cười. – Tôi nói và tháo một chiếc giày thể thao ra.

Bố lăn lộn trên sàn nhà.

- Bố sắp chết rồi. – Bố la lên. – Bố không thể chịu đựng được đâu. – Bố bịt chặt mũi và nhìn tôi tháo chiếc giày còn lại ra.

Để tôi nói về chuyện xấu hổ này. Bố rõ ràng đã là người lớn rồi. Bố tôi đấy. Thế mà lúc này đây, bố cư xử hết như một đứa trẻ lớp ba vậy. Bố luôn làm vậy mỗi khi tôi đi đánh tennis về.

Tôi cảm thấy như bị xúc phạm.

- Con chả ngửi thấy mùi gì cả. – Tôi nói.

- Con cứ thử hít vào xem nào. – Bố khịt khịt mũi.

Đã thế em gái tôi, Libby, lại còn để thêm vào:

- Cáo thì có bao giờ ngủi được mùi của nó đâu. – Nó nói với một cái mũi nhăn lại.

Để tôi nói về chuyện tôi tệ này. Tôi đến phát ốm với họ vì lúc nào cũng giờ trò đó mỗi khi tôi cởi giày. Tôi nhét đôi tất vào đôi giày thể thao và uỳnh ạch bước về phòng mình. Tôi quăng mình lên giường và nhìn quanh phòng. Garlic đang chạy quanh trong lồng của nó. Tôi chạm nhẹ ngón chân cái vào thanh chắn lồng.

Garlic là con chuột cảnh của tôi.

- Ít nhất thì cũng có mày thích tao. – Tôi nói.

Con chuột nhỏ chẳng nói gì cả. Không có gì ngoài một tiếng rít nho nhỏ. Thực ra thì đang có cái gì đó khác thường. Garlic hít hít, đánh hơi trong không khí. Rồi nó nhắm tịt hai mắt và lăn đùng ra.

Tôi chạy lại và vỗ vỗ vào cái lồng. Không có gì xảy ra cả. Không, dù chỉ là một cử động nhỏ. Mới đầu tôi nghĩ nó chết rồi nhưng sau đó tôi để ý thấy xương sườn của nó nhấp nhô. Nó vẫn đang thở.

Tôi chạy ra khỏi phòng để tìm bố. Nhưng ngay khi vừa chạy đến cửa phòng, tôi thấy Garlic ngồi dậy và hít hít mũi. Nó ổn rồi. Tôi chạy ngược lại chỗ nó. Nó bắt đầu lảo đảo như thể bị say ấy. Rồi nó đổ sụp xuống và ngất lịm đi. Tôi đi ra xa và đứng ở một góc phòng chờ đợi. Garlic ngồi dậy và chạy quanh một cách vui vẻ.

Có cái gì đó khác thường đang diễn ra. Bất cứ khi nào tôi lại gần cái lồng là Garlic lăn đùng ra ngất. Khi nào tôi ra xa thì nó lại tỉnh dậy. Con chuột này bị dị ứng với tôi rồi.

Tôi nhìn xuống chân mình. Không thể nào. Có thể không nhỉ? Không. Chúng chẳng tệ đến thế. Tôi đi đôi dép trong nhà vào và lại gần cái lồng. Garlic rất vui vẻ. Tôi chậm chậm bỏ một chiếc dép ra và giờ bàn chân trần ra trước thanh chắn lồng.

Garlic ngã sụp xuống như một hòn đá. Nó còn không có đủ cả thời gian để mà chun mũi lại nữa. Tôi lại đi dép vào. Garlic lại ngồi dậy và vui vẻ hít hít không khí.

Thật là điên. Chân tôi bốc mùi kinh đến nỗi nó khiến con chuột ngất xỉu đi. Như là thuốc mê ấy. Tôi cần phải đổi mặt với chuyện này. Tôi không ngủi thấy gì cả. Tôi có đôi chân bốc mùi khủng khiếp nhất thế giới.

Tôi đi ra vườn sau để tìm con mèo nhà mình. Nó đang liếm người dưới ánh nắng mặt trời.

- Đây cơ mà, Fluffer. – Tôi nói. – Nó nhìn lên khi tôi chìa bàn chân trần ngay trước mặt nó.

Mắt nó trắng dã ra và nó ngã nhào lên mặt đất. Ngất xỉu luôn rồi. Tôi xỏ bàn chân vào chiếc dép đi trong nhà và thế là Fluffer lại tỉnh lại, kêu một tiếng “meo” rõ to. Nó chạy vọt qua hàng rào.

Thật là điên. Chân của tôi cũng tác dụng cả lên con mèo.

Một âm thanh ầm ĩ dội đầy trong không khí. Tiếng chó sủa. Đó là tiếng sủa của con chó chết tiệt dưới phố. Tên nó là Ohda và nó sủa suốt đêm. “Gâu, gâu, gâu”. Cứ thế, nó cứ sủa cả đêm. Hầu như đêm nào bạn cũng không thể ngủ được vì tiếng sủa của nó.

Tôi mỉm cười một mình. Đó là cơ hội lớn của tôi. Tôi bỏ đôi dép đi trong nhà ở hiên nhà và chạy xuống phố. Ohda là một con chó to khủng khiếp. Nó là giống chó Bécgiê Đức. Nó gầm gừ và táp vào thanh chắn chuồng với hàm răng chắc khỏe của nó. Tôi thấy vui là nó không thể ra ngoài được. Tôi cẩn thận tiến lại gần cánh cổng và chìa một chân ra. Ohda đột ngột ngừng sủa và hít hít mũi đánh hơi. Nước mắt nó chảy ra. Nó giơ chân lên mũi và dùng móng vuốt cào lấy cào để. Rồi nó lăn ra và rên rĩ.

Con chó tội nghiệp đang chịu đựng một cách khổ sở. Giống như bố lẫn lộn trên sàn và giả vờ như sắp chết đến nơi ấy. Đột nhiên, Ohda kêu ăng ẳng rồi rít lên. Con chó to lớn nhảy bổ về một góc sân tít xa và ngồi xuống chằm chằm nhìn tôi như thể tôi là một con quái vật vậy. Ohda đang rất sợ hãi.

3

Tôi bước chậm về nhà, vừa đi vừa trầm tư suy nghĩ. Đôi chân tôi có thể làm cho chuột ngất xỉu. Và cả mèo nữa. Nhưng chó thì không. Chúng chưa đủ mạnh đối với chó. – “Hắn là do chó to quá”. – Tôi tự nhủ.

Bố đang ngồi trên ghế sofa xem tivi. Khi tôi bước vào nhà, bố bịt ngay mũi lại.

- Ôi, Berin. – Bố rên rĩ. – Chân con bốc mùi ghê quá. Đi tắm đi con.

Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Cả thế giới này đang chống lại tôi. Bố lại bắt đầu trêu chọc tôi. Garlic thì ngất lịm đi. Fluffer thì cũng chung số phận. Ohda chỉ còn dám rên rĩ. Ngay cả những con vật đó cũng không thích tôi.

Tôi chạy vọt ra khỏi nhà và đóng sầm cửa lại. Tôi cứ cắm đầu chạy xuống phố mà không biết

mình chạy đi đâu. Nước mắt tôi trào ra. Tôi rất yêu động vật. Như thế thật không công bằng. Tôi sinh ra đời với đôi chân bốc mùi khủng khiếp. Tôi thật vô phương cứu chữa rồi.

Một lát sau, tôi thấy mình đã chạy ra đến bãi biển. Thủy triều đã dâng lên và nước biển đã chia đảo Rùa ra khỏi bờ. Tôi cảm thấy khá hơn một chút. Đảo Rùa. Môn thể thao yêu thích của tôi. Và chỉ ba tháng nữa thôi, vào tháng Mười Một, điều yêu thích của tôi sẽ đến.

Shelly già cỗi, một trong những con rùa biển cuối cùng của Nam Thái Bình Dương, sẽ lên người lên bờ để đẻ trứng. Nếu bạn may mắn và biết chọn chỗ quan sát bạn có thể có mặt ở đó khi con rùa lên bờ. Năm nào cũng vậy, vào ngày 20 tháng Mười Một, con rùa đó cũng bò lên đó để đẻ trứng.

Trước đây, cứ vào mùa hè, dễ phải có đến hàng trăm con rùa bò lên bãi biển này. Nhưng người ta đã bắt chúng để nấu súp. Và cả ăn trộm trứng của chúng nữa. Bây giờ dường như chẳng còn con rùa nào cả. Tôi biết nơi Shelly già cỗi sẽ bò vào bờ. Nhưng tôi không nói với một ai. Không một ai cả. Shelly già cỗi dễ phải đến hai trăm tuổi rồi ấy. Tôi không thể chịu nổi nếu có chuyện gì không hay xảy đến với nó. Và cả trứng của nó nữa.

Những con chim mòng biển sà xuống và quây thành một bầy lớn trên bãi cát. Tôi đi lại phía chúng. Khi tôi đến gần chúng bắt đầu gục xuống. Lần lượt hết con này đến con kia, chúng nằm la liệt trên bãi biển như những xác chết ấy.

Ngay cả lũ chim mòng biển cũng ngất xỉu khi chúng ngửi thấy mùi chân của tôi. Mặt tôi méo xệch. Tôi cần phải rửa sạch hai chân ngay. Tôi lội xuống làn nước mặn và hướng về phía đảo Rùa. Cát xoáy giữa những ngón chân tôi. Nước biển thật lạnh và thật sạch.

Tôi nhìn lại phía sau và thấy lũ mòng biển bắt đầu tỉnh lại. Chúng bay lên và đập đập cánh. Một vài con bay theo tôi sang phía bên kia. Chúng bay vụt qua bãi cát và lại gần tôi khi tôi bước ra khỏi mặt nước. Không có chuyện gì xảy ra cả. Lũ mòng biển không bị ngất xỉu. Nước biển đã rửa sạch những mùi đó đi. Động vật trên thế giới lại được an toàn rồi.

4

Tôi nhìn dọc bờ cát và nhú mày suy nghĩ. Có những dấu chân hằn trên cát. Chúng chạy dọc theo bãi biển ra phía xa xa. Tôi luôn có cảm giác như đảo Rùa là nơi riêng tư đặc biệt của tôi. Tôi không muốn có ai khác đến đó cả. Trên thế giới này có những kẻ rất dã man nên càng có ít người biết về Shelly già cỗi càng tốt.

Tôi đi theo những dấu chân đó khoảng chừng một kilômét. Cuối cùng, chúng dẫn tôi tới một cái đồng rất lớn trên biển. Tôi lẳng lặng đi vào trong và men theo cạnh cái vũng sâu dần xuống thềm đá sâu phía dưới. Đây là một nơi lý tưởng để câu tôm. Có ba đứa trẻ đang hạ một cái giỏ

tôm xuống nước. Đó là Horse và bạn nó. Lúc đầu bọn nó chưa nhìn thấy tôi.

- Cả giỏ trống không. – Horse nói. – Ngay cả đến một con tôm chết tiệt. – Tao cá là có ai đó đã ở đây và ăn trộm chúng.

Horse là một đứa cực kỳ to con. Tất cả lũ bạn của nó đều to con. Greg Baker là bạn thân nhất của nó.

- Hãy đợi đến hai mươi tháng Mười Một. – Nó nói. – Ta sẽ thưởng thức món súp rùa. – Tất cả bọn chúng phá lên cười.

- Và cả món trứng rùa ồplết nữa chứ. – Horse nói.

Tôi không thể tin được những gì mình vừa nghe thấy. Bọn nó đã lên kế hoạch để bắt Shelly già cỗi. Sau hai trăm năm tự do bơi trong nước biển con vật già cỗi đó sẽ kết thúc cuộc đời mình trong món súp. Như thế thật không phải một chút nào. Đầu óc tôi quay cuồng. Tôi nhảy ra từ phía sau tảng đá.

- Bọn mày không thể làm như vậy. – Tôi hét to. – Bây giờ còn rất ít rùa. Nó có thể là con cuối cùng đấy.

Tất cả bọn chúng đều quay lại và nhìn tôi.

- Một tên gián điệp. – Horse nói.

- Berin Jackson. – Thằng bạn Greg của nó thêm vào. Kẻ bé nhỏ yêu động vật. Thật đáng thương.

Đứa còn lại đi cùng bọn chúng thường được gọi là Thistle. Tôi không để ý là nó đang lên vòng về phía sau tôi. Tôi tức phát điên lên nên chẳng để ý đến gì khác cả.

- Bọn mày không thể làm hại con rùa đó. – Tôi hét lên. – Nó sẽ được bảo vệ.

- Thế ai sẽ ngăn chúng tao lại đây? – Greg nhăn nhó.

- Tao. – Tôi hét to. – Tao sẽ kể với bố tao.

Chúng ngĩ ngợi một lúc.

- Chúng ta sẽ không làm hại con rùa đó, đúng không? – Horse cười cợt.

- Không. – Hai đứa kia nói.

Tôi biết bọn chúng đang nói dối. Và chúng cũng biết là tôi không tin chúng. Nhưng tôi chẳng có thể làm gì khác được. Tôi không thể buộc tội ai đó chỉ vì những gì họ có thể sẽ làm.

- Tóm lấy nó. – Horse hét to.

Thistle tóm lấy tôi từ phía sau. Hai đứa kia mỗi đứa tóm một chân tôi. Chúng khênh bổng tôi lên không khí.

- Thả tao ra, bọn hèn hạ. – Tôi quát to. Nước mắt tôi trào ra. Tôi cố chớp mắt ngăn lại khi chúng quăng tôi lên cao hơn. Tôi chống trả và đá chân nhưng chúng quá khỏe.

Rồi chúng đột ngột buông tôi ra. Tôi bay trong không khí rồi rơi đánh tôm xuống vũng nước sâu. Tôi cứ chìm, chìm xuống, rồi tôi ngoi lên mặt nước. Tôi nhổ nước mặn ra và bơi về phía bãi đá. Bọn kia đã bỏ đi. Chúng cười cợt và ném những lời chế giễu về phía tôi.

5

Đó là ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời tôi. Những con vật ngất xỉu vì đôi chân của tôi. Bị những kẻ bắt nạt quăng xuống nước. Và giờ thì Horse và lũ bạn của nó chuẩn bị bắt Shelly.

Tôi đi dọc bãi biển trở về nhà, run rẩy và lạnh cóng. Tôi nghĩ đến con rùa già. Hai trăm năm trước nó đã ra đời trên bãi biển này. Mẹ của nó chắc đã đẻ được một số trứng. Khi thủy triều xuống những con rùa con đã nở ra và cố bò về với nước. Lũ mòng biển đã tấn công và ăn hầu hết bọn chúng. Cá dưới biển cũng nuốt chửng những con còn lại.

Shelly già cỗi có lẽ là con duy nhất sống sót. Suốt hai trăm năm nay có vẫn bơi trong nước biển và tồn tại. Vậy mà giờ đây Horse và lũ bạn xấu xa của nó lại định bắt mất nó.

Tôi không thể làm gì cả. Nếu tôi kể với bố mẹ về bọn nó thì bọn nó sẽ chối ngay và nói rằng tôi bịa chuyện. Tôi biết rõ bọn chúng mà. Chúng học cùng lớp tôi ở trường. Tôi đã từng gặp phiền phức với bọn chúng. Chúng quá khỏe với tôi. Tôi không thể tự mình trị chúng được.

Hay là tôi có thể nhỉ?

Đột nhiên tôi nảy ra một ý. Ba tháng. Tôi có ba tháng để chuẩn bị trước khi Shelly già cỗi bò lên bờ và đào lỗ đẻ trứng. Ba tháng có lẽ là đủ rồi. Có thể nó sẽ có tác dụng. Nó sẽ có tác dụng. Tôi có thể cứu được con rùa nếu tôi sử dụng đến đầu óc của mình.

Và cả đôi chân của tôi nữa.

Tối hôm đó tôi đổ ngắn kéo dựng tất ra. Tôi có sáu đôi tất màu xanh. Mẹ đã mua chúng trong một lần hạ giá. Tôi xỏ một đôi tất vào chân. Rồi tôi đi giày thể thao vào. Sau đó tôi chui vào bộ đồ ngủ. Mãi tôi mới xỏ được chân qua ống quần vì chân vẫn đi giày.

Tôi lăn ra giường. Nhưng tôi cảm thấy hơi tội lỗi. Tôi kéo chăn ra và nhìn khăn trải giường. Đôi giày thể thao để lại một vết rất bẩn trên khăn trải giường. Tôi nháy khỏi giường và bò vào trong bếp. Tôi tìm thấy hai cái túi nhựa sạch. Vừa in. Tôi Trùm chúng lên đôi giày và buộc chúng quanh mắt cá chân bằng một cái dây chun. Thật tuyệt. Tôi trùm chăn lên và nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Tôi có một giấc mơ rất đẹp.

Sáng hôm sau, tôi phải đối mặt với một vấn đề khác. Tắm. Ngay khi không có ai tôi lên vào phòng tắm và khóa cửa lại. Tôi không muốn con bé Libby bắt gặp mình. Nó sẽ sinh chuyện ngay cho mà xem.

Vòi tắm gắn trên tường của phòng tắm. Tôi cắm dây vào ổ cắm và xả nước xuống. Khi bồn tắm đầy nước tôi cởi bộ đồ ngủ ra và hạ người xuống. Nhưng tôi gác hai chân lên thành bồn tắm. Tôi không thể để ướt đôi giày thể thao được. Và tôi cũng không thể tháo nó ra được. Nếu không thì kế hoạch của tôi thất bại mất.

Tối hôm đó, trước khi đi ngủ, tôi lôi ra một đôi tất màu xanh sạch ra khỏi tủ. Tôi đi ra ngoài và cọ chúng xuống đất. Rồi tôi quăng chúng vào giỏ giặt. Bằng cách đó mẹ sẽ nghĩ rằng tôi đã đi đôi tất bẩn đó và sẽ không nghi ngờ gì.

Sáng nào, tối nào tôi cũng làm y như thế. Tôi tự hỏi không biết nó có tác dụng không. Tôi lên kế hoạch sẽ không tháo giày ra trong ba tháng.

Đó là một kế hoạch đầy ma mánh. Thường thì tôi sẽ không thực hiện nó. Không, dù vì bất cứ lý do gì. Nhưng đây lại là một việc hoàn toàn khác. Tôi cần phải cứu Shelly khỏi lũ người đó. Và đôi chân bốc mùi là vũ khí duy nhất của tôi.

Nếu đôi chân của tôi có thể khiến một con mèo ngất xỉu chỉ trong một ngày thôi thì tưởng tượng xem chúng có thể làm gì sau ba tháng nữa. Ba tháng trong chỉ một đôi tất và đôi giày duy nhất. Ba tháng không cởi đôi giày thể thao ra. Đúng là một ý tưởng hay. Thật là cừ khôi. Tôi mỉm cười với chính mình. Tôi thực sự hy vọng nó sẽ có tác dụng.

6

Thế nhưng mọi chuyện rất khó khăn. Bạn có thể tưởng tượng được mẹ sẽ nói gì nếu mẹ biết

tôi đi giày lên giường đi ngủ rồi đấy.

Mà tôi lại còn phải tìm cách để Libby không phát hiện ra chuyện đó nữa chứ.

Suốt ba tháng, đêm nào cũng vậy, tôi leo lên giường đi ngủ với đôi giày thể thao vẫn đi trên chân. Và đêm nào tôi cũng đi ra ngoài, bôi bẩn một đôi tất và cho chúng vào giỏ giặt. Bố mẹ không nghi ngờ gì cả. Mặc dù mấy lần tôi suýt bị phát hiện ra.

Một hôm mẹ nói:

- Tất của con không có mùi như mọi khi, Berin. Hẳn là con đã chịu khó rửa chân hơn nhiều.

Tôi chỉ lịch sự cười đáp lại mà không nói một lời nào cả.

Ở trường, tôi cũng gặp vấn đề với thầy giáo dạy thể dục. Tôi đã giả mạo chữ ký ở tờ giấy xin phép để không tham gia môn bóng đá và thể dục dụng cụ.

- Những vết chai chân đó có vẻ mất nhiều thời gian để khỏi nhỉ. – Một hôm thầy ấy nói với tôi như vậy. Tôi chỉ cười và cà nhắc bước đi một cách chậm chạp.

Ba tháng trôi qua và tôi không tháo giày và tất dù chỉ một lần. Tôi luôn hi vọng và hi vọng rằng kế hoạch của tôi sẽ có tác dụng. Tôi biết rõ Horse và lũ bạn của nó cũng đang lên kế hoạch để bắt Shelly già cỗi. Chúng cười khẩy mỗi khi tôi đi ngang qua chúng ở trường.

Cuối cùng thì ngày đó cũng đến. Ngày hai mươi tháng Mười Một. Thủy triều sẽ bắt đầu dâng cao vào lúc bốn giờ ba mươi. Lúc đó bạn tôi đã tan học. Shelly già cỗi sẽ không đến đó cho đến khi thủy triều dâng cao nhất. Và bọn kia giờ thì chưa thể làm gì được vì chúng đang ở trường.

Suốt buổi sáng, mọi chuyện diễn ra rất tốt đẹp. Nhưng sau giờ ăn trưa thì khác. Tôi bước vào lớp và ngồi vào chỗ của mình. Hôm nay trời rất nóng. Ruồi nhặng bay vo vo trong không khí nhóp nhép. Thầy Lovell đang ngồi ở chỗ bàn giáo viên và lau mồ hôi ở lông mày. Tôi nhìn quanh. Trong lớp có ba chỗ trống.

Horse và lũ bạn nó không có ở đó.

Chúng đã trốn học. Và tôi biết rõ chúng đang ở đâu. Dưới bãi biển. Chờ tóm Shelly già cỗi.

Cả người tôi lạnh toát. Sẽ thế nào nếu Shelly già cỗi đến sớm hơn thường lệ? Sẽ thế nào nếu tôi nhầm về lúc thủy triều lên? Món súp rùa. Tôi không thể chịu được khi nghĩ về chuyện đó.

- Thầy Lovell. – Tôi hét lên. – Em cần phải về nhà. Em đã quên một thứ. Horse sắp bắt mất

Shelly già rồi.

Tất cả học sinh trong lớp đều nhìn tôi. Chúng nghĩ tôi bị điên. Thầy Lovell cau mày. Thầy không thích ai tự động lên tiếng mà không giơ tay xin phép cả.

- Đừng có ngớ ngẩn thế, Berin. – Thầy ấy gầm gừ. – Chúng ta không được phép để học sinh rời khỏi trường mà không có sự xin phép của phụ huynh.

- Nhưng em phải đi. – Tôi hét to. – Shelly già rồi sắp... Thầy Lovell cắt ngang. Thầy ấy đang rất tức giận.

- Ngồi xuống, cậu bé và hãy xem xét lại hành động của mình.

- Thầy không hiểu... - Tôi bắt đầu.

- Tôi hiểu là cậu sẽ phải đợi bên ngoài văn phòng thầy hiệu trưởng nếu cậu không im miệng lại. – Thầy ấy nói.

Tôi ngồi xuống. Thật chẳng ích gì. Trẻ con chẳng có quyền lực gì. Chúng chỉ được phép làm những gì người khác bảo mà thôi.

Hay là trẻ con cũng có quyền lực nhỉ?

7

Tôi nhìn xuống chân. Tôi nhìn vào đôi giày thể thao và đôi tất xanh đã ba tháng nay tôi không cởi ra rồi. Tôi cúi xuống và tháo dây giày ra. Rồi tôi cởi giày và tất ra.

Tôi bước ra lối đi ở giữa. Với đôi chân trần.

Cả lớp học đột nhiên lặng ngắt. Tóc dựng đứng lên sau gáy tôi. Tôi nhìn xuống chân. Những cái móng chân cong cong, dẹt sì mọc ra từ những ngón chân thối um của tôi. Hai ống chân gầy, bé của tôi dính đầy sợi màu xanh của tất. Những mạch máu lồi lên như những con sông tắc nghẽn dưới lớp mỡ chân. Không khí dường như mờ đi, ngột ngạt vì mùi hôi thối váng vất.

Tôi khịt mũi. Chẳng có gì cả. Tôi không ngửi thấy mùi gì cả. Nhưng những người khác thì có.

Lũ ruồi nặng chịu hậu quả đầu tiên. Chúng rơi như mưa từ trên trần xuống. Chúng rơi lộp bộp xuống sàn mà chẳng kịp vo ve lấy một tiếng.

Thầy Lovell nhảy dựng lên như thể bị đóng đinh vậy. Rồi thầy ấy đổ sụp xuống mặt bàn. Ngất xỉu. Thật là một kết thúc như mơ. Mọi người đổ sụp lên nhau. Họ ngã nhào lên nhau như thể họ vừa hít phải một thứ khí chết người ấy.

Họ vẫn sống thôi. Nhưng giờ họ đang ngủ và cả ngày nữa. Những nạn nhân của đôi chân thối của tôi.

Tôi ước gì có thể nói rằng mình thấy nụ cười trên môi họ. Nhưng họ không cười. Mặt họ đang nhăn lại hết như những cây bắp cải ôi.

8

Tôi chạy ra khỏi lớp và băng qua sân trường. Bác bảo vệ đang đổ hết rác trong thùng vào lò đốt. Bác ấy thả rơi cái thùng rác và đổ oạch người xuống ngất xỉu khi tôi chạy ngang qua.

Cái mùi được tích trữ suốt ba tháng của tôi thật mạnh mẽ. Nó có thể có tác dụng với khoảng cách xa là mười mét. Horse và lũ bạn của nó sẽ không có cơ hội. Chúng sẽ không thể đến gần tôi được.

Nhưng tôi phải nhanh lên. Nếu Shelly già cỗi đến sớm... Ôi, tôi không chịu được khi nghĩ đến điều đó.

Xe buýt ra bãi biển đang dừng ở lề đường. Tôi chỉ có một đô la. Vừa đủ. Tôi nhảy lên bậc xe buýt.

- Làm ơn đến đảo Rùa. – Tôi nói với người lái xe.

Chú ấy không trả lời. Chú ấy đã ngất xỉu trên ghế ngồi trong khi động cơ xe vẫn nổ. Tôi nhìn dọc theo các hàng ghế. Tất cả hành khách đang gục đầu xuống. Tôi đã đầu độc họ rồi.

- Ôi, không. – Tôi nhảy khỏi xe buýt và chạy thẳng ra bãi biển. Đường ngắn nhất dẫn thẳng ra đó là chạy xuyên qua cửa hàng mua bán.

Tôi thật sự không muốn chạy chân trần qua thị trấn nhưng đây là trường hợp khẩn cấp. Tôi chạy qua một bà đang đi xe đạp. Bà ấy ngất xỉu ngay lập tức trong khi xe đạp vẫn chạy dọc trên đường. Cái xe đạp nghiêng ngã rồi đâm sầm vào bụi rậm.

Điều đó thật tệ. Không ai có thể lại gần tôi mà không bị ngất xỉu. Tôi chạy lại để giúp bà ấy nhưng hai mắt bà ấy đã nhắm chặt. Điều tốt nhất tôi có thể làm là tránh xa bà ấy càng nhanh càng tốt.

Tôi chạy vào cửa hàng mua sắm. Mọi người ngã lăn ra đất khi tôi đến gần. Tôi dừng lại và nhìn quanh.

Cả đường phố lặng như tờ. Cả hàng trăm người đang ngất xỉu trên đường và trong cửa hàng. Một chú cảnh sát đang ngáy khò khò ngay giữa đường. Tôi cảm thấy như mình là người duy nhất tỉnh táo trên thế giới này vậy.

Đột nhiên tôi cảm thấy thật cô đơn. Và buồn nữa.

Nhưng rồi tôi nghĩ đến Shelly già cỗi. Con rùa tội nghiệp, không cách tự vệ đó giờ chắc đang lê cái mai cổ lổ của nó lên bãi biển. Tới chỗ Horse và cái nồi nấu súp của nó.

Tôi chạy tiếp. Tim tôi đập thành thịch. Hai đầu gối tôi rú vào nhau. Chân tôi bốc mùi thối kinh khủng.

- Shelly già cỗi. – Tôi nói to. – Tao đến đây. Tao đến đây.

Tôi cứ chạy rầm rập, không kịp dừng lại để nhìn những người xung quanh tôi đang ngã sụp xuống như lá mùa thu.

Cuối cùng tôi cũng đến được bãi biển. Thủy triều đã lên. Một dòng nước mạnh ngăn giữa tôi và đảo Rùa. Một bầy mòng biển đang bay quanh trên đầu tôi. Rồi chúng rơi lộp độp xuống đất hết như những cái máy bay mất phi công vậy.

Đôi chân tôi vẫn phát huy tác dụng. Chúng chưa bao giờ mạnh đến thế.

Tôi chăm chú nhìn mặt nước đang dồn sóng. Tôi nhìn dọc bãi biển để tìm một chiếc thuyền. Không có. Tôi nhìn xuống đôi chân thối của mình. Giá mà tôi có thể bay được. Lấn trong tiếng gió, tôi nghĩ mình vừa nghe thấy những tiếng cười xấu xa.

- Shelly già cỗi. – Tôi lẩm bẩm. – Tao đến đây. Tôi nhào xuống nước và lội về phía hòn đảo.

Những ngón chân tôi chìm trong cát. Tôi có thể nhận thấy những viên sỏi đang cứa vào da thịt mình. Rửa sạch đi những vết tích trữ suốt ba tháng. Nước rất sạch, lạnh và mặn. Liên tục, tôi phải chống chọi với những con sóng nổi tiếp nhau. Quạt nước. Nhảy lên. Nước mắt chảy ròng ròng. Cuối cùng tôi cũng đến được phía bên kia.

Lũ mòng biển láo nháo chạy quanh chân tôi. Chúng đã tỉnh lại. Thậm chí chúng còn chẳng ngáp lấy một cái nữa.

Tôi nhìn xuống những ngón chân trắng ngần. Chúng thật sạch sẽ. Nước biển đã lấy đi sức mạnh của chúng. Cái mùi mà tôi đã tích trữ suốt ba tháng trời. Nó biến mất rồi. Bị rửa sạch đi bởi muối và cát.

Không thấy bóng dáng ba kẻ bắt nạt kia. Nhưng tôi biết phải tìm chúng ở đâu. Tôi lê người, trèo lên chốc một đụn cát lớn và chăm chú nhìn dọc bãi biển. Chúng đang ở đó. Và ở kia, trong làn nước trong xanh có một cái bóng đang di chuyển. Đó là Shelly già cỗi.

Horse và hai đứa bạn chưa nhìn thấy nó. Vẫn còn cơ hội. Tôi quăng người khỏi đụn cát và chạy lại chỗ chúng, vừa chạy vừa la hét. Cố gắng khiến chúng phân tâm khỏi thứ đang tìm kiếm.

Nó có tác dụng ngay. Chúng quay lại và nhìn tôi chạy đến gần. Tôi cần phải khiến chúng đi khỏi đây. Một khi chúng nhìn thấy con rùa chúng sẽ biết ngay nó sẽ đẻ trứng ở chỗ nào trên bãi biển. Ngay cả khi Shelly có trốn thoát thì chúng cũng sẽ đào quanh và tìm thấy chỗ trứng.

Tôi biết có tranh cãi với chúng cũng chẳng ích gì. Chúng sẽ không chịu nghe. Tôi cần phải nói gì đó có ý nghĩa cơ.

- Đồ óc bả đậu. – Tôi yếu ớt nói với Horse. Tôi cảm thấy thật ngu ngốc. Câu đó không được nói ra đúng cách. Nghe chẳng có gì là mạnh mẽ cả. Tôi giờ nắm đấm ra. – Cút khỏi đảo này. – Tôi ra lệnh.

- Ai sẽ khiến chúng tao đi đây? – Horse cười nhạo.

- Tao. – Tôi nói.

Tôi cảm thấy mình thật bé nhỏ. Chúng là những đứa rất to con. Chúng tiến lại gần tôi với những khuôn mặt gầm gừ.

Tôi quay người và bỏ chạy.

- Bắt lấy nó. – Chúng hồi hả đuổi theo tôi. Tôi bò lên trên đụn cát và leo lên cao hơn. Tôi cảm thấy tiếng thở phì phò của chúng ở phía sau mình. Bãi cát dẫn tới mỏm đá. Đá cửa sâu vào đôi chân trần của tôi. Chúng đau phát điên lên. Tôi tập tễnh chạy chậm lại. Những ngón chân tôi đang chảy máu ròng ròng. Không ăn thua rồi. Bọn chúng sắp tóm được tôi rồi.

Tôi quay người và nhìn thẳng vào bọn kia. Đằng sau chúng, xa xa phía bên dưới, tôi có thể thấy rõ Shelly già cỗi đang bò dần trên cát. Chúng vẫn chưa nhìn thấy nó. Chưa nhìn thấy.

Thistle lại vòng ra phía sau tôi. Chúng tiến lại gần. Tôi cố tìm một thứ gì đó để tự vệ. Không có gì cả. Tôi thò tay vào túi áo tuyệt vọng tìm kiếm. Những ngón tay của tôi tìm thấy một thứ gì đó rất có tác dụng.

- Lùi lại! – Tôi hét to. – Nếu không tao sẽ dùng đến thứ này.

Horse phá lên cười.

- Chúng ta mà lại sợ một đôi...

Nó chẳng bao giờ nói hết được câu đó cả. Nó ngã vật xuống đất như một cái cây đổ vậy. Hai đứa kia cũng thế. Chúng đang nằm ngất xỉu trên cát. Tôi giơ cao đôi tất thối của tôi lên không khí. Trời ạ, chúng đầy sức mạnh.

11

Tôi để đôi tất lại cạnh chỗ những kẻ bắt nạt đang ngất xỉu. Rồi tôi đi xuống bãi biển.

Shelly già cỗi đang đào một cái hố với cái chân chèo của nó. Chầm chậm và đau đớn, nó đào, đào và đào mãi. Nó cần được giúp đỡ.

- Đừng lo. – Tôi nói. – Tao sẽ không làm đau mày đâu.

Sau đó, tôi ngồi cách xa đó một chút và chứng kiến cảnh ngoạn mục đó. Tôi nhìn những quả trứng rùa rơi xuống hết như những cái hạt bung ra khỏi cái vòng cổ bị đứt. Mặt trời khuất dần xuống biển, khiến con rùa già trông vàng rực.

Tôi quan sát Shelly phủ chỗ trứng đó và rồi bò dần về phía mặt nước. Ngay khi chạm đến mép nước, nó quay lại và gật đầu như thể nó muốn cảm ơn tôi vậy.

- Đừng nghĩ gì cả. – Tôi nói. – Giũo trứng của mày đã an toàn rồi. Hẹn gặp mày sang năm nhé.

Tôi phải thú nhận rằng nước mắt tôi trào ra đầm đìa khi tôi nhìn thấy nó chìm dần xuống mặt nước và bơi sâu xuống ánh trăng bàng bạc lấp lánh.

Tôi quay lại và tìm đôi tất. Tôi quăng nó xuống biển và chờ đợi. Ngay lập tức Horse và bạn nó bắt đầu ngọ nguậy. Chúng ngồi dậy và căng mắt nhìn vào bóng tối. Chúng không thể hiểu nổi. Trời vẫn sáng khi chúng ngất đi. Chúng không biết mặt trời đã biến đi đâu.

Đột nhiên, Horse rống lên một tiếng to khủng khiếp. Rồi nó cuống cuồng bỏ chạy. Hai đứa kia chạy theo nó, ngã dúi dụi trên cát như thể đang bị ma đuổi vậy. Chúng nghĩ tôi có sức mạnh khác thường. Tôi đoán nếu bạn nghĩ về điều đó, chúng cũng đứng trong một chừng mực nào đó.

Tôi chậm chậm đi về nhà.

Một ý nghĩ khó chịu chợt len lỏi vào đầu óc tôi. Sẽ thế nào nếu nhóm của Horse đông hơn? Sẽ thế nào nếu tháng Mười Một sang năm nó lại quay lại và rình bắt Shelly già cỗi.

Tôi thấy rất lo lắng. Rồi tôi tắc lưỡi và tự nói với mình:

- Nếu tối nay mình lại đi giày đi ngủ. Thì tầm này sang năm chân mình sẽ mạnh hơn rất nhiều.

Trần Thị Thu Hiền dịch

KẺ XỊT THỜI

Có nhớ cậu bạn Boffin[\[5\]](#) mà tôi đã từng kể không? Người đã tự mình tạo ra máy phát hiện nói dối và khiến tôi xấu hổ chết đi được ấy? Vậy thì đây, đây lại là một câu chuyện nữa về một phát minh kỳ quặc khác của cậu ta. Nó được gọi là Sniffex. Đại loại nó là một cái máy phát hiện mùi vị.

Xem này, tôi đang lang thang ngoài phố thì Boffin đi bộ tới.

- Nó thế nào rồi. – Tôi hỏi.

- Đang ngủ đấy. – Boffin nói. Cậu ấy ngoác miệng ra cười với ánh mắt dò hỏi của tôi và đưa cho tôi một cái ống thủy tinh nhỏ có nút đậy bên trên.

- Cái gì đây? – Tôi hỏi một cách ngây thơ.

- Thử xem. – Boffin nói.

Tôi tháo cái nút bên trên ra và ngửi.

- Chẳng thấy mùi gì cả. – Tôi nói.

- Cậu sẽ thấy thôi. – Boffin nói.

Chúng tôi cùng đi xuống phố, thẳng tới cửa hàng bánh kẹp Kermond. Trên đường, chúng tôi đi ngang qua một ngôi nhà nhỏ với một vườn hồng phía trước. Đột nhiên, tôi chạy vào vườn hồng và bắt đầu hít hoa hồng. Tôi không biết tại sao nhưng dường như tôi bị thôi miên bởi mong muốn được ngửi hoa hồng ấy.

Một bà khoảng bốn mươi tuổi từ trong nhà đi ra.

- Thật tuyệt vời khi thấy một cậu con trai thích hoa. – Bà ấy nói. Bà ấy ngắt một bông hồng đỏ tươi và đưa nó cho tôi.

Mặt tôi đỏ hệt như bông hồng. Thật ngượng quá.

- Có chuyện gì đã xảy ra vậy? – Tôi nói.

- Thử lại xem. – Boffin nói.

- Không, cảm ơn. – Tôi nói.

- Tin tớ đi. – Boffin nói. – Điều tốt đấy.

Tôi ngửi một cái khác và chờ đợi. Mặt Boffin trông thật lạ. Như thể là cậu ấy đang cố nhấc một vật gì nặng lắm ấy. Đột nhiên, cậu ấy đánh bùm một cái rõ to.

Và đột nhiên, tôi khụy gối xuống và bắt đầu hít lấy hít để mong cậu ấy. Ôi, thật xấu hổ. Thật xấu hổ. Xấu hổ quá đi mất. Mọi người đều nhìn tôi. Và cái mùi thối đó thật khủng khiếp. Boffin bắt đầu cười âm ỉ như một con gà điên.

Thành thật mà nói, tôi chưa bao giờ đánh bùm to cả. Tôi nghĩ việc đó thật thô lỗ. Mọi người thường nhận được những tiếng cười rẻ tiền khi làm việc đó ở nơi công cộng. Tuy vậy, đó không phải là tôi. Tôi không thấy có gì là đáng buồn cười cả.

Một lần, bạn trai của chị tôi đè chị ấy xuống sàn, ngời lên mặt chị ấy và đánh một cái rất to. Ra hai người bọn họ đều cười như điên. Mà họ đều mười tám tuổi rồi đấy. Bạn có tin được

không? Tôi sẽ báo cảnh sát nếu anh ta làm thế với tôi.

Đừng có hiểu lầm ý tôi nhé. Tôi cũng từng một đôi lần xì ra thứ mùi đó. Nhưng không bao giờ ở rạp chiếu phim hay những nơi như vậy cả. Tôi thường đi ra ngoài, dưới bầu trời đầy sao và xì ra thứ năng lượng thừa đó dưới không khí sạch sẽ, trong lành.

Cũng một hai lần tôi làm việc đó trên giường. Nhưng tôi luôn giữ tung ga trải giường do đó cái mùi ấy không thể bám lâu được.

Dẫu vậy, quay lại với Boffin đã.

- Thứ này khiến cậu luôn muốn ngửi nơi phát ra mỗi một thứ mùi mới cậu đi ngang qua. – Cậu ấy nói. – Với nó, chúng ta có thể tìm thấy Kẻ Xịt Thối của lớp 6B.

- Đúng vậy. – Tôi la lên. – Đi thôi.

Có ai đó trong lớp tôi ngày nào cũng đánh hơi thối lắm. Mọi người gọi hắn là Kẻ Xịt Thối của lớp 6B.

- Nếu như đó là Freddie Fungle tội nghiệp thì sao nhỉ? – Tôi nói. – Chúng ta chẳng muốn làm cho cuộc sống của cậu ấy khốn khổ thêm nữa.

Freddie Fungle là người bị nghi ngờ nhất. Cậu ấy thường cắn móng tay mà lại không chịu đánh răng nữa. Cậu ấy chẳng biết gì khác hơn cả.

- Tớ nghĩ đó là Herb Hackling xấu tính. – Boffin nói. – Cậu ta là một con chuột thối. Cậu ấy luôn luôn khiến Freddie Fungle tội nghiệp gặp rắc rối.

- Cũng có thể. – Tôi nói. – Họ ngồi cạnh nhau mà.

- Nếu cô Gap mà tóm được thủ phạm. – Boffin nói. – cô ấy sẽ trừng phạt đến nơi đến chốn cho mà xem

Đúng vậy. Cô Gap là giáo viên nghiêm khắc nhất trong trường. Đã có hai đứa bị đuổi ra khỏi lớp của cô. Và cô ấy rất ghét Kẻ Xịt Thối. Cho dù đó là ai đi chăng nữa.

- Nếu tôi mà bắt được kẻ đã xịt ra thứ mùi chết tiệt ấy, - cô ấy nói. – thì kẻ đó sẽ bị đuổi ra khỏi trường mãi mãi. – Cô ấy nhìn thẳng vào Freddie Fungle khi nói điều đó. Cứ như thể cô Gap đang tuyên bố cậu ấy có tội vậy. Mặt cậu ấy đỏ bừng lên.

Herb Hackling cười khùng khục và lấy tay bịt mũi. Cậu ta chỉ thẳng vào Freddie Fungle. Rất

nhiều đứa hùa cười theo. Freddie ôm đầu xấu hổ.

- Nghe này. – Tôi bảo Boffin. – Sẽ thế nào nếu đó là Freddie? Nếu chúng ta dùng Sniffecx để phát hiện ra cậu ấy thì cuộc đời cậu ấy thật khốn khổ.

- Không. – Boffin nói. – Chúng ta sẽ không nói với ai về điều đó. Nếu cậu nghĩ ra Freddie chúng ta sẽ không nói gì cả. Mọi người sẽ cười cậu nhưng họ sẽ không biết chuyện gì đang xảy ra cả.

- Và nếu đó là con chuột Herb Hackling. – Tôi nói. – Chúng ta sẽ tố cáo nó.

Chúng tôi đập tay và chạm năm tay vào nhau. Đó quả là một ý hay.

Cuối buổi sáng hôm đó, mọi việc diễn ra đúng như Boffin đã đoán. Khi cô Gap đang viết trên bảng, Kẻ Xịt Thối lại đánh hơi một cái, không một tiếng kêu nhưng thối vô cùng.

- Phù. – Herb Hackling nói. – Thối quá.

Cô Gap quay người nhanh hơn một con rắn hổ.

- Lại có ai đó vừa thải ra thứ mùi thối chết tiệt đó. – Cô ấy quát to. – Và tôi sẽ tìm ra người đó là ai.

Mặt Freddie Fungle đỏ bừng lên. Cậu ấy là đối tượng nghi ngờ chính mà lại. Và cậu ấy biết rõ điều đó. Tôi cảm thấy tội nghiệp cậu ta biết bao.

Boffin đưa cái ống thử cho tôi. Đây chính là lúc tìm ra bí mật ở chiếc mũng thối.

- Sao lại là tớ? – Tôi hỏi.

Thành thật mà nói, tôi thật sự không muốn nghĩ mũng người khác.

- Tớ đã nói với cậu từ trước rồi, - Boffin nói. – Tớ bị cảm nên chẳng nghĩ thấy cái gì cả.

- Đồ láu cá. – Tôi nói. – Tôi sẽ không làm việc đó đâu.

- Không làm gì cơ? – Một giọng khác chen vào.

Ôi, không. Đó là Herb Hackling. Một đứa xấu tính. Cậu ta giật lấy cái ống thử từ tay Boffin, tháo cái nắp ra và hít hít cái ống. Thật tồi tệ. Mọi việc đã lệch khỏi tính toán ban đầu. Giờ thì Herb Hackling sẽ nghĩ ra cậu bạn Freddie Fungle tội nghiệp và khiến cậu ấy bị đuổi ra khỏi lớp.

Nhưng không. Chờ chút đã. Mọi việc đang diễn ra khác hẳn.

Tôi đã không hỏi Boffin xem chuyện gì sẽ xảy ra nếu chính Kẻ Xịt Thối ngửi vào cái ống thử. Có thể cậu ta sẽ cố ngửi mông của mình giống như một con chó cố cắn đuôi của mình vậy.

Nhưng không. Herb Hackling không làm vậy. Vậy thì đó chính là Freddie rồi. Chúng tôi đã làm gì thế này? Làm lộ ra người mà chúng tôi muốn giúp đỡ sao?

Trong khoảng một giây, mắt Herb Hackling quét khắp lớp. Rồi cậu ta nhào lên phía trước và hít lấy hít để mông cô Gap. Cậu ta bò bằng cả tứ chi và hít hít, ngửi ngửi như điên. Cậu ấy khiến tôi nghĩ đến hình ảnh một con mèo đang hít, ngửi một con mèo khác. Cả lớp vỡ òa ra vì cười. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy cảnh tượng này trước đây.

Vậy đó, để rút ngắn câu chuyện dài lê thê này lại, tôi kể luôn đến đoạn tất cả lũ chúng tôi kéo nhau xuống văn phòng thầy hiệu trưởng. Mới đầu thầy ấy không tin Sniffex nhưng sau khi ngửi nó một lần thầy ấy hít lấy hít để mùi nước hoa trên cổ cô thư ký, thì thấy ấy đối ý.

Cô Gap bị phát hiện chính là Kẻ Xịt Thối. Cô ấy rời khỏi trường luôn.

Và Freddie Fungle không bao giờ bị Herb Hackling trêu chọc nữa.

Thật là buồn cười.

Trần Thị Thu Hiền dịch

CHƯƠNG BAO TÈ DÂM

1

Người đàn ông nhà bên chôn vợ ông ấy ở vườn sau.

Dẫu vậy, đó là những gì tôi nghĩ thôi. Bố nói tôi có một trí tưởng tượng phong phú. Còn người anh trai xấu tính, khủng khiếp và tồi tệ nhất của tôi thì gọi tôi là đồ gàn dở.

Nhưng tôi không phải là một kẻ gàn dở. Không bao giờ. Nghe này, mọi chuyện bắt đầu như thế này này. Tôi đã đọc một cuốn sách về về năm đứa trẻ đi nghỉ. Chúng phát hiện ra bọn buôn lậu ở mấy cái động dưới lòng đất nhưng những người lớn không tin chúng. Mọi người đều nghĩ chúng bị điên. Nhưng cuối cùng chúng bắt được bọn buôn lậu và trở thành anh hùng. Tất cả phụ huynh và cảnh sát đều phải xin lỗi chúng.

Kể từ khi đọc cuốn sách đó tôi rất hay nhìn ra ngoài. Thành thật mà nói, quanh chỗ tôi ở không có nhiều bọn buôn lậu. Nên tôi cứ nhìn, nhìn mãi. Mà ở đây cũng chẳng có đến một đường hầm nữa.

Nhưng lại có ông Grungle hàng xóm. Ông ta chuyển đến đây hai tháng trước. Ông ta cư xử rất đáng ngờ. Hãy xem những điểm này xem:

1. Ông Grungle có một khuôn mặt cau có.
2. Ông ta không bao giờ ra ngoài vào ban ngày.
3. Ông ta quát vợ mình bằng một giọng cao và khủng khiếp.
4. Vợ ông ta phải làm tất cả công việc mua sắm, giặt giũ và nấu nướng.
5. Ông Grungle chỉ ngồi đó và xem ti vi cả ngày.
6. Cách đây hai ngày, bà Grungle biến mất.

Đúng vậy, BIEÁN MAÁT.

7. Vào cái đêm vợ mình biến mất, ông Grungle có đào vườn sau nhà.

Đúng vậy, ÑAØO VÕÔØN SAU NHAØ VAØO BAN ÑEÂM.

Tôi biết cả những điều đó vì tôi vẫn luôn theo dõi họ qua một lỗ thủng ở rèm cửa nhà họ.

Đúng vậy, tất cả đều trùng khớp. Họ đã cãi nhau. Ông ta đã đánh bà ấy bằng một cái chảo rán hoặc cái gì đó tương tự. Rồi ông ta kéo xác bà ấy ra vườn sau. Ông ta tháo cái vòng cổ kim cương của bà ấy ra và chôn bà ấy. Tôi không thực sự chứng kiến khi sự việc đó diễn ra nhưng tôi chấp nối các sự kiện vào với nhau. Và đó là cách giải thích duy nhất.

- Đừng có điên thế Misty. – Bố nói. – Có thể là bà ấy đang nghỉ thì sao.

- Vào giữa mùa đông lạnh giá này ư ? – Tôi nói.

- Có thể là bà ấy đã đi Queensland để hưởng chút ánh nắng mặt trời thì sao. – Bố nói.

- Mà không mang theo cái vòng cổ kim cương của bà ấy ư? – Tôi nói.

Bố nheo mắt nhìn tôi.

- Làm sao mà con biết là bà ấy không mang theo cái vòng cổ kim cương chứ?

- Con bé này đã nhìn trộm qua cửa sổ đấy. – Simon nói. Đúng là một người anh xấu tính và tồi tệ nhất.

Bố đặt mạnh tờ báo xuống bàn. Bố đang tức điên lên – Misty. – Bố quá to. – Đó là một việc làm tồi tệ. Việc xem trộm và vào vườn nhà người khác ấy.

Simon đúng là một kẻ khó chịu. Anh ấy làm hỏng mọi việc. Anh ấy luôn khiến người ta cụt hứng. Tôi quyết định chơi lại anh ấy. Tôi cao giọng:

- Vậy à, hôm qua anh ấy bị cấm túc ở trường vì tội không làm bài tập về nhà đấy ạ.

Lúc này thì bố thật sự tức giận rồi. Mắt bố đảo liên tục. – Thật là một cách hay để bắt đầu kỳ nghỉ giữa niên học. – Bố gầm lên. – Về phòng ngay lập tức. Cả hai đứa.

Tôi nặng nề lê bước về phòng và gần như đóng sầm cửa lại. Chỉ gần như đóng sầm cửa cửa thôi. Vì nếu bạn đóng sầm cửa lại với một tiếng động to hơn thì bố mẹ bạn sẽ cắt khoản tiền tiêu vặt trong một tháng ngay lập tức. Nếu bạn tạo tiếng động vừa đủ thì họ sẽ không chắc chắn là bạn có đóng sầm cửa không và vì thế họ sẽ không là gì cả. Nhưng điều đó vẫn khiến họ khó chịu.

Bố tôi rất ngoan cố. Cả Simon cũng vậy. Họ không chịu tin ông Grungle đã chôn vợ ông ấy ở vườn sau. Tôi chỉ còn một cách thôi. Vào một đêm, không trăng không sao. Khi mà trời tối đen như mực. Tôi sẽ vào vườn và đào xác bà ấy lên. Đúng vậy, ÑAØO XAÙC BAØ AÁY LEÂN.

2

Tôi đang nằm dài trên giường tính toán việc đào xác bà ấy lên thì Simon ào vào phòng. Anh ấy khum tay lại như móng vuốt ấy.

- Cù này, cù này, cù này. – Anh ấy nói với một vẻ mặt trông rất khó chịu.

- Không, Simon. Không, không, không. – Tôi hé to. – Đừng làm thế. Đừng. Làm ơn. Làm ơn đi. Em xin lỗi vì đã mách chuyện của anh.

- Cù này, cù này, cù này. – Simon nói. – Ôi, anh ấy thật là một kẻ đáng ghét. Anh ấy to hơn tôi. To gần bằng bố ấy. Tôi không thể chống lại anh ấy. Tôi cuộn tròn người trên giường. Đó là cách tự vệ duy nhất của tôi.

Simon lùa những ngón tay khủng khiếp của anh ấy vào nách tôi và bắt đầu cù. Tôi ghét thế. Tôi rất ghét bị cù. Tôi bắt đầu la hét và đâm đá loạn xạ.

- Đừng. – Tôi hét lên. – Anh làm đau em. Bố, bố ơi, bố ơi. – Tôi ngừng hét. Tôi chuyển sang cười sằng sặc. Tôi không muốn cười. Tôi muốn hét to lên cơ. Nhưng mà những ngón tay anh ấy cứ thọc vào nách làm tôi không nhịn cười được.

Tôi co người lại và đá. Và rồi chuyện đó sẽ xảy ra. Tôi biết tôi sẽ để chuyện đó xảy ra. Và Simon cũng biết vậy. Đó là lý do tại sao anh ấy cù tôi. Tôi luôn luôn bị như vậy khi ai đó cù tôi.

Tôi tè ướt hết quần. Đúng vậy. TEØ ÖÖÜT HEÁT QUAÀN. Dòng nước tiểu âm ẩm chạy dọc xuống chân tôi và thấm ra giường. Ôi thật khủng khiếp.

Simon đã nhìn thấy,

- Cái gì thế này ? – Anh ấy xiên xỏ. – Nó từ đâu ra thế này ? – Anh ấy cười một cách tinh quái và chạy ra cửa.

Tôi ném chiếc gối sau anh ấy.

- Cứ đợi đấy. – Tôi nói. – Anh cứ đợi đấy.

Hai tay ôm lấy đầu. Tôi thấy thật xấu hổ. Tôi luôn luôn tè ướt quần mỗi khi bị ai đó cù nách. Thậm chí ngay cả khi bị kích thích quá tôi cũng tè ướt quần. Bác sĩ nói chuyện đó sẽ hết khi tôi lớn lên. Có thể cho là như vậy. Vào năm tôi mười lăm tuổi.

Còn có một điều nữa. Thậm chí còn tồi tệ hơn. Tối nào tôi cũng tè dầm. Điều đó thật tồi tệ. Thật tồi tệ. Sáng sáng tôi thức dậy và thấy mọi thứ ướt nhoẹt. Tôi ghét điều đó.

Tôi ghét điều đó. Tôi ghét điều đó. Tôi ghét điều đó.

Năm ngoái tôi không dám tham dự trại hè của trường. Tôi quá xấu hổ.

Tôi đi tắm và thay áo quần. Rồi tôi đi ra phòng khách gặp bố.

- Cần phải làm gì đi bố. – Tôi nói. – Con cần phải làm gì đó để khỏi bị tè dầm. Bệnh đó đang khiến cuộc đời con rất khốn khổ.

Bố gật đầu.

- Ta có thể thử một cách nữa. – Bố nói. – Bố vẫn cứ hy vọng rằng chúng ta không cần làm như vậy. Nhưng bố cho là đến lúc chúng ta cần thử rồi.

- Bất cứ điều gì. – Tôi nói. – Con sẽ thử bất cứ cách nào.

3

Tối hôm đó bố về nhà với một cái chăn cao su.

- Chúng ta sẽ để nó dưới ga trải giường của con. – Bố nói. – Khi con tè dầm, chăn sẽ bị ướt và phát chuông báo. Khi đó con sẽ tỉnh dậy và chúng ta sẽ thay ga trải giường. Sau một vài tuần, não của con sẽ ý thức được chuyện gì sắp xảy ra và ngăn con không tè dầm nữa. Thế là xong. – bệnh của con đã được chữa khỏi.

Tôi không thích tiếng kêu của nó. Không thích tí nào. Nhưng tôi tuyệt vọng rồi. Tôi sẽ thử bất cứ cách nào. Tôi rúc người vào chăn. Ngoài cửa sổ, ánh trăng đang chiếu sáng lung linh. Trời không đủ tối để ra ngoài và đào vườn nhà hàng xóm. Do vậy, tôi nhắm mắt lại và ngủ luôn.

- Reng, reng, reng, reng. – Oái, cái gì vậy trời ? Tiếng kêu thật khủng khiếp. Tôi ngồi bật dậy trên giường. Nó như tiếng còi hú ở xe cảnh sát, xe cứu thương và xe cứu hỏa cùng kết hợp lại ấy. Đầu óc tôi quay mòng mòng. Có phải nhà tôi bị cháy hay chuyện gì tương tự xảy ra như vậy không ?

Tôi biết. Tôi biết mà. Tôi cá là cảnh sát đã đến để bắt ông Grungle. Họ sẽ buộc ông ta tội giết người cho mà xem.

Bố ào vào phòng với một nụ cười trên môi.

- Nó hoạt động rồi. – Bố nói. – Nhảy ra ngoài đi, con gái. Con đi thay bộ đồ ngủ khác đi còn bố sẽ thay một cái ga trải giường khác.

Tim tôi như chìm xuống. Đó không phải là cảnh sát. Tôi lại tè dầm ra giường rồi. Cái âm thanh khủng khiếp đó được phát ra từ một cái chuông gắn với một cái chần cao su. Nó kêu suốt cả đêm. Đó là thứ âm thanh khủng khiếp nhất trên thế giới này.

Bố trải trong khi tôi thay bộ đồ ngủ mới.

- Nghe này, nó đâu có tệ lắm đâu. - Bố vừa nói vừa đi ra ngoài. Bố thật là vui tính.

Tôi lại rúc vào cái chần khô ráo, sạch sẽ mới. Tôi rất mệt mỏi. Cứ thức dậy lúc nửa đêm bạn cũng sẽ bị như vậy thôi. Ngay lập tức tôi nhắm chặt hai mắt lại ngủ luôn. – Reng, reng, reng, reng. – Ôi không, tôi lại tè dầm ra giường nữa rồi. Tôi nhìn đồng hồ. Hai giờ sáng. Đã hai tiếng trôi qua rồi cơ à ?

Bố lê bước vào phòng. Lần này thì bố chẳng vui vẻ nữa rồi.

- Tệ quá. – Bố nói. – Bố vừa mới chợp mắt được một tí. Được rồi, con dậy đi. Bố sẽ thay tấm ga trải giường khô vào. – Bố không tỏ ra cáu kỉnh. Thật ra là bố cố tỏ ra không cáu kỉnh. Nhưng tôi có thể thấy là bố chẳng thích thú gì việc phải dậy vào lúc nửa đêm cả. – Và bố không phải là người duy nhất. – Tôi chắc thế.

Hôm sau là thứ bảy. Đó là ngày cuối tuần của mẹ. Bố mẹ chia tay cách đây vài năm và chúng tôi ở với mẹ. Cứ cách một tuần, vào thứ bảy, chúng tôi lại đi ra ngoài với mẹ. Điều đó thật tuyệt vì mẹ đưa chúng tôi đến những nơi rất thú vị. Dẫu vậy, nói một cách chân thành thì tôi ước gì mẹ vẫn ở lại nhà.

Bố nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Người sinh ra các con đến rồi. – Bố nói. Bố không bao giờ gọi là ‘mẹ các con’ nữa. Bố luôn luôn dùng từ ‘người sinh ra các con’. Thật buồn cười. Dẫu vậy, Simon và tôi cũng phóng ra ngoài và nhảy vào xe của mẹ.

- Chúng ta sẽ đi đâu ạ ? – Simon hỏi.

- Công viên Luna. – Mẹ nói.

- Không thể tin được. – Cả hai chúng tôi cùng hét lên.

Chúng tôi đi bộ qua một cái miệng khổng lồ. Đó chính là lối vào công viên Luna. Chúng tôi dạo quanh. Chúng tôi chơi trò cưỡi Gấu lớn, thăm các động nước và vào nhà cười. Tất cả đều rất tuyệt vời.

- Đến phòng Quay cảm giác mạnh thôi. – Simon nói.

- Đó là cái gì vậy ? – Mẹ hỏi.

- Đó là một phòng hình tròn. – Tôi nói. – Người chơi sẽ đứng dính vào tường. Con sẽ không đi đâu. Không bao giờ.

- Mẹ cũng không đi. – Mẹ nói.

- Nhất như thỏ đế. – Simon nói. – Con sẽ đi vào đó. Hai người có thể xem nếu muốn. Hai người có thể đi lên tầng trên và quan sát những người dũng cảm. – Anh cong một tay lên và khoe cơ bắp nổi trên đó. Anh ấy cứ nghĩ là mình khỏe lắm cơ đấy.

4

Tất cả chúng tôi đều đứng vào hàng, trả tiền và chen chúc vào bên trong. Bên trong, hàng ngàn người được rẽ ra làm đôi. Một hàng là những người sẽ đâm vào tường. Còn hàng kia dành cho những người muốn xem. Cứ bị đùn đẩy liên tục nên tôi và mẹ không chắc là mình đang đứng ở hàng nào nữa.

- Hai người đi vào trong đó đi. – Simon nói.

Mẹ và tôi chen chúc len qua một cánh cửa trong khi Simon đi thẳng lên tầng trên. Cánh cửa đóng sầm lại sau lưng chúng tôi. Chúng tôi nhìn quanh. Chúng tôi đang ở trong một phòng lớn, hình tròn với khoảng mười người khác. Phía trên có rất nhiều người đang nhìn xuống chỗ chúng tôi. Trông khung cảnh thật giống như một sân chơi bóng quần với các khán giả đang ngồi xem phía trên ấy.

Chuyện gì đang diễn ra ở đây ? Có chuyện gì đang xảy ra vậy ?

Simon đã lừa tôi và mẹ. Chuyện là thế đấy. Tôi nhìn thấy khuôn mặt đang cười nhảu nhở của anh ấy đang nhìn xuống từ hàng ghế khán giả. Anh ấy cứ nghĩ là mình thông minh lắm ấy. Anh ấy đã khiến chúng tôi vào nhầm chỗ. Chúng tôi đang ở trong phòng Quay cảm giác mạnh. Đúng vậy, BEÂN TRONG PHOỜNG.

Tôi bắt đầu lo sợ. Tôi cần phải thoát ra ngoài. Tôi cần phải ra ngoài ngay. Nhưng cửa đâu rồi ? Tôi thậm chí còn không nhìn thấy cửa đâu nữa. Không có tay nắm cửa. Và tất cả tường

xúng quanh đều bọc cao su.

Một giọng to phát ra từ micro.

- Tất cả các chiến binh hãy đứng dựa vào tường.

- Chiến binh gì ? Tôi không muốn thành một chiến binh. Tôi chỉ muốn xem thôi. – Để tôi ra ngoài. – Tôi gào lên.

Nhưng quá muộn rồi. Mẹ kéo tôi đứng dựa vào tường và cả căn phòng bắt đầu quay tròn. Những khuôn mặt phía trên kia giờ cứ nhòà đi. Chúng tôi đang quay vòng tròn hết như một con quay. Đột nhiên sàn nhà rời ra xa. Và tất cả chúng tôi bị dán dính vào tường. Ngay trên không trung.

Điều này thật tồi tệ. Thật khủng khiếp. Tôi sợ quá. Tôi xấu hổ nữa. Tất cả mọi người đang nhìn chúng tôi. Chúng tôi hết như những con ruồi bám trên tường vậy.

Mẹ bắt đầu oằn người. Mẹ xoay người lại. Nếu không cẩn thận, mẹ sẽ bị lộn ngược ngay. Một vài người trên tường đang rên rỉ. Vài người khác đang la hét. Những người còn lại thì phá lên cười rất vui vẻ.

Nhưng tôi thì không vui. Tôi đang bị kích thích. Cứ mỗi khi tôi bị kích thích thì có một chuyện tồi tệ sẽ xảy ra.

Và nó xảy ra thật. Ôi, nỗi khủng khiếp nhất trong các nỗi khủng khiếp. Nó xảy ra thật.

Tôi tè ướt hết quần rồi.

Ở đây, với bao con mắt đang chứng kiến. – Tôi tè ướt hết quần rồi.

Một dòng nước âm ẩm chảy dọc xuống bức tường. Nó bò dần về phía mẹ. Cái dòng nước đầy xấu hổ của tôi bò ngoằn ngoèo trên bức tường đang quay.

Tôi nhắm chặt mắt lại, cố giả vờ như điều đó không xảy ra. Nhưng nó đã xảy ra.

Sau một lúc lâu thật lâu, bức tường bắt đầu quay chậm lại. Dần dần, chúng tôi cũng xuống đến gần sàn nhà. Cuối cùng cái trục quay cũng dừng lại. Và tôi đang đứng trên sàn ngay trước một khoảng tường ướt và bẩn. Chân và váy của tôi ướt sũng. Mẹ và tôi lê người ra ngoài và neho mắt trước ánh nắng mặt trời.

Simon sắp chết rồi. Anh ấy sẽ phải nhớ đời. Tôi sẽ bắt anh ấy trả giá cho chuyện này.

Trước khi tôi kịp tóm lấy Simon để bóp cổ anh ấy thì mẹ tôi đã tóm chặt lấy hai vai anh ấy và lắc lắc để đến khi đầu anh ấy sắp rụng ra mới thôi.

- Con đã phá hỏng ngày hôm nay. – Mẹ hét lên. – Giờ thì mẹ phải đưa các con về chỗ bố để Misty có thể thay quần áo.

Tất cả chúng tôi lên xe về nhà mà không ai nói một lời nào nữa. Tôi cực kỳ tức giận. “Em sẽ bắt anh phải trả giá, Simon. – Tôi tự nhủ. – Em sẽ bắt anh phải trả giá cho chuyện này. Nếu như có việc gì em phải làm thì đó là bắt anh phải đền tội.”

5

Mẹ thả chúng tôi xuống cổng và lái xe đi. Khi chúng tôi đi vào đường lái xe vào nhà, tôi thấy khuôn mặt lo lắng của bố thò qua cửa sổ. Tôi cũng thấy ông Grungle đứng ở vườn sau nhà ông ấy. Ông ta đang cầm cái xẻng trên tay. Ông ta nhìn tôi chằm chằm khi tôi đi ngang qua. Cứ như thể là ông ta đọc được suy nghĩ trong đầu tôi ấy. Tôi sợ run người lên và chạy vội vào cửa nhà mình.

Bố rất ngạc nhiên khi thấy chúng tôi.

- Sao các con về sớm thế ? – Bố hỏi. Bố tỏ ra cáu kỉnh và tôi biết tại sao. Trong phòng khách, bạn gái của bố, Brook, đang ngồi đó. Cô ấy chỉ đến nhà khi chúng tôi đi chơi thôi. Tóc cô ấy rối tung lên và cô ấy có vẻ lúng túng. Áo của bố thì đang bỏ ngoài quần. Đúng vậy. AÀU YEÀM ÑAÁY. Còn chúng tôi thì làm gián đoạn chuyện đó.

Tôi cũng rất bực mình. Đáng nhẽ ra bố phải vui vẻ khi chúng tôi trở về mới đúng chứ. Không được cái kỉnh như thế.

- Simon làm con tè dầm ra quần. – Tôi hét lên.

- Con có làm gì đâu. – Anh ấy nói.

- Đồ nói dối, nói dối, nói dối. – Tôi quát to.

Bố nhìn sang phía cô Brook. Rồi bố làm một hành động rất khác thường. Bố rút ví ra. Và đập mạnh tờ năm mươi đô la xuống bàn.

- Thấy nó không ? – Bố nói. – Nó là để dành cho người nào giữ yên lặng được lâu nhất.

Cả Simon và tôi đột ngột im bật. Cả hai chúng tôi đều rất quan tâm.

- Người đầu tiên cất giọng nói, – Bố nói, – sẽ không ai nhận được tờ năm mươi đô này. Ngay sau khi ai trong số các con cất tiếng, tờ bạc này sẽ thuộc về đứa kia.

Tôi há miệng định nói “vâng”. Nhưng tôi không làm thế. Không đời nào. Tôi chỉ yên lặng gật đầu. Simon cũng làm thế.

- Không một lời. – Bố nói. – Không quát lác, không la hét, không cười cợt. Hoàn toàn yên lặng. Đó là thỏa thuận. Hiểu không ?

Cả hai chúng tôi lại gật đầu.

Bố trông thật tự mãn.

- Cuối cùng thì chúng ta cũng có được chút yên bình. – Bố nói.

Tôi nở một nụ cười ranh mãnh. Đã đến lúc tôi trả đũa Simon rồi. Tôi sẽ giành được năm mươi đô la và anh ấy sẽ biết tay tôi. Thật là hoàn hảo. Anh ấy có thể to hơn tôi. Anh ấy có thể khỏe hơn tôi. Thậm chí anh ấy có thể láu cá hơn tôi. Nhưng tôi rất ngoan cường. Tôi sẽ không nói với ai một lời nào. Cho dù có đến mười năm đi chăng nữa.

Tối hôm đó tôi lên giường và chui vào trong chăn đi ngủ. Tôi tắt điện đi và đầu óc bắt đầu nghĩ vẩn vơ. Chiều hôm nay, ông Grungle nhìn tôi rất khác thường. Ông ta đang nghĩ gì nhỉ ? Đột nhiên tôi thấy lạnh toát cả người.

Ông ta biết chuyện đó.

Ông ta biết là tôi biết ông ta đã chôn vợ mình ở vườn sau.

Liệu tôi có phải là người tiếp theo không nhỉ.

Tôi không thể ngủ được. Tôi trở mình liên tục trên giường. Cuối cùng, tôi cũng ngủ thiếp đi, thì ... “cạch”. Cánh cửa phòng ngủ của tôi mở ra. Có ai đó đang xông vào phòng. Đầu óc tôi đông cứng vì sợ hãi. Đó là một người đeo mặt nạ quỷ sứ. Một cái mặt nạ trông rất khủng khiếp, khủng khiếp lắm. Bóng đen đó đang nhảy múa phía cuối giường tôi.

Đột nhiên, tôi thấy không còn sợ một chút nào cả. Tôi đã từng nhìn thấy cái mặt nạ đó rồi. Simon đã mua nó ở hội chợ. Anh ấy đang cố làm cho tôi phải hét lên. Anh ấy muốn tôi kêu thật

to. Khi đó anh ấy sẽ lấy được tiền. Nhưng không có tác dụng rồi. Tôi bật điện lên rồi lấy ra một cái bút chì và một tờ giấy.

- Biến đi Simon. – Tôi viết mấy chữ to dùng.

Simon cúi mặt nạ ra, nhảnh mồm với tôi rồi đi khỏi phòng.

6

Phải mất rất lâu sao tôi mới ngủ lại được.

- Reng, reng, reng, reng. – Cái gì, cái gì, cái gì vậy ? Khỉ thật. Đó lại là tiếng chuông báo tôi tè dầm. Lại thế rồi. Đúng là một thử thách. Nó đủ ồn để đánh thức cả người chết sống dậy ấy chứ.

Bố bước vào phòng và bật điện lên. Bố đặt một ngón tay lên môi.

- Đừng nói một lời nào cả. – Bố nói. – Nhớ năm mươi đô la chứ ? – Chắc chắn là bố đang rất nghiêm túc về thỏa thuận này.

Tôi mặt bộ đồ ngủ khác vào trong khi bố thay ga trải giường. Rồi bố về phòng đi ngủ. Cô Brook chắc đã về nhà cô ấy rồi.

Một tiếng nữa trôi qua. Và rồi lại một tiếng nữa. Tôi không tài nào ngủ được. Quá nhiều chuyện đã xảy ra. Tôi đã tè dầm ở phòng Quay cảm giác mạnh. Bố thì cáu kỉnh vì chúng tôi về nhà sớm quá. Simon thì đúng là một người anh tồi tệ nhất trên thế giới. Ông Grungle thì biết rõ những gì tôi biết về ông ta. Cuộc đời tôi hoàn toàn rối tung lên rồi.

Giá mà tôi giàu có, xinh đẹp hoặc nổi tiếng nhỉ ?

Bên ngoài tối om. Trời không trăng không sao.

Nổi tiếng ư ?

Đây rồi. Đêm nay chính là đêm của tôi. Tôi sẽ lẻn ra ngoài và đột nhập vào vườn nhà ông Grungle. Tôi sẽ đào xác vợ ông ta lên trước khi ông ta kịp đến bắt tôi. Tôi sẽ trở nên nổi tiếng. Tôi cá là sẽ có cả phần thưởng nữa. Nó sẽ trị giá ít nhất là năm mươi đô la. Có khi còn hơn ấy chứ.

Tôi thay quần áo, nâng cửa sổ lên và trèo ra ngoài. Tôi chạy xuống nhà kho để lấy một cái xẻng. Trèo qua hàng rào. Thật dễ dàng. Trời rất tối. Tối lắm.

Cả khu vườn im lặng như nghĩa trang vậy. Một chút run rẩy len vào xương sống tôi. Thật chẳng dễ dàng một chút nào. Thật đáng sợ. Cái huyết chôn ở đâu nhỉ ? Đâu là chỗ ông Grungle đã chôn vợ mình ? Mà ông Grungle đâu nhỉ ?

Tôi lảng lảng nhìn quanh. Mắt tôi quen dần với bóng tối. Kia rồi. Phía đằng kia. Thật xảo quyệt. Thật là một tên tội phạm xảo quyệt. Ông ta đã trồng những cây cà chua lên trên nấm mồ đó. Và buộc chúng vào một cái cọc. Ông ta đang cố làm cho người khác tưởng rằng đó là một cái vườn đích thực. Nhưng ông ta không thể lừa được tôi. Tôi biết rõ đó là một cái mộ.

Nhưng ngôi mộ thật đáng sợ. Có thể đây chẳng phải là một ý hay. Sẽ thế nào nếu ông Grungle đang ở gần đây thì sao ? Ông ta đang quan sát. Ông ta đang chờ đợi. Tôi ngoái nhìn ra phía sau. Có cái gì vậy ? Chẳng có gì cả. Những suy nghĩ khủng khiếp xuất hiện trong đầu tôi. Nếu ông Grungle mà tóm được tôi thì tôi xong đời rồi. Ông ta sẽ trồng cây gì lên mộ tôi đây ?

Chạy, chạy, chạy thôi. Không, phải ở lại chứ. Tôi sẽ chẳng bao giờ ngủ được vào ban đêm nếu bí mật chết người kia chưa được khám phá. Tôi nhoài người ra phía vườn ra. Tôi hít một hơi thật sâu, tôi rẽ những cái cây con và cọc ra. Rồi tôi bắt đầu đào.

Đó là một công việc rất chậm chạp và nặng nhọc. Trong khi đào, tôi bắt đầu nghĩ ngợi lung tung. Tôi sẽ tìm thấy cái gì nhỉ ? Sẽ thế nào nếu đột nhiên tôi đào lộ ra một cái bàn tay trắng toát kinh khủng. Sẽ thế nào nếu tôi đào trúng một cái mũi ? Sẽ thế nào nếu ở dưới đó là một cặp mắt người chết trợn trừng nhìn tôi ? Với đầy đất trong hốc mắt.

Tôi đào ngày càng chậm. Tôi không muốn tìm thấy bà Grungle. Nhưng một con người khác của tôi lại càng muốn tìm thấy bà ấy. Tôi sợ quá rồi. Có tiếng kêu sột soạt trong bụi cây. Cái gì vậy ?

- Á ... á ... á ... - Tôi hét lên. Một cặp mắt. Một cặp mắt của ai đó. Đang nhìn tôi từ trong bụi rậm.

Tôi quăng cái xẻng xuống đất và bỏ chạy. Tôi cứ hét, hét và hét mãi. Nhoáng một cái tôi đã chạt đến rồi vụt qua hàng rào trước cả khi bạn kịp chớp mắt. Tôi trèo qua cửa sổ và leo lên giường trước cả khi bị kịp bật ngón tay.

Tôi nhắm mắt lại. Tôi muốn ngủ thiếp đi. Ngủ thật nhanh. Sắp có rắc rối to rồi đây. Tôi có thể cảm thấy điều đó từ trong xương tủy mình.

Có tiếng gõ ở cửa trước. Tôi nghe có tiếng bước chân. Rồi cửa trước mở ra. Tôi nghe thấy tiếng người trò chuyện. Ôi không. Chuyện này thật tồi tệ. Tôi đã mắc phải rồi.

Có những tiếng bước chân hướng về phòng tôi. Có ai đó bước vào phòng và bật điện lên. Nhắm mắt giả vờ ngủ nhưng qua khe mắt khép hờ tôi nhìn thấy bố. Bố đang cầm một cái xẻng. Bố nhìn vào cửa sổ vẫn đang mở.

- Bố biết là con vẫn thức, Misty. – Bố nói. – Ra đây với bố.

Bố lôi tôi ra khỏi giường và đi tới phòng khách.

- Ông Grungle đang ở đây. – Bố nói. – Có ai đó đã đột nhập và phá hỏng vườn cà chua của ông ấy. Kẻ phá hoại đã xới tung nó lên.

Tôi cố giật tay ra khỏi tay bố và kéo bố quay lại phòng ngủ. Tôi lấy ra một mảnh giấy và một cái bút chì.

- Ông ta đã giết vợ mình. – Tôi viết. – Con đang đào bà ấy lên.

Bố đọc mảnh giấy và quăng nó xuống sàn. Bố lôi tôi ra phòng khách.

- Đây là ông Grungle. – Bố nói. Ông Grungle đang ngồi trên ghế sofa. Ông ta không nói gì cả. Ông ta chăm chăm nhìn tôi bằng một cặp mắt đầy vẻ độc ác. Sao bố không nhận thấy điều đó nhỉ ? Chỉ cần nhìn ông ta thôi, ai cũng có thể nói Grungle là một kẻ giết người rồi.

Tôi mở miệng ra để nói. Tôi mở miệng ra để bảo bố gọi cảnh sát. Điều đó sẽ chứng minh được tất cả. Họ sẽ đào vườn rau lên kiểm tra.

Nhưng tôi chẳng có cơ hội để nói gì cả. Bố cứ nói liên tục không ngừng. Bố đang nói về những rắc rối do tôi gây ra. Trời ạ, tôi gặp hạn rồi. Tôi là một kẻ phá hoại. Tôi là một kẻ đáng thất vọng. Tôi là một kẻ xấu tính. Tôi là một kẻ vô ơn. Tôi sẽ phải trồng trả một vườn cà chua khác. Đúng lúc khi bố bắt đầu cảm thấy một vài điều hạnh phúc trong đời thì tôi làm hỏng tất cả. Dường như bài giảng đạo đức của bố không bao giờ kết thúc ấy. Tôi bắt đầu khóc. Những giọt nước mắt lặng lẽ lăn dài trên má tôi. Cuối cùng bố cũng cảm thấy tội nghiệp cho tôi và để tôi đi ngủ.

Tôi nghe tiếng bố và ông Grungle nói chuyện trong phòng khách. Rồi có tiếng cửa trước đóng sầm lại. Tôi nhòm qua cửa sổ và thấy ông Grungle đang đi bộ trên lối đi trước nhà. “Tên giết người. – Tôi nghĩ. Tôi biết rõ là bà Grungle đã chết và được chôn dưới vườn rau mà”.

Nhưng chẳng ai chịu tin tôi cả.

Sao chẳng có điều gì tốt đẹp xảy ra với tôi vậy ? Tại sao mọi việc cứ diễn ra không như ý thế này ?

Chỉ có một điều tốt đẹp duy nhất trong cả câu chuyện này.

Tôi đã không nói một lời nào. Thận chí tôi còn chẳng khóc to nữa. Tôi vẫn theo đuổi vụ năm mươi đô la. Tôi sẽ giành được năm mươi đô la và sẽ trả thù được Simon.

Một lần nữa, tối cố dỗ giấc ngủ. Hàng giờ nữa trôi qua mà tôi vẫn không tài nào ngủ được. Đầu óc tôi toàn những chuyện buồn bã.

Đột nhiên tôi nghe thấy tiếng gì đó. Một tiếng sột soạt từ bên ngoài. Có ai đó đang ở trong vườn.

Và cửa sổ phòng tôi vẫn đang mở. Đúng vậy, CÖÜA SOẢ PHOØNG TOÂI VẢÃN ÑANG MÔU.

Tôi chột nổi hết gai ốc lên. Người tôi run lấy bầy vì sợ hãi. Cái gì bên ngoài vậy ? Ai đang ở bên ngoài vậy ?

Đó chính là ông ta. Tôi biết rõ đó chính là ông ta. Đó chính là ông Grungle. Cổ họng tôi khô khốc. Tôi sợ chết điếng. Ông ta đang đến đây. Ông ta đang đến đây.

Một bóng đen xuất hiện chỗ cửa sổ. Một bóng đen đội loại mũ trùm kín cổ, chỉ hở đôi mắt. Kẻ xâm nhập thò một chân qua cửa sổ. Miệng tôi há ta để kêu: “Bố, bố, bố ời”.

Nhưng tôi không gọi. Tôi không nói một lời nào cả.

Tin tôi như đang có cả triệu cái búa đập thành thịch. Tôi sợ lắm. Nhưng tôi không phải là một kẻ ngốc. Đầu óc tôi đang quay cuồng suy nghĩ. Bởi vì có cái mũ trùm kín cổ nên tôi không biết đó là ai. Đó có thể lại là Simon lắm chứ. Đó có thể là anh ấy đang cố làm tôi cất tiếng gọi bố. Khi đó anh ấy sẽ có được năm mươi đô la.

Vậy tôi sẽ làm gì đây ? Làm gì, làm gì, làm gì bây giờ ?

Tôi biết rồi. Đột nhiên tôi nảy ra ý đó. Tôi biết mình phải làm gì rồi.

Và tôi đã làm thế. Đúng vậy, tôi đã làm thế.

TOÀI COÁ YÙ LAØM THEÁ.

Tôi tè ướt hết cả quần. Dòng nước âm ẩm tuyệt vời đang chảy giữa hai chân tôi.

- Reng, reng, reng, reng. – Tiếng kêu thật khủng khiếp. Nó như tiếng còi hú ở xe cảnh sát, xe cứu thương và xe cứu hỏa cùng kết hợp lại ấy.

Kẻ đột nhập giật mình đứng thẳng dậy, đổ sầm vào cửa sổ và ngã nhào xuống sàn nhà.

Bố chạy bổ vào phòng.

- Cái gì ở ... ? – Bố nói. Rồi bố nhìn thấy hình người trên sàn. Chúng tôi cùng nhìn xuống. Sẽ là ai trong cái mũ kín cổ đây ? Có phải là Simon không ? Hay là ông Grungle ? Đó là một người đàn ông hay là một cậu bé ?

Bố cúi xuống và kéo cái mũ ra. Cả hai bố con tôi đều mở to mắt để nhìn. Đó không phải là một người đàn ông. Và đó cũng không phải là một cậu bé.

Đúng lúc đó Dimon ào vào phòng và nhìn tên trộm.

- Bà Grungle. – Anh ấy hét to.

Đúng vậy, BAØ GRUNGLE. Bà ta không chết. Bà ta không bị chôn. Bà ta đang nằm trên sàn. Cái vòng cổ kim cương của bà ta lấp lánh trong ánh trăng.

Tôi vẫn ngồi yên trên cái giường ướt nhoẹt của mình. Thôi được, tôi đã sai. Bà Grungle không bị chôn trong vườn. Bà ta không chết. Tôi đã nhầm. Nhưng tôi cười khoái trá. Một chuyện tốt đẹp đã xảy đến với tôi.

- Anh đã nói trước nhé. – Tôi nói với người anh trai xấu tính, khủng khiếp và tồi tệ nhất của mình.

Simon trông như thể cái mặt đang dài ra như cái bơm ấy. Anh ấy tên tò.

Vậy đấy, mọi chuyện sau đó thật tuyệt vời. Cảnh sát đến và bắt ông bà Grungle đi. Họ cùng đào vườn sau nhà ông bà ấy nữa. Họ tìm thấy rất nhiều đồ trang sức, đồng hồ và máy quay phim.

- Chúng tôi đã tìm kiếm những tên trộm này trong một thời gian dài. – Ông cảnh sát trưởng

nói. – Có một phần thưởng rất lớn. Hai trăm đô la dành cho người bắt chúng.

Đúng thế, HAI TRAÊM ÑOÃ LA.

Vậy là tôi nhận phần thưởng đó. Người ta còn đăng ảnh tôi lên báo. Tôi còn được lên ti vi nữa. Bố, cô Brook và mẹ rất tự hào vì tôi.

Và trên hết cả, tôi không bao giờ tè dầm nữa.

Đúng vậy, KHOÃNG BAO GIỜ ÑOÃA.

Trần Thị Thu Hiền dịch

MỘT TIA NƯỚC NHỎ

Năm thằng nhóc đứng trong nhà vệ sinh vớ chim đá lên không. Bọn chúng đang thi xem mình có thể đá vọt lên đến đâu. Trước khi các vận động viên vào vị trí bọn họ còn thi với nhau về một chuyện khác. Cũng như mọi khi, anh Sam nhà tôi là người thắng cuộc. Không ai có thể đá vổng lên cao bằng anh ấy. Tôi ngượng chín cả mặt khi thấy bọn họ chơi cái trò đó. Anh Sam gọi tôi:

- Lại đây, Weesle, cùng chơi với bọn tao đi!

Tôi không muốn. Tôi thấy ngượng ngượng thế nào ấy và lại tôi không giỏi lắm trong môn này. Anh ấy cố tình thách thức tôi vì muốn biến tôi thành trò cười. Cả bọn reo lên:

- Nào Weesle, lại đây, đừng có hèn thế!

Ôi, thật là kinh khủng. Cả bọn bu lấy tôi, có lẽ tôi đành phải tham gia mất thôi. Thế là tôi kéo khóa quần và thử một quần. Vì hồi hộp, luống cuống nên chỉ vọt ra một tia tí ti. Cả bọn òa ra cười. Chúng hét lên:

- Xoàng lắm!

Kẻ kêu to nhất để chế giễu tôi lại là anh Sam. Anh ấy bảo:

- Thằng Weesle chỉ là một cái tia tí hin!

Bọn nhóc chấm dứt cuộc đua và cười ngả ngốn như một lũ điên.

Chúng tôi ra bãi tập. Tôi và anh Sam đều chuẩn bị chạy 100 mét. Tuần sau nhà trường tổ chức hội thao để thi xem ai là người chạy nhanh nhất trường. Hôm nay mới là thi thử. Tôi ước ao mình là người chiến thắng. Tôi sẵn sàng làm tất cả để hạ anh Sam.

Nhưng tôi như một người bị bại liệt. Anh ấy hơn tôi mọi thứ. Anh ấy thông minh hơn. Đẹp trai hơn. Cao to khỏe mạnh hơn. Tóm lại anh Sam hơn tôi mọi thứ trên đời. Chúng tôi cúi lom khom ở vạch xuất phát. Sam giễu cợt:

- Này, thằng ngố, tao đợi mày ở đích đấy, tất nhiên với điều kiện mày có chạy được đến đích không đã.

Bọn con trai nhìn chúng tôi. Trời ơi, tôi muốn thắng anh Sam làm sao. Thắng lợi không phải là điều quan trọng lắm đối với tôi, nhưng tôi muốn hơn Sam. Anh ấy lúc nào cũng vênh vang. Bao giờ anh ấy cũng làm tôi trở thành một kẻ hậu đậu vô tích sự.

Thầy Hendrix cầm khẩu súng lệnh. Tôi hồi hộp quá, chân run lấy bầy. Vậy mà hôm nay đã phải là cuộc thi chính thức đầu. Đây mới là buổi thi thứ nhất. Đến hôm thi thật cả trường sẽ tới xem.

Pằng. Bọn tôi chạy vút đi. Tôi đã xuất phát rất tốt, vượt lên trước được vài mét. Bỗng nhiên mọi chuyện dường như rất tốt đẹp. Hai chân tôi chạy như bay, tôi vút lên một cách dễ dàng. Tôi thở đều đặn. Tôi quay lại phía sau, hình như anh Sam gặp khó khăn. Tôi sẽ đến đích trước, còn anh ấy là người tới thứ hai. Tôi hầu như đã tới đích. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi sẽ hơn được Sam.

Tôi mỉm cười khi vạch đích đã ở ngay trước mặt. Nhưng tôi đã mừng hụt. Sam chạy vút qua, chạy nhanh đến mức tôi không thể tưởng tượng nổi. Lại một lần nữa anh ấy thắng tôi. Tôi phải cố gắng lắm mới tìm được những giọt nước mắt đang muốn trào ra.

Sam huênh hoang khua chân múa tay, anh ấy giơ tay lên đầu như một võ sĩ quyền Anh và khoe:

- Tất nhiên tao đã cố tình chạy chậm lại, mày chắc mẩm đã dành được phần thắng rồi, đúng không, thằng nhóc?

Trên đường về Sam luôn mồm chế giễu sự thất bại của tôi và dương dương tự đắc khoe mình tài giỏi.

Những đứa khác cũng vào hùa chế giễu tôi.

Tôi buồn bã lếch thếch đi sau bọn chúng và cố để ngoài tai những điều chúng nói. Thứ ba tuần sau mới là cuộc đua chính thức. Hôm đó chắc chắn tôi cũng sẽ không thắng nổi Sam. Hôm ấy chắc tôi cũng sẽ rất hồi hộp. Quả thật tôi chưa phải là người chạy giỏi.

Sam cùng đi với mấy đứa khác vào rừng để khảo sát trước mà không rủ tôi cùng đi. Sam còn bảo:

- Cho mày đi cùng để mày lạc đường à, chỉ tổ rách việc!

2

Về tới nhà nước mắt tôi vẫn trào ra. Tôi muốn lau, không để cho mẹ biết nhưng ngay cả chuyện đó tôi cũng không làm kịp. Mẹ hỏi:

- Kìa Weesle, con làm sao thế?

Tôi liền kể lể:

- Tất cả chỉ tại anh Sam. Anh ấy bao giờ cũng thắng con, con lúc nào cũng thua. Ngay cả buộc dây giày anh ấy cũng nhanh hơn con. Con chỉ muốn thắng anh ấy, dù chỉ một lần. Hôm nay thi chạy 100 mét. Sam lại thắng. Anh ấy bao giờ cũng thắng. Thứ ba tuần sau là thi chính thức rồi mẹ ạ.

Mẹ cúi xuống và ôm tôi vào lòng. Mẹ bảo:

- Weesle này, có một cách để con bao giờ cũng là người thắng cuộc. Hồi trước mẹ cũng là người được giải nhất về chạy đấy. Mẹ biết phải làm gì để chiến thắng.

Đây là lần đầu tiên tôi nghe mẹ từng là người đoạt giải nhất về chạy. Tôi nhìn mẹ lòng đầy hy vọng và hồi hộp chờ mẹ tiết lộ bí mật.

Mẹ bảo:

- Con phải luyện tập, luyện tập từng ngày một. Sam chẳng bao giờ chịu tập luyện cả, Sam là một đứa lười biếng. Nếu như ngày nào con cũng luyện tập thì nhất định con sẽ thắng. Hiện nay anh Sam thắng con chẳng qua chỉ vì anh ấy lớn hơn con.

Rất có thể mẹ nói đúng. Tôi cố thử xem sao.

Hàng ngày tôi dậy thật sớm để luyện tập. Tôi tập cả lúc giải lao, cả vào buổi trưa. Khi học xong tôi lại tập luyện. Trời nóng cũng như trời lạnh tôi đều tập hăng hái. Thành tích của tôi mỗi ngày một khá hơn, nhất là vào ngày mát trời. Quả thật đây là một công việc nặng nhọc, không đơn giản tí nào. Nhưng tôi quyết tâm thắng anh Sam. Không ai dốc hết sức luyện tập vất vả như tôi!

Nếu mẹ biết tôi rèn luyện hăng hái như thế nào chắc mẹ sẽ tự hào lắm. Nhưng tôi làm việc này rất bí mật. Tôi muốn làm cho anh Sam phải ngạc nhiên. Không ai ngờ tôi là người chiến thắng. Tôi không thể tưởng tượng nổi khuôn mặt Sam lúc đó sẽ như thế nào.

Cuối cùng thì ngày thứ ba cũng đã tới. Đây là lúc tôi có cơ hội để thi thử tài năng. Công sức tập luyện của tôi bấy nay hôm nay sẽ được đền bù. Hôm ấy lạnh trời, vì thế tôi khoác thêm một chiếc áo len.

Tôi đi thẳng tới nhà vệ sinh. Tại đây Sam và mấy đứa khác đang đấu trận chung kết để xác định người vô địch đái cao nhất trường. Tôi bảo:

- Cho em thi với!

Cả bọn cười rĩ và gọi tôi là thằng tia tí hin. Nhưng tôi cóc cần. Vì giờ phút này mà tôi đã cất công rèn luyện suốt mấy ngày qua.

Chà, đài thế mới là đài. Tôi đã đài vọt cao hơn tất cả những đứa khác, cao hơn cả đầu mình. Cả bọn căng mắt ra nhìn và vô cùng thán phục. Bọn chúng reo lên:

- Chà, giỏi thật, giỏi thật.

Riêng anh Sam hoàn toàn tỏ ra không phục một tí nào. Anh ấy giận dữ như muốn nhảy vọt lên tới tận mái nhà.

Y như tôi vậy. Chỉ có điều với một lý do hoàn toàn khác.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

Tè Trên Mái Nhà

1

Bố và tôi đang tè trong vườn. Bố đứng đó, im lặng dưới ánh trăng và lắng nghe tiếng nước tiểu rơi lách tách trên cỏ. – Thật nên thơ. – Đó là những từ duy nhất có thể dùng để diễn tả việc có thể đứng tè trên vườn sau nhà mình.

Tôi kéo khóa quần lên. – Thật kỳ diệu. – Tôi nói.

Mẹ nghĩ rằng đi tè kiểu này thật kinh tởm nhưng mẹ có làm được thế đâu mà hiểu cảm giác này chứ. Bố nói rằng ngay từ thuở xa xưa lắm, đàn ông đã biết đứng trong rừng và tè lên cây cỏ rồi. Bố thậm chí còn có cả một bài diễn văn về tự nhiên và những người cổ đại ngồi quanh một đồng lửa trại.

- Điều đó hoàn toàn tự nhiên. – Bố thường nói. – Khi một người đàn ông vừa đứng tè vừa ngắm những vì sao ...

- Lấp lánh. – Tôi thường hét to để vào.

Rồi hai bố con tôi phá lên cười như điên. Lần nào cũng thế, vẫn là trò đùa cũ kỹ về những vì sao lấp lánh nhưng chúng tôi luôn thấy thật buồn cười. Bố tôi là một người rất tuyệt vời. Và bố

con tôi rất hợp nhau.

Vậy đó, chúng tôi cũng ở đây, đứng cạnh nhau. Và cùng tè lên bãi cỏ.

- Đấu kiếm. – Tôi hét lên.

- Sẵn sàng. – Bố nói.

Thế là hai dòng nước tiểu đan chéo vào nhau trong bóng tối như là hai thanh kiếm nước đang chiến đấu với nhau thời xa xưa ấy. Thường thì tôi hay bị hết nước tiểu trước và bố hay giành phần thắng. Nhưng tối nay, tôi đánh bại bố một cách dễ dàng.

- Giỏi lắm, Weesle. – Bố nói. – Con có thể thắng được cả con ngựa.

Tôi đỏ mặt tự hào và cười sung sướng khi chúng tôi quay vào nhà. Tôi nhớ hai lần khi lũ trẻ ở trường gọi tôi là tia nước nhỏ. Nhưng chuyện đó đã qua lâu rồi khi tôi đã chứng minh được mình trong cuộc thi xem ai tè cao nhất ở trường.

Cuộc đời mới đẹp sao.

Nhưng lại chẳng kéo dài được lâu.

2

- Nhìn xem này. – Mẹ nói, mắt vẫn đang dán vào ti vi. – Vòi nước có bọ bên trong. Nó đã bị ô nhiễm. Không ai ở cả Sydney này có thể uống nước nhà mình.

- Chúng ta sẽ phải uống nước ngọt. – Tôi nói đầy hy vọng.

- Uống nước đóng chai chứ. – Mẹ nói. – Họ đang bán đầy ở các cửa hàng ấy.

- Chúng ta lại còn không thể tắm nữa. – Tôi nói, lòng còn hy vọng chuyện đó hơn nữa.

- Con có thể tắm bằng nước đó. – Mẹ nói. – Chỉ không được uống thôi. Thật đáng xấu hổ.

Chúng tôi cùng đứng nghe phát thanh viên trên bản tin nói về việc nếu uống thứ nước đó

vào người sẽ nguy hiểm thế nào. Đặc biệt là đối với người già.

Và cả trẻ con nữa.

Khi phát thanh viên nói mấy từ cuối tự nhiên tôi thấy hơi buồn cười. Bố mẹ đã nhìn tôi bằng một ánh mắt rất lạ.

- Ôi không. – Tôi hét lên. – Bố mẹ sẽ không làm thế. Con sẽ không đi đâu. Con sẽ không quay lại *Chỗ những kẻ hung dữ* đâu.

- Con biết những gì bác sĩ yêu cầu con rồi đấy. – Bố nói. – Chỉ cần một lần bị lây nhiễm nữa là con sẽ không qua khỏi.

Tôi nắm lấy tay này vào lòng bàn tay kia một cách tức giận. Bố nói đúng. Phổi tôi có vấn đề. Nếu tôi bị lây nhiễm thì đó là một vấn đề rất nghiêm trọng.

- Không phải là *Chỗ những kẻ hung dữ*. – Tôi nói. – Làm ơn đi.

- Mẹ ước gì con sẽ không gọi chị gái mẹ và Raph là “Những kẻ hung dữ”. – Mẹ nói.

- Bố cũng gọi thế. – Tôi nói. Bố đang lắc đầu với tôi. Bố không muốn tôi lôi bố vào chuyện này. Bố là người đầu tiên gọi bác Sue và Raph là “Những kẻ hung dữ”. Bố không thể chịu nổi họ.

- Xin lỗi con trai. – Bố nói. – Nhưng con vẫn phải đến Dingle cho đến khi hiểm họa này qua đi.

Tôi nhìn họ đầy tuyệt vọng. Tôi quyết định sẽ cứu lấy hơi thở của mình. Khi cả hai người họ đều đứng cùng một phía để chống lại tôi thì tôi chẳng thể có cách nào thắng được.

3

Sáng hôm sau, tôi bước xuống con tàu ở Dingle. Bác Sue thật khủng khiếp của tôi và Raph, con trai bác ấy, một người thậm chí còn khủng khiếp hơn, đang đứng đó đợi tôi.

- Xin chào, Weesle. – Raph nói bằng một giọng ngọt ngào nghe phát buồn nôn. Anh đang rất mong chờ chuyện này đấy.

Hắn anh ta mong lắm rồi. Và tôi biết rõ là tại sao.

- Vào xe đi, Weesle. – Bác Sue nói. – Chúng ta đang bị muộn mất rồi. Chuyến viếng thăm này thật chẳng đúng lúc tí nào. Đáng nhẽ cháu không nên đến vào đúng thời điểm tồi tệ nhất như thế này. Cháu sẽ phải tự chăm sóc bản thân mình. Bác quá bận với lễ kỉ niệm ở bệnh viện rồi.

- Con sẽ lại trông nó cũng được. – Raph vừa nói vừa cười nhăn nhở.

Bác Sue mỉm cười với anh ta.

- Con quả là một cậu bé tốt bụng. – Bác ấy nói rồi nhắc cái túi của tôi lên và cau mày hỏi:

- Cháu có gì bên trong thế ?

- Nước uống đóng chai ạ. – Tôi nói.

- Mà không cần thứ đó ở đây đâu, đồ thò lò mũi ạ. – Raph nói. – Nước của chúng tao rất tinh khiết. Không giống như cái hôi thối ở thành phố mà ầy đâu.

- Bác sĩ nói em phải dùng. – Tôi nói với anh ta. – Để đảm bảo an toàn. Nhưng em cũng được phép uống nước chanh nữa.

- Không uống nước ngọt. – Bác Sue cắt ngang. – Không tốt cho răng của cháu.

Tôi bí mật kiểm tra túi mười đô trong túi mình. Tôi có thể tự mình mua nước ngọt được.

4

Bác Sue và Raph sống trong một ngôi nhà nhỏ ở giữa Dingle. Phòng của tôi ở sát trên mái.

Tôi thả ụch mấy túi hành lý và ngồi xuống giường. Raph đóng cửa lại để bác Sue không nghe thấy. Anh ta giờ nằm đấm ra.

- Trả đi. Weesle. – Anh ta nói. Một đô một ngày. Trả tiền thuê nhà đi.

Raph to con hơn tôi rất nhiều. Và là một kẻ chuyên bắt nạt. Nhưng tôi lắc đầu.

Raph đứng dậy và bỏ đi. Anh ta không nói một lời nào. Anh ta chả cần phải nói. Cả hai chúng tôi đều biết anh ta sẽ làm gì.

Nói xấu tôi. Chơi đùa tôi. Bịa chuyện về tôi.

Bạn cứ gọi thế nào tùy thích. Cũng như nhau cả thôi mà. Anh ta sẽ nói với bác Sue bất cứ khi nào tôi mắc một lỗi dù chỉ nhĩ tí ti như móng tay thôi.

Và anh ta đã làm thế. Ngay lập tức.

Bác Sue chìa tay ra.

Tôi đưa cho bác ấy mười đô la cho bác ấy với một nụ cười rất tươi. Mười ngày sắp tới sẽ dài lắm đây.

Nhưng mọi chuyện hóa ra lại chỉ kéo dài mười tiếng đồng hồ thôi. Raph liên tục mách lẻo về tôi cả về những điều lặt vặt nhất.

- Không đời nào. – Tôi nói. – Lần này thì không. Anh có thể hót lẻo về tôi bất cứ chuyện gì anh muốn. Lần trước tôi ở đây mười ngày. Hết mười đô. Tất cả tiền tiêu vặt của tôi. Tôi cần số tiền này để mua nước ngọt. Tôi không thể uống nước lọc suốt được.

- Đưa cho bác mười đô la, Weesle. – Bác ấy nói. – Nước ngọt rất có hại cho răng cháu.

- Mẹ ơi, Wessle không rửa chân.

- Đúng là một đứa trẻ không chu đáo. – Bác Sue nói.

- Mẹ ơi, Wessle không đánh răng.

- Đúng là một đứa trẻ bệnh tật. – Bác Sue nói.

- Mẹ ơi, Wessle ăn vụng kem.

- Đồ kẻ cắp. – Bác ấy hét lên.

- Mẹ ơi, Wessle lại ngoáy mũi.

- Đúng là một đứa trẻ bẩn thỉu. – Bác Sue nhăn mũi lại.

- Mẹ ơi, Wessle không rửa tay trước khi ăn.

- Thằng bé bẩn thỉu. – Bác ấy rú lên.

- Đúng là một thằng bé bẩn thỉu, thối ta và ti tiện. – Những lời nói đó đã phá vỡ sự yên tĩnh của đêm hết như tiếng ai đó chọi thẳng một hòn đá vào kính cửa sổ. Đó là bác Sue. Và cả Raph nữa. Anh ta đã mách lẻ tôi. Anh ta biết rõ tôi thích đi tè ở vườn sau. Và anh ta đã mách bác Sue.

- Vào nhà ngay. – Bác ấy rít lên. – Quay về phòng ngay. Và không được rời khỏi đó. Ở yên trong phòng và không được ra ngoài. Weesle, mày thật ghê tởm. Việc đầu tiên mày phải làm sáng mai là trở về nhà mày.

- Đúng vậy. – Raph nói. – Bể nước nhà tao hoàn toàn tinh khiết.

- Thật không ? – Tôi nói.

Chuyện đó liên tục diễn ra suốt buổi chiều. Bác Sue có vấn đề về việc sạch sẽ và giữ gìn sức khỏe. Bạn phải có móng tay sạch sẽ. Bạn phải chùi miệng bằng khăn ăn sau khi ăn xong. Bạn phải xịt nước hoa xịt phòng trong toilet. Bạn phải tìm từng cọng tóc trong bồn tắm sau khi bạn tắm xong.

Bác Sue là một người tệ nhất trong những người bệnh hoạn về việc giữ vệ sinh một cách thái quá. Và bất cứ khi nào tôi không theo quy tắc của bác ấy là tôi bị Raph hót lẻo ngay.

5

Khi đêm xuống thì tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Tôi nhìn qua cửa sổ trên mái nhà và chớp chớp mắt cố ngăn nước mắt chảy ra. Tôi chỉ muốn về nhà thôi. Tôi muốn gặp lại mẹ. Tôi muốn gặp bố. Tôi muốn ở trong căn phòng lộn xộn của mình.

Tôi nhìn lên trời.

Tôi muốn làm một việc như thường lệ khi những vì sao lấp lánh.

Bụng tôi căng cứng khi tôi ra đến ngoài. Ôi, thật thú vị khi được đứng ở vườn sau giữa trời

đêm trong lành. Nói khiến tôi nhớ đến bố và những trận đấu kiếm của chúng tôi. Và cả những buổi nói chuyện của chúng tôi về ý nghĩa của cuộc sống.

Tôi nhanh chóng kéo khóa quần xuống và bắt đầu xả.

Tôi không nhìn thấy mặt Raph. Nhưng tôi biết rõ là có một nụ cười ngớ ngẩn đông cứng trên mặt anh ta.

Đau buốt chết đi được khi đang tè phải ngừng lại. Cố gắng dùng tè giữa chừng rất có hại cho sức khỏe. Đúng là một cực hình. Nhưng tôi đã huy động tất cả sức lực của mình và cố gắng dùng lại. Tôi kéo khóa quần lên, chạy vọt về phòng và đóng sầm cửa lại.

Tôi sắp gặp cả tin tối lẫn tin xấu.

Tốt là ngày mai họ sẽ gửi trả tôi về nhà. Thật tuyệt.

Xấu là tôi không thể ra khỏi phòng để xuống nhà vệ sinh. Mà tôi thì rất cần hoàn thành nốt việc xả thứ nước thải còn đầy ịch ịch trong bàng quang ra ngoài.

Thật không gì tồi tệ hơn việc bạn cần phải đi tè mà lại không được phép đi.

Tôi biết rõ tôi mà rời khỏi phòng là sẽ bị Raph hót lẻo ngay.

Từng phút, từng phút từ từ trôi qua. Rồi từng giờ, từng giờ trôi qua. Bàng quang tôi căng cứng lên. Cơn đau thật khủng khiếp. Thật không thể chịu nổi. Tôi lăn người trên giường. Tôi lên người quanh phòng với hai đầu gối khép chặt để nhịn. Cuối cùng, khi không thể chịu đựng thêm được nữa, tôi chạy vọt ra cửa sổ trên mái nhà và mặc nó tuôn ra ngoài.

Ôi thật dễ chịu, dễ chịu, dễ chịu quá. Dòng nước vàng xè xè chảy ra ngoài trong bóng đêm trông thật giống như cái vòi nước chính vỡ trào ra. Một giai điệu thật tuyệt vời. Thật kỳ diệu. Nghe như tiếng nhạc thánh thót bên tai ấy. Tè trên mái tôn nghe không hay như tè trên cỏ, nhưng dù sao đó vẫn là những âm thanh rất tuyệt. Tôi mỉm cười khi nó đập và mái tôi và chảy thành dòng nhỏ xuống bể phun bên dưới.

6

Sáng hôm sau, bác Sue đẩy tôi lên tàu. – Quay lại với cái thành phố bẩn thỉu với nguồn nước bẩn thỉu của mày đi. – Bác ấy nói.

Những cục phân dê

1

- Những viên bi nhỏ màu đen này là gì? – Mẹ hỏi bằng một giọng chả lấy gì làm nhẹ nhàng cả.

Mẹ đang đứng đó, một tay cầm cái quần bò của tôi, tay kia cầm những viên bi nhỏ màu đen. Tôi không chắc mình sẽ phải nói gì. Mẹ sẽ chẳng thích nghe điều đó đâu. Mẹ vẫn luôn kiểm tra túi trước khi bỏ quần áo của tôi vào máy giặt. Đáng nhẽ tôi phải kiểm tra túi trước chứ. Nhưng tôi quên mất. Giờ thì cái quần bò bị bẩn khắp rồi.

- À, ... - Tôi bắt đầu.

- Nói đi, Sally. – Mẹ nói. Mẹ giở những viên bi nhỏ màu đen vào dưới mũi tôi. – Kể hết đi.

Tôi nhìn xuống chân một lát. Rồi tôi hít một hơi thật sâu. Ngừng lại không hay chút nào. – Phân dê ạ. – Tôi nói.

- Phân dê? – Mẹ rú lên. Mẹ thả bộp những cục đó xuống sàn và lấy khăn chùi lấy chùi để vào tay. Rồi mẹ quay sang tôi với đôi mắt ngùn ngụt tức giận. Tôi có thể thấy rằng mẹ lại sắp làm gì đó ngớ ngẩn đây. Kiểu như phạt tôi một tháng hoặc cắt tiền tiêu vặt ấy.

- Con có thể giải thích. – Tôi nói. – Mẹ sẽ không tức điên lên như thế khi nghe con kể chuyện gì đã xảy ra. Hãy cho con một cơ hội. Tôi hít một hơi nữa thật sâu và bắt đầu giải thích.

2

Chuyện thế này, con đã có người bạn đó. Mọi người gọi cậu ấy là Người Giấy. Cậu ấy không mặc quần áo bằng vải mà quần áo cậu ấy được làm từ những tờ báo. Cậu ấy quấn báo quanh tay, chân và buộc chúng lại bằng những sợi dây. Vào mùa đông cậu ấy mặc rất nhiều báo và vào mùa hè thì cậu ấy bỏ bớt mấy tờ ra.

Người Giấy không tin vào tiền bạc. Cậu ấy không mua thứ gì cả. Cậu ấy nghĩ mọi người nên giảm bớt nhu cầu đi. “Tớ không cần xe hơi. – Cậu ấy bảo con. – Một ngôi nhà hay là một cái máy giặt. Tớ có những ngôi sao. Có những luồng gió biển mát lạnh. Tớ có chim trời. Và cá biển. Tớ không cần ti vi. Không cần khi mà ngày nào tớ cũng xem những đám mây kể cho tớ nghe những

câu chuyện khác nhau”.

Đó là cách Người Giấy vẫn sống. Cậu ấy không quan tâm những người khác nghĩ gì. Cậu ấy có những suy nghĩ riêng của mình.

Cậu ấy sống trong một cái lều bằng vỏ cây ngay rìa một mỏm núi nhìn ra biển. Thảm của cậu ấy làm bằng giấy. Ga trải giường của cậu ấy bằng giấy. Và bạn cậu ấy là những con thú hoang sống gần mỏm núi.

Bọn trẻ ở trường nghĩ là cậu ấy bị điên. Khi chúng thấy cậu ấy đi lại với bộ quần áo giấy, chúng chế giễu cậu ấy. Tất nhiên là từ một khoảng cách đủ an toàn. Chúng giả vờ là chúng muốn mua một tờ báo. Hoặc là hỏi cậu ấy về món cá và khoai tây chiên. Nhưng thực ra chúng rất sợ cậu ấy. Không ai đến gần lều của cậu ấy ngoại trừ con. Con là bạn cậu ấy.

Con giúp cậu ấy chăm các con thú. Cậu ấy có một con chuột túi bị mù và cậu ấy cho ăn hàng ngày. Và có cả một con chim ưng vẫn hay đậu trên giường của cậu ấy. Đó là một con chim ưng màu đen, mỏ vàng. Con chim này có thể bay bất cứ khi nào nó muốn nhưng nó chẳng bao giờ chịu bay cả.

Dẫu vậy quay lại câu chuyện đã. Hôm qua, con đến thăm cậu ấy sau giờ học. Cậu ấy đang ngồi trên một tảng đá dưới ánh mặt trời. Trong lòng cậu ấy là một cái túi làm bằng báo cũ. Con có thể thấy ngay rằng có cái gì đó đang động đậy bên trong đó.

- Cậu có cái gì vậy? – Con hỏi.

Người Giấy ngẩng lên, cười buồn bã.

- Một người bạn. – Cậu ấy nói. – Một người bạn bị ốm.

Con kéo tờ báo ra và nhìn vào. Đó là một con chuột túi cái nhỏ rất đẹp. Nó ngược nhìn con bằng đôi mắt ươn ướt. Nó cảm thấy an toàn trong đôi tay của Người Giấy. Cậu ấy thật mạnh mẽ và nhẹ nhàng. Động vật biết rõ cậu ấy sẽ chẳng bao giờ làm hại chúng.

- Cậu có chữa cho nó không? – Con hỏi cậu ấy mặc dù con cũng đoán trước được cậu ấy sẽ trả lời như thế nào. Người Giấy đã cứu chữa hàng trăm con vật. Chưa từng có con nào bị chết cả.

Nhưng cậu ấy chậm rãi lắc đầu.

- Con này gặp một vấn đề rất tệ. – Cậu ấy nói. – Nó có một cục u bên trong. Nó cần phải đến bác sĩ thú y để làm phẫu thuật.

Con biết cậu ấy không thích đi vào thành phố nơi mọi người hay cười bộ quần áo bằng giấy của cậu ấy.

- Đừng lo. – Con nói. – Tớ sẽ mang nó đi thay cậu.

Cậu ấy ngược nhìn con.

- Cậu thật tốt bụng, Sally. – Cậu ấy nói. – Nhưng bác sĩ thú y tốn tiền lắm. Một ca phẫu thuật mắt tới hai trăm đô la đấy.

- Tớ sẽ mở một buổi quyên góp. – Con nói.

Cậu ấy lắc đầu.

- Như thế không được. Không bao giờ nên xin tiền cả. – Cậu ấy đi vào trong lều và mang ra một cái hộp thiếc han gỉ. Cậu ấy thò tay vào trong và lấy ra một thứ. Đó là một món đồ trang sức nhỏ xinh và rất dễ thương. Bề mặt nó nhẵn lì với những hình xoắn xanh và tím chạy sâu vào bên trong.

- Một viên ngọc mắt mèo. – Cậu ấy nói. – Viên cuối cùng của tớ. Còn lại từ ngày xưa khi tớ còn làm trong mỏ.

Con nhìn viên ngọc mắt mèo đang lăn đi lăn lại như một quả trứng trong lòng bàn tay đen đúa và nứt nẻ của cậu ấy. Đột nhiên cậu ấy cầm lấy tay con. Cậu ấy mở những ngón tay của con ra và đặt vào đó viên ngọc mắt mèo.

- Hãy mang nó vào thành phố, - Người Giấy nói, - và bán nó ở tiệm kim hoàn. Nó trị giá hai trăm đô la. Hãy lấy tiền mặt nhé. Tớ biết là tớ có thể tin cậu, Sally.

Mặt con đỏ bừng lên. Chưa từng có ai tin tưởng trao cho con hai trăm đô la cả. Mọi người luôn nói rằng con hay làm mất mọi thứ. Rằng con là một kẻ đáng trí luôn sống trong một thế giới mơ mộng.

Con đứng thẳng người lên.

- Tớ sẽ làm thế. – Con nói. – Nhưng tớ chỉ có thể đến tiệm kim hoàn sau giờ học ngày mai thôi. Bây giờ tiệm đó đã đóng cửa rồi. Và tớ không thể trốn học được.

Khuôn mặt Người Giấy giãn ra với một nụ cười.

- Thật là một cô gái tốt. – Cậu ấy nói.

Con quay lại đi dọc theo mỏm núi. Mặt trời đang khuất dần xuống biển trông hệt như một thỏi vàng trong một lò luyện kim nóng rực. Một làn gió nhẹ lùa vào tóc con. Con nhìn vào viên ngọc mắt mèo và biết rằng nó rất quý giá đối với Người Giấy khi cậu ấy quyết định xa nó. Con sẽ không bao giờ để cậu ấy thất vọng.

Đột nhiên con nghe thấy tiếng gì đó rất lạ. Thoạt tiên con nghĩ là có tiếng ai đó đang đùa. Một tiếng kêu nhỏ buồn bã. Rồi con lại nghe thấy lần nữa. Một tiếng be be như tiếng cừu kêu. Nó vọng lại từ phía trước mỏm núi. Con nhìn xuống rìa mỏm đá nhưng không thấy gì cả. Tiếng kêu lại vang lên. Một tiếng be rất to. Có phải đó là một tiếng kêu cứu không nhỉ?

Mỏm núi dốc xuống biển cực kì nguy hiểm. Phía bên dưới, nước cuộn lên và đập vào vách đá. Bên rìa mỏm núi, đá chìa ra lởm chởm nhưng có một lối nhỏ dẫn xuống phía dưới. Con nắm thật chặt viên ngọc mắt mèo và bắt đầu lần theo rìa mép đá lê xuống dưới. Con phải lê bằng dít vì con quá sợ không thể leo được.

Con cố gắng lê từng tí một quanh tảng đá và thấy nó ở đó. Một con dê đực to. Cái dây buộc cổ nó bị quấn rối tung vào một bụi cây.

Đó là con dê đực bản thủ nhất mà con từng nhìn thấy. Mớ lông dày của nó bết vào với phân và đất. Chúng đóng thành từng mảng với những cành cây nhỏ bám đầy bên ngoài. Răng nó xanh lè và thật khủng khiếp. Nó nhìn con và kêu be be đầy tức tối.

- Được rồi, được rồi. – Con nói. – Tao sẽ giải thoát cho mày đây.

Con lúc đó đang ngồi ở mép đá, sợ đến nỗi chẳng dám đứng lên. Con thận trọng vươn người về phía con dê. Biển đang ở phía sâu bên dưới. Sóng dội vào vách đá tung tóe. Một tay con tóm vào bụi cỏ còn tay kia thì vẫn nắm chặt viên ngọc mắt mèo. Con sợ quá nên không cho nó vào túi.

Cuối cùng con cũng với tới được chỗ con dê. Nó chẳng tỏ ra sợ hãi một chút nào cả. Con vật ngu ngốc đó thậm chí còn không biết là mình đang mắc kẹt ấy. Nó bắt đầu gặm gặm tất của con.

- Dừng lại. – Con hét to. – Dừng lại, con dê ngu ngốc kia.

Nhưng con dê đực đó vẫn tiếp tục gặm tất của con. Nó lôi được một mớ sợi ra khỏi tất con và nuốt chửng luôn. Con dùng tay trái chống người lên để không bị ngã. Con cố gỡ sợi dây bằng tay còn lại. Đó quả là một việc khó khăn vì lúc đó con cũng phải giữ viên ngọc mắt mèo trong tay đó nữa.

Con cảm thấy viên ngọc bị rơi. Nó tuột khỏi những ngón tay con. Thời gian dường như là vô tận khi chờ nó chạm xuống đất. Như thể đó là một cảnh phim quay chậm ấy. Con cuống cuống chụp lấy nó nhưng viên ngọc rơi thẳng xuống lối đi nhỏ và lăn ra rìa mỏm núi.

Nhanh như chớp, con dê cúi xuống và thè lưỡi liếm viên ngọc lên.

- Không! – Con hét to.

Nhưng đã quá muộn rồi. Con dê nuốt nhẹ một cái và thế là viên ngọc mắt mèo có nơi ở mới. Nó đã biến mất. Bị vùi sâu trong cái dạ dày tối tăm của con dê đực đó.

Con dê đã nuốt mất viên ngọc mắt mèo của Người Giấy.

4

Sợi dây lúc đó lại tuột ra khỏi bụi cây và con dê cố gắng chạy thoát. Nó xô thật mạnh, chạy giữa chỗ con đứng và mỏm núi. Con loạng choạng chỗ mép đá. Nếu như không có cái gốc cây khô gần đó thì giờ con đã chết mất xác rồi. Con treo người lơ lửng chỗ mép đá trong nỗi sợ hãi điên cuồng.

Con dê vô ơn đó lách người qua và nhảy bổ ra lối đi. Với một viên ngọc mắt mèo trong dạ dày nó.

Con cố gắng bò bằng đầu gối lên mỏm núi. Con đứng lên và nhìn quanh. Vừa đúng lúc nhìn thấy con dê đó tung vó chạy biến phía xa xa.

Con chợt lạnh toát cả người. Con bắt đầu run lên bần bật khi hiểu rõ chuyện gì đã xảy ra. Viên ngọc mắt mèo bị mất rồi. Con dê chạy mất rồi. Và con chuột túi nhỏ tội nghiệp sẽ không được phẫu thuật. Nó sẽ chết mất. Và đó là do lỗi của con. Con không thể quay lại và nhìn mặt Người Giấy được nữa. Con không thể nhìn vào đôi mắt nâu đầy tin tưởng của cậu ấy và nói với cậu ấy rằng con đã đánh mất viên ngọc mắt mèo. Viên ngọc mà con được cho là đã bán với giá hai trăm đô la.

Con dê. Con phải bắt được nó. Con vội vàng ba chân bốn cẳng phóng theo con dê. Con chạy thật nhanh dọc theo mỏm núi. Con dê đó đang hướng vào thành phố. Với tốc độ rất nhanh. Có thể mẹ không nghĩ thế nhưng thực sự thì con dê có thể chạy rất nhanh. Con cố gắng bắt kịp nó nhưng không thể. Hai bên người con ê ẩm. Hông đau như dần. Phổi gần như không thể thở được.

Con chạy chậm lại, chỉ nhanh hơn đi bộ một chút. Đó là điều tốt nhất con có thể làm lúc này. Vừa đi con vừa nghĩ về viên ngọc mắt mèo. Làm sao mà lấy lại nó được bây giờ?

Con có thể mang con dê đến chỗ bác sĩ thú y. Con có thể đề nghị ông ấy lấy nửa viên ngọc mắt mèo và mổ lấy nó ra. Hoặc con có thể nói:

- Ông hãy mổ bụng con dê và lấy viên ngọc mắt mèo ra. Sau đó ông hãy chữa cho con chuột túi và giữ lại viên ngọc đó. Hai ca phẫu thuật đổi lấy một viên ngọc mắt mèo.

Nhưng trong thâm tâm mình con biết ông ấy sẽ cười ầm lên. Con chỉ là một đứa trẻ. Và sẽ thế nào nếu viên ngọc mắt mèo đã biến mất? Ra ngoài rồi, giả dụ thế.

Không, con cần phải bắt con dê và tự mình lấy lại viên ngọc mắt mèo. Nhưng bằng cách nào? Có lên thì phải có xuống. Có vào thì phải có ra. Tất cả những gì con phải làm là bắt con dê đó và nhặt hết phân của nó lại. Sớm muộn gì viên ngọc mắt mèo cũng sẽ xuất hiện trong một cục phân dê thôi. Và khi đó mọi việc sẽ ổn thỏa cả.

Rồi con lại bắt đầu lo lắng. Không biết phải mất bao lâu con dê mới thải viên ngọc ra ngoài? Dê ăn rất nhanh. Khéo không viên ngọc lại bị thải ra ngoài trước khi con tóm được con dê thì chết. Chậm chạp chẳng phải là kiểu của dê. Con phải nhanh lên mới được.

5

Con bắt đầu chạy. Con thấy con dê đó đang tóp tép nhai mấy bông hoa trong một khu vườn ngay bên ngoài thành phố. Đó chính là cơ hội của con.

Trời ạ, con rất mệt mỏi. Nhưng con vẫn tiếp tục chạy. Ngay cả khi hông đau xóc lên. Con dê đó ngẩng lên nhìn đúng lúc con chạy đến chỗ nó. Nó chạy vọt đi dọc trên con đường dẫn vào thành phố. Nó chạy qua các cửa hàng, cửa hiệu. Mọi người dừng lại và cười ầm lên khi nó chạy qua.

- Chặn con dê đó lại. – Con la lên với một giọng cao chói vói.

Nhưng chả có ai làm thế cả. Mọi người đều nghĩ rằng đó là một pha gây cười thú vị. Con dê đó chạy băng qua đường mặc kệ đèn đỏ. Rồi nó dừng lại ở bên ngoài hiệu thuốc. Và nó làm một việc.

- Ôi, không. – Con rên lên.

Con dê lại chạy tiếp. Con nhìn những cục phân nhỏ màu đen đang nằm trên đường đi. Con chẳng thể làm gì khác cả. Con không dám mạo hiểm để chúng lại đó. Nhớ viên ngọc mắt mèo nằm trong một cục phân ở đó thì sao. Con nhặt những cục phân đó lên và bỏ chúng vào túi.

Mẹ có thể tưởng tượng được lúc đó con cảm thấy thế nào rồi đấy. Con ở đó. Chống tay, quỳ chân ngay giữa một con phố chính. Nhặt phân dê bằng bàn tay trần. Trước mặt tất cả mọi người. Mặt con đỏ như. Rồi con đứng dậy và thất thế đuổi theo con dê. Thật là xấu hổ.

Vậy đấy, đó là một cuộc rượt đuổi tồi tệ. Mỗi khi con bắt kịp con dê đó thì nó lại thả ra vài cục phân nhỏ. Con lại phải dừng lại và nhặt chúng lên. Rồi khi con cuối cùng cũng tóm được nó thì hai túi quần bò của con căng phồng toàn phân dê. Và mọi người trên phố nghĩ rằng con bị điên.

Con đi chậm chậm dọc con đường, thỉnh thoảng lại dừng lại để nhặt những thứ mà con dê có nhả ý tặng. Cuối cùng, con cũng về đến nhà. Con dẫn con dê ra sân sau và buộc nó vào phía sau gara nơi bố không thể nhìn thấy nó được.

- Đừng có gây ra bất cứ tiếng động nào đấy. – Con nói. – Đây chỉ là bí mật giữa mày, tao và những cục phân nhỏ mà thôi.

- Be be. – Con dê ngu ngốc kêu lên.

6

Tối hôm đó con thấy rất khó ngủ. Con lên ra ngoài hai lần và cặm cụi tìm trong bóng tối với cái đèn pin. Nhưng không thấy viên ngọc mắt mèo. Vẫn chỉ toàn phân là phân.

Sáng ra, con thay quần áo để đến trường. Con tìm thấy một cái hộp cáctông nhỏ và mượn một con dao thái phomat trong bếp. Rồi con đi ra chỗ con dê để kiểm tra. Nó đã biến mất. “Ôi, không.” – Con rên lên. Con xúc những cục phân mới cạnh hàng rào cho vào hộp. Rồi con lần theo dấu vết để lại. Qua cái lỗ thùng ở hàng rào và xuống đường đi. Cái hộp cứ đầy dần lên. Cuối cùng con cũng tìm thấy nó. Dây buộc cổ của nó bị quấn quanh một cái thùng thư. Con dê ngu ngốc đó đang trệu trạo nhai hoa hồng của nhà ai đó mà nó ngoạm được.

Con không biết phải làm gì. Nếu con buộc con dê đó lại, rất có thể nó lại chạy trốn lần nữa. Và nếu như viên ngọc mắt mèo chui ra lúc đó thì sẽ có người nhìn thấy nó mất. Con nghĩ về con chuột túi nhỏ tội nghiệp. Và Người Giấy bạn con. Con cần phải hi sinh thôi.

- Này dê. – Con nói. – Mày sẽ đến trường cùng tao.

Vậy đấy, để con kể câu chuyện tồi tệ này. Giờ học đầu tiên là môn nhạc. Con ngồi đó, mắt dán ra ngoài cửa sổ gần như không hát hò gì cả. Con có thể thấy con dê bên ngoài nơi con buộc nó. Con buộc nó vào một cái cọc ở sân crickê. Nó đang kéo căng dây ra. Nhìn về phía con.

Con để hộp phân dê dưới ngăn bàn học. Con không có thời gian để tìm kiếm viên ngọc mắt

mèo. Con mở nắp cái hộp ra và bắt đầu cắt vụn những cục phân nhỏ màu đen bằng con dao thái phomát. Hai tay con run lên vì hồi hộp. Con không để ý rằng cả lớp đã ngừng hát. Một sự yên lặng hoàn toàn.

Đột nhiên, con nhận ra điều đó. Tất cả mọi người đang nhìn con. Thật xấu hổ. Con cố gắng đẩy cái nắp lại nhưng đôi tay run rẩy của con đã phản lại con. Cái hộp rơi tuột xuống sàn. Phân dê vung vãi khắp nơi.

Bọn trẻ cười ầm lên chế nhạo. Chúng nhìn con đầy vẻ ghê tởm. Con thấy thật khiếp đảm.

Khi tất cả những điều đó đang diễn ra thì con dê lại giở trò. Dê là những con vật ngu ngốc nhất. Nó cảm thấy cô đơn. Nó muốn tìm con. Nó đã thoát được ra và đang tìm con. Con dê đó từ từ đi qua cửa trước và đi thẳng vào lớp.

- Con dê này của ai? – Cô Quaver hét lên.

Mọi người đều quay sang nhìn con.

- Sally Sampson. – Cô ấy nói. – Đáng nhẽ tôi phải nhận ra ngay. Em mang dê tới trường làm cái quái quỷ gì vậy chứ? Và những thứ bắn thủ trên sàn là gì vậy?

Con không biết phải nói gì. Đầu óc con dường như sắp nổ tung ra. Bọn trẻ trong lớp thì hết khúc khích thì lại phá lên cười.

- Em bị bệnh hen. – Con vọt ra. – Em phải uống sữa dê tươi mỗi giờ ạ.

Một sự yên lặng kéo dài thật dài. – Em sẽ không lấy được nhiều sữa từ một con dê đực đâu. – Cô Quaver nói bằng một giọng đầy châm biếm.

7

Cô Quaver chỉ ra ngoài bằng một ngón tay run lẩy bẩy. Con tóm lấy con dê đó và dẫn nó quay lại sân cricket.

- Ở yên đây. – Con ra lệnh. – Và không được thả ra viên ngọc mắt mèo cho đến khi tao quay lại đây đấy.

Khi con quay lại lớp thì cả lớp đang hát một bài hát về những đồng xu trên thiên đường. Con phải dọn sạch đồng lộn xộn đó trước mặt cả lớp. Vừa làm, con vừa liếc ra ngoài cửa sổ trông chừng con dê đó. Nó đang vừa ăn vừa thả ra cùng một lúc.

Chợt con có một cảm giác rất mạnh. Nó như thể là người ta cảm giác được có ai đó đang nhìn mình vậy. Giống như cái lần con nghịch ngợm ném một quả cam vào không khí. Khi nó rời khỏi tay con, con biết ngay lập tức rằng nó sẽ rơi sang nhà bên cạnh và đập vào đầu ông chủ nhà bên đó. Con chỉ biết rằng nó sắp sửa làm việc đó và nó đã làm thật. Lần này con cũng có cảm giác y như vậy.

Con biết rằng cuối cùng thì con dê đó cũng thải ra viên ngọc mắt mèo. Viên ngọc đó giờ đang nằm trên cỏ. Không hiểu tại sao nhưng con biết chắc là như vậy.

Một đội bóng đang chạy quanh sân. Một cậu con trai tháo nút buộc con dê ra vì nó chặn đường chạy của họ. Một cậu khác với số 2 to tướng trên quần đá vào mấy cục phân dê. Rồi cậu ta dừng lại và nhìn xuống.

Cậu ta cúi xuống và nhặt lên một thứ.

Con quên hết thầy về lớp học nhạc. Quên cả cô Quaver nữa. Con chạy vụt ra cửa và phóng thẳng tới chỗ sân cricket. – Đưa trả nó đây. – Con rút lên với Số 2.

- Không đòi nào. – Cậu ta nói. – Biến đi, nhóc con.

Nhóc con. Cậu ta gọi con là nhóc con. Con thấy màu đỏ. Và thấy cả màu xanh viên ngọc mắt mèo màu xanh trong tay cậu ta. Không còn thời gian để nói nữa. Con giật lấy tay Số 2. Viên ngọc mắt mèo bay vèo vào không khí. Nó cứ bay lên, bay lên, lên cao mãi.

Rồi nó bắt đầu rơi xuống. Ở phía bên kia của sân cricket. Nó hạ cánh xuống chính giữa hai bên cọc gôn. Viên ngọc của con gần như là hạ cánh xuống người một con chim đang tìm sâu ở đó. Một con chim màu đen với cái mỏ màu vàng.

Mẹ sẽ không tin được những chuyện xảy ra tiếp sau đó đâu. Chính bản thân con cũng khó có thể tin được. Con chim mổ viên ngọc mắt mèo lên và bay đi mất. Nó vỗ cánh bay đi ngay trên đầu bọn con. Con thấy rõ ràng mỏ nó đang ngậm viên ngọc mắt mèo đó.

- Quay lại. – Con hét lên. – Thả viên ngọc đó xuống.

Nhưng không ăn thua gì. Con chim vỗ cánh bay về phía biển. Con chạy theo nó nhanh hết sức có thể. Con dê cũng co cẳng chạy theo con. Thỉnh thoảng nó lại dừng lại để gặm gặm cánh cổng nhà ai đó hoặc nhai một vài bông hoa ngang đường.

Quả là một ngày vất vả. Mọi việc đang vượt ngoài tầm kiểm soát. Con thở phì phò chạy theo con chim và cuối cùng cũng đuổi kịp nó. Nó dừng lại nghỉ trên bờ biển. Nó đậu trên nóc một cái xích đu ở sân chơi.

- Chim ngoan. – Con nói. – Chim ngoan. Thả nó xuống nào, chim ngoan. – Con nhón chân đi lại chỗ nó.

Thăm sâu trong trái tim mình con biết là chẳng có hi vọng gì. Chim chẳng bao giờ bay lại chỗ ta khi ta gọi nó cả. Nhưng con hi vọng rằng nó sẽ nhả viên ngọc ra khi thấy con lại gần. Ý con là, sao một con chim lại muốn có một viên ngọc mắt mèo chứ?

Con có thể thấy con chim đang nhìn con với một con mắt tròn và sáng. Con bò lại gần hơn. Con nhoài người lên.

Và con chim bay vụt đi. Con lặng nhìn khi nó bay ra giữa biển. Bay cao rồi cao hơn nữa. Rồi nó há mỏ ra và thả viên ngọc mắt mèo xuống. Quá trình rơi xuống của nó dường như dài vô tận. Một cái chấm nhỏ đang rơi xuống. Con không nghe tiếng nó đập xuống mặt nước nhưng con nhìn thấy nó biến mất. Sâu xuống phía dưới. Nơi không ai có thể tìm thấy nó. Viên ngọc mắt mèo đã biến mất. Sâu trong lòng biển cả.

- Con chim xấu xa. – Con quát con chim.

8

Con quay người và bắt đầu đi về phía lều của Người Giấy. Cậu ấy sẽ nói gì đây? Con không có viên ngọc mắt mèo. Và không có cả hai trăm đô la. Còn con chuột túi nhỏ tội nghiệp thì sắp chết và cần được phẫu thuật.

Chẳng bao lâu con đã ở trên đỉnh mồm núi, đi dọc theo con đường ngoằn ngoèo. Con đi rất chậm. Con thật sự không muốn đến đó. Đây là ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời con. – Be be. – Con dê kêu lên. Từ nãy đến giờ nó vẫn đi theo con.

- Đó là lỗi của mày. – Con nói. – Con dê ngu ngốc. Con tóm lấy sợi dây ở cổ nó và nhìn quanh xem có chỗ nào để buộc nó lại không. Ngày hôm nay con chịu đựng con dê này thế là quá đủ rồi.

Con tìm thấy một cái cây cạnh một cái hố nhỏ và lần này con buộc cái dây cẩn thận. – Chỗ này đủ cho mày ăn đến khi tao quay lại. – Con nói với nó.

Nó chỉ nhìn lại con và không kêu gì cả. Cố làm cho con cảm thấy tội lỗi. Giống như cách các con chó vẫn nhìn khi ta không mang nó đi dạo vậy.

Con chậm chạp lê bước dọc theo mồm núi, đầu rũ xuống. Con chuột túi nhỏ tội nghiệp. Giờ thì nó không được phẫu thuật rồi vì chúng con không có hai trăm đô la. Sẽ thế nào nếu nó chết?

Con có chín mươi lăm đô la tiền tiết kiệm. Chẳng ăn thua gì. Con có thể xin ứng tiền tiêu vặt trước không nhỉ? Con thử tính cách đó trong đầu. – Bố. – Con có thể nói. – Bố có thể ứng trước cho con tiền tiêu vặt của một trăm tuần tới ngay bây giờ không ạ?

Câu trả lời tất nhiên sẽ là “không” và kéo sau nó là cả một bài thuyết giảng dài lê thê nữa.

Từ đây con có thể nhìn thấy túp lều của Người Giấy phía xa xa. Con dừng lại. Đơn giản là con không thể nói với cậu ấy. Chân con từ chối bước tiếp.

- Xin lỗi. – Một giọng nói vang lên.

Tí nữa thì con nhảy vọt lên tận mái nhà mặc dù ở đây chả có cái mái nào cả.

Con quay lại và thấy một người đàn ông với một cái đầu hói và một cái nhìn đầy lo lắng.

- Cháu có nhìn thấy một con dê không? – Ông ấy hỏi.

- Một con dê ư? – Con hỏi lại.

- Đúng vậy. Một con dê Kashmir. Nó có một chòm râu dài. Ta đã mua nó ở Ấn Độ. Nhưng nó đã trốn mất. Nó trị giá mười lăm ngàn đô la. – Ông ấy ôm lấy đầu và lắc lắc vẻ thất vọng.

Rồi ông ấy ngẩng đầu lên và nói một câu nghe như tiếng nhạc rót vào tai con: “Ta treo thưởng hai trăm đô la cho bất cứ ai tìm thấy nó”. – Ông ấy lấy ra tờ hai trăm đô la và vẩy vẩy nó trong không khí.

Con cười ngoác đến tận mang tai, chộp lấy tờ tiền và nói:

- Xin hãy theo cháu.

Vậy đấy, đó chính là kết thúc của câu chuyện. Con dẫn ông hói đầu đến chỗ con dê đực rồi mang con chuột túi nhỏ đến chỗ bác sĩ thú y làm phẫu thuật. Người Giấy sung sướng vô cùng. Con chưa bao giờ thấy ai vui đến thế khi cậu ấy thấy con chuột túi quay lại. Nó đã hoàn toàn bình phục.

9

Mẹ đứng đó, tay vẫn cầm cái quần bò dính đầy phân dê trong túi của tôi. Trên mặt mẹ là một nụ cười thật tình cảm. Giống như nụ cười của một người khi biết ai đó vừa sinh em bé ấy. Đó là kiểu cười mà mẹ hiếm khi cười với tôi nữa.

- Thế hả, Sally. – Mẹ nói. – Đó quả là một câu chuyện hay. Thật buồn. Con là một cô gái rất tốt bụng. Con đã trải qua những thời gian thật tệ. – Mẹ nhìn những cục phân dê đen trên sàn và cái quần bò bẩn và nói tiếp. – Đừng lo về những vết bẩn này. Hãy dọn chỗ lộn xộn này đi và chúng ta sẽ không nói về chúng nữa nhé.

Tôi nở một nụ cười thật tươi và chạy vào bếp để lấy chổi và hót rác. Bố đang ở đó. Bố đang chuẩn bị mở tủ lạnh để lấy chai bia ra.

- Đừng. – Tôi hét lên.

Nhưng quá muộn rồi. Bố đã mở cánh tủ lạnh ra rồi. Trong đó, ở cái giá trên cùng có một con chuột nhỏ. Nó đang ngồi trên một cái đĩa nông, dáng vẻ cầu xin. Một con chuột chết, người phủ đầy nấm mốc. Trông nó rất đẹp. Giống hệt một con gấu bắc cực đang mặc một cái áo khoác trắng dài.

Bố thì không nghĩ nó là đẹp. Bố đứng yên tại đó. Bố thậm chí còn không quay người lại. Bố nói chậm chậm bằng một giọng chẳng báo hiệu điều gì hay ho cả:

- Sally, có phải con đã cho cái thứ khủng khiếp này vào tủ không?

Bố quay lại nhìn tôi bằng một cặp mắt ngùn ngụt tức giận. – Lại đây, Sally. – Bố nói. Bố giơ mạnh cái đĩa dưới mũi tôi. – Kể hết đi.

Tôi có thể thấy rằng bố lại sắp làm gì đó ngớ ngẩn đây. Kiểu như phạt tôi một tháng hoặc cắt tiền tiêu vặt ấy.

Tôi hít vào một hơi thật sâu và cố nghĩ ra một câu chuyện hay ho khác. Phải nghĩ thật nhanh.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Quá Nhiều Thở

Tình dục là điều không được nói đến nơi tôi sống. Chưa có ai từng nói với tôi về điều đó. Dầu vậy, tự bản thân tôi cũng tìm ra được một vài điều. Tôi luôn vểnh tai lên để nghe trong khi mắt vẫn nhìn xuống đất.

Tôi biết một số điều cơ bản. Tôi thấy một số thứ. Ví dụ như là khi con chó của cô Sky có mang. Một ngày Sandy béo lên và chưa có con chó con nào cả. Nhưng một ngày kia nó gầy đi và lũ chó con xuất hiện. Bạn không cần phải quá thông minh mới tìm ra được là chúng có từ đâu.

Cả cách mà chúng được tạo ra nữa. Tôi thậm chí còn biết cả điều đó nữa.

Sandy là một con chó tuyệt vời. Và những chú chó con thì thật xinh đẹp. Tôi thích có được một con trong số chúng hơn bất cứ thứ gì trên đời này. Nhưng tôi không nói lại được với bố về điều đó. Bố không cho nuôi bất cứ một con vật cưng nào.

- Con có thể nuôi một con vật cưng không bố ? – Tôi hỏi.

- Loại vật cưng nào ? – Bố hỏi lại.

- Một con chó ạ.

- Không được. Chúng sửa nhiều quá. Chúng lại còn đào lỗ và làm phiền hàng xóm nữa.

- Thế một con mèo thì sao ạ ? – Tôi cố hỏi.

- Không, chúng để lông vương vãi khắp nơi.

- Vậy một con chim ạ ?

- Không được. Thật vô nhân đạo khi nhốt chúng trong chuồng.

- Thế một con chuột nhé. – Tôi năn nỉ.

- Không được, chúng đẻ như thỏ ấy.

- Vậy thì một con voi được không ? – Tôi hét lên.

Lần này thì bố cười rõ tươi.

- Nếu con có thể tìm được một con voi thì con có thể nuôi nó.

Tôi phóng ra ngoài và vớ lấy tờ báo ngày thứ bảy. Trước khi bố đổi ý. Tôi sẽ phải tìm cho bằng được. Tôi lật tìm tới tận tờ báo nhưng chả có chỗ nào bán một con voi cả. Không một nơi nào. Tôi cá là bố biết rõ điều đó. Đôi khi bố mẹ thật khó chịu.

Sau đó tôi bị bắt quay về phòng vì tội ném tờ báo xuống nhà và la hét.

Chúng tôi sống trong một hiệu sách trên một con phố chính. Phòng của bố mẹ ở tầng trên. Phía dưới là hiệu sách. Dưới nữa là kho và phòng của tôi. Chả có cái cửa sổ nào trong phòng tôi cả. Nói như là một cái nhà tù vậy. Tôi thì luôn luôn bị phạt bằng cách bắt quay về phòng. Thế thật chẳng công bằng một chút nào.

Nếu có thể đào một lỗ ở tường, tôi sẽ đào cả một đường hầm. Tôi sẽ trốn đi. Như những tù nhân thời chiến vẫn làm ấy.

Thật tuyệt vời nếu như có được một đường hầm để chạy trốn. Ngay cả khi tôi phải mất hai mươi năm để làm việc đó. Tôi sẽ có đường thoát ra ngoài mỗi khi tôi bị bắt về phòng. Về lâu dài thì nó rất có giá trị.

Dẫu vậy, quay lại câu chuyện đả. Tôi ở đó, nằm dài trên giường và không được phép ra ngoài. Tôi chỉ có thể chăm chú nhìn vào bức tường mà thôi. Nó được chắn bằng một cái khung gỗ lon. Chả còn việc gì khác để làm, do vậy tôi quyết định kéo cái khung gỗ xuống và bắt đầu đào bức tường phía sau chúng. Tôi bắt đầu xử lý tấm gỗ bằng một cái tô vít cũ. Tôi lách mũi tô vít vào một cái khe và nạy ra.

Được rồi. Giỏi quá. Chà. Tấm gỗ lệch sang một bên và mở ra. Chỉ thế thôi. Đó là một cách cửa. Một cánh cửa bí mật. Tôi không thể tin được. Giờ tôi không cần phải đào đường hầm nữa. Đã có một cái ở đó rồi.

Tôi chăm chú nhìn cái hốc nhưng tôi chả nhìn thấy gì cả. Trong đó rất tối. Và có mùi ẩm mốc nữa. Nó có mùi của những thứ để quá rồi. Tôi muốn đi thẳng vào đó và khám phá nó. Nhưng tôi chả có cái đèn pin nào. Nhỡ có nguy hiểm thì sao.

Không rồi cần phải nghĩ một lát đã. Tôi sẽ không vào đó cho đến khi tôi có một cái đèn pin. Có thể sẽ có những thứ khủng khiếp nằm quanh trong đó. Tôi có thể bị thương trong bóng tối. Cần phải xem xét một cách cẩn thận đã.

Tôi đóng cái cánh cửa đó lại và chờ cho việc bị giam cầm một mình này qua đi.

Ngày hôm sau tôi sang nhà hàng xóm gặp cô Sky. Cô ấy là chủ cửa hàng đồ cũ và tôi biết cô ấy có thể có một cái đèn pin cũ ở đâu đó. Bạn có thể tìm thấy rất nhiều thứ thú vị trong cửa hàng đó.

Cô Sky cười tươi khi nghe tôi hỏi.

- Một cái đèn pin ư ? Cô không biết, cháu yêu ạ. Có thể trong góc kia có một cái đấy.

Tôi phải lục lọi rất lâu. Những chuỗi hạt, những cây nến, vài phần của một chiếc xe đạp gãy, một cái roi da, những cái mũ, một cái bệ toilet bị vỡ, một con dao không có cán, một con thỏ trong chuồng.

Một con thỏ trong chuồng.

Một con thỏ rất xinh, rất đáng yêu với cặp mắt màu hồng và một đốm đen trên lớp lông trắng muốt.

- Ôi chao. – Tôi nói. – Đây là con thỏ xinh nhất thế giới. Cháu ước gì nó là của cháu. Tôi ấp ủ đám lông ấm áp của nó lên mặt mình.

- Mười đô la. – Cô Sky nói. – Cháu sẽ có nó với mười đô la. Đó là cái giá mà cô đã trả để mua nó.

Tôi lắc đầu.

- Bố cháu chẳng bao giờ cho phép cháu nuôi nó. – Mà hơn nữa, cháu cũng làm gì có mười đô la đâu.

Cô Sky dịu dàng mỉm cười với tôi.

- Cháu có thể có nó với tám đô la. – Cô ấy nói. – Thế là hào phóng rồi. Nhưng cháu phải nhanh lên đấy. Hôm qua cô có sáu con và đây là con cuối cùng còn lại.

Tôi ngồi rất lâu vuốt ve con thỏ.

- Pinky⁽¹⁾. – Tôi nói. – Tên nó là Pinky và nó thích cháu đấy.

- Ở đây cháu chỉ có mười xu thôi. – Tôi nói thêm. – Nhưng cháu có tám đô la ở nhà.

Tôi biết bố sẽ không cho phép tôi nuôi thỏ nhưng tôi đã có cách. Tôi sẽ giấu Pinky ở một

chỗ mà bố sẽ chẳng bao giờ biết.

Nhưng ở đâu chứ ? Tôi sẽ giấu nó ở đâu đây ?

Tất nhiên. Cái hốc đằng sau bức tường. Bạn có thể giấu con thỏ ở đó và sẽ chẳng ai biết cả. Nhưng trước tiên tôi cần cái đèn pin đã.

- Cái này thì sao ? – Cô Sky nói, tay cầm một cái đèn pin. Đó không phải là một cái tệ lắm. Nó vẫn còn pin và vẫn chiếu sáng tốt.

- Giá bao nhiêu ạ ? – Tôi hỏi.

Cô Sky đang đeo những chuỗi hạt sáng màu có đến cả trăm dây quanh cổ. Cô ấy luôn vịn vào nó khi cô ấy nói chuyện với khách hàng.

- Mười xu. – Cô nói.

- Thế chứ, cảm ơn cô. – Tôi nói. Tôi đặt Pinky xuống và chạy về hiệu sách nhà mình. Tôi đang vội đến nỗi đâm sầm cả vào bố. Ôi, không. Thế nào bố cũng hỏi tôi cái đèn pin làm gì.

- Con lấy cái đó ở đâu vậy ? – Bố hỏi. – Đó là một cái đèn pin rất đẹp đấy.

- Con mua nó từ cửa hàng của cô Sky. – Tôi nói. – Giá mười xu ạ.

- Mười xu. – Bố nói. – Nó có giá ít nhất là mười đô la. Chả trách mà cô ấy sắp phá sản đến nơi.

- Gì cơ ạ ? – Tôi hỏi.

- Cô ấy không có tiền. Cô ấy không trả được tiền thuê cửa hàng. Cô ấy luôn cảm thấy tội nghiệp người khác và cô ấy luôn bán mọi thứ thấp hơn giá mà cô ấy đã mua. Chắc chắn họ sẽ đuổi cô ấy sớm thôi.

- Ai sẽ làm thế ạ ? – Tôi hỏi.

- Ngân hàng. Ngân hàng sở hữu tất cả những cửa hiệu dọc phố này.

Ngân hàng cũng ở ngay bên cạnh.

- Họ không thể đuổi cô ấy. – Tôi hét lên. – Cô ấy là bạn con.

- Bản thân chúng ta cũng đang kinh doanh không tốt lắm. – Bố nói.

Tôi chạy xuống phòng của mình và đóng sầm cửa lại. Tôi rất buồn về chuyện cô Sky. Tôi nhìn chiếc đèn pin. Đèn pin. Đường hầm. Tôi đã quên biến mất chúng.

Tôi bật đèn pin lên và bước xuyên qua bức tường.

3

Đó là một cái hầm rộng và tối. Sàn và ba trong số bốn bức tường được làm bằng xi măng. Không có gì ở đó ngoài mạng nhện, bụi bẩn và một cái giá sách cũ với hai cuốn sách cũ rách về chim trên đó.

Sách. Tìm tôi chìm xuống. Tôi đã hy vọng tìm thấy kho báu hay là đồ trang sức gì đó. Tôi tìm quanh một lúc nhưng chả có gì để tìm cả. Có một công tắc điện và tôi bật nó lên. Không, chả có gì ở đây cả. Chỉ là một cái hầm tối tăm và lạnh lẽo. Dầu vậy, chỗ này dù sao cũng tốt cho con thỏ. Tôi thậm chí còn chưa bao giờ làm một cái chuồng nữa.

Tôi nhìn lên. Phía bên trên là hiệu sách nhà tôi. Một bên là cửa hiệu đồ cũ của cô Sky. Còn bên kia là ngân hàng. Tôi cứ đứng đó, miên man nghĩ ngợi. Đó chính là lúc tôi nảy ra một ý. Đó là lúc tôi vỗ đánh bốp vào đầu mình. Tôi có thể đào một đường hầm.

Và cướp ngân hàng.

Giống như Robin Hood ấy. Bọn lấy của người giàu và chia cho người nghèo. Ngân hàng rất giàu có. Còn cô Sky thì rất nghèo. Tôi sẽ lấy một ít tiền và đưa cho cô Sky. Tôi sẽ không giữ gì cho bản thân mình. Thậm chí không giữ lại tám đô la để mua con thỏ. Tôi sẽ đưa cho cô Sky hết. Để cô ấy có thể trả ngân hàng và họ sẽ không đuổi cô ấy ra khỏi cửa hàng nữa. Họ có thể lấy lại tiền của mình và thế là tất cả mọi người đều vui vẻ.

Tôi lén lút mang Pinky vào phòng và nó hít thở ngôi nhà mới của mình. Tôi có thể thấy rằng nó thích nơi này.

Đó là một kế hoạch hay và tôi bắt tay vào thực hiện ngay lập tức. Tôi mượn cái thuổng của bố và bắt đầu đào tường. Cái thuổng rất nặng mà cái tường thì rất cứng. Được làm toàn đá thôi. Sau khoảng chừng một giờ đồng hồ, tôi dừng lại. Hai tay tôi phồng rộp và đau rát. Người tôi đầm đìa mồ hôi và mệt rũ ra. Mà tôi thì chỉ tạo được một vết xước trên tường thôi.

Đào hầm là một công việc rất khó khăn.

Tôi bế Pinky lên và vuốt ve nó. Nó rất, rất béo. Nó gặm gặm tay tôi. “Nó muốn ăn”. – Tôi lẩm

bấm. Tôi đi lên nhà và đột kích tủ lạnh. Hàu củ cà rốt. Pinky giải quyết chúng một loáng là xong. Nó đối. Lại còn béo nữa. “Chân sau của mày to hơn dạ dày rồi đấy”. – Tôi nói.

4

Sáng hôm sau, tôi mang đô la sáng gửi cô Sky.

- Cảm ơn cháu. – Cô ấy nói. – Đó là món duy nhất cô bán được hôm qua đấy. Trông cô ấy rất buồn bã. Cô ấy chỉ ngồi đó, trệu trạo gặm một quả táo.

- Cô đừng lo. – tôi nói. – Họ sẽ không đuổi cô đâu. Cháu có kế hoạch rồi.

- Kế hoạch đó là gì, cháu yêu. – Cô Sky hỏi.

- Cháu sẽ đào một đường hầm sang ngân hàng. Cháu sẽ lấy tiền cho cô.

Cô Sky lắc đầu.

- Không, không, không được. – Cháu không thể làm như thế được.

- Sao không chứ ? Họ có nhiều tiền mà.

- Đúng vậy. Nhưng đó không phải là tiền của chúng ta. Chúng thuộc về người khác. Làm như thế là không đúng. Và hơn nữa, đào hầm rất nguy hiểm. Hầm có thể sập xuống và giết chết cháu đấy. Nếu cháu đào một đường hầm thật thì cô sẽ phải nói với bố cháu.

Tôi không thể tin nổi. Cô Sky không muốn tôi đào hầm. Tôi quyết định không nói gì với cô ấy về cái hầm bí mật cả. Trong trường hợp này.

- Đó là một ý tưởng rất hay, cháu yêu. – Cô ấy nói. – Nhưng đừng lo. Một điều gì đó tốt đẹp sẽ đến. Cháu không nên để mình quá lo lắng về chuyện tiền bạc cả. – Cô ấy nói và cắn một miếng táo lớn.

- Đúng vậy. – Tôi nói. – Tiền bạc là nguồn gốc của mọi tội lỗi.

Tôi đi về nhà và lấy một ít rơm và giẻ rách cho Pinky. Sàn căn hầm rất lạnh. Tôi cũng mang cho nó ba củ cà rốt khác. Nó ăn ngấu nghiến như điên. Hẳn là lũ thỏ phải là giống ăn nhiều. Đặc biệt là với một con béo ú như Pinky.

Tối hôm đó, vào giờ uống trà mẹ nói :

- Hầu hết cà rốt đã biến mất. Con có lấy chúng không, Philip ?

Tôi gặt đầu.

- Mẹ rất vui khi thấy con ăn nhiều. – Mẹ nói. – Nhưng con cần phải hỏi mẹ trước. – Không phải chỉ riêng con mới có miệng ở đây.

Mẹ nó đúng về điều đó. Khi tôi quay xuống hầm thì đã có tám cái miệng khác ở đó. Pinky đã để tám con thỏ xinh xắn mà bạn từng nhìn thấy. Chúng màu hồng, chứ có lông và chưa mở mắt và chúng đang ngậm vú Pinky và nhay như điên. Thảo nào mà nó đó thế.

Tôi chạy vội lên tầng trên và lấy một bó cần tay ra khỏi tủ lạnh. Pinky giải quyết nó chỉ trong chưa đầy mười phút.

Có một điều mà tôi biết chắc. Đó là việc chuẩn bị đồ ăn cho gia đình riêng của tôi sẽ là cả một vấn đề.

5

Tôi đặt tên cho những con thỏ con là Một, Hai, Ba, Bốn, Năm, Sáu, Bảy và Tám. Tôi không thể đặt tên chúng như thông thường vì tôi vẫn chưa biết rõ giới tính của chúng. Một thời gian ngắn sau, tôi phát hiện ra rằng tất cả bọn chúng, ngoài trừ con Tám tội nghiệp, đều là cái cả

Từng ngày trôi qua. Rồi từng tuần trôi qua. Hàng tháng trôi qua. Những con thỏ con của tôi trở thành những con thỏ lớn.

Tôi gặp bốn vấn đề lớn.

1.Cô Sky sắp phá sản và những người ở ngân hàng đang nghĩ đến việc đuổi cô ấy ra khỏi cửa hàng

2.Lũ thỏ ăn ngày càng nhiều và thức ăn thì ngày càng khó kiếm.

3.Chúng ăn vào thì sẽ phải thải ra.

4.Một, Hai, Ba, Bốn, Năm, Sáu và Bảy đang béo ra trông thấy.

- Thời điểm này thật khó khăn. – Cô Sky nói. – Mọi người không quảng đồ cũ của mình đi nữa. Cô thậm chí chẳng có đủ hàng mà bán. Tiền thuê cửa hàng đang nhiều hơn số tiền cô kiếm

được.

Tôi gặt đầu. Bản thân tôi cũng đang túng tiền. Tôi đã tiêu hết vào việc mua rau cho lũ thỏ. Thật khó mà làm cho những người cho vay thỏa mãn được.

Mẹ đang nhìn tủ lạnh như một con điều hâu. Mẹ đếm từng củ cà rốt. Từng cây rau diếp. Mẹ thậm chí còn biết rõ trong tủ còn bao nhiêu hạt đậu nữa.

- Em nghĩ chắc chắn con bị thiếu vitamin C. – mẹ nói. – Nó chỉ ăn toàn rau và hoa quả thôi.

- Ít nhất thì nó cũng như người bình thường. – Bố nói.

Vậy đấy, mọi việc cứ diễn ra như thế trong một thời gian ngắn. Ngày nào tôi cũng tìm cỏ, cây kế⁽¹⁾, lá cải bắp bỏ đi. Bất cứ thứ gì mà lũ thỏ của tôi có thể ăn.

Ngày hai lần, tôi kéo cánh cửa bí mật ra và cho lũ thỏ ăn. Rồi tôi quét sạch phân thỏ và đổ chúng ra cái vườn sau nhỏ tí nhà mình.

Bố bắt đầu nghi ngờ.

- Thật là điên. – Bố nói. – Tại sao những con thỏ đó lại chứ chui vào vườn sau nhà mình chứ ? Phân chúng vương vãi khắp nơi. Tại sao lại là nhà mình ? Sao là không phải là nhà hàng xóm ?

Tối hôm đó bố thức cả đêm để canh lũ thỏ. Bố ngồi ngoài đó, run rẩy sau mấy cái hộp cũ cứ đợi đợi mãi lũ thỏ đến. Nhưng chả có con nào đến cả.

- Có chuyện gì đó đang diễn ra ở đây. – Và anh sẽ tìm ra đó là chuyện gì. – Bố bảo mẹ.

Tôi biết nếu bố phát hiện ra lũ thỏ của tôi, bố sẽ tống chúng đi ngay. Hay là thả chúng đi. Thậm chí có khi còn tệ hơn ấy.

Món patê thỏ.

Tối hôm đó, tôi lại có thêm nữa. Thêm thỏ. Con Năm đẻ sáu con. Những con thỏ bé nhỏ chưa có lông và xinh cực kì. Mắt chúng vẫn chưa mở. Những con thỏ con của tôi. Đó là trách nhiệm của tôi phải chăm sóc chúng. Bảo vệ chúng. Và ngăn không cho bố tìm thấy chúng.

Hai đêm sau. Con Một đẻ tiếp. Rồi Hai, Ba, Bốn, Sáu và Bảy lần lượt theo sau. Gia đình riêng của tôi bây giờ lên tới ba mươi chín con thỏ xinh đẹp.

Thật uyệt khi có nhiều thỏ đến vậy. Nhưng chỉ mỗi việc cho chúng ăn và dọn phân cho chúng tôi cũng khiến tôi chẳng còn thời gian để làm việc gì khác cả. Tôi phải mất cả tiếng đồng

hồ để tìm cỏ, cây kế và những thứ đại loại như thế. Ông Griggs ở cửa hàng raucho tôi chỗ rau úa ở cửa hàng ông ấy nhưng tôi không dám lay nhiều vì sợ ông sẽ kể chuyện với bố.

Và chất thải chúng cũng đang trở thành một vấn đề lớn. Chả có chỗ nào mà đổ chúng ở giữa ngay con phố chính này.

Một tối, tôi xem một bộ phim về những tù nhân chiến tranh đào một đường hầm để chạy trốn. Họ phải giấu chỗ đất mà họ đào ra. Những gì họ làm là cho đất vào những chiếc tất cũ và giấu chúng vào trong ống quần của họ. Khi họ kéo một cái dây, chỗ đất đó sẽ rơi ra khi họ vẫn đi bình thường. Không ai để ý thấy cả.

Đúng là thông minh thật. Tôi xoa hai tay vào nhau. Sự thật luôn kỳ lạ hơn truyện viễn tưởng.

Tôi nhét đầy hai tất là phân thỏ và đi ra phố. Khi tôi đi dọc theo đường đi, tôi thả cho chỗ phân đó rơi xuống đất. Nó có tác dụng như một phép thuật ấy. Không ai nhận thấy cả.

À, thoát tiên không nhận thấy thôi.

- Không thể tin được. – Bố nói. – Cả lối đường đi vương vãi đầy phân thỏ. Nhưng chúng ta lại chẳng nhìn thấy một con thỏ nào cả. Chúng đến từ đâu nhỉ ? Anh sẽ triệu tập một cuộc họp với các chủ cửa hàng khác. Cần phải làm một việc gì đó.

Hai đêm sau đó, bố và năm người chủ cửa hàng khác ngồi rình lũ thỏ. Cô Sky bảo với tôi thế.

- Bọn cô cứ đợi, đợi và đợi. – Trong trời mưa lạnh cóng. Nhưng chả có đến một con thỏ nào xuất hiện cả.

Tôi mỉm cười và lại đi loăng quăng trên phố để rắc những thứ thú vị ấy ra ngoài. Tôi chỉ là một đứa trẻ nhưng tôi có thể khiến một số chuyện xảy ra. Tôi thích kéo dây thải phân lắm.

6

Nhiều tháng nữa lại trôi qua. Cả cuộc đời tôi giờ dành để chăm sóc lũ thỏ. Tìm đất và cát để trải sàn. Tìm rơm cho chúng ngủ. Tìm rau già và cỏ cho chúng ăn. Rồi dọn dẹp đất, cát và phân của chúng rắc đầy ra phố. Những việc đó mất hàng giờ và hàng giờ. Tôi phải lên ra ngoài vào ban đêm. Hết ra lại vào, hết vào lại ra. Trách nhiệm này đang trở nên quá nặng nề đối với tôi.

Rồi chuyện đó xảy ra. Lúa thỏ tiếp theo. Trước khi tôi kịp biết rõ, tôi có đến trăm linh chín con thỏ. Tôi không thể nhớ nổi tên chúng. Tôi quá mệt mỏi với việc rắc phân và kiểm cả đến mực mắt tôi cứ rũ ra. Mọi việc đang biến thành một cơn ác mộng.

Tôi phải làm cái gì đó.

Tôi ngồi xuống và cố nghĩ ra một cách giải quyết hay ho cho hoàn cảnh của mình. Chúng đều là những con thỏ nuôi. Tôi không thể thả một con nào cả. Cáo và mèo sẽ ăn thịt chúng mất. Chúng không biết cách tự chăm sóc bản thân trong đời sống hoang dã. Tôi cố gắng chi đi một ít ở trường nhưng mẹ bọn bạn đều bắt mang trả lại. Bố sẽ phát hiện ra nếu tôi tiếp tục làm thế. Nhưng tôi không thể khiến chúng ngừng đẻ được.

Làm cách nào khiến chúng ngừng đẻ bây giờ ?

Chỉ còn một cách thôi. Đó là tách tiêng con cái và con đực ra.

Cô Sky có một cái chuồng gà cũ.

- Cháu có thể lấy nó với giá hai đô la. – Cô ấy nói. – Bây giờ thì chẳng có nghĩ gì nữa. Ngân hàng sắp sửa siết nợ cô rồi. – Môi cô ấy run lên và giọng cô ấy thật bi thảm. Tôi nhìn ra cửa sổ. Có một tấm biển lớn; trên đó ghi : NÕUÙNG CÕUUA HAØNG – NÃI HAÏ GIAÙ.

- Không! – Tôi hét lên. – Cô không thể đi được, cô Sky. Cô là người bạn tốt nhất của cháu.

Cô ấy lê người về phía cuối cửa hiệu để tôi không thể nhìn thấy cô ấy đang khóc.

Chiều hôm đó, tôi sang ngân hàng đứng vào lúc họ bận rộn nhất và rắc phân thỏ ra quanh sàn. Mọi người bắt đầu chun mũi ngửi và nói rằng thật mình tởm làm sao. Khi bỏ đi, tôi nghĩ là tôi có nghe thấy ai đó đang nói về một khoản tiền đặt cọc nào đó.

Sau giờ uống trà tôi lên lên chỗ cái hầm bí mật của lũ thỏ và dựng lên một cái rào chắn. Tôi cho tất cả những con thỏ đực sang một bên và bên còn lại là những con thỏ cái và thỏ con. Đó là một cái rào chắn rất chắc chắn. Và giờ thì sẽ không có thêm con thỏ von nào nữa. “Mày thật thông minh, Philip”. – Tôi tự khen mình.

Tối hôm đó, sau khi cho lũ thỏ ăn, tôi đi ngủ. Tất cả đang rất yên tĩnh. Nhưng chỉ trong một lát thôi. Đột nhiên tôi nghe thấy những tiếng ré khủng khiếp vọng ra từ phía sau bức tường. Âm thanh đó vang to hơn, rồi to hơn nữa. Tiếng ré, tiếng đập rồi tiếng sột soạt. Chắc chắn nó sẽ khiến bố thức giấc.

- Trong đó trật tự đi. – Tôi thì thầm.

Tiếng động đó vang lên thậm chí còn to hơn. Ôi, không. Nếu bố mà xuống – món patê thỏ.

Tôi mở cánh cửa bí mật ra. Trước mặt tôi là một cảnh thật tồi tệ. Những con thỏ đực đang đánh nhau. Một số con khác đang nhảy bổ vào rào chắn. Một số con to hơn thì đang nhảy lên trong không khí, chúng cố nhảy qua rào chắn.

- Dừng lại. – Tôi thì thăm. – Dừng lại ngay.

Nhưng chúng không dừng lại. Ngày càng có nhiều con thỏ đực quăng người vào rào chắn. Chúng điên mất rồi. Chúng thật hoang dã. Cái rào bắt đầu bị xô xệch. Rầm. Nó đổ sụp xuống. Lũ thỏ tràn qua bên kia hết như nước tràn qua một cái đập vỡ vậy. Rồi chúng bắt đầu nhảy lên người nhau.

Tôi đóng sập cái cửa lại.

- Thật kinh khủng. – Tôi lẩm bẩm. – Tình dục chắc chắn phải có sức mạnh hợp nhất.

Nó mạnh hơn tôi tưởng. Chả mấy chốc, tôi có đến bốn trăm linh năm con thỏ rồi.

Mọi việc đang vượt khỏi tầm kiểm soát. Mùi trong đó khủng khiếp đến mức tôi hiếm khi đi vào căn hầm đó. Và nó bắt đầu thoát mùi ra phòng ngủ của tôi.

- Đó là mùi gì vậy ? – Bố chung mũi người quanh cố tìm một cái gì đó. Bố nhìn xuống dưới gầm giường. Trong tủ nhưng bố không tìm thấy cái cánh cửa bí mật. Những con thỏ của tôi vẫn an toàn. Dù chỉ lúc này thôi.

- Hãy đảm bảo là ngày nào con cũng phải thay tất nhé. – bố nói. – phòng này bốc mùi kinh quá.

7

Mọi việc đang đi chệch hướng. Tôi đang đối mặt với vấn đề của một bà đỡ. Tôi ngồi xuống và tự nói chuyện với bản thân mình.

- Philip. – Tôi nói. – Mà không thể để mọi chuyện thế này được. Mà không thể kiếm đủ thức ăn cho lũ thỏ. Mà không thể giải quyết vấn đề phân thỏ được. Mà không thể cho chúng đi cũng không thể giữ chúng lại. Mà không thể thả chúng đi vì cáo có thể ăn thịt chúng. Mà không thể nói với bố mà bố thì bất cứ lúc nào cũng có thể phát hiện ra. Cô Sky thì sắp sửa bị đuổi ra khỏi cửa hàng của cô ấy. Mà chỉ là một đứa trẻ thôi. Mà đang gặp rắc rối lắm rồi. Lũ thỏ này là quá nhiều đối với mà. Vấn đề này quá lớn đối với mà. – Nước mắt tôi trào ra.

Một việc còn tồi tệ hơn. Bố đến ngồi cạnh tôi trên giường. Bố thấy tôi đang khóc. Bố cầm tay

rồi và mỉm cười.

- Con đã nghe hết rồi à ? – Bố hỏi.

- Nghe gì ạ ? – Tô hỏi.

Chúng ta phải rời khỏi hiệu sách. Không chỉ cô Sky không trả được tiền thuê thôi đâu. Chúng ta cũng không trả được tiền nhiều tháng rồi. Ngân hàng sắp quẳng chúng ta ra ngoài rồi.

- Không. – Tôi hét lên. – Không, không, không bao giờ. Tìm tôi như trấu xuống. Tôi không muốn rời đi. Và tôi cần phải nói với bố về lũ thỏ. Tôi không thể để chúng chết đói trong đó được.

Món patê thỏ.

Bố bắt đầu chun mũi người quanh.

- Chắc chắn phải có con chuột chết trong tường. – Bố nói. – Mùi này kinh khủng quá. – Bố bắt đầu vỗ vỗ vào tường, lắng nghe và ngửi ngửi. Bố sắp tìm thấy lũ thỏ rồi. Tôi biết là bố sắp tìm thấy rồi. Tôi biết là bố sắp tìm thấy rồi.

Tôi không thể chứng kiến chuyện đó. Tôi chạy lên trên và đứng giữa trời nắng. Tôi chạy, chạy và chạy mãi. Cuối cùng tôi mệt đứt cả hơi. Tôi thả phịch người xuống đường, hai tay ôm lấy đầu.

Tôi không biết mình đã ở đó bao lâu. Đó là cả một khoảng thời gian dài. Cuối cùng, cơn đói đã bắt tôi quay về nhà.

Khi về đến nhà tôi biết ngay lập tức rằng có gì đó không ổn. Không có ai trong cửa hàng. Mẹ và bố đang ở tầng dưới. Trong phòng tôi.

Tôi bò xuống dưới. Cánh cửa bí mật đã được mở ra. Bố và mẹ đang ở trong căn hầm. Và lũ thỏ đã biến mất.

- Những kẻ sát nhân. – Tôi rú lên.

- Cái gì ? – Bố nói.

- Bố mẹ đã giết hết thỏ của con rồi.

- Không. – Bố nói. – Bố đẩy cái giá sách cũ sang một bên. – Nhìn này.

Tôi không thể tin được. Thật ngạc nhiên. Một đường hầm. Lũ thỏ đã đào một đường hầm để chạy trốn. Chúng đã đi hết rồi. Không còn con nào cả.

- Cáo. – Tôi hét lên. – Cáo sẽ ăn hết chúng mất.

Tôi vội vã chạy lên trên.

Tôi nhìn ra phố. Tôi nhìn khắp phố. Không có. Không có lấy bóng dáng một con thỏ.

Rồi tôi nhìn sang cửa sổ ở cửa hàng cô Sky. Cái biển báo đóng cửa hàng đã biến mất. Thay vào đó là một cái biển mới. – BÀUN THOÛ. – 15 NŨOÀ MOẮT CON.

Cả cửa hàng đồ cũ đầy thỏ là thỏ. Cô Sky đang cười rất tươi. Thỏ ở khắp mọi nơi. Một con thậm chí còn trèo lên đầu cô ấy.

- Cô đã bảo cháu là một điều tốt đẹp rồi sẽ đến mà. – Cô nói. – Chúng chui ra từ một cái lỗ trên sàn. Cô đã bán được mười lăm con rồi. Cô sẽ kiếm được cả một gia tài đấy. Và nói sẽ không phải chuyển đi nữa.

Tôi không nói gì cả. Chẳng có gì để nói cả. Tôi thấy mừng cho cô Sky. Và mừng cho lũ thỏ nữa. Tôi mỉm cười và chậm rãi đi về phòng mình.

- Đừng bi thảm thế. – Bố nói.

- Con không muốn đi. – Tôi nói. – Con thích nơi này.

Bố vẫy vẫy ra một trong những cuốn sách mà tôi tìm thấy.

- Chúng ta sẽ không phải đi nữa. – Bố nói. – Con đã cứu cả nhà đấy, Philip.

- Gì cơ ạ ? – Tôi lẩm bẩm.

- Cuốn sách này. Đó là cuốn đầu tiên của John Gould. Nó đáng giá cả gia tài đấy. Giờ thì chúng ta có thể trả tiền ngân hàng rồi. Đừng lo.

Tôi ngoác miệng ra cười. Tôi vui quá.

- Có thêm tin vui nữa đây. – Mẹ nói.

- Mẹ sắp có em bé – không, những em bé. Mẹ sẽ sinh đôi.

Ôi, tôi thật hạnh phúc. Điều đó mới tuyệt vời lắm sao. Hai đứa trẻ sinh đôi. Tôi cũng biết tại sao mẹ lại có chúng nữa. Bố và mẹ có một hiệu sách mà. Vậy đấy, đó chẳng phải là một điều hiển nhiên sao ?

Họ đọc như thở vậy.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Chỉ còn lại xương

Xác của chú Sam.

Tôi có thể thấy rõ hình ảnh đó trong đầu mình.

Chú ấy nằm thẳng cẳng giữa sa mạc đầy cát. Những con thú hoang đã xé nát quần áo chú ấy. Những con chim đã rỉa xác chú ấy. Chú ấy chẳng còn lại gì ngoài bộ xương khô.

Có một cái hộp – được nắm chặt bởi những mẫu xương của một bàn tay chú ấy. Và có một chiếc đinh han gỉ đâm vào bàn tay kia.

Chú Sam tội nghiệp. Đó quả là một cái chết khủng khiếp. Hoàn toàn một mình giữa một nơi hẻo lánh mà không có bạn bè bên cạnh. Và không ai biết được chuyện gì đã xảy ra.

Chú Sam là một người ngắm chim. Chú ấy yêu những con chim trong tự nhiên và ghét những con mèo hung dữ. “Chúng đi ra khỏi rừng và kiếm ăn. Chú ấy thường nói. – Chúng không thuộc về đất nước này. Những con chim không chống lại chúng được. Mỗi năm một con mèo ăn mất hơn một trăm con chim”.

Chú Sam đã làm nhiều việc cho động vật hoang dã ở Úc. Nhưng giờ chú ấy đã đi rồi. Bố thu xếp để người ta có thể mang chỗ xương đó về và chúng tôi tổ chức một đám tang cho chú ấy

Tôi buồn bã nhìn chiếc quan tài đang được hạ dần xuống huyệt mộ. Chú Sam và tôi rất giống nhau. Hai người thuộc tổ chức Hòa bình xanh cổ bảo vệ thế giới. Và bây giờ thì chú ấy đã đi rồi. Tôi chưa bao giờ chịu một nỗi buồn đau lớn đến nhường này.

Khi chúng tôi đi ra khỏi nghĩa trang, bố lau nước mắt và đưa cho tôi cái hộp. Nó được làm bằng gỗ chạm khắc và phía bên trên hộp là mấy chữ được vạch vào: CHO TERRY, HÃY TRÀU NH XA C ... Những chữ đó kéo thành vạch dài. Hẳn là chú Sam đã qua đời khi chú ấy đang dùng cái đinh vạch vội mấy chữ này.

- Có gì bên trong đó ạ? – Tôi hỏi bố.

- Bố không biết. – Bố nói. – Nó không có nắp. Mặt khác, bố không bao giờ mở một món quà tặng với tên người nhận là người khác cả. Nó được viết rõ là dành tặng cho con mà.

Đấy, bố là thế đấy. Bố thậm chí còn chẳng bao giờ đọc nhật ký của bạn kể cả khi nó để mở trên mặt bàn nữa. Dẫu vậy, trông bố có vẻ lo lắng.

- Chú Sam hơi lập dị. – Bố nói. – Có Chúa mới biết cái gì được cất trong cái hộp này. Tốt nhất là con vẫn nên cẩn thận với nó.

Sau đám tang, mọi người quay lại nhà tôi để cùng thức canh người chết. Mọi người uống nhiều và cười nói vui vẻ. Tôi cảm thấy thế thật không hay.

- Sao mọi người lại vui vẻ thế được nhỉ? – Tôi hỏi mẹ.

Mẹ nhìn tôi và cười:

- Hẳn là chú Sam cũng muốn thế con ạ. Chúng ta đã nói tạm biệt chú ấy ở nghĩa trang. Đó là thời điểm để khóc. Và bây giờ thì chúng ta phải tiếp tục sống. Đó là cách sống tiếp con ạ. Tuy nhiên, tôi vẫn không thích thế. Tôi đi lên phòng và đóng cửa lại để không phải nghe thấy tất cả

những âm thanh đó. Tôi đặt cái hộp lên giường và trồi mẩn nhìn nó. Cái hộp có một đai sắt bao quanh. Nó không có nắp cũng không có lỗ tra chìa khóa. Tôi sẽ cần phải dùng đến một cái cưa để cắt nó ra. Nhưng tôi không muốn làm vậy. Nó quá đẹp và tôi có thể cắt vào thứ để bên trong nó thì sao.

Tôi cảm thấy hơi sợ khi nhìn những chữ nguyệt ch ngoạc được vạch phía bên trên. Những lời cuối cùng của chú Sam. Để lại cho tôi – người bạn tốt nhất của chú ấy. Chú ấy mất đi đúng vào lúc đang nguyệt ch ngoạc vạch những dòng chữ này. Tôi rùng mình và nhét cái hộp xuống dưới gầm giường. Rồi tôi xuống nhà tham dự bữa tiệc cùng mọi người.

Cho đến lúc này thì mọi người đã uống quá nhiều rồi. Họ đang nhấn chìm nỗi buồn của mình. Họ cười nói, tranh luận, hết kể chuyện cười lại ôn lại chuyện cũ. Thậm chí mẹ còn đang nói chuyện cả với cô Marjory. Thật không thể tin được.

Họ đã không nói chuyện với nhau kể từ khi cô Marjory tặng tôi con Knuckles trong dịp Giáng sinh. Mẹ bắt buộc phải cho tôi nuôi con Knuckles vì nó là một món quà Giáng sinh. Mẹ nói rằng cô Marjory tặng nó cho tôi chỉ bởi vì nó là một con mèo kinh tởm và cô ấy muốn thoát khỏi nó. Những con mèo nuôi thì không có vấn đề gì miễn là bạn giữ chúng tránh xa khỏi những con vật trong tự nhiên. Nhưng con Knuckles thì rất xấu tính và khó chịu. Nó luôn kêu ngoao ngoao và cáu kỉnh. Nó luôn đập người và rít lên. Nó cào ghế sofa nhà tôi nát ra từng mảnh nhỏ. Nó không cho ai động vào nó cả. Nó là vua trong khu vực này. Tất cả các con mèo khác đều bỏ chạy mất dạng mỗi khi con Knuckles xuất hiện. Và cứ đến tối là tôi không thể nào giữ nó ở trong nhà được. Nó luôn trốn ra ngoài và đi săn chim.

Con Knuckles là con vật nuôi duy nhất của tôi. Trước đây, tôi cũng có hai con chuột lang rất đáng yêu – một con trắng và một con đen. Thế rồi một đêm, con Knuckles lọt được vào chuồng của chúng và ăn trợn cả hai con cho bữa phụ. Giờ thì tôi chẳng có con vật cưng nào ngoại trừ con Knuckles cả. Thực ra, khó mà gọi con Knuckles là con vật cưng được. Nuôi một con cá sấu còn thú vị hơn.

Nó khiến tôi chợt nhớ ra. Con Knuckles. Nó đâu rồi nhỉ? Không thấy nó ở đâu cả. Thế này thật lạ. Thường thì nó phải nằm trên bàn và liếm láp những thức ăn ngon nhất rồi chứ. Rồi thì mọi người sẽ không ai dám ăn nữa và tôi sẽ bị khiển trách vì để nó vào trong nhà chứ.

Tôi đi vẩn vơ quanh nhà tìm con Knuckles. Tôi tìm trong bếp. Dưới bàn. Sau tủ lạnh. Trong giỏ giặt. Tất cả những nơi nó vẫn thường nằm. Nhưng không thấy nó đâu cả.

Tôi đi lên phòng mình và thấy một cảnh tượng rất khác thường. Qua cửa sổ. Phía bên ngoài. Trên mái hiên. Con Knuckles đang đứng đó. Tôi nói đúng là chính xác đấy. Nó đang đứng ở mái hiên trên hai chân sau. Và vỗ vỗ hai cái chân trước lên xuống hệt như hai cái cánh gà. Nó đang nhìn chăm chăm vào phòng tôi và vẫy vẫy hai chân trước như một con gà diên.

Có một chuyện gì đó không bình thường đang diễn ra. Một điều gì đó khác thường. Con Knuckles đang ở đó. Phía bên ngoài. Ngay rìa cửa sổ và cố trèo vào. Nó đang kêu ngoao ngoao rồi rít lên một cái gì đó rất tệ. Nó điên cuồng cào móng vào cửa kính. Tôi vỗ vào cửa sổ.

- Biến đi. – Tôi nói. – Mà sẽ không được vào nhà cho đến khi trời tối. Không bao giờ.

Đột nhiên, cứ như đầu óc nó chột sáng láng ra hay sao ấy, con Knuckles quay người và nhảy xuống đất.

Tôi cầm cái hộp lên và xem xét nó. Có gì bên trong nó vậy? Và tôi làm thế nào mà mở được nó đây?

Tôi lắc nhẹ cái hộp và đưa lên tai lắng nghe. Không có gì. Không cả tiếng lách cách. Điều đó khiến tôi phát điên lên được. Có gì ở bên trong mới được? Tôi nhìn mấy chữ được vạch ở bên ngoài một lần nữa: HAỖY TRAÙNH XA C...

Có điều gì đó không ổn. Tôi có thể cảm thấy điều đó từ trong xương tủy mình. Tôi nghĩ về từ cuối cùng mà chú Sam đang vạch dở phía bên trên hộp. HAỖY TRAÙNH XA C... Chú ấy qua đời đúng vào lúc viết từ cuối cùng bắt đầu bằng chữ C. Có rất nhiều khả năng ở đây. Chuột túi. Chim bói cá. Con trẻ. Tôi nhìn quanh phòng. Có một chùm chìa khóa trên giá. Đó thậm chí cũng là một khả năng. Để an toàn, tôi nhặt chùm chìa khóa lên và ném ra ngoài hành lang.

Tôi xem lại lần nữa nhưng cũng chẳng tìm thấy thêm thứ gì bắt đầu bằng chữ “c” cả. Tôi không giỏi đánh vần lắm nhưng tôi nghĩ là tôi đã tìm ra mọi thứ rồi. Chả còn thứ gì bắt đầu bằng chữ “c” cả. Tất cả những gì tôi cần bây giờ là một cái cửa.

Đột nhiên tôi cảm thấy lo lắng. Nhỡ có cái gì đó nguy hiểm bên trong thì sao. Có thể tôi nên xuống và nhờ bố cưa cái hộp ra.

Ở dưới nhà, bữa tiệc đang ngày càng trở lên ầm ĩ hơn. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Mọi người đang kéo nhau ra bãi cỏ sau nhà. Chú Russell đang đi tè đằng sau mấy bụi cây. Một nhóm người khác thì đang tranh cãi việc đáng ra phụ nữ có được khiêng quan tài của chú Sam không. Mẹ thì nói rằng được.

- Phụ nữ không đủ khỏe. – Tôi nghe tiếng cô Marjory nói.

- Đừng có lối bịch thế. – Mẹ nói. – Nó đâu có nặng như người cậu ấy đâu. Đó chỉ là một nắm xương thôi mà.

Tất cả mọi người đều cúi mặt xuống. Không, không một người lớn nào có thể giúp được.

Tôi nhìn cái hộp. Cả con Knuckles cũng thế.

Con Knuckles.

Nó đã vào trong nhà. Nó đang ở trong phòng tôi. Nó đã lên vào nhà khi người đi dự đám tang dưới kia đi ra đi vào. Ánh mắt con Knuckles có cái gì đó rất khác thường. Một cái nhìn vừa dữ dội vừa dịu dàng. Nó nhảy lên chỗ cái hộp và bắt đầu gừ gừ thích thú. Gừ gừ thích thú. Con Knuckles chưa bao giờ từng gừ gừ trong cuộc đời nó cả. Trông nó giống như một con mèo vừa ăn xong một cây kem ấy. Con Knuckles đang gừ gừ thích thú với cái hộp.

Nó đang chăm chú nhìn cái hộp và liếm mép. Cứ như thể là nó đang đọc những dòng chữ viết bên trên cái hộp. Những từ sau cuối do chú Sam viết. HAỖY TRAÙNH XA C...Tất nhiên rồi. Tìm ra rồi. Sao trước đây tôi không nhìn ra nó nhỉ? HAỖY TRAÙNH XA CON KNUCKLES.

Tôi không được để con Knuckles lại gần cái hộp. Cho dù thứ bên trong đó là cái gì thì nó cũng có khả năng bị con mèo làm hại. Thậm chí bây giờ sự có mặt thường xuyên của con Knuckles có thể làm hại đến một thứ có giá trị. Nó có thể là một loại kho báu nào đó thì sao. Nó có thể tan ra bất cứ lúc nào khi con mèo ở trong phòng.

- Ra ngoài. - Tôi hét lên. - Ra ngay. Biến đi, Knuckles. - Tôi cần phải đuổi nó đi trước khi nó phá hỏng mọi thứ.

Knuckles chậm chậm quay người. Nó khom người xuống và chỗ lông quanh cổ nó dựng thẳng đứng trông như một cái vòng cổ làm bằng những cái kim tẩm độc. Mắt nó đầy sự tức tối. Cơ bắp nó xoắn lại, sẵn sàng bật lên. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một con vật nào với một ánh mắt hằn học đến vậy. Tôi không ngại khi nói với bạn rằng tôi thấy sợ. Sợ một con mèo.

- Thôi được. - Tôi nói. - Thôi được rồi, Knuckles. - Tôi lùi lại mấy bước để tỏ ý là tôi không có ý định làm hại nó. Knuckles thả lỏng người xuống và quay lại chỗ cái hộp. Rồi nó làm một việc rất kỳ cục. Nó bắt đầu liếm láp cái hộp. Vừa liếm vừa rên gừ gừ thích thú.

Thật là ngạc nhiên. Một con mèo lại đi liếm cái hộp gỗ. Thật kỳ lạ. Nhưng vẫn chưa lạ bằng những gì xảy ra tiếp theo.

Tách. Cái nắp hộp tự nhiên bật ra.

Tưởng tượng mà xem. Nước dãi của Knuckles đã làm mở cái móc khóa. Thế điên thật nhưng đúng vậy đấy. Giờ thì tôi có thể thấy được thứ ở bên trong hộp rồi. Tôi muốn biết chết đi được ấy. Tôi lẳng lặng bước tới một bước.

Ngoao... Ngoao... Ngoao. Knuckles lại khom người xuống, mắt lộ đầy vẻ tức tối. Tôi lại phải lùi lại.

- Thôi được, thôi được. – Tôi nói. – Đừng mất trí như thế chứ.

Knuckles chững người lại. Rồi nó đột ngột nhảy bật lên. Không phải nhảy vào tôi. Không phải vào bất cứ ai. Nó nhảy lên chốc cái hộp vừa mở ra và cong người xuống đó. Ngay lập tức nó bắt đầu rên gừ gừ thích thú. Nó khiến tôi liên tưởng tới hình ảnh một con rồng đang cuộn người trên đồng vàng bạc châu báu của nó.

Cái gì ở bên trong chiếc hộp vậy? Cái gì vậy? Tôi cần phải biết. Tôi không thể tự mình làm điều đó được. Knuckles có thể phá hỏng mọi thứ. HÃY TRÁNH XA CON KNUCKLES. Đó là những gì chú Sam đã viết. Cần phải tìm một khẩu súng lớn. Tôi chạy xuống nhà gọi người lớn.

3

Hầu hết các vị khách đều đã gọi taxi về nhà. Xe của họ vẫn đậu trên lối vào nhà. Có thể sáng mai họ sẽ đến lấy xe về. Khi mà họ đã cảm thấy khá hơn một chút, bạn hiểu ý tôi rồi đấy. Dẫu vậy, bố, mẹ và cô Marjory vẫn ở đó. Cả chú Russell nữa. Họ đang chăm chăm nhìn vào phòng tôi. Knuckles vẫn đang cong người ôm lấy cái hộp. Miệng nó vẫn gừ gừ thích thú.

- Nó là một con mèo rất đáng yêu. – Cô Marjory nói. Nó rất yêu tôi, mọi người biết rồi đấy.

- Thế thì sao em lại tặng nó cho Terry chứ? – Mẹ nói.

- Đó là một sự hi sinh. – Cô Marjory nói. – Em phải hi sinh đấy. Tất cả trẻ con đều cần có vật cưng mà.

- Nó sẽ không rời khỏi cái hộp đâu. – Tôi nói. – Knuckles không được phép lại gần chiếc hộp. Con không thể đuổi nó ra được. Nó là con mèo xấu xa nhất trên thế giới.

- Vớ vẩn. – Cô Marjory nói. – Nó hiền như cừu ấy mà. – Nói rồi cô ấy tiến lại và nhắc Knuckles lên.

Nó rít lên. Nó đập mạnh và gầm gừ. Knuckles đã tấn công. Nhanh hơn bất cứ con rắn nào thè lưỡi ra cả.

- Á... á... á... - Cô Marjory ngã bật ngửa ra sau với một tiếng kêu khủng khiếp. Một vệt máu nhỏ chạy ngang mặt cô ấy. Cô Marjory bò dậy, chạy thẳng ra hành lang, nhòm vào cái gương treo ngoài sảnh. – Mặt tôi. – Cô ấy rú lên. – Khuôn mặt xinh đẹp của tôi.

Chú Russell cố gắng không bật cười.

Cô Marjory nhìn tôi đầy tức giận.

- Cháu đã làm hỏng con mèo. – Cô ấy hét lên. – Trước đây nó có bản tính rất tốt.

- Có lẽ em thích lấy nó lại đấy nhỉ. – Mẹ nói.

- Được rồi, được rồi, các bà. – Bố nói. – Không cần phải tranh cãi thế. Tôi sẽ bắt con mèo. Tôi khá hợp với động vật đấy.

Bố rất dũng cảm, cả chú Russell cũng thế. Chẳng có gì phải nghi ngờ về điều đó. Những người Úc chân chính can đảm. Bố có thừa can đảm ấy chứ. Bố đi về phía bên kia phòng và tóm lấy con mèo. Đơn giản thế thôi. Bố chỉ việc cúi xuống và tóm lấy cái vòng cổ của nó, nhấc lên.

Nhưng đúng lúc đó, Knuckles vịn người tuột khỏi tay bố và nhảy bổ vào mặt chú Russell. Knuckles nhanh đến mức mà bạn khó mà nhìn thấy nó di chuyển kịp. Nó quắp cả bốn chân quanh đầu chú Russell. Cả khuôn mặt chú ấy bị vùi trong cái thân hình run rẩy của Knuckles.

- Mmff, ggg, mmff. – Chú Russell ngã vật ra giường. Chúng tôi chẳng thể nghe được chú ấy đang nói gì cả. Chú ấy không thể nói được. Chú ấy không thở được. Chú ấy đang bị nghẹt thở. Knuckles giết chết chú Russell mất. Chú ấy lòi và kéo Knuckles ra nhưng con vật khủng khiếp đó lại càng bấu sâu hơn móng của nó vào cổ chú ấy.

- Nhanh lên. – Bố hét to. – Bật vòi tắm lên, Terry.

Vòi tắm á? Làm gì còn đủ thời gian mà tắm.

Bố dẫn chú Russell ra ngoài hành lang. Con mèo vẫn đang ôm dính lấy đầu chú ấy.

Mẹ chạy vào phòng tắm và bật vòi hoa sen lên.

- Ôi. – Cô Marjory nói. – Ôi, ôi, ôi. Mọi người định làm gì con mèo vậy?

Bố đưa chú Russell vào phòng tắm. Trông chú ấy như thể một người đang đội cái mũ bịt mắt bằng lông ấy. Bố đưa đầu chú ấy vào dưới làn nước lạnh. Knuckles thả chú ấy ra, rơi bịch xuống, người ướt nhoẹt và lê người trên sàn. Chú Russell đổ sập người xuống sàn nhà và hít lấy hít để không khí vào phổi.

Knuckles ngay lập tức quay người phi về phòng ngủ của tôi.

- Nhanh lên, Terry. – Bố quát to. – Đóng cửa lại.

Tôi muốn đóng cửa lại. Ý tôi là vậy, ý tôi là tôi muốn đóng ngay cửa lại. Tôi chỉ hơi chậm hơn một chút thôi. Tôi muốn biết có gì ở trong cái hộp đó. Tôi cần phải biết. Tôi chỉ cố liếc một cái thôi. Rồi tôi chạy lại chỗ cửa. Quá muộn rồi. Knuckles xẹt qua. Phi người tới thẳng chỗ cái hộp.

Chú Russell đang lau máu trên cổ chú ấy.

- Ổn rồi. – Chú ấy nói. – Con mèo đó đúng là có một không hai.

- Con biết có gì trong hộp đó. – Tôi nói.

Tất cả mọi người đều yên lặng và nhìn tôi.

- Vậy có gì nào? – Cuối cùng mẹ nói.

- Trứng ạ. – Tôi nói. – Hai quả trứng chim rất xinh.

4

Tất cả chúng tôi đứng nhìn Knuckles qua cửa phòng. Nó đang cuộn người trên cái hộp, miệng gừ gừ thích thú và trông rất vui vẻ. Theo một cách đầy tội lỗi.

- Nó đáng yêu quá. – Cô Marjory nói. – Nó nghĩ nó là mẹ của chúng. Nó đang cố ấp trứng đấy.

Cô ấy đúng. Và cô ấy cũng sai. Nó đang cố ấp trứng. Nhưng nó không nghĩ nó là mẹ của chúng. Tôi không cho là thế. Không một phút nào. Knuckles đang liếm mép đấy thôi.

- Nó đang chuẩn bị ăn chúng đấy. – Tôi hét lên. – Knuckles đang ấp trứng để rồi sẽ ăn những con chim đấy. Đó là lý do tại sao chú Sam vạch mấy chữ “HÃY TRÁNH XA C...” trên nắp hộp. Hãy tránh xa con Knuckles. Chú Sam biết là con có con mèo đó.

Tôi có thể thấy rõ điều đó trong đầu mình. Hai con chim nhỏ xinh đẹp. Không người bảo vệ. Không làm hại ai. Những con chim con vừa mới sinh ra đời. Knuckles sắp ăn sống nuốt tươi chúng mất rồi.

- Nó nói đúng. – Bố nói. – Và chúng ta không biết đó là những con chim gì. Có thể chúng thuộc loài rất quý hiếm. Chúng ta phải cứu chúng. Đó chính là những gì Sam muốn.

- Và cả con nữa. – Tôi nói. – Đó cũng là những gì con muốn.

Chú Russell gật đầu.

- Để nó cho tôi. Tôi sẽ đảm nhận con mèo đáng nguyên rửa này. Đừng lo.

- Đừng làm nó đau. – Cô Marjory nói. – Nó có ý tốt đấy chứ.

- Anh sẽ làm việc này, Russell. – Bố nói. – Đôi khi em hơi hấp tấp.

Bố đi ra ngoài sân sau và mang về thùng rác nhà chúng tôi. – Bạn biết đấy. – Loại thùng có bánh xe vẫn được hội đồng địa phương phát không ấy. Bố lôi hết rác ra và khoét một lỗ bên cạnh thùng rác. Bố mặc áo mưa và xỏ cả găng làm vườn vào một bên tay.

Chúng tôi mang cái thùng lên gác. Bố trèo vào bên trong và đẩy nắp lại. Bố nhìn qua lỗ khoét và nói:

- Đẩy anh vào. Để anh dừng cạnh cái hộp. Anh sẽ thò tay đeo găng ra và tóm lấy Knuckles. Nó sẽ không thể tấn công anh được vì anh đang ở trong thùng rác. Rồi em đẩy anh ra ngoài và chúng ta sẽ tống nó vào chuồng.

Đó là một kế hoạch hay.

Chú Russell cẩn thận đẩy cái thùng rác vào phòng tôi. Knuckles gầm gừ và xù lông lên nhưng nó vẫn cuộn người trên hai quả trứng. Chú Russell nhanh nhẹn lùi lại đứng cùng chúng tôi. Chú ấy vội vàng để thoát khỏi chuyện này. Và tôi chẳng trách chú ấy. Không trách một chút nào.

Chúng tôi nín thở đứng nhìn. Những ngón tay đeo găng của bố chậm chậm thò ra khỏi cái lỗ. Rồi cả cái găng tay thò ra. Rồi cả cánh tay, được bọc một cách an toàn trong áo mưa. Cái tay đeo găng tiến gần rồi gần hơn nữa đến chỗ con Knuckles. Con mèo không nhúc nhích. À, chỉ mắt nó thôi. Mắt con Knuckles nhìn dính vào cái găng tay. Bố xòe tay ra ngay phía trên cổ Knuckles. Chỉ một chút xíu nữa thôi bố sẽ tóm gọn Knuckles với cái vòng cổ của nó.

Vèo. Nó mới nhanh làm sao. Tôi chưa bao giờ từng chứng kiến một con vật nào như nó. Knuckles di chuyển nhanh như chớp. Răng nó cắm ngập vào cái găng tay. Thấu tột tận những ngón tay bố.

- Ái. – Tiếng bố vọng ra từ bên trong. Bố điên cuồng lắc tay mình vòng quanh như một cái cối xay gió. Knuckles vẫn cắn chặt một cách dã man. - Ất ó a. Ất ó a. – Bố hét rền rĩ từ trong thùng rác.

- Anh ấy nói gì nhỉ? – Mẹ hỏi.

- Nghe như là “Hất nó ra” ấy. – Chú Russell trả lời.

Trước khi ai trong chúng tôi kịp nhúc nhích thì, bố co tay vào trong thùng rác.

Rắc rối là, bố lại kéo cả Knuckles cùng vào.

Một sự im lặng chết người kéo dài trong khoảng hai giây. Tôi liếc qua chỗ hai quả trứng.

- Nhìn kìa. – Tôi hét lên.

Nhưng không ai nhìn cả. Một tiếng rú rít khủng khiếp vọng ra từ trong thùng rác. Đó có phải là tiếng bố không? Hay là tiếng Knuckles? Không thể phân biệt nổi. Tiếng kêu thét, cái thùng lắc mạnh. Việc đó cứ liên tục diễn ra. Có cái gì đó thật khủng khiếp đang diễn ra bên trong đó. Cái thùng lắc mạnh và lăn đi. Tiếng gầm gừ. Tiếng hỗn hển. Trong thùng đó hẳn có nhiều sự đau đớn lắm.

- Đừng làm đau Knuckles. – Cô Marjory hét lên. – Bản tính nó tốt lắm mà.

Đột nhiên một sự yên lặng khủng khiếp bao trùm lấy căn phòng. Một cái găng tay đầy máu, rách tả tơi đẩy cái nắp ra.

- Tôi đầu hàng. – Tiếng bố vọng ra. Kêu ngoao to một tiếng. Knuckles nhảy vọt ra khỏi thùng rác và ngồi ở một chỗ trên cao. Nó liếm mép và bắt đầu gừ gừ thích thú.

Chậm chậm, rất chậm, bố nhô người lên khỏi thùng rác. Hệt như một cái cây ma chôn đã lâu giờ đang vươn người lên khỏi huyết mộ. Khắp người bố bị cào cấu, xé rách và chảy máu. Quần áo bố tả tơi như một mớ giẻ rách. Đó thật là một cảnh tượng hãi hùng. Bố thậm chí còn không đủ sức để ra khỏi cái thùng nữa. Chú Russell phải đẩy cái thùng có bố bên trong xuống tầng dưới và vào trong bếp.

5

Mẹ phải dán tất cả ba mươi năm miếng băng dính cá nhân lên người bố. Bố bị cào cấu suốt từ đầu đến chân.

- Ài ổng on ề ớ i ời. – Bố nói. Bố phải khó khăn lắm mới cử động được đôi môi đang chảy máu của mình.

- Cái gì cơ? – Cô Marjory hỏi.

- Phải tổng con mèo đó đi thôi. – Mẹ nói.

- Đúng vậy. – Tôi nói. – Những quả trứng đó đã nở rồi.

Mọi người đều quay nhìn tôi.

Tôi hít một hơi thật sâu.

- Chúng là những con chim trông rất buồn cười. Chúng không có lông, mỏ rất to và...

- Gì nữa? – Chú Russell hỏi.

- Không ạ. – Tôi nói. Tôi ngại không muốn nói ra. Nhỡ tôi nhầm thì sao. Tôi chỉ liếc nhanh có một cái thôi mà.

- Tôi có ý này. – Mẹ nói. – Chúng ta sẽ để chỗ thức ăn cho mèo vào trong một cái xoong bên ngoài cửa phòng. Ngay khi Knuckles ra ngoài để ăn, Russell sẽ lên vào và khóa nó bên ngoài.

- Em không biết nữa. – Chú Russell nói. – Nó di chuyển nhanh lắm.

- Con sẽ làm việc đó. – Tôi nói. – Con phải cứu những con chim đó. Chúng có thể là những con cuối cùng của một loại nào đấy. Chú Sam đã rất tin tưởng con.

- Không. – Chú Russell nói. – Chú sẽ làm việc đó.

Mẹ cho hai miếng thịt cừu sống vào trong một cái xoong và đặt nó bên ngoài phòng ngủ của tôi. Knuckles nhìn lên và hít hít đánh hơi. Nhanh như một con chó đua, nó xẹt lại chỗ cái xoong và chộp lấy miếng thịt.

Không ai trong số chúng tôi nhúc nhích. Tất cả chúng tôi đều quên việc đóng cửa. Tất cả chúng tôi đều trở mắt ra nhìn hai con chim. Chúng đã có lông. Cái mỏ của chúng thật lớn. Chúng đang kêu quang quác đòi ăn.

Knuckles chộp lấy những miếng thịt sống đó. Nhưng nó không ăn. Nó quay lại và đưa cho mỗi con chim một miếng. Chúng ngấu nghiến miếng thịt như điên. Knuckles chỉ đứng yên và nhìn. Cứ như thể nó bị thôi miên ấy. Hay là bị bùa mê vậy. Chẳng mấy chốc miếng thịt chỉ còn lại xương. Gặm sạch hoàn toàn.

- Chẳng phải là nó rất tốt bụng sao? – Cô Marjory nói.

- Nó đang vỗ béo chúng. – Tôi nói. – Để rồi ăn thịt. Giống như trong truyện Hansel và Gretel [6] ấy.

Hai con chim rít lên và kêu đòi ăn nữa. Chúng nhìn Knuckles lúc đó đang ngậy ra như bị thôi miên.

Chúng tôi chỉ đứng nhìn hai con chim. Chưa ai trong chúng tôi từng nhìn thấy những con chim như thế này cả. Mắt tôi đã nhìn không nhầm. Tôi đã nhìn thấy cái mà tôi nghĩ là mình nhìn thấy. Chúng có răng. Những con chim có răng. Bạn có thể tưởng tượng được không?

Bố đóng cửa lại. Tất cả chúng tôi đều cảm thấy lo lắng. Tôi áp tai vào tường.

Đột nhiên, tiếng rít, tiếng ré, tiếng kêu thét rồi tiếng ợ vọng ra từ bên trong. – Ôi, không. Tôi hét lên. – Knuckles đang ăn lũ chim rồi.

Chúng tôi cùng nhào xuống dưới nhà, chạy ra ngoài. Chú Russell bám vào một cái cây dây leo, trèo lên mái hiên và nhìn vào bên trong.

- Thật kinh khủng. – Chú ấy lẩm bẩm. – Khủng khiếp quá.

Tất cả chúng tôi đều leo theo chú ấy. Không có nhiều chỗ trên mái hiên khi tất cả chúng tôi đều leo lên đó. Chúng tôi nhìn vào trong. Hai con chim đang đậu ở cuối giường tôi. Lau rằng chúng vào ga trải giường của tôi. Không thấy Knuckles đâu cả.

Đột nhiên tôi chợt nhận ra. Tất cả chúng tôi cùng nhận ra một lúc. **HAỖY TRÀU NH XA CON KNUCKLES.** Đúng là Sam nhẩn thế. Nhưng không phải là để ngăn con Knuckles ăn thịt lũ chim. Mà là để ngăn...

Knuckles nằm rải rác trên sàn. Đó là tất cả những gì còn lại của nó. Chẳng còn gì ngoài chút xương. Một bộ xương bị rửa sạch hoàn toàn.

6

Đó chính là lúc chiến tranh nổ ra. Bố đóng đinh chặn cửa phòng tôi lại và tất cả chúng tôi ngồi quanh chiếc bàn ăn trong bếp.

- Hẳn là Sam đã nuôi chúng. – Bố nói. – Để quân bình mọi thứ. Để thoát khỏi những con mèo hoang.

- Đó là lý do chú ấy để lại lời nhẩn. – Tôi nói. – Chú ấy biết con nuôi một con mèo. Chú ấy muốn cảnh báo con.

- Như thế thật không đúng. – Cô Marjory nói. – Chim ăn thịt mèo. Thế không đúng chút nào cả.

- Sao không? – Tôi hét lên. – Những con mèo hoang ăn thịt chim. Chuyện đó thì khác gì chứ?

- Sam rất ghét mèo hoang. – Bố nói. – Hẳn là chú ấy đã nuôi những con chim này để cho những con chim trong tự nhiên một cơ hội sống.

- Để bảo vệ môi trường. – Tôi nói.

- Ta sẽ làm gì với chúng bây giờ? – Chú Russell hỏi. – Chúng có thể là hai con duy nhất trên thế giới này đấy.

- Chúng là của con. – Tôi nói. – Chú Sam tặng chúng cho con và con sẽ giữ chúng.

- Tốt nhất là ta nên gọi cho vườn thú. – Mẹ nói. – Họ sẽ mang chúng đi.

Tôi không muốn để chúng đi. Chúng là những con chim của tôi. Tôi yêu chúng. Chúng sẽ chẳng có tác dụng nữa nếu chúng thích mèo (ấy là tôi cứ nói thế). Tôi sẽ không để ai mang chúng đi cả.

Đột nhiên, cô Marjory nhảy dựng lên. Cô ấy chạy ra ngoài và chụp lấy một cái xẻng.

- Cô sẽ bắt chúng đi. – Cô ấy hét lên. – Những con vật giết chóc.

Ôi, không. Cô ấy sắp giết lũ chim. Cô ấy chạy lại chỗ cái cây dây leo và bắt đầu trèo lên. Tôi theo sau cô ấy nhanh hết sức có thể. Cô Marjory vung cái xẻng lên và đập vỡ cánh cửa sổ trước khi tôi kịp chặn cô ấy lại. Rồi cô ấy bắt đầu trèo vào trong. Tôi cố lôi cô ấy lại nhưng cô ấy quá khỏe. Cô ấy trèo vào trong phòng tôi. Tôi cũng trèo vào sau cô ấy.

Hai con chim đâu rồi? Chẳng thấy chúng đâu cả.

Có hai cái đồng to dưới cái chăn của tôi. Bọn chim đã rúc vào trong chăn trên giường tôi. Cô Marjory chạy lại và hất chăn ra. Hai con chim đã to gấp đôi lúc trước. Tôi chưa bao giờ từng gặp chuyện như thế này. Chúng nở ra và lớn thành chim trưởng thành chỉ trong vòng chưa đến một ngày. Hai con chim ngẩng lên và cười. Một nụ cười đặc biệt khoe hết cả răng chúng ra.

Không chúng không cười với cô Marjory. Chẳng có ai muốn ăn thịt cô ấy cả. Chúng đang cười với cái cửa sổ mở rộng.

Trước khi ai trong chúng tôi kịp nhúc nhích, chúng vỗ cánh và bay đi trong ánh mặt trời. Chúng bay lên cao rồi bay vòng quanh ngôi nhà. Rồi chúng hướng về phía tây, nơi có ánh mặt trời.

Chúng tôi chẳng bao giờ gặp lại hai con chim ấy nữa. Tôi rất buồn. Chú Sam đã để những con chim ấy lại cho tôi chăm sóc thế mà giờ chúng lại bay đi mất rồi.

Chúng rất đáng yêu theo cách của mình, những con chim ấy. Ngay cả khi chúng có răng đi nữa.

- Có thể là chúng bay về sa mạc rồi. – Chú Russell nói.

- Chúng sẽ không bao giờ làm được việc đó. – Cô Marjory nói. – Quãng đường đó quá xa. Sẽ có người bắn chết chúng thôi.

Tôi nhìn cô Marjory.

- Cô thật xấu tính. – Tôi nói rồi chạy về phòng mình và đóng cửa lại. Tim tôi như vỡ ra.

Tôi nhảy lên giường.

Chân tôi chạm vào một cái gì đó.

Tôi nhìn vào trong chăn.

Tôi mỉm cười.

Tôi quyết định không nói với ai về thứ mà tôi vừa tìm thấy.

Tôi đặt hai quả trứng vừa được đẻ vào cái hộp của chú Sam và nhẹ nhàng đóng nắp lại.

Rồi tôi đi lại chỗ cửa sổ và nhìn ra ngoài, nơi mặt trăng bắt đầu chiếu sáng.

Đó là một buổi tối mùa hè thật tuyệt vời. Tôi nhìn thấy một con mèo đang lảng vảng kiếm mồi. Có ai đó đã để nó bên ngoài. Và nó đang đi săn chim. Nó quay người và nhìn cái hộp trong tay tôi. Rồi nó bắt đầu tiến về phía tôi với một vẻ mặt rất buồn cười.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Vệ kê quang quác

1

Cứ làm thế đi. Đó là việc bạn phải làm. Hãy cố là số 1. Sẽ không ai làm thế, chắc chắn đấy. Mọi người đều nghĩ cho mình trước. Giống như cái gã ngốc đang ngồi đối diện kia kìa. Cậu ta chỉ bằng tầm tuổi tôi. Nhìn cậu ta xem. Cứ tưởng là mình đẹp trai lắm. Cứ tưởng là mình tuyệt vời lắm ấy. Đúng là ngớ ngẩn.

Hãy cứ nhìn đứa trẻ đang đi bộ trên đường ray ngoài kia xem. Tàu đã dừng ở trên cầu nên tôi có thể nhảy xuống và cứu nó nếu tôi muốn. Nhưng tại sao tôi lại phải làm thế chứ? Bản thân tôi có thể bị rơi xuống lắm chứ. Từ đó xuống dòng sông là cả một đoạn rất dài mà. Nước rất sâu. Tôi có thể bị chết đuối hoặc bị trầy hết da đầu gối khi nhảy khỏi tàu.

Không đó là vấn đề của cậu ta. Cậu ta đang khoe mẽ. Đáng ra cậu ta nên biết điều hơn. Cậu ta sắp bị ngã xuống và cậu ta đáng bị thế.

Hoặc thử nhìn cái cậu ngồi cạnh gã ngớ ngẩn kia xem. Một kẻ lập dị thật sự với mái tóc đỏ tía, một cái mũi đeo khuyên và ... đợi chút. Đúng vậy. Có một con vệ đậu trên vai cậu ta. Hẳn cậu ta nghĩ mình là một tên cướp biển hoặc gì đó đại loại vậy.

Con vệ ngu ngốc đó có thể nói. Không nhiều. Chỉ một ít thôi. Nó chỉ nói được vài câu thôi. Kẻ lập dị đó nói những thứ điên với con vệ. Tôi thật khó mà tin được.

- *Nói lại đi, Sam.* - Con vệ rít lên.

- Tớ ghét bánh táo. - Kẻ lập dị nói.

- *Nói lại đi, Sam.* - Con vệ rít lên.

- Chỗ này có mùi rất khó chịu. - Kẻ lập dị nói.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy đứa trẻ đáng kinh kia vẫn đang loạng choạng đi dọc trên rìa hàng rào đường sắt. Vẫn đang khoe mẽ.

Tôi từ người lên cửa.

- Đồ ngu ngốc. - Tôi hét lên.

Đứa bé ngẩng lên nhìn, mặt đầy vẻ sợ hãi. Tiếng hét của tôi đã khiến nó giật mình. Đột nhiên, nó thấy sợ hãi. Hai đầu gối nó bắt đầu run lẩy bẩy. Nó giang tay ra như nghệ sĩ đi trên dây nhưng điều đó chỉ khiến sự việc trở nên tồi tệ hơn. Nó đập phành phạch hai tay như một con chim điên.

Ôi, không. Chậm chậm, chậm chậm, chậm chậm người nó bắt đầu đổ ra sau.

Giờ thì mọi người trên tàu đều nhìn nó.

- Á... á...á... - Nó ngã nhào xuống. Vặn và xoay nhiều vòng trên không khí. Rơi, rơi, rơi xuống. *Tùm*. Nó biến mất dưới mặt sông Yarra đầy bùn.

Tất cả chúng tôi đều nhảy khỏi tàu và nhìn qua rào chắn. Không thấy gì. Không thấy gì ngoài những cái bong bóng đang sủi lên. Nó đã đi rồi. Mãi mãi. Không, nó không đi. Nó kia rồi. Nó đang khua khoắng loạn xạ. Không. Nó lại biến mất. Nó không biết bơi. Nó đang chìm xuống.

Mọi người đều đứng chờ người ra. Trừ kẻ lập dị có con vẹt. Cậu ta chạy lại chỗ cái hộp ở rào chắn. Cậu ta mở nó ra. Và lôi ra một cái phao cứu sinh. Cậu ta ném nó xuống.

Ném rất chuẩn. Cái phao hạ xuống ngay cạnh đứa bé đang chìm, người như sắp chìm hẳn rồi. Nó tóm lấy cái phao và bắt đầu đập loạn lên. Nó cứ đập, đập mãi cho đến khi chạm được vào bờ sông.

Người lái tàu và mấy người nữa bò xuống để kéo nó lên.

Đám người trên tàu rú lên như điên. Họ hò hét vui vẻ. Họ vỗ vào lưng kẻ lập dị.

Rồi họ nâng cậu ta lên đầu họ. Cậu ta có một nụ cười rất thoải mái trên khuôn mặt. Ai cũng nghĩ rằng cậu ta vừa cứu cả thế giới hay cái gì đó đại loại thế. Con vẹt vỗ cánh bay vòng vòng trên đầu cậu ta.

Người lái tàu bắt đầu bế đứa bé từ bờ sông lên. Tất cả chúng tôi đều phải đợi họ quay lại.

Khi họ lên đến nơi tất cả chúng tôi đều xúm quanh để xem. Khung cảnh thật là huyền ảo.

- Xin mọi người hãy yên lặng. - Người lái tàu nói. - Cậu bé này. - ông ấy nói và chỉ tay vào kẻ lập dị - nên được thưởng huy chương. Sự suy nghĩ nhanh nhạy của cậu ấy đã cứu được cậu bé. Cậu ấy đã lấy được phao và ném xuống.

- Chiến công lừng lẫy thật. - Tôi nói.

Mọi người chột im bật. Họ quay người và nhìn tôi. Đặc biệt là người lái tàu. Ông ấy thật sự tức giận. Ông ấy nhìn tôi như thể tôi là một đồng phân chó ấy.

- Có những người, - Ông ấy nói, - đứng gần đó và chẳng làm gì cả.

Một bà già chen lên đằng trước và gí sát mặt và ấy vào mặt tôi.

- Chính nó gây ra chuyện này. - Bà ấy nói. - Nó thò cổ ra ngoài và hét tướng lên làm cậu bé ngã ngay lập tức.

- Nếu cậu không thể nói điều gì đó có ý nghĩa - người lái tàu nói - thì tốt hơn là đừng nói gì cả.

Tất cả đám đông bắt đầu làm bầm, làm bầm và chửi rửa tôi.

- Đồ cặn bã.

- Thằng ấy chả hy vọng gì.

- Đồ vô công rồi nghề.

- Đồ vô tích sự.

Điều đó khiến tôi sôi máu lên.

- Tôi chả làm gì cả. - Tôi làu bàu.

- Chính xác. - Người lái tàu ngu ngốc nói. - Nhưng cậu bé kia đã làm. - Rồi tất cả bọn họ lại bắt đầu vỗ vỗ lưng cậu ta.

Thật phát ốm lên được. Chẳng có gì cũng làm ầm ĩ lên.

Đột nhiên con vẹt bay lên một cái cây gần đó và biến mất. Kẻ lập dị nhìn nó bay đi với một nụ cười. Cậu ta dường như chẳng quan tâm lắm đến việc mình vừa mất một con vẹt ngu ngốc.

Và tôi cũng chẳng thêm quan tâm. Tổng khứ cái của nợ ấy đi.

2

Cuối cùng, tất cả chúng tôi phải đi bộ đến ga sau vì họ không thể khởi động được tàu. Tôi

nhANH chóng đi vượt lên trước để khỏi phải nghe mọi người khen ngợi kẻ lập dị kia tốt như thế nào.

Trên cái cây phía xa xa, tôi nghe tiếng con vẹt rít lên. Đó là một thứ âm thanh rất tồi tệ. Dường như không ai nhận thấy điều đó ngoại trừ tôi. Nó khiến tôi rùng mình. Tôi có cảm giác rằng đó không phải là lần cuối cùng tôi nhìn thấy con vẹt.

Tôi đến ga trước tất cả mọi người. Những hành khách khác còn đang đợi bà già lúc này và giúp khênh thẳng bé bị ngã xuống sông lúc này.

Tôi điên lên. Tôi tức tối. Tôi quyết định phải phá phách cái gì đó. Tôi đi vào nhà vệ sinh để tìm thứ gì đó có thể nghiền nát ra.

Tôi cố bẻ bệ ngồi ra nhưng không được. Tôi kéo, kéo mãi nhưng nó được bắt vít rất chặt. Hai tay tôi đau nhức tê hại. Tôi xả hết cảm xúc của mình ra. Tôi nguyên rửa. Tôi hét lên. Tôi chửi thề rất tồi tệ.

Rồi tôi đá vào cái bệ ngồi, nhưng nó không nhúc nhích. Đột nhiên tôi nhìn thấy một thứ trắng trắng. Đó là cái bệ ngồi cho trẻ con. Nó bé tí tí tí, giá mà bạn hiểu ý tôi muốn tả. Nếu bạn là một người lùn hay giống thế thì nó sẽ vừa lắm đấy.

Cái này thì dễ rồi. Tôi nắm lấy cái bệ gỗ và giật mạnh. Rắc. Nó chỉ được bắt bằng vít nhựa và bị bẻ ra dễ dàng. Thật quá dễ.

Tôi giơ thẳng cái bệ ngồi lên trời và đúng khi tôi định quật nó xuống đất thì tôi thấy một thứ. Một đôi giày. Với cả chân bên trong nữa. Có ai đó đang ở buồng bên.

Đó có thể là cảnh sát. Tôi đứng đó với cái bệ ngồi giơ cao quá đầu. Tôi đứng yên như một bức tượng. Rồi tôi quyết định bỏ chạy. Nhưng đột nhiên, *oạch*, tôi giẫm phải nước và ngã bệt xuống.

Và cả cái bệ ngồi cũng đập xuống. Quàng thẳng xuống cổ tôi. Oái, ái, ôi. Chết tiệt. Nó không chịu rời ra. Tôi kéo và giật nhưng nó vẫn yên vị trên cổ tôi.

Tôi nhảy lên và liếc nhìn vào gương. Tôi chăm chú nhìn và nhìn mãi. Không, không, không. Đầu tôi đang mắc kẹt trong cái bệ xí. Mắt, tai và mũi tôi thò ra khỏi cái lỗ hổng đó. Và cái nắp bệ xí đang đập phành phạch ngay trên đầu tôi. Ối. Hôm nay đúng là ngày xui xẻo của tôi. Đầu tôi đau như búa bổ. Đôi giày ở buồng bên đang di chuyển. Đến lúc tôi đi được rồi. Đùng lúc đó, chả có gì báo trước cả, cánh cửa mở tung ra. Đó là người lái tàu. Làm cách nào mà ông ấy đến đây nhanh vậy nhỉ?

- Ông già mà đi nhanh gớm nhỉ. - Tôi nói.

- Còn cậu thì có cái lưỡi rất nhanh. - Ông ấy nói. Tôi đã nghe thấy cậu nguyên rủa và chửi thề. Và cậu đã làm cho cậu bé đó ngã xuống sông.

- Biến đi, ông bà. - Tôi nói.

- Cậu nên nghĩ kĩ trước khi nói. - Ông ấy nói. - Cậu có một cái lưỡi rất độc địa.

Cái bệ xí khiến mặt tôi đau rát. Tôi chả có thì giờ nghe bài giảng đạo đức của ông ấy nữa.

- Biến đi, bố già. - Tôi nói.

Mặt người lái tàu bùng bùng lên. Tôi tưởng đầu ông ấy sắp nổ tung lên nhưng không phải vậy. Ông ấy nện bước đi khỏi nhà vệ sinh. Chắc chắn là tôi đã trả đũa được ông ấy. Nếu có điều gì đó tôi biết làm thì đó là làm cho mọi người cảm thấy họ nhỏ bé đi. Tôi thực sự rất giỏi việc đó.

Rồi tôi để ý thấy một thứ.

Con vẹt. Nó đang đậu trên vách buồng vệ sinh, nhìn xuống tôi.

Nó rít lên.

Một luồng run rẩy chạy nhanh suốt dọc xương sống tôi. Tôi không thích con vẹt này. Tôi nhìn quanh xem có gì để ném nó không nhưng chẳng có gì cả.

- Đánh chết đi, đồ lông lá kia. - Tôi hét lên.

Con vẹt bay lên, đập đập hai cánh như điên. Còn tôi thì đi nhanh hết sức ra khỏi nhà vệ sinh. Cái bệ ngồi khiến mặt tôi rất đau. Tôi phải dùng một tay giữ lấy cái nắp để nó khỏi đập bẹp đầu tôi mỗi khi tôi bước đi.

Tôi phi vào sân ga. Ánh nắng mặt trời khiến mắt tôi đau nhói nhưng tôi liếc ngang và thấy con tàu đã đến. Và nó đã sẵn sàng đi tiếp. Nhanh như chớp tôi nhảy lên tàu. Cái nắp bệ xí đập xuống và đánh vào đầu tôi như một cái búa. - Oái, ối, ối.

Mọi việc thật tồi tệ. Và chúng đang trở lên tồi tệ hơn. Mọi người đều nhìn tôi. Tôi ngồi trên tàu với một cái bệ xí mắc kẹt trên đầu. Không thấy bóng dáng kẻ lập dị đâu. Con vẹt của cậu ta cũng biến mất. Những kẻ ngớ ngẩn thì đang cố nhin cười. Đây là ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời tôi.

Tàu sắp chạy rồi. Cửa bắt đầu đóng lại. Nhưng trước khi cửa khép lại hoàn toàn, vị hành

khách cuối cùng bước lên tàu. Bay lên tàu chứ, tôi nên nói vậy. Đó là con vẹt. Đường như nó đang chăm chú nhìn vào tôi. Tôi chả thích cái nhìn ấy tí nào cả.

Con vẹt nhảy lên và ngồi vào cái ghế cạnh tôi.

3

Thật không thể tin được. Chuyện này không có thật. Có chuyện gì đang xảy ra ở đây vậy? Đầu tiên thì tôi bị kẹt cái bệ xí trên đầu, còn bây giờ thì con vẹt bé tí này cứ bay theo tôi ở khắp mọi nơi. Tôi không thể chịu được. Mà chẳng ai có thể chịu được cơ. Mọi con mắt đang nhìn vào tôi và con vẹt bé nhỏ.

- Các người liếc liếc cái gì chứ? - Tôi nói. - Sao các người không tập trung vào việc của mình đi?

Con vẹt kêu lên một tiếng quang quác.

Thôi được, tôi biết phải làm gì với con vẹt này rồi. Tôi sẽ tổng khứ nó ra khỏi cửa sổ. Tôi lao bổ vào con vẹt nhưng nó rất nhanh, nó tránh ngay được. Tôi ngã nhào xuống và bị trầy hết cả đầu gối. Tôi nhào tới một lần nữa nhưng nó vẫn nhanh hơn tôi. Nó đập cánh bay lên giá hành lý còn tôi thì trượt vào đúng lòng một bà già.

- Cẩn thận chứ. - Bà ấy cúi kính.

- Biến đi, bà già. - Tôi nói.

- *Quang quác.* - Con vẹt kêu lên và mọi người cười ầm ĩ.

Thôi được. Tôi sẽ trả đũa họ. Họ đã làm nhục tôi. Và tôi sẽ làm họ xấu hổ.

Có một cô bé tóc vàng chừng mười sáu tuổi đang cố ngồi tránh khỏi tôi càng xa càng tốt. Cô gái đang nhìn cái bệ xí trên đầu tôi bằng một khoé mắt. Tôi gí sát mặt mình vào mặt cô gái. Tôi nhìn thẳng vào cô gái.

- Hôn anh một cái đi nào, bé yêu. - Tôi nói.

- *Quang quác.* - Con vẹt kêu lên.

Cô gái không thích điều đó. Mũi cô ta bắt đầu giật giật.

Tôi đưa mặt lại gần mặt cô ta và miệng phát ra tiếng hôn chụt một cái.

- Em chẳng phải là một cô người yêu bé nhỏ sao? - Tôi nói.

- *Quang quác.* - Con vẹt kêu lên.

- Để cô ấy yên. - Kẻ ngớ ngẩn nói.

- Đúng vậy. - Một kẻ khác đế vào. Tất cả bọn họ đều bắt đầu lăm bằm và lăm bằm chửi tôi.

- Tất cả các người đều là những kẻ yếu ớt. - Tôi nói - Tôi cho rằng tôi sẽ phải dạy cho các người một bài học.

- *Quang quác* - Con vẹt rít lên. Cứ như thể là nó không chấp nhận được những gì tôi đang làm ấy. Nó giống hệt như một bà mẹ đang la rầy con cái vậy.

Tôi thả cái tay đang cầm cái nắp bệ xí ra và giơ một ngón tay đe dọa con vẹt. *Cộp.* Cái nắp bệ xí rơi xuống và lại đập đánh bộp vào đầu tôi.

Tất cả mọi người trong khoang đều cười. Tất cả mọi người. Thậm chí cả cái con vẹt ấy cũng nghĩ chuyện đó thật buồn cười. Thôi được. Tuyên chiến rồi nhé. Tôi sẽ nói cho họ biết tôi nghĩ về họ như thế nào.

- Tất cả các người đều là những kẻ hợm mình. - Tôi nói - Một lũ vênh vác, làm bộ làm tịch.

- *Quang quác* - Con vẹt kêu lên.

Tất cả bọn họ đều giả vờ không nghe thấy tôi nói gì. Họ nhìn vào tờ báo trên tay hoặc nhìn qua cửa sổ. Một anh chàng cao ngổng đang hít hít một cái bánh sănguych. Những thứ kẹp bên trong trông giống như phân ngựa ấy.

- Này, tên ngốc kia. - Tôi nói. - Cho ta một ít phân ngựa kia được không?

Gã này cố lờ tôi đi, vì vậy tôi cúi người qua và lấy cái bánh sănguych. Tôi ngấu nghiến nó rất nhanh. Thật sự thì nó không đến nỗi tồi.

- Tuyệt thật. - Tôi nói - Thêm nữa được không?

Một người phụ nữ với một đứa bé trong xe đẩy không thích thế.

- Để cho cậu ta yên, cậu thật là xấu xa. - Bà ấy nói.

- Bà là một con bò xấu xí. - Tôi nói với bà ta - Sao bà không tập trung vào việc của mình đi. - Đó là đòn trả miếng bà ta. Mặt bà ta đỏ như một củ cải đường.

Bất cứ khi nào tôi nói, con vẹt đều quang quác kêu theo. Nó bắt đầu khiến tôi căng thẳng.

Một ông già lẩm cẩm đeo một đôi tai nghe đang ngồi trong góc toa. Ông già đang cố không nhìn tôi. Tôi có thể nghe rõ giai điệu bài hát vì ông ta bật rất to. Bà tôi vẫn thường hát bài này khi bà rửa bát.

Tôi bắt đầu hát, nhảy quanh và kéo mặt làm trò ngay trước mặt ông già. Tôi biết cả những lời khác của bài hát chết tiệt đó. Tôi liếc mắt nhìn thật đều đặn khi tôi hát bài đó.

Cặp mắt em bừng sáng như kim cương

Em là nữ vương nơi vùng đất ấy

Bờ vai mềm tóc mây em vương lại

E ấp, dịu dàng, một dải lụa cài lên.

Tôi hát tất cả các loại khác nhau, làm cho ông già xấu hổ chết đi được. Lần nào cũng thế, con vẹt liên tục kêu *quang quác. Quang quác. Quang quác.* Cuối cùng thì tôi thôi không hát nữa vì tàu đã vào ga. Chúng tôi đã đến nơi. Phố Flinders. Trung tâm thành phố. Tôi đợi cho đến khi tất cả mọi người xuống hết. Con vẹt cũng đợi thế. Nó đơn giản là chỉ ngồi cạnh tôi và thỉnh thoảng lại đập đập cánh. Tôi phải thoát khỏi nó. Thoát thật nhanh.

Tôi đợi đến khi mọi người xuống hết. Tôi đợi đến khi con tàu chuẩn bị rời ga. Tôi giữ chặt cái nắp bệ xí và nhảy xuống. Nhưng tôi vẫn chưa đủ nhanh. Cứ như con vẹt có thể đọc được suy nghĩ của tôi ấy. Nó nhảy xuống sân ga cùng một lúc với tôi. Tôi thật chẳng có cách nào để thoát khỏi nó cả.

Con vẹt bay theo tôi dọc trên sân ga. Tôi cảm giác như mình là một tên cướp biển vừa chui ra khỏi một bộ phim cổ ấy. Thật lố bịch. Đó chính xác là những gì tôi cảm thấy. Con vẹt ngu ngốc đó đập cánh phành phạch trong không khí và cố đỗ trên vai tôi nhưng tôi hẩy nó đi.

Thật là xấu hổ. Mọi người đều dừng lại để nhìn. Một cậu bé với một cái bệ xí bị kẹt trên đầu, đang cố chạy trốn một con vẹt. Thật là ngoạn mục. Mọi người cười ầm ĩ. Họ nghĩ rằng đó là một cách biểu diễn. Chết tiệt. Chết tiệt. Chết tiệt. Tôi đã trở thành trò cười. Tôi thật thảm hại. Tôi phải thoát khỏi cái thứ ngớ ngẩn trên đầu tôi ngay. Và tôi cũng phải thoát khỏi con vẹt kia nữa. Tôi lấy chân đá con vẹt. Tôi đá thật mạnh để nó phảo quay mòng mòng. Nhưng nó quá nhanh. Nó bay xa ra và chân tôi thì đá cao vọt quá đầu. Tôi mất thăng bằng và *rầm*, tôi đập đánh bệt một cái xuống sân ga. Và cái nắp bệ xí cũng đập đánh *cộp* một cái lên đầu tôi.

Ôi, đau quá, đau quá. Tôi cần phải gỡ thứ này ra khỏi đầu ngay. Tôi cần phải đến bệnh viện. Đó là cách duy nhất. Sẽ phải có ai đó cắt cái bệ xí này ra khỏi mặt tôi.

Đám đông cứ nhìn tôi cười *cợt*. Tôi cần được giúp đỡ. Tôi cần ai đó đưa tôi đến bệnh viện. Một bà già nhỏ bé đi lại chỗ tôi và cúi xuống. Bà ấy cười với tôi và giúp tôi đứng lên.

- Cậu bé tội nghiệp. - Bà ấy nói - Ta có thể giúp gì cho cháu không?

Tôi định nói "vâng", nhưng từ "vâng" không bật ra.

- *Nói lại đi, Sam.* - Con vẹt rít lên.

- Biến đi, bà già. - Tôi nói.

Bà ấy thả tay tôi ra và *bịch*, tôi lại ngã xuống.

- Cậu có cái mồm thật xấu xa. - Bà ấy nói. Bà ấy vẩy một ngón tay vào mặt tôi và nhanh chóng bỏ đi vào đám đông.

Ôi, không. Thế không tốt chút nào. Chuyện này thật tồi tệ. Sao tôi lại bảo bà ấy biến đi nhỉ? Tôi sẽ không bao giờ đến được bệnh viện nếu nói thế. Mọi người đang nhìn tôi. Chắc chắn là sẽ có ai đó rủ lòng thương tôi. Tôi ngẩng lên nhìn những khuôn mặt đang chăm chú nhìn mình. Tôi sẽ nhờ họ giúp đỡ.

Đột nhiên con vẹt nói.

- *Nói lại đi, Sam.*

- Các người liếc liếc cái gì chứ? - Tôi nói với những người đi qua. - Sao các người không tập trung vào việc của mình đi?

Những người đang nhìn tôi bắt đầu lăm bằm và lăm bằm chửi rủa. Họ nói những câu

như: "Đúng là một đứa trẻ thô lỗ" hay "Nó bị thần kinh hay sao ấy".

Tất cả bọn họ đi qua và bỏ mặc tôi. Không, không, không. Đừng đi. Tôi không định nói vậy. Tôi sẽ gọi họ và nhờ họ giúp đỡ.

- Tất cả các người đều là những kẻ hợm mình. - Tôi nói - Một lũ vênh vác, làm bộ làm tịch.

Mọi người đi càng nhanh hơn. Chẳng mấy chốc, cả sân ga đã vắng tanh.

Sao tôi lại nói những điều đó nhỉ? Tôi không muốn tỏ ra thô lỗ. Tại sao tôi lại xúc phạm mọi người nhỉ? Cái miệng tôi dường như không nghe lời tôi nữa. Nó không phát ra những gì tôi muốn nói. Tôi nhìn xuống con vệt. Nó đang đậu ở đó. Quan sát tôi. Không nói gì cả. Cần phải làm gì đó với con vệt biết nói này.

Tôi tự đứng lên và đi khỏi sân ga. Tôi cần phải đến bệnh viện. Tôi có thể bắt taxi nhưng tôi chỉ có hai đô la thôi. Thế thì chẳng đi được bao xa. Tôi xuất trình vé và đi ra phố. Có một con ngựa đang bị buộc vào một chiếc xe ngựa tuyến. Nó ở đó để đưa khách du lịch và trẻ con đi quanh thành phố. Có thể anh chàng đánh xe ngựa sẽ giúp. Anh ta có một khuôn mặt rất nhân hậu. Anh ấy đang bận rộn dùng xẻng xúc phân ngựa cho vào thùng rác.

Anh ấy nhìn lên khi tôi tiến lại gần. Anh ấy nhìn cái bệ xí trên đầu tôi và mỉm cười.

- *Nói lại đi, Sam.* - Con vệt rít lên.

Tôi mở miệng:

- Đây, tên ngốc kia. - Tôi nói - Cho ta một ít phân ngựa kia được không?

Nụ vười tắt ngấm trên mặt anh ta. Anh ta không thích bị gọi là gã ngốc.

- Chắc chắn rồi, đầu toilet. - Ah ta nói. Anh ta nhìn xuống tay mình, một cái xẻng đầy phân ngựa. Rồi anh ta hất thẳng nó vào mặt tôi.

Ồi, thật kinh tởm. Cái thứ thối tha đó chui vào mắt, tai và mũi tôi. Tôi bắt đầu dùng các ngón tay cào nó ra. Nó thối quá và tôi nghĩ là mình sắp ngất đi mất.

Anh chàng kia đang xúc thêm một xẻng đầy nữa. Tôi phải bảo anh ta dừng tay lại.

- *Nói lại đi, Sam.* - Con vệt rít lên.

- Tuyệt thật - Tôi nói - Thêm nữa được không?

Cái gì? Cái gì? Sao tôi lại nói thế? Ôi, không. *Bệt*. Anh ta lại tặng không cho tôi một xéng nữa.

Tôi lê người bước đi nhanh hết sức có thể, trước khi anh ta có đủ thời gian xúc thêm một xéng đầy nữa.

Con vẹt bay theo tôi.

4

Mọi người trên phố đều tránh xa tôi. Họ tránh tôi như tránh xa bệnh dịch hạch ấy. Tôi không trách họ. Một cậu bé với cái bệ xí trên đầu. Mặt đầy phân ngựa và có một con vẹt ngu ngốc đập cánh phành phạch quanh đầu.. Có thể họ nghĩ tôi bị mất trí hay loại người gì đó giống thế.

Đầu óc tôi quay cuồng. Tại sao tôi lại nói những câu đó ? Mỗi khi mở mồm, con vẹt đều nói : *Nói lại đi, Sam*. Có chuyện gì đang xảy ra đây ? Những lời nói của tôi bắt đầu vo vo trong đầu tôi. Tôi đã nói : *Này, tên nguốc kia. Cho ta một ít phân ngựa kia được không ?* Tôi đã nghe thấy câu này trước đây rồi.

Rồi tôi chợt nhận ra. Đó là những gì tôi đã nói trên tàu. Và *Các người liếc liếc cái gì chứ ? Sao các người không tập trung vào việc của mình đi ?* Câu này tôi cũng nói trên tàu.

Con vẹt đang khiến tôi nhắc lại những lời của chính mình. Nó nhớ tất cả những gì tôi đã nói. Như một cái máy ghi âm. Và bây giờ nó đang khiến tôi nói lại những câu đó. Khi mà tôi không muốn. Vẹt có thể nhắc lại những gì con người nói. Nhưng lần này nó khiến tôi nhắc lại những gì chính tôi đã nói.

Tôi còn nói gì nữa nhỉ ? Tôi không nhớ nổi. Nhưng có một điều chắc chắn. Tôi phải thoát khỏi con vẹt này ngay. Và thật nhanh.

Tôi nhìn quanh. Phải có ai đó có thể đưa tôi tới bệnh viện. Ai đó có thể cứu tôi. Một nữ cảnh sát. Cô ấy đang ghi vé phạt mấy người đi mô tô. Những gã rất cao to với những cái bụng bự bia và râu quai nón. Họ không thích bị ghi vé phạt.

Thường thì tôi không nói chuyện với cảnh sát. Nhưng đây là trường hợp khẩn cấp. Cảnh sát ở đó là để giúp đỡ. Họ vẫn luôn nói như vậy. Tôi sẽ lại gần và nhờ cô ấy đưa tôi tới bệnh viện. Tôi cần phải lịch sự với cô ấy. Phải thật lịch sự mới được.

Cô ấy nhìn lên khi tôi đến gần. Cô ấy mỉm cười khi thấy cái bệ xí của tôi.

- Có chuyện gì vậy ? – Cô ấy hỏi.

Tôi mở miệng định nói nhưng con vẹt nói trước.

- *Nói lại đi, Sam.*

- Bà là một con bò xấu xí. – Tôi nói với cô cảnh sát – Sao bà không tập trung vào việc của mình đi ?

Ôi, không, không, không. Con vẹt đã khiến tôi nhắc lại lời nói của mình. Người nữ cảnh sát bước về phía tôi.

- Cậu đã bị bắt. – Cô ấy nói.

- Vì cái gì, đồ xấu xí. – Anh chàng đi xe máy với cái bụng bia bự nhất nói. – Sao cô không để nó yên? Cậu ta không cần phải có một cái giấy phép mới được đi lại với cái bệ xí trên đầu và cũng chẳng có luật nào chống lại việc cậu ta nói thật cả.

Những gã khác trong nhóm đá vào xe họ hưởng ứng. Trước khi tôi kịp chớp mắt, gã bụng bia nhắc tôi lên và đặt tôi lên yên sau của xe anh ta. Trong nháy mắt, chúng tôi đã âm thầm phi xuống phố với đám bạn trong nhóm anh ta hùng hổ theo sau. Người nữ cảnh sát đang hét với chúng tôi. Nhưng chúng tôi chẳng nghe thấy gì cả vì tiếng động cơ xe rú lên âm ỉ.

Thế này thật tốt. Thế này tốt hơn nhiều. Tôi đang ở cùng với những người giống mình. Họ ngang tàng. Họ to khỏe. Họ nói những gì mình nghĩ. Họ không quan tâm đến người khác nghĩ gì.

Chúng tôi đi vòng vèo, lượn ra lượn vào khắp các phố. Mọi người nhìn tôi và anh chàng bụng bia. Một tay lái mô tô to lớn và một cậu bé với cái bệ xí trên đầu.

Một vài xe chở theo cả phụ nữ phía sau nữa. Những cô gái đó ôm chặt hai tay vào eo bạn trai mình và bám lấy họ như điên. Một chiếc mô tô chở theo một con vẹt ở ghế sau. Ôi, không, lại con vẹt đó. Nó vẫn theo tôi. Nó sẽ không bao giờ buông tha tôi mất.

Những chiếc mô tô rít lên chui vào một ngõ hẻm tăm tối đầy thùng rác.

Con vẹt nhảy khỏi chỗ đậu ở phía sau ghế và giang rộng cánh. Tất cả những gã lái xe đều nhìn con vẹt.

- Ta thích bạn của cậu. – Bụng bia nói – Nó biết đánh nhau không? – Anh ta nói và cố tóm lấy con vẹt nhưng nó nhanh hơn anh ta rất nhiều.

Bụng bia bỏ cuộc và quay sang tôi.

- Cậu giúp bọn tôi. – Anh ta nói – Vậy bọn tôi sẽ giúp cậu thế nào đây ?

Cuối cùng thì cũng có ai đó sẽ giúp tôi. Tôi mỉm cười với Bụng bia và đúng lúc đó, con vẹt nói:

- *Nói lại đi, Sam.*

- Hôn anh một cái nào, bé yêu. – Tôi nói với bụng bia.

Bụng bia không cho đó là một ý hay. Bộ ria anh ta bắt đầu giật giật.

- Cái gì? – Anh ta hét lên.

Tôi đưa mặt lại gần anh ta và miệng phát ra tiếng hôn chụt một cái.

- Em chẳng phải là một cô người yêu bé nhỏ hay sao ? – Tôi nói.

Tôi cố ngậm miệng lại không nói nhưng không được. Tôi lấy hai tay giữ chặt miệng những không ăn thua. Cái lưỡi của tôi cứ đưa ra đưa vào và tuôn ra hết câu xấu xa này đến câu xấu xa khác. Bụng bia tức điên lên. Đám bạn anh ta quây kín lại quanh tôi.

- Tất cả các người là những kẻ yếu ớt. – Tôi nói – Tôi cho rằng tôi sẽ phải dạy cho các người một bài học.

- Yếu ớt, bọn tao á ? – Bụng bia nói. Anh ta kéo cái nắp bệ xí lên và đập đánh rầm xuống đầu tôi. Đó là tất cả những gì tôi nhớ được vì tôi ngất xỉu như một cơn gió xẹt qua. Lời chúc ngủ ngon đó kéo dài một lúc lâu.

5

Khi tỉnh lại tôi thấy mình đang bị dựng lộn ngược. Mọi thứ trông có vẻ không được tốt. Thực ra thì tôi chả trông thấy thứ gì vì mọi thứ đều đen sì. Và bốc mùi. Tôi đang lộn ngược người và tôi đang bốc mùi cá chết và bắp cải thối. Tôi đang ở trong một cái thùng rác. Tôi thật khó mà thở được vì cái mùi hôi thối tổng hợp trong đó.

Bằng cách nào đó tôi leo ra được khỏi thùng rác và ngã lăn ra đất. Cái bệ xí vẫn nằm yên trên mặt tôi nhưng cái nắp thì đã vỡ rời ra. Ít nhất thì tôi cũng không bị nó đập liên tục vào đầu nữa.

Tuy nhiên, con vẹt vẫn đang đậu trên gờ cửa sổ gần đó và quan sát tôi. Nó không nói gì cả. Tôi muốn hét lên với nó. Nhưng tôi không dám nói gì vì nó sẽ lại bắt đầu nói và rồi miệng tôi sẽ lại phát ra những câu mà tôi sẽ phải ước gì mình đừng nói thế.

Cả người phủ đầy rác rưởi và có cái gì đó vàng vàng chảy xuống mặt tôi. Tôi cố kéo cái bệ xí ra nhưng đau quá. Tôi đẩy và vặn nhưng nó như kéo rách tai tôi đến nơi. Giờ chỉ có một việc phải làm thôi. Tôi sẽ về nhà. Bà tôi là một bà già hay cau có và gắt gỏng nhưng bà sẽ giúp tôi. Bà đã quen với việc tôi luôn nói những điều xấu xa nên có thể thậm chí bà sẽ chẳng nhận ra nếu con vẹt khiến tôi xúc phạm bà.

Tôi tìm quanh trong túi để kiểm cái vé tàu.

Nó mất rồi. Cả hai đô la nữa, chết tiệt. Còn chuyện gì không hay sẽ xảy ra nữa đây? Giờ thì tôi không thể về nhà được. Tôi sẽ phải thử nói với người soát vé để người ta cho tôi lên tàu mà không có vé. Nhưng rồi con vẹt sẽ rít lên: *Nói lại đi, Sam*. Rồi tôi sẽ nói câu gì đó thô lỗ và họ sẽ đuổi tôi đi.

Tôi lê bước quay lại ga tàu ở phố Flinders. Mọi người chăm chăm nhìn tôi. Mọi người tránh xa tôi. Họ chỉ nhìn một thằng bé người bốc mùi hôi thối với một cái bệ xí trên mặt và một con vẹt đập cánh phành phạch trên đầu.

Cuối cùng thì tôi với con vẹt cũng về đến sân ga. Tôi rất mệt mỏi. Tôi rất sợ hãi. Tôi phát ốm lên vì nói những câu thô lỗ với người khác. Làm thế nào tôi có thể lên tàu mà không có vé được đây? Tôi nhìn đám đông quanh mình. Mọi người đang nhìn tôi. Đột nhiên có cái gì đó bật lên trong đầu óc tôi. Tôi sẽ nói cho họ biết tôi nghĩ gì về họ. Tôi sẽ la hét. Tôi sẽ chửi thề. Tôi không cần bất cứ thứ gì nữa.

Tôi đứng lên bậc thang cao nhất và há miệng ra.

- *Nói lại đi, Sam* – Con vẹt rít lên.

Ôi, không. Tôi sắp nói gì đây?

Tôi bắt đầu hát. Đó là những gì tôi đã nói. Một bài hát ngắn, vui vẻ mà bà tôi hay hát. Làm ơn, vẹt ơi, làm ơn đừng bắt tao hát. Tôi cố ngậm miệng lại nhưng không ăn thua. Tôi hát bằng một giọng cao nhất:

Cặp mắt em bừng sáng như kim cương

Em là nữ vương nơi vùng đất ấy

Bờ vai mềm tóc mây em vương lại

E ấp, dịu dàng, một dải lụa cài lên.

Đám đông dừng lại và nhìn. Nhưng họ không điên lên với tôi. Và họ cũng không nghĩ tôi điên. Họ mỉm cười. Họ nghĩ đó là một trò biểu diễn. Họ nghĩ tôi là một người hát rong. Họ vỗ tay tán thưởng và cười với tôi, cái bệ xí và con vẹt, cái con đàn nhảy nhót trên đầu tôi ấy.

Tôi tiếp tục hát. Tôi hát lời khác nữa. Và lời khác nữa. Cuối cùng tôi cũng hát xong. Tôi cúi người xuống chào. Thực sự, tôi rất tự hào về mình.

Mọi người ném tiền xuống đất. Họ thích bài biểu diễn. Hai mươi xu. Một đô la. Hai đô la. Không tệ. Không tệ tí nào. Tôi nhặt những đồng xu lên và khi đám đông rời đi. Tôi đếm chúng. Mười lăm đô la và bốn mươi lăm xu. Vừa đủ số tiền mua vé. Đúng bằng số tiền mua một cái vé tàu.

Tôi đi đến chỗ máy bán vé và mua vé một chiều về Colac.

Tôi nhảy lên tàu và ngồi xuống đúng lúc nó chuyển bánh. Con vẹt đang đậu trên vai tôi. Mọi người đều nhìn tôi nhưng không phải với ánh mắt ác cảm. Tôi thấy một vài người vừa ném tiền cho tôi. Những người thích bài biểu diễn của tôi. Tôi cũng nhìn thấy kẻ ngớ ngẩn. Cả cậu ta cũng ở đây.

Vậy đấy, tôi sẽ không nói gì cả. Con vẹt sẽ khiến tôi xúc phạm họ. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ và nghĩ những rắc rối của mình. Giá mà tôi có thể thoát khỏi cái bệ xí này mà không bị rách tai. Giá mà con vẹt có thể cho tôi nghỉ ngơi một lúc và bay đi. Con tàu chạy ầm ầm một lúc lâu. Cuối cùng nó dừng lại ở bên cầu. Đó chính là cái cầu mà thằng bé lúc nãy đi lại trên thanh ray.

Nó lại ở kia kìa. Tôi không thể tin được. Vẫn là thằng bé đó đi lại trên được ray tại đúng chỗ cũ. Ôi, chuyện gì vậy? Không thể là sự thật được. Đầu óc tôi đờ ra. Tôi không nghĩ ra phải làm gì. Tôi không thể hiểu nổi chuyện này.

Nhưng kẻ ngớ ngẩn thì không đờ ra. Cậu ta không bị vậy. Cậu ta chạy lại chỗ cửa toa và mở nó ra.

- Cẩn thận đấy. – Cậu ta hét lên bằng một giọng cao chói vói.

Đứa bé ngẩng lên nhìn, mặt đầy vẻ sợ hãi. Tiếng hét của kẻ ngớ ngẩn đã khiến nó giật mình. Đột nhiên, nó thấy sợ hãi. Hai đầu gối nó bắt đầu run lấy bầy. Nó giang tay ra như nghệ sĩ đi trên dây nhưng điều đó chỉ khiến sự việc trở nên tồi tệ hơn. Nó đập phành phạch hai tay như một con chim điên.

Ôi, không. Chầm chậm, chầm chậm, chầm chậm, người nó bắt đầu đổ ra sau.

Giờ thì mọi người trên tàu đều nhìn nó.

- Á... á...á... - Nó ngã nhào xuống. Vặn và xoay nhiều vòng trên không khí. Rơi, rơi, rơi xuống. *Tùm*. Nó biến mất dưới mặt sông Yarra đầy bùn.

Tất cả chúng tôi đều nhảy khỏi tàu và nhìn qua rào chắn. Không thấy gì. Không thấy gì ngoài những cái bong bóng đang sủi lên. Nó đã đi rồi. Mãi mãi. Không, nó không đi. Nó kia rồi. Nó đang khua khoắng loạn xạ. Không. Nó lại biến mất. Nó không biết bơi. Nó đang chìm xuống.

Mọi người đều đứng chờ người ra. Trừ kẻ ngớ ngẩn. Cậu ta chạy lại chỗ cái hộp ở rào chắn. Cậu ta mở nó ra. Nhưng không có gì ở đó. Họ vẫn chưa bỏ một cái phao khác vào. Không có gì để ném xuống cả. Tất cả chúng tôi đều nhìn quanh tìm xem có thứ gì đó nổi được. Bất cứ thứ gì. Nhưng chẳng có gì ngoài mấy que diêm rải rác lại trên cầu.

Kẻ ngớ ngẩn bắt đầu lôi thanh chắn ra khỏi cầu nhưng nó không rời ra. Đứa bé lại chìm khuất xuống. Từ đây xuống đó khá xa. Mọi người đều quá sợ nên không nhảy xuống và cứu cậu ta. Không có gì để ném xuống cả.

Ngoại trừ.

Cái bệ xí của tôi.

Tôi đẩy, đẩy và đẩy như điên. Nhưng tôi không lôi được nó ra. Cái bệ xí không rời ra. Và cơn đau thì thật khủng khiếp. Hai tai tôi bắt đầu chảy máu. Ôi, ôi, ôi. Đau quá. Đau quá. Nhưng tôi không thể dừng lại. Thằng bé đó đang chìm. Tôi phải tháo bằng được cái bệ xí này ra khỏi đầu tôi. *Phụt*. Cái bệ xí rời ra. Cả một mẩu tai của tôi nữa. Máu lênh láng khắp nơi. Cơn đau này thật khủng khiếp.

- Nó lại chìm xuống rồi. – Kẻ ngớ ngẩn hét lên. – Nó sắp chết đuối rồi. Ai đó làm gì đi chứ.

Tôi vọt lại chỗ rào chắn và quăng cái bệ xí xuống. Ném rất chuẩn. Cái phao hạ xuống ngay cạnh đứa bé đang chìm, người như sắp chìm hẳn rồi. Nó tóm lấy cái bệ xí. Nó như một cái phao và bắt đầu đập loạn lên. Nó cứ đập, đập mãi cho đến khi chạm được vào bờ sông.

Người lái tàu và mấy người nữa bò xuống để kéo nó lên.

Đám người trên tàu rú lên như điên. Một cô y tá ở toa bên nhặt mẩu tai của tôi lên và cho nó vào trong chai.

- Họ có thể khâu nó lại. – Cô ấy nói. Cô ấy quấn băng quanh đầu tôi và mặc dù đầu rất đau

nhưng tôi có thể nói với bạn rằng tôi cảm thấy dễ chịu hơn nhiều khi mang cái bệ xí trên đầu.

Mọi người vỗ vỗ vào lưng tôi. Họ chúc mừng và hò hét. Họ nói rằng họ chưa bao giờ gặp một người dũng cảm đến vậy.

- Cháu là một anh hùng. - Một bà già nói - Họ nên trao cho cháu một tấm huy chương. - Bà ấy quay sang nhìn những người khác - Cậu ấy gần như đã xé rời tai mình để cứu đứa bé.

- Không có gì ạ - Tôi nói - Bất cứ ai cũng làm thế thôi ạ.

Mọi người mỉm cười với tôi. Tôi cười với chính mình. Họ thích những gì tôi nói. Tôi cũng vậy.

Tôi nhìn quanh. Con vẹt đã bay mất. Không, nó vẫn ở đó. Nó đang bay qua sông về con đường phía bên kia. Nó đang bay lại chỗ một người lái xe mô tô, người vừa bị cảnh sát dừng lại. Anh ta là một người to lớn với một cái bụng bự bia. Anh ta đang dứ dứ nắm đấm trước mặt viên cảnh sát. Tôi tự hỏi, không biết anh ta đang nói gì.

Tôi hy vọng đó là những lời tốt đẹp. Bởi vì tôi cá rằng con vẹt ngu ng..., à con vẹt bé nhỏ đáng yêu đó sẽ quang quác kêu trên đầu anh ta mỗi khi anh ta nói.

Trần Thị Thu Hiền dịch

Cái quần kỳ lạ

1

Bố tôi không phải là người đến nỗi nào. Có khối ông bố còn tệ hơn nhiều. Nhưng bố tôi lần nào cũng nổi cáu khi tôi đi bắt nhái làm quần áo hoặc leo trèo làm rách quần. Về những chuyện đó tôi chớ có đùa với ông.

Nhưng nói chung tôi và bố tôi hiểu nhau và tôi biết cách xử sự với ông. Ông không nổi cơn nếu như ông không biết. Nếu như ông biết tôi cho con thỏ Snot ngủ dưới gầm giường thì ông nổi đóa lên ngay, chính vì thế tôi không kể cho ông biết về chuyện đó. Và thế là ông yên lòng, tôi yên thân và chú thỏ Snot của tôi cũng được yên thân.

Nhưng nếu để ông biết một chuyện gì đó, thì thế nào cũng lôi thôi to. Thí dụ hồi đó tôi muốn

xem bằng được bộ phim *Thằng Max điên khùng*, nhưng ông bố tôi lại cho rằng đó là một bộ phim xấu, nhiều cảnh máu chảy đầu rơi quá. Ông nói:

- Phim này tàn bạo lắm!

- Kìa bố, bố nói không đúng. Các bạn con đều được đi xem phim này rồi đó. Nếu bố không cho con đi xem thì con là đứa duy nhất không được xem bộ phim này.

Cứ cái đà đó tôi nhai nhải xin xỏ, lạy van và cuối cùng ông cũng xiêu lòng. Tôi đã nói rồi mà, bố tôi không đến nỗi nào. Thông thường thì bao giờ cuối cùng ông cũng chấp nhận những điều mà tôi muốn. Bố tôi là người cũng dễ thuyết phục.

Mọi chuyện rắc rối xảy ra buổi sáng hôm sau. Bố đánh răng ở trong buồng tắm. Ông phun phì phì, ngửa cổ khò khò và phát ra đủ thứ âm thanh quen thuộc nhưng bỗng nhiên tôi không nghe thấy gì nữa, im lặng như tờ. Rồi ông bố nhào ra khỏi nhà bếp, xung quanh mép bám đầy bột thuốc đánh răng, như một con hổ đang lúc lên cơn ông gầm lên, la hét om sòm :

- Cái gì thế này? Cái gì ở trên bàn chải đánh răng của tao thế này hả? Trên bàn chải có những sợi lông màu xám. David, tại sao những cái lông này lại ở trên bàn chải đánh răng của tao? Mà đã dùng bàn chải của tao có phải không?

Ông sôi sục như sắp lên cơn điên. Tôi có nên thú thật không nhỉ? Các bậc cha mẹ vẫn thường nói rằng, nếu thành thực thú nhận tội lỗi thì sẽ được tha thứ.

Thôi thì tôi thử xem thế nào. Tôi nói:

- Thừa bố, hôm qua con có dùng cái bàn chải của bố.

Xung quanh mõm ông vẫn bám đầy bột thuốc đánh răng. Và ông cũng chưa nói bình thường được. Ông hỏi tôi:

- Những cái lông xám xám đó là lông gì?

- Con đã dùng nó để chải cho con chuột.

Bố tôi hét thất thanh:

- Mà chải cái gì?

- Con chuột.

Ông nhảy tung tung, gào thét, chạy vòng quanh, hai tay bóp họng rồi lao vào buồng tắm, súc miệng ừng ực làm nước bắn ra tung tóe. Phải nói bố xử sự như một người điên.

Quả thực tôi không thể hiểu nổi những cái trò đó. Tại sao bố lại quát tháo ầm ĩ chỉ vì mấy cái lông chuột.

Một lúc sau ông lại đi vào bếp, mồm mép hết há ra lại ngậm vào, cứ như là ông ăn phải cái gì không ngon thì phải. Trông ông hết sức dữ dằn.

Ông lại gầm lên:

- Mày nghĩ như thế nào mà lại làm như thế, hả? – Rồi giọng ông lạc hẳn đi – Mày có điên không thì bảo? Mày muốn giết tao chắc? Mày không biết chuột là loài chuyên gây bệnh hay sao? Đó là những con vật ghê tởm, bẩn thỉu, có thể tao sắp chết vì một căn bệnh khủng khiếp cũng nên.

Và ông cứ ca cẩm như thế một hồi lâu. Một lúc lâu sau ông lại nói:

- Mày đừng có hòng đi xem phim nữa. Mày hãy ngồi ở nhà và suy nghĩ cho kỹ xem lấy bàn chải đánh răng của người khác chải lông chuột là chuyện tồi tệ như thế nào!

2

Tôi đi về phòng và mặc quần áo. Bố chẳng hiểu một tý gì về con chuột của tôi. Đó là một con chuột đặc biệt, nói đúng hơn là vô cùng đặc biệt. Đó là một con chuột có thể đem lại cho tôi khối tiền, 50 đô la chứ có ít đâu. Hàng năm đều có cuộc thi chuột chạy tổ chức trong nhà kho của ông Smith, tiền thưởng là 50 đô la. Con chuột của tôi, con Sam Nhanh nhẹn có nhiều khả năng đoạt giải. Vấn đề là tôi phải chăm sóc nó thật tốt. Ví dụ như chải lông cho nó chẳng hạn.

Tôi biết chắc chắn rằng con Sam nhanh nhẹn của tôi sẽ thắng tất cả con chuột khác, trừ một con. Đối với con chuột đó quả thật tôi không dám chắc cho lắm. Đó là con Mugger của thằng Scarg Murphy. Murphy là thằng đô lực sĩ nhất thành phố này. Tôi chưa bao giờ trông thấy con chuột của nó, chỉ biết rằng nó rất nhanh. Thằng Murphy cho con chuột của nó ăn một loại thức ăn đặc biệt.

Tôi nghĩ đến chuyện này khi đang mặc quần áo. Tôi đi ra tủ định lấy chiếc quần lót, nhưng chẳng thấy còn chiếc nào cả.

- Mẹ ơi, chẳng có chiếc quần lót nào trong tủ cả!

Mẹ đi tới, tay cầm một cái gì đó. Một cái gì thật gớm guốc, thật kinh khủng. Một chiếc quần

lót do mẹ tự may lấy.

- David, con xem này, mẹ may cho con đấy. Mẹ mua mảnh vải, vừa đủ may quần lót cho con ở quầy đại hạ giá!

- Con không mặc cái của nợ đó đâu, không bao giờ!

Rồi như bị xúc phạm, bà nói:

- Tại sao lại không mặc cái quần này?

- Con không mặc quần đùi màu hồng, lại còn in hình các nhân vật trong truyện cổ tích nữa chứ!

Tôi bỗng đỏ cả mặt khi nghĩ đến thằng Murphy, nó sẽ nghĩ gì khi thấy tôi mặc cái quần này?

Đúng lúc đó bố tôi thò đầu vào. Trông ông vẫn còn hầm hầm bực tức. Ông dẫn giọng hỏi:

- Có chuyện gì?

- Không có chuyện gì cả. Con đang cảm ơn mẹ đã may cho con cái quần đùi tuyệt vời này.

Tôi mặc ngay cái quần cổ tích và vội vàng xỏ chân vào chiếc quần jean. Lạy Chúa, thế là chẳng ai có thể biết được cả, phúc tổ.

Cái quần đùi rất lạ, tôi cảm thấy lâng lâng buồn buồn như bị cù, người nhẹ tênh tênh. Nhất định cái quần đùi này có cái gì đó đặc biệt ngoài chuyện có in hình các nhân vật trong truyện cổ tích.

3

Ăn sáng xong, tôi ra khỏi nhà. Thằng Peter chờ tôi. Nó là thằng bạn thân nhất của tôi và bọn tôi bao giờ cũng cùng nhau đi đến trường.

Tôi rên rỉ:

- Thôi chết rồi, tớ lại quên không mang theo giày thể thao, hôm nay tập chạy đường trường.

Thế là tôi lại phải quay về nhà để lấy giày. Tôi lần lữa ra khỏi nhà và lo lắng nghĩ tới cuộc thi chạy hôm nay, tới việc phải thay quần áo trong cabin ngay trước mặt thằng Murphy và những

đứa khác. Bọn chúng sẽ cười lẫn cười bò ra khi trông thấy cái quần cổ tích của tôi.

Để tới trường bọn tôi phải đi qua một vườn hoa lớn ở giữa là một cái hồ rộng. Thằng Peter bảo tôi:

- Nào, tao với mày thử xem đứa nào ném xa nhé!

Tôi chẳng nói chẳng rằng vì cảm thấy lòng dạ bồn chồn.

Nó hỏi tôi:

- Mày làm sao thế? Trông mày như thằng mất hồn ấy!

Tôi nhìn quanh, trong vườn hoa không một bóng người. Tôi kéo khóa quần ngoài và bảo thằng Peter:

- Mày trông cái quần đùi của tao này!

Nó ngoảnh mắt nhìn rồi lăn ra cười, cười ngả cười ngốn, làm nước mắt nước mũi giàn giụa chảy ra.

Mãi một lúc sau nó mới nhận được cười rồi nói:

- Khốn khổ cho mày! Bây giờ làm thế nào? Mày sẽ không thoát khỏi mắt thằng Murphy và mấy đứa khác đâu!

Bọn tôi ném đá xuống hồ. Tôi uể oải ném vì chẳng mấy hứng thú. Peter chột reo lên”

- Ôi, mày quăng siêu quá, sang tới tận bờ hồ bên kia? – Nó nói đúng thật, chưa có ai có thể ném xa được đến như vậy.

Tôi lại vớ một hòn đá khác và lần này tôi lấy đà ném thật mạnh. Peter trở mắt ngạc nhiên nhìn tôi. Hòn đá bay vút qua cả rặng cây ở tít bên kia bờ.

- Trời đất, tao chưa thấy ai có thể ném mạnh được như mày. – Nó reo lên và ngơ ngàng nhìn tôi đầy thán phục.

Tôi cảm thấy ngứa ngáy chân tay, buồn buồn ở da. Tôi bảo nó:

- Tao cảm thấy rất khỏe, tao có thể nhổ băng mấy cái cây này.

Tôi đi tới chỗ để chiếc ghế đá trong công viên và bằng một tay nhấc bổng nó lên quá đầu. Quả thật tôi cũng không hiểu nổi như thế là thế nào nữa.

Thằng Peter ngẩn tò te nhìn tôi. Nó cũng không thể tưởng tượng nổi. Tôi phởn chí nhảy cẫng lên, cú nhảy vọt xa ít nhất cũng phải 3m. Thằng Peter lại ngây mặt ra và reo lên:

- Cú nhảy mới xa làm sao! Tuyệt thật!

Tôi cảm thấy ngứa râm ran cả người, nhất là ở chỗ mặc chiếc quần đùi. Tôi bảo thằng Peter:

- Tại cái quần đùi. Chính cái quần đó làm cho tao khỏe, nó không phải là chiếc quần đùi thông thường mà là một chiếc quần đùi kỳ diệu.

Thằng Peter bảo:

- Mày là siêu nhân.

Cả hai đứa cười như nắc nẻ và khệnh khạng đi như những chú vịt vậy. Bọn tôi cười rũ rượi, cười đến vẹo cả hông, đau nhói cả xương sườn.

4

Tôi bảo thằng Peter không tiết lộ tý gì về chiếc quần kỳ diệu. Bọn tôi muốn giữ bí mật. Nói chung cho đến giờ thi chạy đường trường buổi chiều không có gì đặc biệt xảy ra. Bọn con trai đều vào buồng thay quần áo để mặc đồ thể thao. Thằng Scarg Murphy cũng có mặt ở đó. Tôi cũng cố mặc chiếc quần soóc thể thao thật nhanh để không cho ai trông thấy chiếc quần đùi kỳ diệu, nhưng rồi không thể qua mắt thằng Murphy. Tôi vừa tuột cái quần jean là nó trông thấy liền.

Nó la tướng lên:

- Ha, ha, ha! Ê chúng mày ơi trông cái quần đùi kia, quần cổ tích đấy nhá! – Cả bọn nhìn tôi chằm chằm. Rồi cười lăn cười bò làm tôi ngượng chín cả người.

Murphy là đứa to lớn, nó đi lừng lừng như cái tủ về phía tôi. Quả thật nó đô lẫm. Nó kéo chiếc chun quần của tôi căng ra rồi thả đánh phịch. Tôi phải kêu lên vì đau.

Nó dài mồm ra:

- Đau à? Nhóc con, không chịu nổi hả? – Nói xong nó ẩy mạnh tôi vào tường. Tôi tức điên lên

và ẩy nhẹ vào người nó, ẩy rất nhẹ thôi thế mà nó văng ra tới tận cuối phòng đập mạnh vào tường. Tôi cũng không ngờ mình khỏe đến như vậy, chỉ hất nhẹ một tý mà làm nó văng tít tới tận đâu. Tất cả chỉ nhờ cái quần đùi kỳ diệu này.

Thằng Murphy thoát đầu nhìn tôi đầy vẻ ngạc nhiên. Mắt nó ánh lên vẻ giận dữ. Nhưng nó không nói gì cả. Cả bọn không đứa nào nói một lời. Đứa nào cũng tin chắc rằng thế nào khi có dịp thằng Murphy cũng cho tôi ăn một trận đòn nên thân.

Khoảng 40 học sinh tham gia chạy thi. Bọn tôi chạy theo hướng mũi tên mà thầy giáo đã vẽ sẵn từ trước. Hôm đó trời nắng nóng vì thế tôi cởi trần. Thầy giáo vừa phát lệnh chạy tôi đã vụt đi như một mũi tên bắn. Tôi vẫn mặc chiếc quần đùi kỳ diệu và nó rất có hiệu nghiệm. Tôi dẫn đầu đường đua. Chưa bao giờ tôi chạy nhanh đến như thế. Khi ra đến đường tôi chạy vượt một người đàn ông đi xe đạp. Ông ta cố sức để đuổi kịp tôi nhưng không nổi. Sau đó tôi vượt cả một chiếc ô tô. Ôi mới tuyệt vời làm sao!

Tôi nhìn ra sau lưng chẳng thấy một ai. Con đường rẽ vào rừng, tôi chạy giữa những hàng cây ven một con suối nhỏ. Tôi cảm thấy nóng bức và quyết định nghỉ một tý cho đỡ nóng. Cũng chẳng có điều gì đáng ngại vì bọn chúng nó cách tôi rất xa và tôi còn khối thì giờ. Tôi bèn cởi chiếc quần soóc thể thao và cả đôi giày vải. Tất nhiên tôi vẫn mặc chiếc quần đùi kỳ diệu vì tôi không muốn rời xa nó.

Tôi lội xuống hồ nước mát lạnh làm tỉnh cả người. Tôi nằm ngửa nhìn trời và thấy cuộc đời mới đẹp làm sao. Chiếc quần đùi thật kỳ lạ vô cùng, chừng nào còn có nó thì tôi không sợ gì thằng Scarg Murphy.

Nhưng rồi một chuyện kinh khủng đã xảy ra. Chiếc quần kỳ diệu mỗi lúc một co lại, nó thít chặt đến mức làm tôi đau. Nó vẫn cứ tiếp tục teo lại, thít chặt hơn nữa. Tôi đau đến mức không thể chịu nổi và buộc phải tìm cách cởi nhanh chiếc quần đùi. Tôi phải cố hết sức để kéo nó ra vì lúc này nó thít chặt đến mức như cắt cả vào da thịt tôi. Cuối cùng tôi cũng lột được nó ra. Thật là may vì lúc đó nó chỉ vừa để cho được ngón tay cái của tôi. Thật là hú vía, chỉ chút xíu nữa là tôi có thể chết vì chiếc quần đùi.

Vừa lúc đó tôi nghe tiếng người lao xao đang tới gần. Bọn chúng nó đã đến. Tôi như ngồi trên lửa, bọn nó thì đã đến mà tôi không kịp mặc chiếc quần soóc thể thao. Tham gia cuộc đua còn có cả bọn con gái. Tôi đành phải ngồi trần như nhộng ở giữa suối chờ cho tất cả chúng nó chạy qua.

5

Phải chờ khá lâu cho tới khi mọi người chạy qua. Mà chúng nó có chạy tập trung thành nhóm đâu cơ chứ, khoảng cách từ đứa này đến đứa kia khá xa. Cứ mỗi lần tôi định đi lên thì lại

có đưa chạy tới nơi. Khi Peter tới bên bờ suối, nó hỏi tôi:

- Ô hay, cậu làm gì đấy? Lúc này mà cậu còn ở đây thì có chạy nhanh đến đâu cũng không thể đuổi kịp chúng nó được đâu.

- Thôi đi, đừng nói nữa. Tí nữa tớ sẽ nói cho cậu hay. – Tất nhiên tôi không thể nói cho Peter biết tôi đang trần như nhộng vì có mấy đứa con gái đứng cạnh nó.

Mãi một lúc sau chúng mới chạy tiếp. Nhưng ngay sau đó đứa chạy cuối cùng đã đến nơi. Đó là Murphy. Thằng béo phục phịch nên không thể chạy nhanh được. Nó dài mồm ra nói:

- Ôi trông kìa, cái quần cổ tích! Mà cái gì nữa thế này? – Nó vớ ngay cái quần soóc và đôi giày vải của tôi và rảo chân chạy.

- Quay lại đi, trả lại tao quần áo, - Tôi hét ầm lên. Nhưng nó đâu có chịu nghe và chạy biến mất.

Tôi biết làm thế nào bây giờ? Tôi chẳng có một cái gì để khoác vào người, đến giày cũng không có. Tôi phải rón rén bước. Nước rất lạnh, người tôi nổi da gà răng đập vào nhau lập cập. Thôi thì đành phải đi lên bờ nếu không thì đến chết còng.

Tôi ngồi lên một tảng đá dưới ánh mặt trời và suy nghĩ rất lung, làm thế nào để đi về nhà mà không sợ bị ai nhìn thấy. Đi trong rừng còn không đến nỗi nào, nếu như có ai đó thì nấp vội sau một gốc cây, nhưng ra đến đường thì gay rồi. Tôi làm sao có thể trần truồng không một mảnh áo che thân mà đi trên đường kia chứ?

Bỗng tôi nhớ đến cái quần đùi bé tí hìn, tất nhiên tôi không thể mặc nổi nữa, nhưng may ra nó vẫn còn công hiệu. Tôi ngoắc nó vào ngón tay cái, nhưng cái quần chẳng còn tác dụng gì nữa, tôi chẳng nhảy được bước nào ra hồn. Tôi nhặt một viên đá và quăng thử, viên đá bay lên rồi rơi tòm xuống nước, chẳng xa hơn mọi lần là bao. Thế là cái quần thì quá nhỏ còn tôi thì lại yếu ớt như mọi khi.

Tôi đuổi thẳng chân trên tảng đá dưới ánh mặt trời được một lúc thì mấy con kiến bò lổm ngổm buồn buồn. Một đám mây bay qua che lấp mặt trời. Tôi thấy lạnh kinh khủng, nhưng tôi không thể mặc bộ quần áo của Adam mà về nhà được. Tôi nhìn quanh quẩn nhưng chẳng thấy có cái gì có thể khoác tạm lên người được cả, chỉ thấy cây cối bụi rậm và cỏ lác.

Tôi không có cách gì hơn là chờ cho tới khi trời tối. Những đứa khác chắc về đến nhà từ lâu rồi. Peter thế nào cũng nghĩ tôi về đến nhà từ lâu rồi còn bố mẹ tôi chắc lại nghĩ tôi sang chơi nhà Peter. Như vậy chắc chẳng có ai đến giúp tôi cả.

Tôi bất giác nghĩ đến thằng Murphy và hận nó lắm. Nó nhất định phải trả giá, thế nào tôi

cũng phải nghĩ ra cách gì để cho nó biết tay.

Thời gian trôi đi chậm chạp, và cuối cùng trời tối dần. Tôi lò dò từng bước tránh những viên đá nhọn, cành cây móc vào người làm da tôi xước không biết bao nhiêu chỗ. Tôi nghĩ tới rắn, rết. Không biết sẽ ra sao nếu tôi giẫm phải một con rắn?

Màn đêm buông xuống đủ thứ âm thanh đập vào tai tôi. Đêm không có trăng, tôi phải giương mắt lên để tìm đường đi. Thực lòng mà nói tôi cảm thấy sợ. Để tự trấn an tôi nghĩ tới thằng Murphy, đến các biện pháp trừng trị hắn. Được, được, mày cứ liệu hồn!

Cuối cùng tôi cũng đi ra tới đường cái. Thật là may là tôi đã ra khỏi rừng vì chân tôi đã bị róm máu, bị sây sát nhiều chỗ. Tôi lò dò bước đi và cứ mỗi lần có ô tô chạy qua tôi lại phải chạy tọt nấp sau một gốc cây ven đường.

Tôi nghĩ mãi không biết làm thế nào khi về đến thành phố. Lúc đó thế nào tôi cũng gặp những người qua lại. Tôi bẻ mấy cành cây và che cái ấy, chả nói các cậu cũng biết là cái gì rồi. Những cành nhọn cứ đâm vào da thịt, nhưng dù sao vẫn hơn là không có gì che thân.

Khi vào đến thành phố thì đã quá muộn, ngoài đường gần như không có người qua lại. Tuy vậy tôi vẫn phải hết sức thận trọng vì bất kể lúc nào cũng có thể có ai đó tình cờ nhìn thấy tôi. Tôi chạy nhanh từ gốc cây này sang gốc cây khác, từ bức tường này sang bức tường khác. Cũng may là lúc này trăng vẫn chưa lên và trời tối om như mực.

Bỗng tôi trông thấy một buồng điện thoại và tôi nảy ra một sáng kiến. Tôi mở vội cửa và chui tọt vào. Ánh đèn mờ mờ rọi vào người tôi. Hy vọng không có ai trông thấy tôi. Tất nhiên tôi không có tiền. Nhưng Peter có lần bảo tôi rằng nếu hét thật to vào ống nói thì người ở đầu dây bên kia có thể nghe được. Tôi thử xem sao và quay số ở nhà. Bố tôi nhấc máy và hỏi:

- Ai đấy?

Tôi hét toáng lên:

- Con trần truồng như nhộng, mất hết quần áo rồi, giúp con với, giúp con với!

Bố tôi nói to:

- A lô, a lô, ai đấy?

Sau đó tôi còn nghe thấy cả tiếng mẹ nói :“Chắc lại thằng cu nhà mình nghịch ngợm đó mà!”. Ngay sau đó bố tôi bỏ máy.

Tôi quăng cành cây và quyết định phải chạy bán sống bán chết về nhà. Cho tới khi về tới đầu

phố ở nhà tôi không hề gặp một ai. Tôi đã tưởng thế là thoát nạn, nhưng thật không ngờ, tôi lao phải vào ai đó và cái người bị tôi đụng phải ngã lăn cu lơ ra đường, người đó chính là bà Jeeves.

- Cháu xin lỗi bác, quả thật cháu không cố ý! – Tôi vội nói và đỡ bà ta đứng dậy. Bà Jeeves bị cận thị, bà không biết là tôi không có quần áo. Nhưng tự nhiên ông trắng hiện ra, tôi vội vàng lấy tay ôm chặt lấy cái ấy nhưng bà Jeeves đã trông thấy. Thế là bà tru tréo ầm lên, mà nguyên rửa tôi và dọa sẽ đến nói ngay với bố tôi. Tôi chạy tọt vào trong nhà và về ngay buồng, leo lên giường. Ngay lúc đó tôi nghe thấy tiếng bà Jeeves đang to nhỏ với bố tôi, một lúc sau tôi nghe tiếng đóng cửa rất mạnh tiếp sau đó là tiếng bước chân thình thịch lên cầu thang.

6

Thế là trận lôi đình đổ tất cả lên đầu tôi. Bố tôi không để cho tôi phân bua.

- Mà nghĩ như thế nào hả? Đang đêm mặc mớ gì mà mày lại trần truồng đi chòng ghẹo hàng xóm láng giềng? Tao còn mặt mũi nào trông thấy người ta nữa, hả?

Cứ như thế bố mắng mỏ tôi suốt cả tuần lễ liền. Tôi không tài nào kể cho ông nghe sự thật. Và lại có kể cũng sẽ không có ai tin. Chỉ có Peter là người duy nhất tin tôi.

Bố giận tôi một tháng liền. Tôi không được rời khỏi nhà trừ đi học, tôi không được đi xem phim, không được đi bơi và bố cắt luôn khoản tiền tiêu vặt hàng tháng.

Tại trường thẳng Murphy luôn mồm chế giễu tôi, nó biến trường học thành địa ngục đối với tôi. Nó gọi tôi là “quần cổ tích”, mọi đứa nghe nó nói thế cười hô hố khoái trá, ngược lại tôi không thể làm gì nó cả. Nó cũng như mấy đứa bạn của nó quá to đô so với tôi.

Peter bảo tôi:

- Tình hình gay lắm. Nhất định chúng ta phải cho thẳng Murphy một bài học. Chúng nó gọi tớ là thằng ôn con của “quần cổ tích”. Tớ không thể chịu được nữa!

Bọn tôi điên cả đầu nhưng chẳng nghĩ ra được cách gì cả. Bỗng nhiên tôi nhớ ra cuộc đua chuột trong nhà kho. Tôi bảo Peter:

- Chúng mình dứt khoát phải giành phần thắng trong cuộc đua chuột sắp tới. Chỉ còn một tháng nữa. Chúng ta phải tập trung luyện chuột cho thật tốt.

Peter tán thành ngay. Nó nói:

- 50 đô la chứ ít đâu. Thằng Murphy chắc mẩm thế nào nó cũng sẽ giành giải nhất. Phen này

nó tha hồ cay cú, bọn mình sẽ nắn gọn của nó giải thưởng này.

Tôi vội vàng đem con chuột Sam Nhanh nhện ra. Tôi bảo:

- Sam bé thì bé thật nhưng lại rất nhanh nhẹn, thế nào con Sam của tớ cũng sẽ hạ con chuột Mugger của thằng Murphy.

Hàng ngày chúng tôi luyện tập cho con Sam. Cứ sau giờ học bọn tôi lại cho nó tập ở sân nhà. Chúng tôi buộc một mẩu pho mát vào một đầu dây và dụ cho con Sam chạy theo thật nhanh, cứ sau 6 vòng lại thưởng cho nó một mẩu pho mát. Thời gian đầu, để chạy được 6 vòng phải hết tới 10 phút, đến cuối tháng giảm xuống chỉ còn 3 phút.

Peter cười đắc chí. “Murphy, mày cứ liệu hồn, lần này chúng tao sẽ cho mày biết tay”.

7

Cuối cùng thì ngày chạy thi cũng đã đến. Có khoảng 100 đứa trẻ con tụ tập trong nhà kho của ông Smith. Người lớn không biết gì về chuyện này – mà giả như có biết thì cũng không cho tổ chức. Vé vào cửa là 50 xu, vì thế tiền thưởng là 50 đô la. Thằng Tiger Gleeson đứng ra thu tiền. Nó là nhà tổ chức.

Tất nhiên thằng Murphy cũng có mặt. Nó huênh hoang:

- Giải thưởng đã nằm gọn trong túi tao, con Mugger không thể thua được vì tao cho nó ăn thức ăn đặc biệt, nó là con chuột cỡ vô địch quốc gia, con Sam chẳng là cái quái gì cả, rồi chúng mày xem!

Tôi chẳng nói gì cả. Nhưng quả thật tôi rất tò mò muốn nhìn thấy con Mugger. Thằng Murphy nhốt con chuột của nó trong một cái hộp các tông. Cho đến nay chưa có ai trông thấy con chuột của nó.

Thằng Tiger ra lệnh:

- Nào, chúng mày mang chuột ra đi.

Tôi cho con Sam Nhanh nhện ra đường đua. Nó bé tí xíu, gí mũi đánh hơi khắp nơi. Hy vọng nó sẽ chạy nhanh như những hôm tập ở sân nhà. Tiếc rằng con Sam chưa có kinh nghiệm thi đấu. Những đứa khác cũng đã cho chuột của chúng ra đường đua. Riêng thằng Murphy vẫn nhốt con chuột của nó trong hộp.

Thằng Murphy thò tay vào hộp và lôi con chuột của nó ra. Đó là con chuột lớn nhất từ trước

tới nay mà tôi trông thấy. Tôi nói không ngoa, con này phải lớn gấp mười lần con Sam của tôi.

Thằng Peter nói:

- Nay, con chuột của mày là chuột cống, ai lại mang chuột cống đấu với chuột nhắt bao giờ! Không chơi như thế!

Thằng Murphy gào lên như muốn đe dọa mọi người:

- Chuột của tao không phải là chuột cống, nó chỉ là con chuột nhắt cỡ bự vì tao chăm chút cho nó hơn chúng mày.

Tôi xem kỹ con chuột này. Rõ ràng đó là con chuột cống và nó cũng đã bắt đầu gây sự với mấy con chuột nhắt ở xung quanh.

Thằng Tiger nói to:

- Thôi được, chúng ta biểu quyết. Ai đồng ý đây là chuột cống giơ tay! – Nó đếm, 50 đứa cả thảy. – Nào thế ai coi con Mugger là chuột nhắt thì giơ tay lên. – Thằng Tiger đếm, có 52 đứa và nó quyết luôn, Mugger là chuột nhắt.

Thằng Murphy và các đệ tử của nó reo hò ầm ĩ. Chính nó đã vận động tụi bạn bè của nó kéo đến thật đông và coi như đây là chuyện đã rồi.

Tiger phát lệnh: “Chuẩn bị vào vị trí”.

8

Có mười con chuột tham gia thi đấu, hay nói đúng hơn là chín con chuột nhắt và một con chuột cống tham gia thi đấu. Nếu tính cả Murphy nữa thì có tới hai con chuột cống. Tất cả bọn chủ chuột đều lấy dây và mồi pho mát ra. Tiger lệnh: “Bắt đầu”. Tất cả hò reo ầm ĩ.

Con Mugger chạy cạnh một con chuột nhắt. Nó thò cổ sang và cắn ngay vào gáy con chuột tội nghiệp này làm cho nó chết ngay lập tức. Có vài ba đứa la hét phản đối.

Con Sam Nhanh nhẹn ngay lập tức dẫn đầu. Sau đó con Mugger có vẻ vươn lên. Cả hai con trong 5 vòng đầu có vẻ đuổi nhau sát nút, lúc thì con chuột cống chạy trước, khi thì con Sam Nhanh nhẹn vượt lên. Cả nhà kho vang tiếng reo hò, nhiều đứa hét lạc cả giọng.

Đến vòng thứ 6 thì con Mugger chạy chậm dần. Tất cả các con chuột khác cũng hoàn toàn

không còn hy vọng vì chúng tụt hậu khá xa so với Sam và Mugger. Bỗng con Mugger lao vào con Sam và cắn chặt đuôi. Nhiều đứa hò la phản đối trong đó có cả một vài đệ tử của Murphy. Nhưng Sam vẫn mãi miết dẫn đầu và lôi theo con Mugger. Con này chạy loạn xạ sau con Sam. Nó cố gắng níu Sam lại nhưng không nổi. Mọi người hò reo khi con Sam Nhanh nhẹn tới đích trước và lôi theo cả con Mugger. Thằng Murphy bỏ về không thèm mang theo con chuột của nó. Tiger trao cho tôi 50 đô la. Nó giờ cao con Sam và đồng dục tuyên bố:

- Sam Nhanh nhẹn đã giành được chiến thắng. Đây là con chuột duy nhất trên đời có chiếc quần đùi cổ tích.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

CHÓ BAY

Các bạn hãy đánh giá tôi có phải là đứa nói điều nhất thế giới hay tôi chỉ nói sự thật. Điều chắc chắn là bố tin tôi. Thôi, tùy các bạn. Tôi kể điều đã xảy ra sau đó các bạn tự phán xét.

1

Mọi chuyện bắt đầu từ buổi chiều muộn khi cả nhà đang chuẩn bị dùng trà. Bố pha còn mẹ thì xem chương trình truyền hình *Mười sáu phút*. Bỗng có tiếng gõ cửa. Thằng Matthieu em trai tôi hét tướng lên “Để con đi”. Nó chạy hộc tốc bởi vì nó bao giờ cũng muốn mình là người ra mở cửa hoặc cầm ống nghe điện thoại đầu tiên. Nhiều lúc tôi đau đầu vì nó.

Cả nhà nghe thấy Matthieu nói với người lớn. Sau đó là tiếng bước chân nặng nề ngoài hành lang. Chúng tôi nhìn ra cửa và thấy một người đàn ông mặc bộ đồng phục màu xanh nước biển, ngực đeo quân hàm như là hai chiếc cánh chắp vào nhau. Trên cầu vai ông ta có chiếc huy hiệu với dòng chữ “Royal Australia Airfore” (Không lực hoàng gia Úc). Chúng tôi không quen biết ông này.

Bố nói:

- Thưa ông, có việc gì?

- Ông là ông Hutchins? – người đàn ông ở binh chủng không quân hỏi.

Bố đáp:

- Vâng.

- Ông là Simon Hutchins?

- Thưa không – bố tôi trả lời và chỉ tay về phía tôi – Simon Hutchins là cháu kia.

Tôi cảm thấy nóng bừng mặt. Mọi con mắt đổ dồn về phía tôi. Tôi biết có chuyện gì.

Người đàn ông mặc quân phục nói:

- Tôi tới đây về chuyện UFO[7] (vật lạ bay).

Cả bố và mẹ cùng nói “UFO?”

Người sĩ quan không quân đáp:

- Có một người tự xưng là Simon Hutchins đã gọi điện cho binh chủng không quân và báo rằng đã trông thấy UFO.

Bố lừ mắt giận dữ nhìn tôi. Sắp có chuyện lôi thôi to đây. Ông nói chậm rãi:

- Thằng này là đứa nói điều nhất thế giới. Ông bị mất thì giờ vì nó rồi. Nó không trông thấy UFO. Nó nằm mơ thì có. Nó lúc nào cũng chỉ nghĩ đến những chuyện viễn vông. Tôi e rằng ông đã uống công tới đây.

Người đàn ông thuộc binh chủng không quân nói:

- Tuy vậy tôi vẫn phải viết báo cáo. Xin phép ông bà cho tôi được nói chuyện với cháu? – nói xong ông bắt tay bố và nói: - Tôi tên là Collin.

Khi bắt tay ông Collins, bố tôi nói:

- Ông hãy làm những việc mà ông không thể không làm. Sau đó tôi cũng phải nói vài lời với cháu. Phải làm rõ vấn đề. Ông gườm gườm nhìn tôi. Tôi thấy rõ sắp có chuyện lôi thôi.

Em tôi nói leo:

- UFO là cái gì ạ?

Matthieu chẳng biết cái gì cả, nó là nhóc chỉ giỏi to mồm.

Ông Collin nói:

- Đó là những vật bay lạ cháu ạ.

Matthieu há hốc mồm:

- Chà! Đĩa bay, anh trông thấy một đĩa bay thật đấy à?

Tôi bảo nó:

- Không hoàn toàn như thế, nhưng anh đã nhìn thấy UFO.

Ông Collin ngồi bên bàn và bắt đầu ghi chép. Ông hỏi tôi:

- Cháu trông thấy lúc nào?

Tôi suy nghĩ một tý rồi nói:

- Thưa bác, lúc bảy giờ sáng nay. Cháu biết chắc chắn là bảy giờ vì cái chắn tàu đã đánh thức cháu. Chuyến bay đầu tiên đi qua đó lúc 7 giờ.

Ông sỹ quan ghi chép. Tôi không biết ông có tin không. Nhưng đúng là như thế. Cái chắn tàu dựng đứng lên mỗi khi có đoàn tàu chạy qua. Sau đó nó chĩa thẳng lên trời. Lúc đó nó rít lên ken két nghe chói cả tai. Sáng nào tôi cũng bị cái chắn tàu đánh thức.

Sau khi ghi chép xong ông sỹ quan hỏi tiếp:

- Cháu nhìn thấy ở đâu?

Tôi chỉ về cái cửa sổ nhà bếp:

- Chỗ kia. Lúc đó cháu đang nằm trên giường và trông thấy nó bay qua cửa sổ.

- Nó to bằng chừng nào?

- Cỡ chừng một mét.

Ông ta nhìn tôi với con mắt lạ lùng nhưng không nói gì mà chỉ cầm cúi viết. Một lúc sau ông lại hỏi:

- Thế nó màu gì?

Tôi đáp:

- Màu đen bác ạ.

- Thế chất liệu của nó?

Tôi nói:

- Da và lông.

Đúng lúc đó tất cả mọi người đều bật dậy và tranh nhau mạnh ai nấy nói “Da và lông?”, cứ như là họ chưa từng biết da và lông là cái gì. Tôi nói: “Vâng, chính thế.”

Ông sỹ quan nói xẵng:

- Hình thù nó thế nào?

- Như con chó. Nó có hình dạng như một con chó.

- Như một con chó? – Cả nhà lại đồng thanh reo lên.

Tôi cảm giác như mình đang sống giữa một bầy vẹt luôn lặp bập nhại lại tôi.

Ông sỹ quan:

- Cháu muốn nói rằng cháu đã trông thấy một vật bay có hình dáng như một con chó, có da, có lông?

- Không! – Tôi cãi – đó không phải là vật bay ở dạng một con chó, mà đó là một con chó có dạng chó. Một con chó thật sự.

Viên sỹ quan đứng phắt dậy và gập mạnh quyển vở ghi chép, ông nói xẵng: - Trời ạ, cháu tưởng ta phải cất công đến đây vào chiều chủ nhật để nghe cháu kể về chuyện đã trông thấy một con chó ngoài cửa sổ ư? - Ông ta nổi cáu thật sự.

Tôi chậm rãi tường thuật: Nó không chỉ là một con chó thường. Nó còn sống và biết bay. Nó bay ở trên mái nhà, qua cửa sổ. Nó bay lên từ chỗ dưới kia kia, chỗ đường ray tàu hỏa ấy.

Mọi người đưa mắt nhìn về phía cuối dốc, nhưng tôi tin rằng chẳng có ai tin những điều tôi nói.

- Nó có cánh không?

Tôi hét lên:

- Không, tất nhiên là không.

Bố tôi mĩa mai:

- Hay có cánh quạt.

- Không – tôi nói to, nước mắt trào ra – Nó đập chân cứ như là nó muốn bơi lên không trung. Nó đập nhanh, đúng là nó chèo bằng chân và còn sủa ăng ẳng nữa.

Ông sỹ quan dùng dùng bỏ đi. Trước khi ra khỏi cửa ông quay mặt nhìn bố tôi và đay mồm:

- Ông hãy dạy con ông bỏ cái thói nói láo. Thật là quá quắt, làm mất thì giờ của người khác với những chuyện nhảm nhí, chó bay, chó bay – ông bước ra khỏi nhà và đóng sầm cửa lại.

Mẹ, bố và cả Matthieu trở mắt nhìn tôi. Tôi cảm thấy ái ngại cho tất cả mọi người không ai tin vào những điều tôi kể. Tôi chạy về phòng mình và lăn ra giường. Tôi nghe tiếng bố quát ở dưới bếp:

- Cấm không cho nó ra khỏi nhà trong hai tháng. Simon, tao bực lắm vì những trò điều hoa ngu xuẩn của mày. Lần này là lần cuối cùng, bỏ cái trò dối trá đó đi.

Còn tôi cũng thấy chán lắm rồi, tôi không muốn mọi người coi mình là kẻ nói dối.

Nước mắt tôi trào ra.

Bố vào buồng tôi. Ông biết rằng tôi không chủ ý lừa ông. Tôi lú lẫn mất rồi. Tôi làm ông lo lắng. Ông bảo tôi:

- Simon, lại đây con, con không thể nào trông thấy một con chó bay được, có lẽ đó là do phản quang ở tấm kính cửa sổ hoặc do một nguyên nhân nào khác.

Tôi thét lên:

- Nhưng mà con nhìn thấy nó, con nhìn thấy một con chó lạ biết bay, một UFD[8] Con cược với bố 1000 đôla rằng con đã trông thấy nó.

Bố nói:

- Sự thật là đến một đồng đôla con cũng không có.

Quả bố nói đúng. Tôi nói:

- Thôi, nếu con chứng minh được rằng có UFH thì bố mất cho con một nghìn đô. Nếu con không chứng minh được thì ba năm liền tối nào con cũng phải rửa bát đĩa.

Bố nghĩ một lát, ông cười và bắt tay tôi rồi nói:

- Được thôi. Nếu con chứng minh là có UFH con được một nghìn đôla, nếu không ba năm rửa bát. Cho con một tuần lễ để chứng minh điều đó.

Ông nghĩ rằng tôi sẽ rút lui ý kiến và phải thú nhận rằng tôi không hề thấy chó bay và đã bịa chuyện. Nhưng ông đã lầm.

Tôi bình tĩnh bắt tay bố. Nhưng quả thật tôi cũng chẳng yên tâm mấy. Nếu như có việc gì đó mà tôi không chịu nổi thì đó là việc rửa bát. Nhưng liệu có thêm con chó bay nào nữa hay không? Tôi hoàn toàn không biết cái con chó bay đó đến từ đâu. Có lẽ từ Sao Hỏa hay Vệ Nữ.

Liệu có con tàu vũ trụ nào đang truy lùng nó không? như trong “E.T”[9] ấy.

3

Bố bảo tôi:

- Nào, chúng ta ra phố ăn kem. Hiệu kem chỉ mở cửa một tiếng nữa thôi.

Bố và tôi ra ngõ, ở đó có chiếc xe ô tô đắt tiền bố mới mua. Đó là chiếc xe Camira màu đỏ nhưng đã bị một vết lõm ở nắp xe. Bố trông rất buồn, ông đưa ngón tay xoa xoa vết lõm đó. Chuyện xảy ra cách đây một tuần không phải do lỗi của bố. Thanh chắn tàu đã hạ rất nhanh

ngay trước mũi xe, bổ đập phanh gấp và lúc đó chiếc Ford màu vàng đi phía sau đã lao vào chiếc xe Camira mới tinh của bố.

Bố nói: “Cái chặn tàu khốn kiếp” ông xoa vết lõm như xoa vết đau của mình. “Phải báo cho bên đường sắt biết. Thanh chặn tàu gì mà đóng mủo nhanh như chớp ấy. Ai mà tránh cho kịp”.

Bố cay nhất là lúc đó không có người làm chứng. Nếu có, bố có thể đòi chủ chiếc xe Ford màu vàng phải đền. Đàng này bố phải bỏ tiền túi ra để sửa. Bố và tôi đi xe đến hiệu kem. Tới đoạn chặn tàu không thấy bóng dáng một con tàu nào. Tôi trông thấy bà Jenxen dắt con chó giống Buntero đi qua đường tàu. Bà dắt con chó bằng một chiếc dây khá dài để nó không thể cản người đi đường.

Con chó đó có tên là Rippi. Một cái tên hay. Đã có lần nó tóp một cái làm thủng cả quần. Và nó khét tiếng là không chỉ đớp thủng quần mà thủng cả chân.

Con Rippi vừa gật, vừa kéo và gầm gừ như muốn lôi bà đi.

Xe của chúng tôi đi sau một chiếc xe tải lớn. Ông lái xe tải nhìn con Rippi của bà Jenxen. Có lẽ ông ta vui mừng vì đang ngồi thoải mái trong chiếc cabin ô tô cao lưng lửng. Bỗng nhiên chiếc thanh chặn tàu bất thành linh hạ xuống. Ông ta phanh gấp. Bố phanh không kịp và thế là chiếc xe Camira chúi đầu vào đít chiếc xe tải.

Bố gục đầu vào tay lái, lầu bầu:

- Khổ quá, lại bị rồi, ai lại hai lần trong một tháng!

Nhưng ông sức nhớ ra điều gì, ông bảo tôi:

- Nhanh lên, nhanh lên, con mời bà Jenxen lại đây. Bà ấy là nhân chứng, bà ấy đã nhìn thấy tất cả. Con chạy đi mời bà ấy đi.

Tay lái xe nhảy ra khỏi cabin. Ông ta là người to cao sừng sững.

Bố hét tướng lên:

- Mời bà Jenxen lại đây!

Tôi chạy vài bước. Con Rippi gầm gừ chực vồ tôi.

Tôi sợ hãi nói:

- Con chó, con chó, nó cắn con.

Bố tôi nhìn lão lái xe tải. Quả thật lão ta rất to con.

Bố nói qua kẽ răng, mình sẽ không tranh cãi với lão ta. Gọi bà Jenxen lại đây.

Tôi đi đến chỗ bà Jenxen và con chó hung tợn của bà ấy.

- Bố cháu muốn nói chuyện với bà. Xin bà đừng dắt con chó theo.

Bà Jenxen lưỡng lự không biết nên như thế nào. Cuối cùng bà buộc con chó vào cái chắn tàu để nó không thể xõ ra cắn người qua lại.

Tàu hỏa chạy vút qua. Những thanh chắn tàu vọt lên. Con Rippi cũng vọt lên theo. Thanh chắn tàu đã tung nó lên cao quá cửa sổ nhà tôi, chân nó bơi và sữa ầm ỉ.

4

Trên đường trở về bố không được vui. Xe ô-tô của ông đã bị một vết lõm đằng sau và một vết ở đằng trước.

Tôi nhăn nhó cười, không biết làm gì với một nghìn đôla đây.

Nguyễn Xuân Hoài dịch

ĐÁNH HƠI

- Thật kinh tởm. – Người đàn ông từ Tòa án địa ốc[10] nói. – Ông ta chăm chăm nhìn Sandy, con chó của tôi. – Tôi chưa bao giờ gặp một con vật lại có thể tạo âm thanh to đến vậy với mấy tràng...

Ông ta ngừng lại. Có vẻ như ông ta không muốn nói một từ bắt đầu bằng chữ “R”.

- Rằm. – Tôi nói.

- Bill. – Bố hét lên. – Bố đã bảo con lại không được nói như thế cơ mà.

- Được thôi. – Tôi nói. – Đánh hơi. Con Sandy đánh hơi rất nhiều. Vậy thì sao chứ? Đó không phải là lỗi của nó. Đó là lỗi của ông ấy. – Tôi chỉ vào ông Skimpton. Ông ấy ngồi đó, trên cái xe đẩy có bánh xe như thường lệ, và không nói gì cả.

Đúng lúc đó, Sandy cho ra một tràng khoảng bảy, tám tiếng gừ đó. Bụp, bụp, bùm, bùm, bụp, bụp, bụp.

- Thối quá. – Người y tá nam nhăn mũi. – Thật là một thứ mùi khủng khiếp. – Đó là một người cao, gầy và có một cái miệng xấu xa.

Người đàn ông từ tòa án địa ốc chăm chăm nhìn tôi và bố. Ông ra rất có quyền lực. Ông ta có thể đuổi ai đó ra khỏi căn hộ nếu ông ta muốn.

- Tôi rất tiếc. – Ông ta nói. – Nhưng gia đình phải tìm cho mình một nơi khác thôi. Các bạn không thể trông mong việc hàng xóm của các bạn có thể chịu đựng được những âm thanh như thế này đâu.

- Không ai có thể chộp mắt được, dù chỉ một lát. – Người y tá nam nói.

- Chúng tôi đã bị đuổi bốn chỗ thuê rồi. – Bố nói một cách mệt mỏi. – Làm ơn đừng bắt chúng tôi phải chuyển chỗ nữa.

- Thế thì hãy giải thoát khỏi con chó đó đi. – Người y tá nói.

Nước mắt bắt đầu dâng ngập hai mắt tôi.

- Sandy lại một quà tặng đặc biệt. – Tôi hét lên.

Bố gật đầu. – Con chó kia của chúng tôi bị chết đuối. Nó đã mười lăm tuổi. Bill không ngủ suốt một tháng sau tai nạn đó. Cháu chỉ khóc, khóc và khóc thôi. Không gì có thể khiến cháu vui lên được. Rồi tôi mua tặng cháu con Sandy. Giá mà anh chứng kiến khuôn mặt sáng bừng của Bill khi tôi đặt vào tay cháu con chó nhỏ này.

Người đàn ông ở tòa án địa ốc mỉm cười với tôi. Có thể đó là một cơ hội. Có thể ông ấy sẽ đồng ý và cho phép chúng tôi ở lại.

- Sao ông lại mua con chó xấu xí đó chứ? – Người y tá nói. – Tôi không thể hiểu nổi lại có người muốn một con chó như thế này chứ. Nhìn mà xem. Mồm nó còn bị xoắn ra hai bên nữa.

- Sandy không thường xuyên đánh hơi. – Tôi nói. – Trước đây nó cũng thường sủa như những con chó bình thường khác.

- Vào ban đêm. – Bố thêm vào.

- Thế sao các bạn không huấn luyện nó. – Người đàn ông từ tòa án hỏi.

- Chúng tôi đã thử mọi cách. – Bố nói. – Nó trượt tất cả các bài kiểm tra ở trường dạy chó.

- Đó là một con chó ngu ngốc. – Người y tá nói.

- Không phải. – Tôi nói. – Sandy rất thông minh.

- Vì vậy chúng tôi bị đuổi khỏi ngôi nhà đã thuê. – Bố nói. – Chúng tôi không bắt nó im được. Hàng xóm luôn phàn nàn.

Rồi bố cháu dùng nước xịt cam. – Tôi nói. – Thật xấu xa.

- Còn hơn là bắt nó không sửa nữa. – Bố nói. – Bố chả còn lựa chọn nào cả.

Người đàn ông từ tòa án tỏ vẻ bối rối.

- Bố đặt thứ này trước mồm. – Tôi kể cho ông ấy nghe. – Và mỗi khi Sandy sửa, nó xịt nước cam vào mũi con chó.

Bố gật đầu.

- Nhưng Sandy lại học được cách sửa qua hai khóa miệng. Đó là lý do tại sao lưỡi nó cứ xoắn lại. Cuối cùng chúng tôi phải buộc hai hộp xịt một lúc. Mỗi hộp một bên.

- Và nó có tác dụng. – Tôi nói. – Nó không sửa nữa nhưng bắt đầu...

- Đánh hơi? – Người đàn ông từ tòa án hỏi.

- To khủng khiếp. – Người y tá nam thêm vào.

Mọi người đều nhìn Sandy. Con chó tội nghiệp. Nó không thể dừng được. Tôi quàng tay qua cổ và vuốt ve nó. Nó xịt ra mấy cái thối từ phía sau mông. Không to tí nào. Ngay lập tức, ông Skimpton bắn ra một cái dài và to.

- Đấy, - tôi nói, - ông ấy cũng thế mà.

Người y tá nhăn mặt.

- Ông già tội nghiệp này không nhúc nhích được. – Anh ta nói. – Thậm chí cả đến một cái ngón tay. Con chó đó đang trêu tức ông ấy. Như là một cuộc chiến vậy. Đấy, cứ chờ xem.

Anh ta đẩy ông Skimpton ra khỏi cửa, đi dọc theo hành lang và vào nhà ông ấy.

- Đứng, Sandy. – Tôi khẩn khoản. – Làm ơn, đừng mà.

Nhưng nó đã làm. Nó chạy thẳng lại chỗ bức tường, quay mông lại và bắn ra năm, sáu cái bùm. Đều là những cái rất to. Người y tá xuất hiện ở cửa ngay khi Sandy kết thúc công việc đó.

- Đấy, tôi nói đúng chưa? – Anh ta rít lên. – Con chó ngu ngốc này ghét ông ấy. Nó cố ý làm thế.

Đúng lúc đó có một tràng đáp trả từ phía bên kia bức tường. Ông Skimpton đang bắn trả.

- Ông ta đánh thậm chí còn to hơn. – Tôi hét lên. – Thế tại sao Sandy phải đi chứ?

- Đó là vũ khí duy nhất của ông ấy. – Người y tá nói. – Ông ấy là một ông già không phương tiện. – Anh ta đi ra và đẩy ông Skimpton quay lại. Tôi nhìn vào mắt ông lão. Chúng muốn nói gì nhỉ? Không ai có thể đoán được.

Người đàn ông từ tòa án buồn bã nhìn tôi.

- Chú rất tiếc. – Chú ấy nói. – Nhưng một con người thì quan trọng hơn một con chó. Cháu sẽ phải tìm căn hộ khác thôi.

Đúng lúc đó, Sandy phát ra một tràng bùm bụp đầy tức tối. Ông Skimpton ngay lập tức bắn trả.

Bụp, bụp, bụp, bụp, bụp, bụp. Nghe như tiếng hai khẩu súng máy ấy. Thật vô vọng. Chúng tôi sẽ phải đi thôi. Tôi ôm lấy đầu. Tôi cố gắng không khóc.

- Bố rất tiếc, Bill. – Bố nói. – Nhưng chúng ta phải thoát khỏi nó thôi. Chúng ta không thể chuyển đi được. Mọi chuyện sẽ lại bắt đầu như cũ thôi.

- Đợi một lát. – Chủ nhân viên tòa án nói. – Trước đây tôi từng phục vụ trong quân đội.

- Vậy thì sao? – Người y tá nói.

Chủ nhân viên tòa án ngồi xổm xuống ngay trước cái xe đẩy của ông Skimpton. – Làm lại đi. – Chú ấy hét to.

Ông Skimpton cố gắng nặn ra. Mới đầu thì không có gì cả. Nhưng sau đó ông ấy bắn ra một tràng dài bùm bụp, bùm bụp. Hẳn là ông ấy phải ăn cả tháng đậu sấy thì mới tích đủ chùng ấy hơi trong bụng được.

- Đó là tín hiệu morse. – Chủ nhân viên tòa án hét lên. – Mọi người có thể tin được không? Ông ấy nói rằng ông ấy rất yêu con chó. Họ muốn các bạn ở lại.

Đúng lúc đó Sandy bắt đầu đánh bùm như điên.

- Chà. – Chú cán bộ tòa án nói. – Con chó cũng biết dùng tín hiệu nữa. Nó nói ông Skimpton muốn có một y tá khác.

Người y tá nghênh nghênh cái mũi trong không khí và bước thẳng ra khỏi cửa.

- Ái chà. – Tôi reo lên. – Chúng ta có thể ở lại rô.

Thế là quá đủ với bố rồi. Bố không biết phải nói gì cả.

Vì vậy bố đi ấy quán rượu và uống một chút.

Trần Thị Thu Hiền dịch

CẢN THẬN KIẾP SAU

1

Mọi chuyện bắt đầu khi tôi đang đọc một câu chuyện hài có tên... tên là gì ấy nhỉ...? Giờ tôi quên mất rồi. Dẫu vậy, truyện này cho rằng bạn có thể thôi miên những con gà bằng cách nhìn chăm chăm vào mắt chúng và giả tiếng gà kêu.

Vậy đấy, cũng đáng để thử lắm chứ. Xem này, bố có một con gà đoạt giải có tên là Rastus. Nó thường giành giải thưởng ở các cuộc trình diễn. Bố nhốt nó trong một cái lồng để ở gara và cho nó ăn những thứ tốt nhất. Bố yêu Rastus lắm.

Đó là một con gà rất bảnh. Tôi phải công nhận là thế. Có thể bạn sẽ không tin tôi khi tôi nói với bạn rằng Rastus có thể hiểu được tiếng Anh đấy! “Rastus. – Bố nói. – Đếm đến bốn đi.” Rastus sẽ mổ vào chuồng bốn lần. Không nói dối đâu. Nó có thể đếm được đến hai mươi hai mà không mắc một lỗi nào. Chắc chắn nó là một con gà rất thông minh.

Tuy nhiên, tôi rất muốn thử xem câu chuyện đó có đúng không. Thật tuyệt vời khi thôi miên một con gà. Tôi lên vào gara và thả Rastus ra sàn. Rồi tôi làm đúng như trong truyện đã nói. Tôi nhìn thẳng vào mắt Rastus. “Cục, cục, cục, cục”, - tôi giả giọng kêu.

Thế đấy, bạn không tin nổi đâu. Con gà đó đứng đờ ra như một bức tượng. Mắt nó trở nên trong suốt. Nó đứng yên như một tảng đá. Không hề chớp mắt. Không hề nhúc nhích. Nó bị rồi. Bị thôi miên. Tôi đã làm được rồi. Thật kỳ diệu.

2

Tôi đi quanh con gà đang đứng nhìn trừng trừng. Tôi lấy một ngón tay gõ vào nó. Nó vẫn không động đậy. Tôi cười một mình. Tôi có thể thôi miên một con gà. Có thể điều đó sẽ khiến tôi nổi tiếng. Cả lên ti vi nữa. Mọi người sẽ trả nhiều tiền để xem một cậu bé, người có thể thôi miên một con gà.

Dẫu vậy, bố sẽ chẳng thích chuyện này lắm đâu. Bố sẽ không giành được nhiều giải thưởng với một con gà cứ đứng nhìn trừng trừng thế này.

Cánh cửa sau bật mạnh ra. Tôi có thể nghe thấy tiếng bố cuốn cần câu cho vào trong xe. Tôi búng tay với con gà.

- Được rồi, Rastus. - Tôi nói. – Giờ thì mày có thể tỉnh được rồi đấy.

Rastus không nhúc nhích.

Tôi thử cách khác.

- Khi tao nói chuối, - Tôi nói, - thì mày tỉnh dậy nhé. Mày sẽ cảm thấy vui vẻ và khỏe mạnh. Mày sẽ không nhớ được những chuyện vừa xảy ra đâu. – Tôi hít một hơi thật sâu. – Chuối. – Tôi nói.

Rastus nhìn chăm chăm ra phía trước, hoàn toàn bất động – một người lính lông lá.

Tôi bế nó lên và nhìn vào mắt nó.

- Nói với tao đi, Rastus. – Tôi nói. – Cục, cục, cục, cục. – Tôi lắc nó như điên.

Rastus vẫn cứng đờ. Con gà chết tiệt đờ người ra như một ánh sáng tắt ngấm.

Tiếng chân bố đi về phía gara.

- Ôi, không. – Tôi nói.

Tôi tóm chặt Rastus trong một tay, tay kia cầm cặp đi học, tôi lén ra ngoài bằng cửa sau. Bố sẽ phát điên lên khi phát hiện ra Rastus đã biến mất. Nhưng sẽ không điên bằng việc bố biết tôi đã làm chuyện đó. Tôi thậm chí còn không được phép lại gần con gà sáng láng đó. Và nếu tôi có thể giả thôi miên cho nó thì nó cũng đã chết vì đói rồi.

3

Tôi chậm chậm đi đến trường với con gà đông cứng kẹp nách. Cặp mắt trong suốt của nó chăm chăm nhìn ra phía trước không hề chớp lấy một cái.

- Cậu có gì ở đó vậy? – Một giọng to vang lên. Đó là Splinter, bạn thân của tôi.

- Đó là Rastus. - Tôi nói.

Splinter huýt sáo.

- Ái dà, làm sao mà nó chết thế?

- Nó chưa chết. Nó bị thôi miên. Tớ không thể làm nó tỉnh dậy được.

Đúng lúc đó, chúng tôi đi đến cổng trường.

- Kiểm lý do khác hay ho hơn đi xem nào. – Splinter nói.

- Không, thật đấy. - Tôi nói. - Tớ là người thôi miên. Tớ đã làm chuyện đó.

- Thôi được. - Splinter nói. - Thế thì cậu thôi miên tớ đi.

Tôi nhìn quanh sân trường. Bọn trẻ đang nhìn tôi vì tôi đang đứng đó với một con gà trống cứng đờ dưới cánh tay. Tôi cảm thấy mặt mình đỏ bừng lên. - Được rồi. - Tôi nói. - Tớ sẽ làm. Nhưng trước hết tớ phải giấu Rastus đi đã. Chúng tôi thấy một cái cửa lạt trong một cái phòng học di động và giấu Rastus vào trong. Trông nó có vẻ buồn, chăm chăm nhìn chúng tôi từ trong bóng tối.

Splinter nằm dài ra ghế băng.

- Được rồi. - Cậu ấy nói. - Bắt đầu đi. Hãy thôi miên tớ đi.

Mấy đứa khác cũng xúm quanh. Chúng đang cười đùa như điên. Chúng muốn chứng kiến việc tôi thôi miên Splinter. Thật sự họ không nghĩ là tôi làm được. Cả tôi cũng thế. Con gà là một chuyện, nhưng người lại là chuyện khác.

Splinter làm theo những gì tôi bảo. Cậu ấy nở một nụ cười tươi trên mặt. Mắt cậu ấy hết đảo sang trái lại đảo sang phải như một người đang xem một trận tennis ấy. Đột nhiên, nụ cười biến mất. Mắt Splinter trở nên trong vắt. Cậu ấy nhìn chăm chăm ra phía trước. Splinter bất động hoàn toàn như một pho tượng.

Liệu có phải cậu ấy đang trêu tôi không? Tôi không biết, tôi không chắc lắm. Cậu ấy thuộc loại người rất hay thích đùa cợt.

- Cậu là một con gà. - Tôi nói.

Splinter nhảy lên hai chân và bắt đầu gáy như gà. Cậu ấy thật giỏi. Cậu ấy gáy như thật, không giống một số người chỉ cố bắt chước tiếng gà thôi. Bọn trẻ đứng quanh trở mắt ra. Tất cả chúng đều rất ấn tượng.

Nhưng tôi thì không chắc về điều đó. Tôi cứ có cảm giác là Splinter đang chơi tôi. Tôi cần phải tìm ra.

- Splinter, - tôi nói, - khi tớ đếm đến ba, cậu lại trở về là chính bản thân mình. Cậu sẽ không là gà nữa. Nhưng khi cậu nghe thấy từ “không”, cậu sẽ lại là gà trong ba mươi giây sau đó.

Splinter chuẩn bị há miệng ra để gáy lần nữa. Tôi cần phải làm thật nhanh.

- Một, hai, ba. - Tôi nói. - Splinter lắc đầu và chớp mắt. Cậu ấy đã trở lại bình thường.

4

Chuông vào lớp vang lên và mọi người tản về các lớp.

- Có chuyện gì đã xảy ra vậy? – Splinter hỏi. Có vẻ như cậu ấy không nhớ được chuyện gì thật. Tôi cười một mình. Tôi là nhà thôi miên. Từ bây giờ, không ai có thể trêu chọc tôi được nữa. Tôi sẽ khiến họ nghĩ mình là giun ngay. Hay thậm chí là giòi nữa. Cuộc đời mới đẹp sao.

Nhưng chẳng được bao lâu.

Chúng tôi bắt đầu giờ học đầu tiên. Toán. Với thầy Spiggot. Thầy ấy chắc chắn là một giáo viên rất xấu tính. Nếu bạn chưa làm bài tập, bạn sẽ bị phạt đứng và nghe thầy ấy quát nạt. Hoặc là bị cấm túc vào sáng thứ bảy. Đã ba bạn gái bị thầy ấy đuổi. Chỉ vì tội trêu chọc nhau.

Thầy Spiggot nhìn tôi.

- Em có làm bài tập về nhà không, Robertson? – Thầy ấy gầm gừ.

Tôi nhìn xuống chân. Tôi gập rắc rối to rồi.

- Không ạ. – Tôi trả lời.

- Không? – Thầy ấy hét lên.

Đúng lúc đó, Splinter nhảy dựng lên như thể có ai đó vừa lên dây cót cậu ấy vậy. Cậu ấy đi quanh lớp, mồm xuống sàn lớp như một con gà. “Cục, cục, cục, cục”, cậu ấy kêu lên. Cả lớp nín thở. Một vài đứa cố nhin cười. Splinter gập rắc rối to rồi. Không ai có thể đi loanh quanh ngay trước mặt thầy Spiggot mà thoát được cả.

Mặt thầy Spiggot bắt đầu đỏ dần lên. Tôi cố tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra. Và rồi tôi nhận ra. Thầy Spiggot và tôi vừa nói từ “không”. Chúng tôi đã khiến Splinter rơi vào trạng thái bị thôi miên. Đúng như tôi đã bảo cậu ấy. Splinter hẳn đang nghĩ mình là một con gà.

Tôi có thể nói với bạn một điều. Đó là ba mươi giây dài nhất trong đời tôi. Và tôi chẳng có thể làm gì ngoại trừ đứng nhìn Splinter tội nghiệp đang bới quanh lớp học tìm thức ăn.

Đột nhiên Splinter dừng lại. Ba mươi giây đã hết. Cậu ấy nhìn quanh với một bộ mặt ngơ

ngắn nhất. Mọi người cười ầm lên. Trừ thầy Spiggot. Thầy ấy nhìn thẳng vào mặt tôi. Thầy ấy biết Splinter là bạn thân của tôi.

- Được rồi. – Thầy ấy nói bằng một giọng gần như không nghe được. – Hai trò nghĩ là có thể thoát vụ không làm bài tập về nhà bằng việc giở trò ngớ ngẩn này hả? – Thầy ấy đi về bàn giáo viên và lấy ra hai tờ giấy. Thầy ấy đưa cho mỗi đứa bọn tôi một tờ.

Tôi rên lên. Đó là bài tập toán. Hai mươi bài toán khó. Splinter không biết chuyện gì đang xảy ra.

- Tại sao? – cậu ấy hỏi. – Em không làm gì cả.

- Không? – Thầy Spiggot nói. – Cái...

Thầy ấy không nói được hết câu. Ngay khi thầy Spiggot nói từ “không”. Splinter lại nghĩ cậu ấy là gà. Cậu ấy nhảy lên bàn đang trước và *đậu* ở đó. Cậu ấy chìa khuỷu tay ra như hai cái cánh và bắt đầu đập loạn lên. Rồi cậu ấy nhảy lên rồi nhảy xuống. Cậu ấy nghĩ mình là con gà ấp trứng. “Cục, cục, cục, cục”, - cậu ấy kêu lên.

Mọi người cười òa lên. Cả lớp rộ lên từng trận cười. Thầy Spiggot lấy ra hai tờ bài tập toán cộng nữa. Thầy ấy giơ ngay ra dưới mũi Splinter. Splinter mổ vào tay thầy ấy bằng răng của mình. Hệt như một con gà đang ấp trứng. Mổ, mổ và mổ liên tiếp.

- Oái. – Thầy Spiggot hét lên. Thầy rút tay lại và nhảy dựng lên.

Splinter vẫn cố ấp trứng. Đột nhiên cậu ấy ngừng lại, ba mươi giây lại trôi qua. Cậu ấy chớp mắt. Cậu ấy đứng thẳng trên bàn. Thầy Spiggot tức giận đến mức không thốt ra được một lời nào. Thầy ấy lê người về bàn và vớ lấy một nắm tờ bài tập toán. Thầy ấy đưa cho chúng tôi mỗi đứa một tờ.

- Hai trò này có thể rời khỏi lớp của tôi. – Thầy ấy gần như không nói được nữa. – Và nếu những bài tập kia không được làm hết. LÀM ĐÚNG HẾT, vào sáng ngày mai, thì hai cậu sẽ bị đuổi khỏi trường.

“không”. Chúng tôi buồn bã đi khỏi lớp và ra sân trường. Chúng tôi ghé qua phòng học di động. Rastus vẫn ở đó – bị thôi miên. Tôi cắp nó vào nách mà hai đứa tôi đi bộ về nhà. Trời đang mưa và nước chảy thành dòng trên lưng chúng tôi.

- Nghe này. – Tôi bảo Splinter, tớ phải thôi miên cậu lại. Để dừng việc cậu tưởng mình là gà mỗi khi có ai đó nói từ “không”.

Tôi cố ngăn mình nói từ cuối cùng. Không. Quá muộn rồi. Splinter bắt đầu bới quanh trên đường, kêu cục cục và mổ tìm thức ăn. Một vài con sên đang bò ngang qua đường.

Splinter đang rất đói.

Cậu ấy ngoạm lấy con sên giữa hai hàm răng và đập nó xuống đất. Rồi cậu ấy nuốt chửng nó chỉ trong một lần nuốt. Cậu ấy làm y như thế với những con khác.

- Ôi, không. – Tôi hét lên. Splinter đang ăn những con ốc sên sống. Cậu ấy nhìn quanh tìm thêm nữa.

Tôi phải làm gì đó. Thật nhanh. Trước khi ba mươi giây trôi qua.

- Khi tớ đếm đến ba, - tôi hét lên, - cậu lại trở về là chính mình. Cậu sẽ không là gà khi nghe ai đó nói từ “không”. – Rồi tôi thêm vào một số thứ, để cho an toàn ấy mà. – Cậu sẽ không nhớ gì đến việc là gà cả. – Tôi hít một hơi thật sâu. – Một, hai, ba.

Nó có tác dụng ngay lập tức. Tốt hơn tôi nghĩ rất nhiều. Splinter chớp mắt. Và nháy mắt. Cậu ấy giụi mắt.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? – Cậu ấy hỏi.

Tôi không có cơ hội trả lời cậu ấy. Rastus đập cánh đòi thoát khỏi tay tôi và kêu quang quác một cách tức giận. Nó lại trở về là chính mình.

- Nó hết bị thôi miên khi tớ đếm đến ba. – Tôi hét lên. – Đó là những con số. Nó hiểu con số mà.

Rastus ngược nhìn tôi như thể nó đồng ý với ý kiến của tôi vậy. Rồi nó mổ xuống đất ba lần.

Anh bạn Splinter tội nghiệp chả quan tâm gì tới con gà. Cậu ta khua những tờ bài tập trước mặt tôi.

- Cho đến mai, chúng ta phải làm cho xong chỗ này. – Cậu ấy rên rỉ. – Nếu không thì chúng ta

chết chắc. Bố mẹ tớ sẽ giết tớ nếu tớ bị đuổi khỏi trường.

- Sang nhà tớ sau giờ uống trà nhé. – Tôi nói. – Chúng ta sẽ thức suốt đêm để làm chúng.

Splinter đi về nhà. Chân cậu ấy kéo lê trên đường. Tôi biết cậu ấy cảm thấy như thế nào. Và đó là lỗi của tôi.

6

Bố mẹ sẽ ra ngoài tối nay và tôi phải trông em.

- Mẹ, - tôi nói – Splinter và con phải làm bài tập tối nay. Con không thể trông em được.

- Vớ vẩn – Mẹ nói – Em sẽ ngủ suốt. Con chỉ muốn nghe nhạc thôi chứ gì. Làm bài tập? Hôm nay sao trời lại đi vắng thế. – Mẹ đi ra ngoài, vừa đi vừa cười khanh khách. Tôi không dám nói với mẹ về việc phải làm bài tập phạt. Và sẽ bị đuổi học nếu không làm xong. Nó sẽ giống như việc đổ thêm dầu vào lửa ấy.

Em bé đang ngủ trong nôi của nó. Nó mới được mười tám tháng tuổi. Nhưng mà nó béo lắm. Nó mới chỉ chập chững tập đi thôi. Nó ăn suốt ngày.

- Splinter đây rồi. – Mẹ nói và dẫn cậu ấy vào phòng khách. – Hãy đảm bảo là các con không gây ra quá nhiều tiếng ồn nhé. – Mẹ hôn tạm biệt tôi mặc dù Splinter đang đứng đó. Xấu hổ chết đi được ấy.

Em bé ngủ ngáy ầm ĩ. Chúng tôi ngồi vào bàn và cố gắng tìm câu trả lời cho bài toán đầu tiên. Đó là bài về việc nước chảy vào bồn hai lít trong một phút và chảy ra nửa lít một phút. Bạn phải tính được mất bao lâu thì nước chảy đầy bồn

- Chịu. – Splinter nói. – Cậu làm thế nào?

- Chịu nốt. – Tôi nói và nhìn các bài khác. Có cả thấy 50 bài. Toàn những bài khó cả.

- Chúng ta sẽ chẳng bao giờ làm xong được. – Splinter nói.

Tim tôi như chìm xuống. Tôi biết cậu ấy nói đúng. Ngày mai chúng tôi sẽ bị đuổi khỏi trường. Chúng tôi cố và cố làm trong suốt cả tiếng đồng hồ. Nhưng chả ăn thua gì. Chúng tôi

thậm chí không giải được nổi một bài toán.

7

Splinter đột ngột quăng tất cả các tờ bài tập xuống sàn.

- Tớ phát ốm lên với chúng rồi. – Cậu ấy nói. – Chúng ta có thể làm việc gì đó khác.

Đó đúng là lúc Splinter thông minh kiệt xuất.

- Tớ đã xem buổi biểu diễn đó một lần. – Cậu ấy nói. – Của một nhà thôi miên. Ông ấy có thể đưa mọi người quay ngược lại thời gian. Trở về kiếp trước.

- Ý cậu là gì? Tôi hỏi.

Cậu ấy chăm chú nhìn tôi.

- À, ông ấy cho rằng mọi người đều có kiếp trước. Chỉ là bạn không nhớ được mà thôi. Khi bạn chết đi, bạn lại được sinh ra đời là một con người khác. Nếu bạn sống thật sự tốt bạn có thể được đầu thai làm một vị vua hay một người tương tự thế. Nếu bạn sống không tốt ở kiếp trước, bạn sẽ đầu thai làm một con chuột.

- Tớ chả tin. Tôi nói.

Splinter là người luôn thích mạo hiểm.

- Cứ thử xem nào. – Cậu ấy bảo. – Cậu cứ thôi miên tớ và thử xem tớ có thể kể cho cậu nghe về kiếp trước của tớ không.

Tôi không muốn làm việc đó. Chúng tôi đã gặp đủ rắc rối rồi. Nhưng cuối cùng Splinter cũng thuyết phục được tôi.

- Cậu đang cảm thấy buồn ngủ. – Tôi bảo cậu ấy. – Ngay lập tức, Splinter bắt đầu gục xuống. Tôi đang ngày càng giỏi hơn với kỹ thuật thôi miên. – Cậu đang quay ngược lại. – Tôi tiếp tục. – Quay ngược về kiếp trước của cậu. Cậu đang quay ngược lại hai mươi năm trước. Bây giờ là tám giờ ngày mùng năm tháng tư. Cậu là ai?

Có một sự im lặng kéo dài. Mắt Splinter nhắm nghiền. Cậu ấy không nói gì cả. Cậu ấy chỉ ngồi đó. Không có tác dụng rồi.

Rồi có một chuyện rung mình xảy ra. Nó khiến tóc tôi dựng đứng lên. Splinter há miệng ra và nói bằng một giọng chậm chậm và trầm. Đó không phải là giọng của cậu ấy. Đó là giọng của một người đàn ông trưởng thành.

- Tôi là John Rivett. – Cậu ấy nói.

Thật kỳ diệu. Tôi đã đưa cậu ấy về quá khứ. Trở về kiếp trước. Tôi hỏi người đàn ông ấy làm nghề gì.

- Lính cứu hỏa. – Cậu ấy nói bằng một giọng rất to.

- Ông bao nhiêu tuổi?

- Ba hai. – Ông ấy trả lời câu hỏi của tôi rất nghiêm túc. Tôi muốn biết thêm nữa. Đó chính là lúc tôi mắc một sai lầm rất lớn.

- Bây giờ ông đang làm gì? – Tôi hỏi. – Ngay chính lúc này đây.

- Cháy. – Splinter hét to. – Không có thì giờ để nói chuyện đâu. Phải dập lửa đã. – Cậu ấy bật dậy. Mắt cậu ấy mở to và nhìn trừng trừng. Cậu ấy chạy lại chỗ chậu rửa và lấy đầy một bình nước. Rồi cậu ấy ném nó vào tường. Nước chảy đầy lên tờ giấy dán tường tốt nhất của mẹ, rồi lênh láng ra sàn.

- Dừng lại. – Tôi hét lên. Nhưng không ăn thua. Splinter đang ở trong quá khứ. Cậu ấy nghĩ là ngôi nhà đang cháy. Tôi tóm lấy tay cậu ấy nhưng cậu ấy quá khỏe. Cậu ấy có sức mạnh của một người đàn ông trưởng thành. Cậu ấy gạt tôi sang một bên và chạy ra ngoài.

Để lấy vòi cứu hỏa.

- Khi tớ đếm đến ba... – Tôi hét to. Nhưng chả có tác dụng gì. Cậu ấy không nghe. Cậu ấy kéo vòi cứu hỏa vào phòng khách và bắt đầu phun đầy lên tường. Cả ghế sofa. Cả thảm nữa. Cả căn phòng chẳng mấy chốc đã lũm bũm đầy nước. Tôi cố gắng tóm cậu ấy lại nhưng cậu ấy quá khỏe so với tôi.

Cậu ấy liên tục hét lên rằng phải mang em bé ra ngoài trước khi lửa lan đến chỗ nó. Tôi chop lấy em bé với cái nôi và chạy ra vườn sau. Splinter điên mất rồi. Cậu ấy đang phun nước vào mọi thứ. Cậu ấy thực sự nghĩ là ngôi nhà đang bốc cháy. Tôi phải ngăn cậu ấy lại. Nhưng bằng cách nào? Không có ai ở đây để giúp cả.

8

Tôi chăm chăm nhìn em bé. Nó vẫn mút đốt ngón tay và nhỏ dãi như mọi khi.

- Bé con. – Tôi nói. – Em đang cảm thấy buồn ngủ. Em đang quay lại kiếp trước. Cách đây mười năm và ngày mùng ba tháng mười một. Em là ai? Tên em là gì?

Trong khoảng chừng một phút em bé chẳng làm gì cả. Rồi nó ngồi thẳng dậy trong nôi. Nó hét vào mặt tôi với một giọng to như lệnh vỡ.

- Lightning Lary. – Nó nói. – Vô địch thế giới môn đấm bốc hạng nặng.

- Làm ơn giúp tôi. – Tôi nói. – Hãy ngăn kẻ điên Splinter lại trước khi cậu ấy nhấn chìm cả ngôi nhà.

Em bé nhảy ra khỏi nôi và đi về phía cửa nhà. Splinter kinh ngạc nhìn em bé đang đi thẳng qua bãi cỏ. Cậu ấy không muốn em bé đi vào ngôi nhà mà cậu ấy nghĩ là đang cháy sụp xuống. Cậu ấy đóng sầm cửa lại. Em bé tung ra một cú đá khủng khiếp và cái cửa long hết bản lề rơi xuống đất.

Tôi rên lên. Cả căn nhà đang bị phá tan hoang. Em bé đi thẳng qua căn phòng đến chỗ Splinter. Bím của nó lắc lư với mỗi bước nó đi. Nó thu tay lại, nhảy một bước dài và đấm Splinter một cái ra hồn vào hàm. Cậu ấy sụp xuống như một cái cây bị đổ. Ngất xỉu luôn.

Em bé nhấc Splinter lên và giơ cậu ấy lên cao quá đầu. bé mang cậu ấy ra chỗ tôi và quăng cậu ấy xuống bãi cỏ.

-- Thế nào? – Em bé hỏi bằng một giọng oang oang.

Thật sợ chết đi được khi nghe cái giọng oang oang đó phát ra từ một cái miệng bé tí ti. Em bé ngoác miệng ra cười và giơ hai tay lên trời như một vận động viên đấm bốc trong vòng thi đấu.

- Vẫn vô địch. – Em ấy quát lên.

Splinter đang dần tỉnh lại. Cậu ấy ngồi lên và lay lay hàm.

- Khi tôi đếm đến ba. - Tôi nói với cả hai. – Hai người sẽ quên hết mọi chuyện đã xảy ra.

Và họ đã làm như thế. Em bé lại trở về là em bé và bắt đầu khóc ầm ĩ. Splinter nhìn cánh cửa bị gãy và nói:

- Ái chà, lần này cậu gặp rắc rối to rồi.

Và tôi gặp rắc rối thật. Bố mẹ tức điên lên khi họ về đến nhà. Họ không ngừng nói về chuyện đó. Bạn biết kiểu đó rồi đấy. Họ cứ ca cẩm, ca cẩm mãi không ngừng. Họ không tin là chính em bé đã đá gãy cái cửa. Họ cũng không cho tôi giải thích về việc thôi miên. Bố nói:

- Những lời nói dối đó chỉ làm cho tình hình tệ hơn thôi, anh bạn ạ.

Splinter bị đuổi thẳng cổ về nhà cậu ấy còn tôi thì bị bắt về phòng.

9

Sáng hôm sau, tôi thức dậy và hy vọng tất cả chỉ là một cơn ác mộng. Nhưng không phải. Những tờ bài tập toán chưa được làm vẫn còn vung vãi đầy trên sàn.

Khi tôi đến trường, Splinter và tôi sẽ bị đuổi thôi. Bố mẹ sẽ mắng mỏ tôi. Cuộc đời chẳng đáng sống nữa.

Tôi đi ra khỏi cửa và đi vào chỗ chết của mình.

- Hãy đảm bảo là con cư xử đúng mực ở trường. – Mẹ nói với theo. Tôi chẳng buồn trả lời.

Tôi ghé qua chỗ Rastus. Tôi ngồi với nó lâu đến mức muộn cả giờ đến trường.

Như thường lệ, giờ học đầu tiên vẫn là môn toán. Thầy Spiggot vừa mới bắt đầu. Tôi cắm cổ chạy đến vừa kịp lúc.

- Được rồi. – Thầy Spiggot nói. – Đứng dậy, cả hai cậu. Các cậu đã làm bài tập chưa? Đã hoàn thành các bài toán đó chưa?

- Chưa ạ. – Splinter lí nhí.

- Chúng em làm rồi ạ. – Tôi nói. – Cả hai chúng em làm cùng nhau ạ.

- Được, ta hãy xem nào. – Thầy Spiggot nói. Thầy ấy đọc to bài toán thứ nhất. Đó là bài toán về lượng nước trong bồn tắm. Rồi thầy ấy nhìn tôi chờ câu trả lời.

- Ba phút ạ. – Tôi nói. Thầy Spiggot nhướn mày lên. Tôi đã đúng.

Thầy Spiggot đọc to bài toán thứ hai lên. Bài toán hỏi một chiếc xe hơi có thể đi được bao nhiêu kilômét trong hai ngày với một vận tốc nhất định.

- Năm trăm linh hai ạ. – Tôi nói.

- Đúng. – Thầy Spiggot nói. Thầy ấy đọc to lên tất cả các bài toán. Tôi trả lời tất cả các bài đều đúng. Chúng tôi thoát rồi. Giá mà bạn nhìn thấy nét mặt thầy Spiggot lúc đó.

Vậy đấy, tất cả mọi chuyện là thế đấy. Tôi bị mẹ phạt cả tháng trời vì vụ phá hoại nhà bằng nước.

Bây giờ nhìn lại, tôi có thể nói rằng sử dụng thuật thôi miên chẳng phải là một ý hay. Tôi sẽ không bao giờ làm thế nữa. Không bao giờ. Nó gây ra cho tôi quá nhiều rắc rối.

Nếu bạn hỏi tôi điều gì là tồi tệ nhất, tôi sẽ nói rằng đó là khi Splinter ăn ốc sên. Chuyện đó thật kinh khủng.

Còn điều hay ho nhất? À, đó là khi tôi ghé vào thăm Rastus sáng hôm đó trước khi đến trường. Quả là một ý hay khi khiến nó quay về quá khứ của nó. Hóa ra là kiếp trước con gà ngốc nghếch ấy lại là một giáo viên dạy toán. Tôi chỉ việc đọc to các bài toán lên và nó mổ câu trả lời xuống đất. Thật là một việc dễ dàng.

Nhưng tôi cũng phải nói với bạn điều này. Thầy Spiggot là một giáo viên dạy toán. Thầy ấy nên cẩn thận thì hơn. Tôi nghĩ có khi kiếp sau thầy ấy sẽ biến thành con bọ chết không chừng.

Trần Thị Thu Hiền dịch

[1] Scrabble: Trò chơi sắp chữ.

[2] Theo truyền thuyết, Yuggle là một loài vật có thân dẹt, đầu ngựa, chân hà mã. Chúng thường sống ở các đầm lầy Israel. Nhưng trong truyện này, Yuggle là tên mà một nhân vật trong truyện nghĩ ra để đặt cho mộ loại nấm

[3] Pockets gọi là bromit vì cậu tạo từ đó từ “brown vomit” (đống màu nâu như người ta nôn ra)

[4] Hare có nhiều cách phát âm giống từ “Hair” có nghĩa là tóc, lông (N.D)

[5] Boffin là nhân vật lần đầu tiên xuất hiện trong truyện ngắn *Đã từng là người màu mè* (Ex-poser) trong tập truyện *Không nên nhắc đến* (Unmentionable) xuất bản năm 1991 của tác giả.

[6] Xem truyện cổ Grim (ND)

[7] UFO: Unidentified flying object (BT).

[8] Viết tắt của Unidentified flying dog: Con chó lạ biết bay (BT).

[9] Bộ phim “Sinh vật ngoài trái đất” lừng danh của đạo diễn Spielberg

[10] Tòa chuyên xử những vụ kiện về nhà cho thuê. (N.D)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>